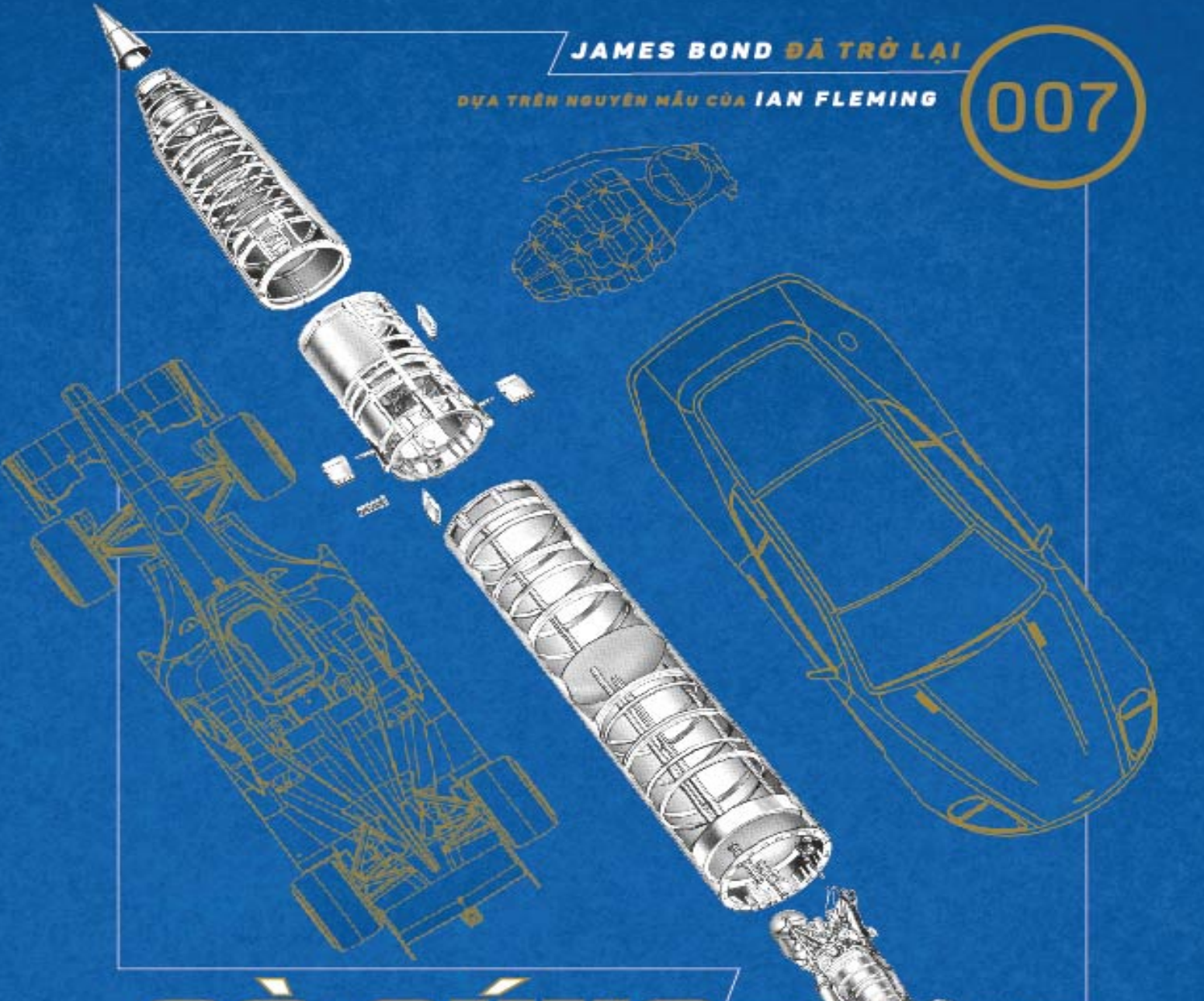


JAMES BOND ĐÃ TRỞ LẠI

DỰA TRÊN NGUYÊN MẪU CỦA IAN FLEMING

007



CÒ SÚNG TỬ THẦN

PHẠM HỒNG ANH
DỊCH

ANTHONY HOROWITZ

MỞ ĐẦU

Đó là lúc cả thế giới đã bão hòa. Mặt trời đã xuống tới đường chân trời, luống ánh sáng đỏ mênh mại trườn trên lớp sóng triền, phía cao tít bên trên đàn chim đang vẽ nên những hình kỷ hà ngẫu nhiên trên bầu trời quang. Gió đã ngừng thổi và cái nóng buổi chiều trở nên ngọt ngào, ngập trong khói xăng và bụi. Xuyên qua bầu không khí đó, chiếc Crosley màu lam bất ngờ còn lại một mình chạy theo đường 13, hướng từ biển vào đất liền.

Crosley là một chiếc xe nhỏ, xấu, mũi dài, khoang vuông, thân đã bị gỉ sét ăn thủng. Người lái xe, đang gập người trên vô lăng, mắt không rời khỏi con đường phía trước, đã mua nó với giá ba trăm đô la. Tay bán hàng thề thốt rằng chiếc xe có thể chạy sáu mươi cây số chỉ với ba lít xăng và còn có thể tăng tốc lên tám mươi ki lô mét một giờ. Tất nhiên là hắn nói dối... với hàm răng hoàn hảo và nụ cười thân thiện của một con phe tỉnh lẻ. Chiếc Crosley chẳng tăng tốc được thêm chút nào ngay cả trên đường lao dốc, nữa là ở đây, gần với bờ Đông Virginia, nơi địa hình đã trở nên bằng phẳng suốt nhiều cây số.

Người lái xe có thể là một giáo sư hoặc một thủ thư. Gã có vẻ ngoài của một kẻ chủ yếu sống trong nhà với làn da xanh xao, những ngón tay ám nicotine và cặp kính theo thời gian đã từ từ chìm vào mũi cho đến khi trở

thành một phần vĩnh viễn của khuôn mặt. Tóc gã đã thưa, lộ ra những vết đốm mẩn trên trán. Gã là Thomas Keller. Mặc dù hiện đang mang hộ chiếu Mỹ, gã sinh ra tại Đức và vẫn nói tiếng mẹ đẻ trôi chảy hơn nói thứ tiếng của đất nước đã nuôi nấng gã. Không rời tay lái, Keller lật tay liếc nhìn chiếc đồng hồ quân sự Elgin 16 chân kính mà gã mua tại một cửa hiệu cũ ở Salisbury, gần như chắc chắn bị vứt lại đó bởi một quân nhân đang gặp vận đen. Gã rất đúng giờ. Gã nhìn thấy lối rẽ ngay phía trước và bật xi nhan. Sau một giờ nữa thôi, gã nghĩ, gã sẽ có đủ tiền để mua một chiếc xe tử tế và một chiếc đồng hồ tử tế - đồng hồ Thụy Sĩ, tất nhiên, có thể là Heuer hoặc Rolex gì đó - và cuối cùng, một cuộc sống tử tế.

Gã dừng lại trước một quán ăn, một cái hộp đẹp đẽ màu bạc trông như vừa mới lấy ra từ sau xe tải. Tên quán - Lucie - được uốn bằng đèn neon hồng ngay trên bốn món ăn đã định hình nền ẩm thực Mỹ đối với hầu hết cư dân của nó, bất kể là họ sống ở bang nào: Bánh kẹp, Xúc xích, Sữa lắc và Khoai chiên. Gã ra khỏi xe, áo sơ mi hơi bị dính vào lớp vỏ bọc ghế bằng nhựa vinyl, và nhặt áo khoác để trên ghế trước. Gã đứng lặng một lúc trong không khí ấm nóng, lắng nghe một đoạn nhạc phát ra từ chiếc máy hát tự động, và nghĩ đến hành trình đã đưa gã đến đây.

Thomas Keller vừa tốt nghiệp với tấm bằng vật lý và kỹ sư thì gặp được thứ rồi sẽ trở thành niềm đam mê lớn của đời gã. Chuyện xảy ra tại rạp Harmonie ở Sachsenhausen nơi gã cùng một cô gái xinh đẹp tới để xem bộ phim mới của Fritz Lang, *Frau im Mond*, *Người đàn bà trên mặt trăng*. Bộ phim bắt đầu được năm phút là gã đã quên tiệt cô gái, và vì thế, cả hy vọng được sò soạn cô sau đó ngoài bãi đỗ xe của rạp. Thay vào đó, cảnh trên màn hình chiếu một quả tên lửa nhieu tầng đang rời khỏi quỹ đạo trái đất đã đánh thức thứ gì đó bên trong gã và từ đó trở đi hoàn toàn chiếm lĩnh gã. Có thể nói rằng gã đã được phóng đi, bằng một sức mạnh không thể cưỡng lại, đầu tiên là tới Đại học Tổng hợp Berlin, sau đó tới Verein für Raumschiffahrt - Hiệp hội Du hành Không gian - và cuối cùng là tới bờ biển Baltic và cảng biển Peenemünde.

Khi đó, nghiên cứu tên lửa của Đức đã có tiến bộ hơn hẳn, vì mặc dù Hiệp ước Versailles bị nhiều người căm ghét đã đặt ra rất nhiều hạn chế đối với việc phát triển vũ khí nhưng du hành không gian lại được miễn trừ. Điều này tạo thuận lợi cho quân đội Đức, họ đã nhanh chóng nhận ra rằng tên lửa sử dụng nhiên liệu lỏng được phóng đi từ một bệ phóng tạm thời và

tương đối đơn giản, có thể bay xa và nhanh hơn nhiều loại đạn pháo, đem tải trọng thuốc nổ của nó đến mọi thành phố lớn ở châu Âu.

Keller ba mươi sáu tuổi khi gã gặp người phụ trách chương trình không gian của Đức: kỹ sư tên lửa (và là một thành viên SS-Sturmabführer) Wernher von Braun. Con trai của một bá tước Phổ, von Braun xuất thân từ một gia đình đã từng tham chiến từ thế kỷ 13 và chưa bao giờ đánh mất những đặc trưng quý tộc của mình. Ông ta luôn đi lại khệnh khạng, quát mắng tất cả những ai tranh cãi với mình và có thể trở nên thô bạo lạnh lùng khi rơi vào một tâm trạng nhất định. Nhưng đồng thời ông ta lại vô cùng đam mê công việc, luôn đòi hỏi những điều tốt nhất từ bản thân và từ những người xung quanh. Keller kính trọng ông ta vậy nhưng cũng sợ hãi không kém.

Tất nhiên, trong thời gian đó một tay hạ sĩ người Áo đã lên nắm quyền và nước Đức đang có chiến tranh. Nhưng chẳng có chuyện gì thực sự làm Keller quan tâm. Cũng giống như nhiều học giả và các nhà vật lý khác, những người bạn hiếm hoi, gã không quan tâm nhiều đến thế giới xung quanh, và nếu như Hitler lại chuyển tiền - mười một triệu mác Đức trích từ Không lực và quân đội - vào các thiết bị đánh chặn bằng tên lửa và tên lửa đạn đạo thì gã sẵn sàng lờ đi những mối bận tâm kém hấp dẫn khác của đảng Quốc xã. Thực sự là khi cuối cùng đã đến được Peenemünde, lúc những quả tên lửa V-2 đầu tiên rời bệ phóng vào mùa hè năm 1944, gã chưa từng nghĩ đến sự chết chóc và tàn phá mà chúng sẽ đem đến với trọng tải một tấn của mình. Gã là một nghệ sĩ và đây là tấm toan của gã. Việc ngắm nhìn các vụ phóng đã cho gã một giây phút xuất thần tinh khiết: những đám mây khói trắng đầy những tia lửa nhỏ từ bộ đánh lửa đột nhiên đổ xô lại với nhau thành một ngọn lửa đỏ rực rỡ, dây cáp bung ra và một tạo vật xinh đẹp, lịch lãm được tung lên bầu trời. Những rung động xuyên qua gã. Làn da gã dường như sống dậy, gã cảm thấy phấn khích khi biết rằng mình là một trong số ít các kỹ thuật viên đã giúp tạo ra nó, rằng các động cơ sẽ tạo ra công suất đáng kinh ngạc 800.000 mã lực và rằng tên lửa sẽ sớm đạt được năm lần tốc độ của âm thanh. Đám dân thường London sẽ không thể biết gì về sự hoàn hảo, về thiên tài vĩ đại của thứ vũ khí đã giết họ. Thường thì Keller không thể kiêu hãnh chế được mình. Gã rơi những giọt lệ của niềm vui thuần khiết.

Một thời gian ngắn sau khi chiến tranh kết thúc, Keller tự hỏi không

hiều gã có phải đối mặt với hậu quả nhất định nào đó hay không. Thực ra gã đã có mặt khi von Braun đầu hàng người Mỹ và sau đó bị họ thẩm vấn vì cũng nằm trong Danh sách Đen nổi tiếng, mật danh dành cho các nhà khoa học và kỹ sư Đức có vai trò quan trọng đặc biệt. Nhưng gã không quá lo lắng. Những gì von Braun và nhóm của ông ta đã tạo ra quá có giá trị đối với Đồng minh và gã tin rằng công việc của họ bằng cách nào đó vẫn sẽ được tiếp tục. Gã đã đúng. Hai người họ được thả cùng một ngày. Cùng với hơn một chục nhà khoa học và kỹ thuật viên khác họ đã được đưa ra khỏi nước Đức trên cùng một chuyến bay, và cuối cùng đã tới Fort Bliss, một căn cứ quân sự Mỹ gần Al Paso, nơi mà với những ông chủ mới và trong một số trường hợp ít ỏi khác - nhân thân mới, họ lại tiếp tục công việc từ đúng chỗ trước đó họ đã bị ngắt quãng một cách thô bạo.

Giờ Keller năm mươi tư và đã đi gần hết sự nghiệp. Gã sống ở Mỹ đã mười hai năm nhưng chưa bị ai nhận nhầm là người Mỹ. Gã có diện mạo và hình thể của một người nước ngoài, vụng về và chậm chạp. Lối nói chậm rãi và nặng khẩu âm luôn tiết lộ nguồn gốc của gã ngay khi gã bắt đầu mở miệng. Cũng chẳng quan trọng lắm. Chiến tranh đã đủ xa rồi. Người ta cũng chẳng còn quan tâm nữa. Và lại, trong ý thức gã đã đồng hóa theo cách tốt hơn - và đi đầu đó làm cho gã hoàn toàn thỏa mãn. Ba năm sau khi đến Mỹ, gã lấy một cô tiếp viên Mỹ bán cocktail mà gã gặp ở El Paso làm vợ và hai người họ chuyển đến sống trong một ngôi nhà phong cách thuần Mỹ gần Salisbury, bang Maryland. Keller được thuê làm giám sát viên tổng hợp trong Phòng Thí nghiệm Nghiên cứu Hải quân (NRL) tại bãi phóng tên lửa của cơ quan này trên đảo Wallops. Gã vừa ra khỏi văn phòng một giờ trước.

Giờ thì gã đã đến nơi.

Gã bước vào quán và ngay lập tức cảm thấy cái mát lạnh của đi đầu hòa không khí, đúng lúc máy hát tự động phát một bài mới của Everly Brothers.

Tạm biệt tình yêu

Tạm biệt hạnh phúc...

Keller không quan tâm đến âm nhạc Mỹ nhưng gần như không thể thoát được giai điệu này suốt mấy tháng nay. Gã cảm thấy lời bài hát có vẻ lạc quẻ một cách lạ lùng, vì gã đến đây với hy vọng và kỳ vọng vào đi đầu hoàn toàn trái ngược.

Người gã đến gặp đang chờ gã ở đúng chỗ mà hắn đã nói, cái bàn cạnh cửa sổ góc. Hắn mặc bộ vét hiệu Brooks Brothers, áo sơ mi cài hết cúc và đi giày lười, kiểu trang phục thường xuyên của hắn. Hắn đến sớm. Trên mặt bàn có một tờ báo và hắn đã đi đến được một phần trò ô chữ. Keller biết đến hắn với tên gọi Harry Johnson, nhưng gã không chắc đây có phải tên thật của hắn hay không. Gã giơ tay chào, hơi lúng túng bước trên nền gạch đỏ trắng đến phía bên kia của cái bàn. Đến phút cuối gã mới nhận ra mình đã quên khoác áo vét. Thôi kệ, đằng nào thì cũng đã quá muộn. Gã quyết tâm không làm gì tỏ ra thiếu chuẩn bị hoặc vụng về. Gã đặt cái áo lên ghế bên cạnh.

“Anh thế nào, Keller?” Johnson nói đầu đầu, giọng Manhattan.

“Tôi ổn, cảm ơn anh.”

Harry Johnson trẻ hơn gã đến mười mười lăm tuổi, nhưng trông lại có vẻ già dặn hơn với khuôn mặt dài quá mức, má đầy nếp nhăn và mái tóc bạc cắt ngắn. Hắn đang xoay cái bút bi giữa những ngón tay. Trên một ngón tay, hắn đeo chiếc nhẫn vàng có khắc hình.

“Thủ đô của Venezuela là gì?” hắn hỏi.

“Sao cơ?” Keller sửng sốt.

“Thứ chín từ trên xuống, thủ đô của Venezuela. Từ bảy chữ cái bắt đầu bằng chữ C.”

“Tôi không biết,” Keller cau kinh nói. “Tôi không chơi ô chữ.”

“Này, không sao. Tôi chỉ hỏi thôi mà.” Johnson rời mắt khỏi ô chữ. “Thế nào, xong rồi chứ?”

Lần này thì Keller hiểu ý hắn.

Đây là lần thứ tư họ gặp nhau. Keller vẫn nhớ lần đầu tiên, một cuộc gặp có vẻ như tình cờ trong một quán rượu trung tâm Salisbury. Johnson bằng cách nào đó đã ở đó, ngay ghế bên. Không thể biết được hắn vào từ lúc nào. Họ đã nói chuyện với nhau. Johnson nói hắn là một doanh nhân, cũng có thể đúng là vậy thật nhưng thực sự thì nó cũng gần như chẳng có ý nghĩa gì. Hắn có vẻ phấn khích khi biết Keller là một nhà khoa học ngành tên lửa và sau ly thứ hai - Johnson đòi được trả tiền - hắn đưa ra một loạt câu hỏi đầy quan tâm nhưng vô hại, không có gì khiến cho gã phải nghi ngờ. Đương nhiên mọi thứ đã được sắp xếp từ trước. Hắn đã biết tất cả về Keller từ trước khi họ mở miệng nói chuyện với nhau. Đến cuối buổi tối

hai người đã thu xếp gặp nhau lần nữa. Sao lại không cơ chứ? Johnson là một người bạn tốt, và khi ra về hắn gần như vô tình nói rằng mình có thể đề nghị việc này. “Có thể kiếm cho anh một ít tiền. Mới chợt nghĩ vậy thôi. Lần sau ta trao đổi nhé.”

Nhưng đến lần sau đó hắn không nói gì. Họ so sánh vợ con, gia đình, lương lậu, khát vọng. Toàn là những câu chuyện của đàn ông, mặc dù người nói chính vẫn là Keller. Chỉ đến lần thứ ba khi họ đã hiểu nhau rõ hơn thì Johnson mới đưa ra lời đề nghị của mình. Đáng ra khi đó Keller phải tới gặp cảnh sát, hoặc hợp lý hơn nữa là phòng An ninh Hải quân ở phía Nam đảo Wallops.

Tất nhiên là gã không làm thế. Johnson, hay những người đứng sau hắn, đã chọn Keller vì họ biết gã sẽ không làm thế. Có khi họ đã tìm hiểu gã nhiều tháng trời rồi. Chính xác thì họ là ai? Keller không quan tâm. Cũng chính chứng chỉ nhìn gần này đã giúp gã qua được cuộc chiến. Gã không có nhu cầu nhìn toàn cảnh. Không quan trọng. Gã đơn giản chỉ tập trung vào đề nghị được đặt ra cho mình và hai trăm năm mươi ngàn đô la, miễn thuế, mà gã có thể có được nếu như làm theo đề nghị đó. Gã đồng ý gần như ngay lập tức và chỉ cần một buổi gặp nữa để thảo luận chi tiết. Rất thẳng thắn. Đi đâu mà gã được đề nghị làm không hề dễ dàng. Nó cần có sự hiểu biết sâu sắc về cơ học chất rắn và ứng suất kéo - nhưng đó chính là lĩnh vực chuyên môn của gã. Và sau khi gã đã đo đếm tỉ mỉ mọi yếu tố thì bản thân công việc này vẫn là một vấn đề. Nhưng may mắn thì gã cũng sẽ có được bốn hoặc năm phút một mình. Có rủi ro đáng kể - nhưng phần thưởng cũng lớn. Đó là tính toán ban đầu của gã.

“Thế là xong rồi chứ?”

“Phải.” Keller gật đầu. “Nhiệm vụ hóa ra lại dễ hơn tôi tưởng nhiều. Tôi từng được vào xưởng lắp ráp trong lúc tập dượt cứu hỏa.” Gã dừng lời. Gã đã lộ ra sự nhiệt tình quá mức và khiến đi đâu gã đã làm được có nguy cơ mất giá. “Tất nhiên là tôi phải làm nhanh. Người ta luôn luôn tăng cường an ninh trong khi chuẩn bị phóng. Và phải làm rất cẩn thận. Có khả năng, anh hiểu chứ, người ta sẽ đi kiểm tra vào phút chót. Việc tôi làm cần phải... *unsichtbar*.” Gã tìm từ trong tiếng Anh. “Tàng hình.”

“Động cơ sẽ hỏng chứ?”

“Không. Nhưng nó sẽ không hoạt động tử tế. Lượng thuốc phóng được bơm vào buồng đốt sẽ không đủ. Tôi đã giải thích đi đâu đó cho anh rồi. Kết

quả sẽ đúng như mong muốn.”

Hai người cùng im lặng khi hầu bàn đưa cà phê và nước lạnh đến. Hai cuốn thực đơn để mở trước mặt. Họ không có ý định ăn uống gì.

“Thời điểm phóng thì thế nào?” Johnson hỏi. Keller nhún vai. Gã không thích cà phê. Gã đã nốc hết bao nhiêu lít món này từ khi đến Mỹ, trong lúc hút thuốc và làm việc thâu đêm? Gã đẩy cái cốc sang một bên. “Vẫn còn mười hai ngày nữa từ hôm nay. Tôi đã xem dự báo. Thời tiết tốt. Nhưng thời tiết thì không bao giờ chắc chắn được. Hướng và tốc độ gió rất quan trọng, và nếu như đi đầu kiện không thích hợp thì...” Gã hạ giọng bỏ lửng câu nói. “Nhưng đấy không phải chuyện tôi quan tâm. Tôi đã làm đi đầu anh yêu cầu. Anh có đem tiền không?”

Người đàn ông kia không nói gì. Hắn nhìn chăm chăm gã người Đức. Sau đó hắn chìa tay ra và gỡ cặp kính mát gài trên túi áo phía trước. Đó là tín hiệu cho thấy công việc của họ đã kết thúc. “Dưới gầm bàn có một cái cặp.”

“Còn tiền thì sao?”

“Trong đấy hết.”

Johnson toan ra vờn nhưng Keller ngăn hắn lại. “Tôi phải nói với anh một chuyện,” gã nói. “Quan trọng đấy.” Gã đã tập dượt đi đầu sắp nói. Gã khá tự hào về cách nói mà gã đã nghĩ ra, về việc gã đã suy nghĩ đi đầu đó thật kỹ càng. “Tôi sẽ không đem tiền. Tôi sẽ coi như đã đủ. Nhưng đồng thời, tôi phải cảnh báo anh. Tôi không biết ai thuê anh, tôi không quan tâm. Rõ ràng là anh làm việc cho những người nghiêm túc. Nhưng một phần tư triệu đô là rất nhiều tiền. Cuộc đặt rất cao. Và vì sự an toàn của bản thân mình anh có thể chọn cách bịt miệng tôi lại. Không phải khó lắm, phải không? Theo tôi hiểu, có thể trong cái cặp ấy có thuốc nổ và tôi có thể chết trước khi ra đến xe. Hoặc có thể sẽ có tai nạn giao thông.”

“Thế nên tôi muốn anh biết rằng tôi đã ghi lại tất cả những gì xảy ra giữa chúng ta với nhau và tất cả mọi thứ tôi được yêu cầu thực hiện. Không những tôi miêu tả anh, tôi còn chụp ảnh. Tôi mong là anh sẽ tha thứ cho sự lừa đảo nhỏ này của tôi, nhưng tôi chắc chắn anh sẽ thông cảm cho tình thế của tôi. Tôi cũng ghi lại thông tin về xe của anh, biển số xe. Tất cả những thứ đó được gửi ở chỗ một người bạn của tôi và gã đã được dặn là sẽ chuyển tất cả cho cơ quan có thẩm quyền nếu có đi đầu gì đó đáng ngờ

xảy ra cho tôi. Anh hiểu tôi nói gì chứ? Sẽ không có chuyện tên lửa bị hỏng nữa. Và dù cảnh sát phải tốn chút thời gian để tìm ra anh thì họ cũng đã biết về sự tồn tại của anh và sẽ theo anh mãi mãi.”

Johnson yên lặng nghe hết. Keller nói xong Johnson ngờ vực chăm chăm nhìn gã. Đó là lần đầu tiên hắn thể hiện cảm xúc thực của mình. “Anh nghĩ chúng tôi là ai?” hắn hỏi. “Anh nghĩ chúng tôi là gangster à? Tôi phải nói với anh, Tom, anh đọc nhầm loại sách rồi. Chúng tôi yêu cầu anh cung cấp cho chúng tôi một dịch vụ. Anh cung cấp cho chúng tôi dịch vụ đó và anh đã được trả tiền. Nhân tiện mà nói, anh nhầm rồi. Một phần tư triệu đô cũng không phải quá nhiều trong chuyện này. Anh sẽ gặp lại chúng tôi chỉ trong trường hợp anh không làm như chúng ta đã thỏa thuận - và nếu đúng như vậy, trong trường hợp ấy, cuộc sống của anh rất có thể sẽ bị nguy hiểm một chút. Nhưng cho dù anh không tin chúng tôi thì chúng tôi vẫn có niềm tin tuyệt đối nơi anh.” Hắn ném vài đồng xu ra bàn để thanh toán tiền cà phê, cuộn tờ báo lại rồi đứng lên. “Tạm biệt.”

“Chờ đã...” Keller cảm thấy xấu hổ. “Caracas,” gã nói.

“Caracas?”

“Ồ chữ còn thiếu của anh. Thủ đô Venezuela.”

Johnson gật đầu. “Tất nhiên rồi. Cảm ơn anh.”

Keller nhìn hắn đi khỏi. Đúng là bài phát biểu của gã có chút khoa trương, được lấy cảm hứng từ mấy bộ phim gã từng cùng xem với vợ. Và nó cũng không thật. Không có bản ghi nào về những gì đã xảy ra, không có ảnh, không có người bạn nào đang chờ để đến gặp cảnh sát. Gã chỉ nghĩ rằng sự đe dọa này có thể là đủ để bảo vệ mình khi cần. Liệu gã có sai không? Liệu gã có tự biến mình thành thằng ngốc không? Sau đó gã nhớ đến tiền. Gã mò mẫm dưới gầm bàn và cảm thấy các khớp tay mình va phải thứ gì đó đặt sát tường. Cái cặp! Gã kéo nó ra và bật khóa, hé mở vừa đủ để có thể liếc vào trong. Có vẻ có đủ tiền trong đó: tiền năm mươi đô, được buộc thành cục gọn gàng. Gã đóng cặp, khoác áo vét lên rồi vội vã ra ngoài. Không có dấu hiệu nào của Harry Johnson ngoài bãi đỗ. Gã ra xe, ném chiếc cặp vào ghế trước rồi chui vào xe.

Mất hai mươi phút để gã lái xe về đến nhà, nơi gã biết Gloria đang chờ gã. Nghĩ đến Gloria, gã mỉm cười và thư giãn một chút sau tay lái. Xét cho cùng, mọi thứ đều là cho nàng.

Nàng trẻ hơn gã mười lăm tuổi, thấp và hơi mũm mĩm theo cái cách làm gã thấy phấn khích, ngực và hông lúc nào cũng căng đầy dưới lớp quần áo. Khi hai người gặp nhau thì nàng đã ở giữa độ tuổi hai mươi, và khi gã kể với nàng về mình thì nàng thấy rạo rực. Đây là một người đàn ông được đưa lậu từ châu Âu đến, làm việc cho một cơ sở nghiên cứu tuyệt mật chế tạo tên lửa không gian. Nó giống như tình tiết trong những cuốn sách bìa mềm nàng thích đọc, và mặc dù thực ra gã là người Đức, thiếu hấp dẫn và đôi khi có những yêu cầu làm nàng đau, đi đâu đó có vẻ cũng chẳng quan trọng gì. Họ đã hạnh phúc khi lấy nhau và cả hai đã cùng quyết định chuyển lên phía Bắc, chọn Salisbury vì gần đảo Wallops. Họ đã mua nhà và cùng chọn nội thất. Nhưng từ đó trở đi mọi việc giữa họ đã không còn mấy tốt đẹp. Họ không thể có con, nàng thì phát chán vì ngôi nhà, vì cái công việc quản lý một nhà hàng địa phương hầu như không có khách trừ những ngày cuối tuần. Nàng không muốn nghe bất cứ đi đâu gì về tên lửa và dạo này nàng chỉ miễn cưỡng đến xem các vụ phóng. Nhưng Keller vẫn còn yêu nàng. Dĩ nhiên là gã si mê nàng. Theo một cách nào đó, gã coi nàng như biểu tượng cao nhất về vị thế, sự công nhận đối với công trình của đời người. Nàng là một người vợ Mỹ. Gã xứng đáng có nàng.

Gã kể với nàng về người bạn mới của mình, Harry Johnson, về đề nghị gã nhận được. Có năm mơ gã cũng không dám nhận nếu như không có sự chấp thuận của nàng. Gã mừng là gã đã làm như vậy. Tiền cược là vô cùng cao. Gã sẽ phạm một tội ác mà nếu bị phát hiện gã sẽ bị kết tội phản quốc. Nhưng ngay từ đầu Gloria đã tỏ ra quyết tâm hơn cả gã, thúc giục gã khi lòng dũng cảm của gã không còn. Hàng tuần nay hai người họ đã trao đổi về tương lai mà họ sẽ xây dựng cùng nhau, về việc họ sẽ làm gì với số tiền, họ phải thận trọng để không tiêu hết nó quá sớm ra sao. Keller thấy hình như vợ gã đã biến đổi. Giờ thì gã nhớ lại được nàng như thế nào khi lần đầu tiên gã để mắt đến nàng. Tất cả năng lượng và *lebensfreude* - sức sống - của nàng đã quay trở lại. Và nàng lại khôi phục được sự thèm khát giường chiếu, hiến dâng cho gã với sự buông thả như trong đêm tân hôn của họ.

Nàng đang đợi gã ngoài cửa căn nhà gỗ một cửa sổ. Đó là một ngôi nhà như bước thẳng ra từ catalogue nhà đất với khu vườn gọn gàng phía trước và dãy hàng rào màu trắng. Keller đỗ xe trên lối vào nhà và lại với nàng, tay xách cặp. Họ hôn nhau trên ngưỡng cửa. Nàng mặc chiếc váy hoa ban

ngày, chiết eo. Mái tóc vàng óng của nàng đổ những lọn xoắn lên vai. Ngay lúc đó Keller thêm muốn nàng hơn bao giờ hết.

“Anh làm được rồi,” nàng nói.

“Phải.”

“Anh đếm chưa?”

“Ở đây cả mà. Không cần.”

“Anh phải đếm chứ.”

“Mình có thể đếm trong nhà.”

Họ cùng nhau vào nhà, vào phòng khách gọn gàng có sofa, bàn cà phê và chiếc tivi phủ tấm che cửa lật. Họ mở cặp và đếm tiền. Gloria đứng từ vai và mông vào gã, gã vòng tay ôm nàng. Khi đã chắc chắn mọi thứ đều ổn, nàng vận người hôn má gã. “Em đã để sâm banh sẵn trong tủ lạnh rồi đấy,” nàng nói.

Gã theo nàng vào bếp, đứng đó trong khi nàng lục lọi ngăn kéo. “Không thấy cái mở nút chai chết tiệt ấy đâu cả,” nàng nói.

Hắn lại chỗ nàng, và chỉ khi tới nơi thì hắn mới nhớ ra là để mở sâm banh thì đâu có cần đến mở nút chai, và đó cũng là lúc nàng quay lại còn gã thì cảm thấy có cái gì đó đè vào mình. Gã cúi nhìn và thấy, không thể nào như vậy, một cái cán dao thò ra từ bụng mình. Hắn phải có nhần lẫn gì rồi. Không thể như thế được. Nhưng khi ngẩng lên và nhìn thấy mắt nàng thì gã biết đây chính là sự thật. Gã cố gắng cất tiếng nhưng máu đã ộc ra từ cơ thể, và cùng với nó là hơi thở và sự sống của gã. Vẫn còn ôm lấy nàng, gã khụy xuống, rồi, khi nàng bước sang một bên, gã đổ vật xuống sàn.

Gloria nhìn xuống gã và rùng mình. Không phải cảnh tượng máu gã tràn trên lớp vải sơn làm ả ghê sợ. Mà là ký ức về đôi bàn tay gã trên thân thể ả, mùi chua chua trong hơi thở của gã.

Chẳng còn gì nhiều để làm.

Ả đã mua sẵn xăng. Ả vẩy xăng lên tay chông đã chết, lên bếp, phòng khách, cầu thang. Rồi ả lấy chiếc vali, đóng gói vài thứ định mang theo và đổ tiền vào trong. Cuối cùng, ả bật diêm.

Ả lấy chiếc Crosley của chông, cho dù đây là một cái xe kinh khủng. Ít nhất thì ả cũng có thể trông chờ vào nó để đến California, nơi ả dự tính sẽ bắt đầu cuộc đời mới. Ả đi tới cuối con phố và rẽ ra đường lớn mà không

nhìn lại. Và thế là không nhìn thấy những ngọn lửa đầu tiên khi chúng bùng lên phía sau mình và làn khói đang lan tỏa vào không khí ban đêm.

PHẦN MỘT: ĐÃ BAY LÊN...

1. Về nhiệm sở

James Bond mở mắt. Bảy giờ đúng. Anh biết thế mà không cần nhìn đồng hồ báo thức cạnh giường. Ánh nắng sớm đã thấm vào trong phòng, luồn lách qua các khe hở trên bức rèm. Anh thấy chua miệng, dấu hiệu rõ ràng rằng tối qua đã quá độ một ly whisky. Anh đi ngủ lúc mấy giờ nhỉ? Rất lâu sau nửa đêm. Mà lên giường chưa hẳn là đi ngủ.

“Mấy giờ rồi anh?” Người đàn bà nằm bên anh tỉnh dậy. Giọng cô ngái ngủ và nhẹ nhàng.

“Bảy giờ.” Bond với tay vuốt ve mái tóc đen nhánh, cắt ngắn trên cổ rồi ngón tay dằn lằn xuống dưới.

“Thôi nào James. Em cần ngủ tẹo nữa. Còn sớm quá mà.”

“Với anh thì không.”

Bond nhảy xuống giường vào nhà tắm. Một trong những điểm đặc biệt của căn hộ trong tòa nhà Regency nơi anh sống, trên phố King khu Chelsea, là phòng tắm chính sáng choang, lát gạch men trắng có kích thước đúng bằng phòng ngủ. Có thể một phòng quá bé còn phòng kia lại quá lớn, nhưng Bond đã quen và chẳng có lý do gì để đảo lộn mọi thứ lên, tốn thời gian cho kiến trúc sư rồi thợ xây chỉ vì thói thường của người khác. Anh bước vào phòng tắm kính và vặn nước, cực nóng và sau đó cực lạnh trong năm phút, cách anh khởi đầu mỗi ngày.

Anh bước ra, quấn khăn tắm quanh người rồi tới chỗ chậu rửa mặt. Trong một cuộc đời mà chẳng có gì dự đoán trước được, khi ngay cả mạng sống cũng có thể bị đe dọa hoặc chấm dứt không lời cảnh báo, nghi lễ buổi sáng này rất quan trọng với anh. Cảm giác mọi thứ đều ở đúng chỗ của nó luôn là một khởi đầu tốt cho mỗi ngày. Anh cạo râu, dùng loại kem cạo râu có mùi cam và mùi cam bergamot mua ở hiệu Floris trên phố Jermyn rồi rửa mặt. Tắm gương bị hơi nước làm mờ, anh lau tay lên mặt kính để lộ ra đôi mắt xanh xám đang lặng lẽ đánh giá anh như mọi khi, khuôn mặt gầy và đôi môi mỏng có thể dễ dàng trở nên tàn nhẫn. Anh ngoáy đầu kiểm tra vết bọng trên gò má phải do một viên đạn bắn từ cự li gần trong chiếc khinh khí cầu Stratorcruiser trên bầu trời Đại Tây Dương. Thật may là nó đã gần như mờ hết. Bond đã có sẵn một vết sẹo vĩnh viễn trên mặt, và anh nhận ra rằng một vết thương có thể được xem là không may, nhưng hai vết thì gần như chắc chắn sẽ khiến người ta bình phẩm - việc hoàn toàn không mong muốn nếu như tính đến nghề nghiệp của anh.

Anh mặc chiếc quần đùi cotton hiệu Sea Island vào rồi quay lại phòng ngủ. Giường đã trống, vài trái giường vẫn ấm ký ức đêm hôm trước. Anh tới tủ quần áo, lấy một bộ vét sẫm màu, sơ mi lụa trắng và chiếc nơ xa tanh màu xám. Anh mặc quần áo nhanh chóng, đồng thời hài lòng nhận thấy mùi cà phê đang bay ra từ trong bếp. Cuối cùng anh đi đôi giày mocca da đen, thả vào túi trong hộp thuốc lá bằng thép súng và bước ra ngoài. Lúc này, vừa qua bảy rưỡi.

Pussy Galore đang đợi anh trong bếp, trên người chẳng có gì ngoài chiếc sơ mi đàn ông ngoại cỡ. Khi anh vào, cô quay lại nhìn anh bằng đôi mắt tím thắm đã thu hút anh ngay lần đầu họ gặp gỡ tại cái nhà kho ở thành phố Jersey hai tuần trước. Khi đó cô là người đứng đầu một tổ chức của phụ nữ đồng tính, Thợ Trộn Xi Măng được Auric Goldfinger dựng nên để

giúp hắn thực hiện vụ cướp thế kỷ. Như chuyện đã diễn ra, hai người họ đã trở thành đồng minh và sau đó thì, không thể tránh khỏi, thành tình nhân. Cuộc chinh phục thực sự làm Bond hài lòng, anh đã nhận thấy trong cô cái phẩm chất bất khả động chạm là luôn từ chối được yêu thương. Anh thêm khát cô ngay từ lúc nhìn thấy cô, đang đi về phía anh trong bộ vét cắt khéo, tự tin trong căn phòng tràn ngập lũ người băng đảng. Giờ thì anh đang dò đoán cô; mái tóc đen cắt vôi, đôi môi mọng, gò má quyết đoán. Khó mà tin được cô gái này là người mà ngoài ngò vực và căm thù thì không còn bất cứ cảm giác nào khác đối với đàn ông cho tới khi anh bước vào cuộc đời cô.

Cô rót hai ly cà phê - loại cà phê siêu nặng De Bry mà Bond thích - rồi đem ra bàn chỉ một quả trứng luộc. “Của anh đây,” cô nói. “Luộc ba phút hai mươi giây, đúng như anh thích.”

Còn cô không ăn gì. Cô đã pha cho mình một ly Bloody Mary với một lượng Smirnoff kha khá và đủ tương ớt Tabasco để đốt cháy dạ dày. Cô ngẩng đầu, lơ đãng khuấy ly rượu trước mặt bằng một cọng cần tây. “Vậy hôm nay anh định làm gì vậy Bond?” cô hỏi. “Anh đi làm lúc tám rưỡi. Trong nghề của em, không bao giờ em ra khỏi giường trước mười giờ. Em có thể nghĩ ra vô số thứ để làm trước bữa sáng, tùy vào chuyện em đang ở với ai. Em từng ở trong đủ chỗ xa xỉ của New York và, anh biết không, em đã đem đến cho dịch vụ giúp việc ý nghĩa hoàn toàn khác. Nhưng anh khác, đúng không? Trước bữa sáng anh đã cứu đất nước được ba lần rồi ấy chứ...”

Thực ra Bond đã đăng ký dùng trường bắn trong tầng hầm tòa nhà văn phòng của anh trong vòng một tiếng đồng hồ. Thời gian còn lại trong ngày anh sẽ dùng để xử lý đồng giấy tờ chôn cất lên khi anh vắng mặt, có thể sẽ đi ăn trưa với Bill Tanner, chỉ huy đồng thời là bạn thân nhất của anh ở cơ quan. Nhưng anh không kể mấy chuyện đó với cô. Những gì xảy ra sau những bức tường của tòa nhà chín tầng gần Công viên Regent là công việc của riêng họ, không phải để trao đổi với bất kỳ ai ngoại đạo. Xét cho cùng thì, thực ra dễ nhất là không nói gì.

“Em thì sao?” anh hỏi.

“Em vẫn chưa quyết.” Cọng cần tây chạy thêm một vòng nữa quanh cốc. “Em thích thành phố của anh. Thật đấy. Em thích lắm. Mọi thứ anh chỉ cho em - Tòa Tháp, Cung Điện, cái Nhà Gì Gì Ấy nữa... Em chưa bao

giờ nghĩ em sẽ đến London nhưng giờ thì em đã hiểu vì sao người Anh các anh lại tự hài lòng với bản thân mình đến vậy. Có thể em sống được ở đây đấy. Em có thể bắt đầu tìm một căn hộ. Anh nghĩ sao?”

“Cũng là một ý.”

“Ý t ấ. Họ sẽ không bao giờ cho phép. Ai thêm một con mụ như em chứ? Ngoài anh ra, và hoàn toàn vì lý do sai l ầ.” Cô thở dài. “Em không biết nữa. Em không còn hứng thú đi vãn cảnh nữa r ấ. Đi một mình thì không.”

“Anh không nghĩ thêm được nữa đâu.”

“OK. Em sẽ đi mua sắm vậy. Các cô gái đến London chẳng phải để làm chuyện đó hay sao? Em sẽ mua một cái mũ.”

“Em đội mũ trông buồn cười lắm.”

“Ai nói là mua cho em?”

“Anh không về muộn đâu. Tối nay mình có thể ra ngoài. Để anh đặt bàn ở quán Scott.”

“Ừ, chắc r ấ.” Giọng cô nghe chán nản. “Chỉ cần anh đừng có bắt em ăn thêm hàu nữa. Em nghĩ em có thể qua được buổi tối mà không phải tống đ ầy m ồm thứ nhót nhất ấy.”

Cô đợi Bond ăn hết quả trứng r ấ châm hai điếu thuốc - không phải loại Morland được làm riêng cho anh và anh ưa thích mà là loại Chesterfield của riêng cô. Cô đưa nó cho anh và Bond rít một hơi thật sâu, thấy rằng điếu thuốc đầu tiên trong ngày luôn ngon hơn khi nó được châm trên đôi môi của một người phụ nữ đẹp.

Họ im lặng một lúc. Đó là một sự im lặng nặng nề đ ầy những ý nghĩ tăm tối và những lời không nói ra.

Bond uống cà phê và liếc nhìn trang nhất của tờ *Thời báo* mà cô đã đem từ ngoài cửa vào. Không có gì về những ồn ào ở Mỹ. Những câu chuyện này đã bị trượt khỏi trang đ ầu. Chỉ có một bài về phân biệt chủng tộc. Hội đ ồng Nghiên cứu Y khoa khẳng định rằng họ đã tìm thấy mối quan hệ giữa hút thuốc và ung thư phổi. Bond liếc nhìn đốm lửa nhấp nháy trên tay trái. Chắc, anh hút thuốc đâu phải vì nghĩ việc đó tốt cho anh, nên nếu ung thư có ý tưởng hay họ nào đó về chuyện giết chết anh thì cứ việc chọn lấy một chỗ mà xếp trong hàng chờ. Phía bên kia Pussy đã uống hết chỗ Bloody Mary. Bond dẹp tờ báo sang một bên, đứng dậy và hôn phớt vào

môi cô. “Gặp em sau nhé.”

Bất ngờ cô ôm lấy anh, ánh mắt cô cứng rắn. “Anh biết không - nếu anh muốn em ra đi thì chỉ cần nói ra thôi.”

“Anh không muốn em ra đi.”

“Không? Thế thì nhớ nhé - anh là người mời em đến đây. Em hoàn toàn ổn khi không có anh và em nghĩ giờ em cũng chẳng cần anh.”

“Rút móng vuốt lại đi Pussy. Anh vui vì em ở đây.” Nhưng anh vui thật ư? Ngồi sau tay lái chiếc Bentley động cơ 4.5 lít của mình, im lặng đi về hướng công viên Hyde Park, Bond nghĩ về những đi đầu anh nói và tự hỏi liệu anh có thực sự có ý đó không.

Đi đầu bắt đầu từ một vụ đi đầu tra thường lệ về buôn lậu vàng đã trở thành một trong những nhiệm vụ nguy hiểm nhất - và tuyệt vời nhất - trong sự nghiệp của Bond. Bằng cách nào đó anh thấy mình ở giữa một âm mưu đã tập hợp được giới tinh hoa của các nghiệp đoàn tội phạm Mỹ bao gồm Máy Cắt, Thợ Trộn Xi Măng - và Unione Siciliano - Nghiệp Đoàn Sicillia. Đó cũng là lúc anh gặp Pussy Galore và cô đã đồng hành cùng anh tới tận phút cuối khi Bond phải đối mặt với Goldfinger và hạ chiếc khinh khí cầu của hắn. Thực sự thì cô chẳng làm gì mấy để giúp anh, nhưng anh cũng phải ghi nhận rằng biết được có cô ở đó, rằng vì có một người bạn trong căn cứ của kẻ thù, anh đã được tiếp sức để thực hiện vụ trốn chạy dựng tóc gáy của mình.

Câu hỏi chỉ xuất hiện sau đó - anh phải làm gì với cô? Anh đã rời nước Mỹ trong bão táp khi báo giới đòi hỏi được biết nhiều hơn. FBI và Lầu Năm Góc được đặt trong tình trạng báo động tối đa. Việc Goldfinger chút nữa đã sử dụng vũ khí hóa học trên đất Mỹ đã khiến những tầng lớp cao nhất chấn động và giận dữ. Goldfinger đã nói với Bond rằng hắn đã giết bốn tay trùm bang hội lớn nhưng đi đầu đó còn phải được xác nhận, trong khi ấy bè đảng của chúng vẫn đang bị truy đuổi và bắt bớ trên toàn quốc. Pussy Galore đã hoàn thành vai trò của mình trong âm mưu. Cô là một tội phạm nổi tiếng đã được đào tạo từ trộm vặt lên tới tội phạm có tổ chức. Cô đã tham gia mưu sát ngài Helmut M. Springer của Băng Màu Tím. Đây là một vụ quá sát vắn và người Mỹ không hề có tâm trạng để chấp nhận ngoại lệ. Nếu rơi vào tay họ, cô coi như xuống bùn.

Trong hoàn cảnh này Bond thấy mình không có lựa chọn nào khác. Anh

đã đưa cô theo, biện minh cho hành động của mình bằng cách báo cáo (sai sự thật) rằng cô đã đồng ý hợp tác và có thể có thông tin giúp Ngân hàng Anh quốc truy tìm được số vàng bị mất của họ. Pussy Galore chưa bao giờ đến London. Cô không có chỗ nào để ở. Có vẻ như để cô ở căn hộ của anh là đi đầu hợp lý nhất... ít nhất là cho tới khi mọi thứ lắng xuống và họ quyết định được sẽ phải làm gì...

Giờ thì anh đang thấy hối tiếc rồi. Pussy cần anh. Nhưng có gì đó trong anh không muốn mình được cần đến, thậm chí còn căm ghét ý tưởng đó. Và thực tế là rời xa những con phố Harlem, cô như cá lên cạn. Mọi quan hệ cũng đã mất đi sự hấp dẫn, giống như một bộ vét được ưa thích nhưng đã bị mặc đi mặc lại nhiều lần.

Bond biết mình không công bằng nhưng anh chưa bao giờ cảm thấy hoàn toàn thoải mái khi chia sẻ cuộc đời mình với một người đàn bà. Anh nhớ thời gian với Tiffany Case, nhớ nó đã kết thúc bằng các cuộc tranh cãi vô nghĩa ra sao, hai người đã gay gắt với nhau thế nào trước khi cô chuyển ra khách sạn ở và cuối cùng là bỏ đi thực sự. Anh vẫn còn thèm Pussy Galore nhưng anh không muốn cô. Thậm chí cả quả trứng mà cô làm cho anh vào bữa sáng cũng làm anh thấy khó chịu thế nào đó. Phải, anh có những sở thích kỳ quặc riêng. Anh thích các thứ được làm theo một cách nhất định. Nhưng anh không thích bị nhắc nhở về điều đó và chắc chắn là anh căm ghét cái thoáng nhạo báng trong giọng cô.

Anh không biết phải làm gì với cô. Họ đã có những ngày tháng tuyệt vời bên nhau, cùng đi thăm vài danh lam thắng cảnh của London và cô yêu mọi thứ với một cảm giác nhẹ nhàng con trẻ của người vừa thoát khỏi nguy hiểm. Cô cương quyết đòi đi thuyền trên sông và khi cùng ngồi bên nhau trên boong, ngắm nhìn những chiếc cầu lướt qua trên đầu, họ giống như mọi cặp đôi khác, hai con người bình thường cùng tận hưởng thời khắc bên nhau và sau đó là tận hưởng nhau. Mặc dù vậy chuyện đó vẫn không thể kéo dài mãi mãi. Bond đã bắt đầu cảm thấy không thoải mái. Mới đêm trước thôi anh còn âm thầm thích thú khi bắt gặp ánh mắt một người quen ở Savoy lướt trên người đàn bà đẹp trong tay anh. Nhưng sau đó cô đã phá hỏng cảm giác ấy khi tự giới thiệu bản thân. Pussy Galore. Cái tên có vẻ thách thức và phù hợp khi anh gặp cô tại cuộc gặp mặt của lũ băng đảng ở thành phố Jersey lại nghe có vẻ ngây ngô, gần như ngớ ngẩn, trong một khách sạn nghiêm túc ở London.

Anh thấy mừng rằng May, người quản gia già của anh, tháng này lại đi vắng để chăm sóc bà chị gái đau ốm tận Arbroath. Nếu còn ở lại bà ấy sẽ nói gì về món hàng mới này? Bond gần như có thể nghe thấy giọng bà khi anh lái xe vào Hyde Park Corner và rẽ sang Park Lane. Cứ như thể bà đang ngồi ngay cạnh anh. “Thế cũng được, anh James. Anh cứ làm những gì anh muốn, tôi đâu có quyền ngăn cản. Nhưng nếu anh hỏi, tôi sẽ nói là tốt hơn nếu có một tiểu thư Anh quốc chăm sóc cho anh. Mà nếu có cô Scotland nào thì còn hay hơn. Mà anh biết họ nói gì rồi đấy. Chọn vợ chọn lúc ở nhà! Anh phải lưu ý đến...”

Hai tiếng sau, người đầy mùi thuốc súng, Bond bước ra khỏi thang máy trên tầng 5 trụ sở Cục Mật vụ và đi tới cánh cửa ngoài cùng bên phải. Nó dẫn tới một phòng chờ có một phụ nữ trẻ đang ngồi, phân loại thư tín. Cô ta không đứng dậy khi anh bước vào, khiến anh ngay tức khắc biết rằng cô ta đang bực bội với anh. Loelia Ponsonby là một thư ký hoàn hảo xét trên mọi khía cạnh. Thận trọng, trung thành, được việc, ngoài ra cô ta còn tình cờ lại rất đẹp - anh thật không thể hình dung nổi chuyện phải làm việc với một phụ nữ tuấn tú toàng hay thiếu hấp dẫn. Thường thì cô ta hay rối rít khi thấy anh, đỡ áo khoác và cung cấp cho anh mọi thứ chuyện tăn phào mới nhất trong văn phòng. Nhưng cô ta đã thu xếp việc đi lại của anh khi đi Mỹ về. Cô ta đã đánh máy các báo cáo của anh. Rõ ràng cô ta đã nhận thấy Bond không về một mình và cái ả P. Galore kia giờ đang thoải mái ở Chelsea. Loelia Ponsonby không ghen. Tính cách này không nằm trong bản chất xúc cảm của cô ta. Nhưng ở quá lâu trong một thế giới được tạo thành từ, đúng nghĩa đen của nó, là Bí mật và Dịch vụ (Mật Vụ), phần nào đó trong sự khắc khổ của nó đã thấm vào và cô ta không chấp nhận chuyện một điệp viên - nhất là từ phòng 00 - nhảy cẫng lên với một kẻ mà trong trường hợp tốt nhất thì có thể gây phân tâm còn tệ nhất thì chính là một nguy cơ an ninh rõ rệt.

“Có tin nhắn gì không?”

“Ông Dickson gọi điện. Ông ta nói tuần sau sẽ đến và muốn gặp anh ở Swinley.”

Bond cười thầm. Dickson là một trong những cái tên mà Điệp viên 279,

người đang hoạt động tại Trạm H ở Hong Kong sử dụng. Mỗi năm anh ta về Anh nửa tháng, trốn khỏi văn phòng chật chội, không có cửa sổ của anh ta trên bờ nước. “Ồn Chúa - hai tuần tránh xa Hương Cảng” anh ta sẽ nói vậy. Một phần của nghi lễ là anh ta sẽ mời Bond chơi cùng một trận golf mặc dù anh ta là golf thủ kém nhất hành tinh này, cứ vung gậy thật lực, bóng bay thẳng rồi kết thúc ở hết bên trái lại bên phải mục tiêu cùng một dòng thác lũ những lời chửi thề. Nhưng ở Hong Kong chỉ có một câu lạc bộ golf... và cô được lấy từ châu Phi, cậu có tin được không?” Anh ta thích sự đổi thay cảnh quan. Đi đâu đó làm anh ta thấy mình đang ở nhà.

“Còn gì nữa không?” Bond hỏi.

“Giấy tờ sự vụ thôi.” Có chút hơi lỗi trong giọng cô ta. Cô ta biết anh nghĩ gì về giấy tờ sự vụ.

Bond bước vào phòng làm việc, trong đó có ba cái bàn - hai trong số đó để trống như thường lệ - và ngả xuống. Loelia Ponsonby đã xếp hai tập hồ sơ màu nâu thành chồng và anh biết cô ta sẽ để những hồ sơ cần giải quyết gấp trên cùng. Anh lấy hộp thuốc lá và châm điếu thứ năm trong ngày, hít sâu và với tay lấy hồ sơ.

Tay anh chưa kịp kéo tập hồ sơ về phía mình thì điện thoại reo, tiếng chuông ồm ồm một cách thô lỗ trong căn phòng trần cao ốp gỗ. Là Tham mưu trưởng của M. “Cậu có thể lên đây không?” ông ta hỏi. “M muốn trao đổi chút.”

Chỉ vậy thôi. Mười một từ ấy có thể mang mọi ý nghĩa: thay đổi nhiệm vụ, một lời mời, nhu cầu về một cái chết tức thì. Bond hút thêm một hơi thuốc, vứt nó đi và tới gặp định mệnh của anh.

2. Không chắc chắn

Phòng Thông tin Liên lạc của Sở Mật vụ chiếm hết tầng bảy của tòa nhà, trước đó thì nó được đặt dưới tầng hầm. Nó bị buộc phải di chuyển vì một trong những chỉ thị được M gửi đi một tuần sau khi ông nhậm chức giám đốc Tình báo. Chính M là người muốn đưa ít nhất một phần chương trình rèn luyện thể chất cho điệp viên của mình vào trong tòa nhà và ông đã ép buộc Sở Nội vụ huy động ngân sách cho một trường bắn hiện đại, tối tân với đầy đủ nhân viên phục vụ. Nhưng khi người ta nói với ông rằng Phòng Thông tin Liên lạc đang chiếm diện tích ông yêu cầu, ông đã gửi đi một trong những tín hiệu ngắn gọn mà sau đó đã trở thành thương hiệu của ông: *Dọn ngay*. Và thế là nó biến đi.

Có lẽ do lưu luyến quá khứ, Phòng Thông tin Liên lạc vẫn giữ lại hầu hết bản chất âm u dưới lòng đất của nó. Rèm cửa lúc nào cũng đóng và đèn trần dù có nhưng đầu cổ tình mở yếu, như thế việc đó sẽ góp phần tăng tính bí mật cho những công việc được thực thi ở đây. Nhân viên - chủ yếu là nữ - thích ánh sáng chói chang, cô đặc chiếu ra từ những cây đèn chụp ống kim loại cổ dẻ hiệu Artek được gắn chặt vào bàn làm việc của họ hơn. Âm thanh liên tục duy nhất trong phòng phát ra từ những chiếc máy viễn ấn đặt quanh phòng. Một chiếc bàn tròn đặt ở đầu kia của gian phòng, và đó là nơi sĩ quan trực liên lạc ngồi và đọc qua thông tin được gửi đến trước khi chuyển tới những bộ phận liên quan. Cạnh anh ta là một hàng ống khí nén dẫn đến các phòng ban, mỗi khi có bản tin nào đến anh ta sẽ ra lệnh cuộn chúng lại, cho vào một ống hình trụ để đưa vào một trong những cái ống khí nén khi đóng mở phát ra âm thanh xì xì. Một bản sao dự phòng được lưu lại trên bàn của anh ta.

Tối hôm trước khi Bond ra khỏi tòa nhà, một trong những cô gái đến và đưa cho sĩ quan trực bản tin cô ta vừa giải mã.

“Lại là trạm P, thưa sếp,” cô ta nói.

Sĩ quan trực tên là Henry Fraser, một người đàn ông đẹp trai kiêu tằm tối, vai rộng và mang những nét rắn chắc của cầu thủ bóng bầu dục. Anh ta đã được ra trận lần đầu vào năm mười chín tuổi, là thành viên đáng tự hào

của phòng 00 cho tới khi vụ ở Lisbon thất bại thảm hại và anh ta trở về nhà với một viên đạn găm vào cột sống. Giờ thì anh ta ngồi xe lăn. Mật vụ Anh không giỏi chăm sóc những sĩ quan thương binh của mình và ý định đầu tiên của lãnh đạo là cho họ nghỉ hưu sớm, về nơi nào đó khuất mắt. Mưu sinh quyết có yêu cầu khác - và một lần nữa ông lại đạt được mục đích. Giờ thì Fraser đã là một thành viên quý giá của nhóm, một người đàn ông đầy tiềm năng, một người chưa để mất thứ gì ngoài vẻ phong độ. Cô gái nào cũng muốn chăm sóc cho anh ta... và vài cô còn có những ý nghĩ ít lành mạnh hơn thế. Fraser đọc bản tin và huyết sáo. Anh ta gạt đầu và cô gái liếc cuộn nó lại cho vào trong một cái ống đặt bên cạnh. “Tin này sẽ gây khó chịu lắm đây,” anh ta nói.

Một tiếng xì nữa và cuộn tin biến mất, bước vào giai đoạn tiếp theo của cuộc hành trình đưa nó đến tầng chín chỉ trong vài giây.

Còn vào lúc này, một ngày sau, Bond đi theo nó dọc theo đường hành lang dài vô danh dẫn đến văn phòng nhân viên của M. Xung quanh chẳng có ai, chỉ có tấm thảm mềm mại nuốt chửng âm thanh phát ra từ bước chân anh. Anh tới một cánh cửa màu xanh lá đứng đơn độc cuối hành lang và mở ra mà không gõ. Nó dẫn vào văn phòng của cô Moneypenny, thư ký riêng của M. Cô đang tưới cây tỏi rừng trồng trong chậu - một hạng mục mới trên bàn làm việc của cô. Cô ngẩng lên nhìn và mỉm cười. Cô thích Bond và cũng không phản đối việc anh biết đi đâu đó.

“Em không nói với anh là em có khiếu trồng cây đấy, Penny,” Bond nói.

“Ước gì em không có.” Cô cau mặt. “Tuần trước là sinh nhật em. Tình cờ em phát hiện ra là em chẳng nhận được gì của anh cả.”

“Người ta sẽ tặng gì cho cô gái có mọi thứ bây giờ nhỉ?”

“Không phải một chậu cây. Mấy bạn thư ký khác tặng chung nên em để nó ở đây phòng khi họ nhìn nhưng em vẫn hy vọng là nó sẽ chết.”

“Thế em còn tưới nó làm gì?”

“Em đổ nước vào nó đấy chứ. Em đang cố dìm chết cái thứ của nợ này. Nhưng có vẻ như nó không quan tâm.” Cô để bình tưới xuống. “Anh phải vào ngay đi.”

Bond đi qua cánh cửa nối hai phòng, đóng nó lại sau lưng mình. M đang ngồi gặp người trên bàn, một tay cầm đầu tay kia cầm bút máy mài sẵn sọt lên cuối một tờ giấy hồng có nghĩa là *Khẩn* để ký tên. Ông không ở một

mình. Bill Tanner, tham mưu trưởng của ông cũng đang ở đó và gật đầu khi Bond vào - một tín hiệu cho thấy có lẽ đó không phải tình huống sống chết: chiến tranh vẫn chưa được tuyên bố. Bầu không khí trong căn phòng rộng, vuông vắn với tấm thảm màu xanh lá sẫm và cái bàn làm việc đặt ở giữa, khá thư giãn, gần như thân mật. Ở đây Bond đã từng biết đến một bầu không khí trái ngược hoàn toàn.

“Vào đi 007,” M lầm bầm. “Ngồi đi. Tôi xong ngay đây.” Ông ký tài liệu khác và đẩy cả hai vào khay. Rồi nhận thấy tàu đã tắt, ông nhấc thuốc lá bằng ngón tay và châm lại. Cuối cùng ông nhìn lên, đôi mắt xám sáng trong đôi hõm sự trung thành tuyệt đối và sẽ nhận ra ngay tức khắc kẻ nào không đáp ứng được điều đó. “Tôi nhớ hình như lúc trước cậu thích đua xe. Gần đây có đua lần nào chưa?”

Bond bị bất ngờ nhưng anh đã thận trọng không để lộ ra. Khi M hỏi anh một câu, ông kỳ vọng nhận được câu trả lời chứ không phải một câu hỏi khác. “Không có gì ghê gớm cả, thưa ngài,” anh nói. “Nhưng tôi vẫn luôn muốn giữ phong độ.”

“Ờ, thế chắc là cậu biết hết về chiếc xe Nga vừa được chế tạo. Tôi được biết rằng họ sẽ chạy nó lần đầu trên đường đua Đức - đường Nürburgring - tại giải vô địch châu Âu.”

“Chiếc Krassny phải không?” Bond có trí nhớ tốt, phần cốt yếu trong kho vũ khí tâm lý của anh, và anh moi móc lại những gì mình đã đọc, đồng thời bắn khoả tự hỏi không biết câu chuyện rồi sẽ đi đến đâu. “Họ muốn gọi nó là Hỏa Tiến Đỏ. Mười sáu xi lanh chia làm hai cụm tám. Tăng áp hai tầng, phanh đĩa, toàn những thứ đồ chơi mới nhất. Hẳn là nó sẽ chạy ngon.”

“Cậu có muốn thử vận may của nó ở Nürburgring không?”

“À, nhưng tất cả còn phụ thuộc vào tay lái - nhất là trên đường đua khó như thế với rất nhiều chỗ cua. Tôi có thể nói rằng chúng ta và người Ý, cũng có thể là người Đức sẽ tiến họ ra về Nhưng không thể nói gì chắc chắn về người Nga. Họ có nhiều bất ngờ lắm, rất nhiều.”

“Đúng thế. Và họ không muốn thất bại trước công chúng.” M bập tâu và Bond nhận ra mùi Capstan Navy Flake, cũng là loại thuốc M luôn hút từ khi ông bập vào thói quen này lúc còn là một sĩ quan trẻ tuổi phục vụ ở Dardanelles. Làn khói trắng xám cuộn quanh đầu ông. “Cậu có ngạc nhiên

không khi biết SMERSH đã được đi đầu động để tìm cách tăng cơ hội cho những chiếc xe của Nga?”

SMERSH. Smiert Spionam - hay Tử hình Gián điệp. Đó là một cục bí mật của chính quyền Xô viết nhưng mà Bond thì biết rõ. Đã có bao nhiêu *konspiratsia* từng khởi sinh từ tầng hai của tòa nhà buồn tẻ trên phố Sretenka ở Mátxcova ấy? Mọi thứ họ động đến đều đem lại sự đổ nát và cái chết. Gần như không thể hình dung được là họ lại liên quan gì đến thế giới tươi sáng, hiện đại của môn đua xe hơi. Đúng là một cú va chạm của những nền văn hóa.

“Ôi trời, thưa sếp!” Bond giật mình. “SMERSH làm gì ở đây? Họ tính sẽ ám hại tất cả các đối thủ hay là gì nữa?”

“Chắc, chuyện này đúng là lạ,” M công nhận. “Nhưng có vẻ như đội Nga đã luyện tập ở Tiệp Khắc và bầu không khí trong doanh trại của họ thì tuyệt đối bí mật. Không nhà báo nào được lại gần. Chỉ ra đường đua khi trời tờ mờ sáng. Cứ như thể họ chuẩn bị chiến tranh chứ không phải đua xe.”

“Chúng ta có tin từ một trong những nhân viên đồ xăng thay lốp,” Bill Tanner góp lời. “Anh ta từng chiến đấu cùng với [RAF](#) trong chiến tranh và thấy tò mò vì những gì đang diễn ra. Anh ta đã liên lạc với Trạm P.”

Không lực Hoàng gia.

“Đúng thế. Anh ta phát hiện ra rằng người Nga vô cùng quyết tâm chiến thắng. Họ đã nghiên cứu kỹ lĩnh vực này và khá tự tin sẽ đánh bại tất cả trừ người của chúng ta, nhà vô địch Anh Lancy Smith trên chiếc Vanwall. Nói thật thì tôi tin đó chỉ là những lời đồn đại ta thường nghe được trong trạm đồ xăng thay lốp. Nhưng ngu ồn của chúng ta, tay người Tiệp, còn quan tâm đến một tay đua cụ thể. Số Ba. Hấn không phải thành viên thường trực của đội Nga nhưng là át chủ bài và ai cũng có vẻ sợ hấn. Mà rất có lý do.”

“Hấn là ai?”

“Ivan Dimitrov.” Tanner lấy ra một bộ hồ sơ. Một tấm ảnh gắn trên đó, chụp bằng máy ảnh ẩn. Trong ảnh là một người đàn ông hốc hác, mặt mũi cau có đứng cạnh chiếc xe đua và giơ một tay lên. Đôi mắt hấn ta là hai vạch đen nhìn chăm chăm vào ống kính. “Hấn là tay đua hạng nhất cho tới khi bị cấm đua hai năm trước. Hấn đã cố ý chèn một tay lái khác ra khỏi đường đua, đẩy anh ta bật ra ở một góc cua. Hấn nói đó là một tai nạn

nhưng các quan chức lại nghĩ khác. Người đàn ông kia phải nhập viện trong tình trạng nguy kịch. Nhưng anh ta đã may mắn qua khỏi. Từ đó tới nay Dimitrov chưa đưa lại.”

“Thế thì liên quan gì tới SMERSH?”

“Mátxcova đã gây sức ép với FIA để tay này được đưa lại,” M nói. “Và chắc chắn họ không phải làm thế cho vui. Vả lại vẫn còn một chuyện nữa. Ba hôm trước người bạn Tiệp Khắc của chúng ta đã gửi báo cáo. Anh ta nói đã nhìn thấy Dimitrov đang luyện đâm xe và rằng anh ta tin là họ đang có kế hoạch loại Lancy Smith và chiếc Vanwall ra khỏi cuộc đua - lao vào anh ấy. Anh ta muốn tiếp cận tay lái này, Số Ba, gần hơn và tìm hiểu thêm về hắn ta. Tôi đã định giải tán hết. Tôi đồng ý, chuyện này nghe không giống SMERSH. Nhưng tối qua ta lại có tin mới. Người của ta đã chết. Anh ta chết trong một vụ tai nạn xe hơi. Cảnh sát địa phương nói đây là một vụ đâm xe rồi bỏ trốn nhưng xem ra có quá nhiều sự trùng hợp. Tôi nghĩ ta phải chấp nhận rằng Lancy Smith có thể là mục tiêu.” M ngừng lời một lúc. “Cậu nghĩ sao? Liệu có khả năng dàn dựng một tai nạn ở tốc độ như vậy không? Họ có thể làm vậy rồi khiến cho mọi thứ trông có vẻ vô tội không?”

Bond suy nghĩ một lúc. “Cũng có vài cách để họ làm được chuyện đó, sếp ạ.” Anh nói. “Nhưng không dễ. Smith thắng ở Monaco năm ngoái - và cả ở Monza. Anh ấy sẽ không để mình bị vượt mặt đâu.”

“Vậy cách khả dĩ nhất là gì?” Tanner hỏi.

“À, tôi cho rằng Dimitrov có thể thử chèn anh ấy ở góc cua, nhưng hắn đã làm thế một lần và như vậy thì quá lộ liễu. Tốt hơn là tới từ phía sau Smith đúng lúc anh ấy bắt đầu lên tốc độ trung bình, khoảng 120, 140 ki lô mét một giờ. Tôi đoán hắn sẽ bắt đầu làm vậy tương đối sớm trong cuộc đua, khi tất cả các tay đua còn tương đối gần nhau và tranh chấp vị trí. Nếu hắn huých vào phía trong bánh sau của Smith đúng lúc anh ấy bắt đầu vào cua thì sẽ làm cho xe của Smith bị dư lái và anh ấy chắc chắn sẽ bị loại.” Bond lắc đầu, hình dung cú va chạm, những mảnh kim loại xoay tít, khả năng tàn phá.

M hạ đầu xuống, buông nắm tay lên mặt bàn làm việc. Trong một thoáng ánh mắt ông dán vào nỗ lực như thể ông có thể phân định được tương lai trong đám khói và tàn thuốc âm ỉ. Khuôn mặt ông không biểu hiện gì nhưng Bond biết ông đang cân nhắc mọi khả năng. Liệu người Nga có tạo

ra một vụ đụng xe có thể gây ra cái chết của một tay đua vô địch, chưa kể đến một số người xem vô tội - chỉ để thể hiện sự vượt trội của kỹ thuật Xô Viết không? Bond không hề nghi ngờ đi đâu đó. Đó chỉ là một trong những ví dụ của sự lạnh lùng và khinh bạc siêu đẳng có vẻ như đã được cấy sâu trong chủng tộc Xlavor.

“Và tôi cho là, 007 này,” M nói tiếp, “khi Dimitrov cố gắng làm vậy với Smith, nếu chúng ta có đúng người trong đúng xe, anh ta cũng có thể làm như thế...”

“... đụng hắn trước khi hắn đụng Smith,” Tanner bổ sung.

Bond thấy ngay tức khắc câu chuyện sẽ đi đến đâu. Và khi đó anh không ngần ngại. “Phải, có thể làm như vậy. Với điều kiện có đúng người đúng xe.”

M và tham mưu trưởng của ông nhìn nhau nhưng cả hai đều đã quyết định. “Tôi nhớ hình như anh từng đua bằng chiếc Bentley cũ của anh,” Tanner nói. “Anh có nghĩ là mình sẽ ổn trên một chiếc xe hiện đại không?”

“Bây giờ chúng chạy nhanh gấp đôi ngày xưa” Bond trả lời. “Nhưng nếu là những loại như Vanwall hay Ferarri thì tất nhiên yếu tố an toàn cũng tăng lên cùng với tốc độ. Phanh tốt hơn, lái tốt hơn, hợp kim làm khung tốt hơn. Nếu luyện thêm một chút thì tôi nghĩ nếu may mắn tôi có thể chạy một đoạn kha khá.”

“May mắn không phải là thứ duy nhất cậu cần đâu,” M cảnh nhắc. “Một tuấn nử là đua r ồi và tôi muốn cậu luyện tập thật nghiêm túc. Chúng tôi đã tìm được người đồng ý giúp. Một tay đua chuyên nghiệp, tên là Logan Fairfax, làm việc ở đường đua gần Devizes.”

“Cậu có khoảng ba bốn ngày thực hành,” Tanner tiếp lời. “Còn lâu mới đủ nhưng vẫn tốt hơn không có gì - và nếu, như cậu vừa nói, Dimitrov định giở trò gì đó lúc đầu cuộc đua, có thể cậu nghĩ ra được mấy mẹo để xử lý. Dầu sao thì điều quan trọng là bảo vệ cho Lancy Smith. Anh chàng này gần như là anh hùng dân tộc và báo giới yêu quý anh ta. Anh ta có chút gì đó giống với những phi công trong Cuộc chiến Anh quốc mà tất cả chúng ta còn nhớ mãi, và thành thực mà nói, dạo này chúng ta cũng cần những người hùng của mình còn sống khỏe.” Ông ta mỉm cười. “Các cô gái cũng thích bu lấy anh ta.”

Nhận xét sau cùng là dấu hiệu để M tiếp lời. “Tôi hiểu là cậu vẫn đề

người phụ nữ trẻ kia ở chỗ cậu,” ông nói, không giấu sự thô lỗ trong giọng nói. Với M, đời tư của điệp viên là chuyện riêng của họ - cho tới khi chúng vướng vào những bản báo cáo trên bàn làm việc của ông.

“Cô Galore?” Bond vờ ngây thơ. “Tôi thấy tôi phải để tâm đến cô ấy cho tới khi cô ấy thấy ổn. Cô ấy đã khá hữu ích với tôi.”

“Tôi có đọc báo cáo. Nhưng người Mỹ không thích chuyện này lắm. Mới hôm qua thôi đã có hai người từ đại sứ quán đến văn phòng tôi. Ít nhất là họ nói thế. Nhưng rõ ràng là người của CIA. Họ có mấy câu hỏi cho cô ta và tôi thì không chắc là chúng ta có bảo vệ được không nếu như họ muốn đưa cô ta về”

“Tôi có thể nói chuyện với cô ấy.”

“Tôi nghĩ cậu nên làm thế, 007. Cô gái này là một thành viên nhận thù lao của một băng nhóm tội phạm, ta không nên quên chuyện đó. Có những sắp xếp khác cho cô ta có thể không phải là ý tốt đâu.”

“Vâng, thưa sếp.”

Bond cảm thấy khó chịu. Nhưng trên đường về văn phòng mình anh vẫn phải công nhận sự thông thái trong những đi đầu M đã nói và thậm tự rửa bản thân vì đã đồng ý cho Pussy Galore đi cùng. Thật lạ lùng là Loelia Ponsonby có vẻ biết gió thổi chiều nào. Có lẽ cô ta biết được từ bản phẩn, kênh thông tin phi pháp bắt đầu từ phòng vệ sinh nữ. Dù sao thì, cô ta đã tỏ ra chu đáo hơn bình thường và đến hết ngày thì Bond đã có cảm giác mọi thứ đang dần vào đúng chỗ của nó. Đó là thế giới của anh. Đó là mọi đi đầu quan trọng với anh và mọi thứ khác - tình bạn, thậm chí cả tình yêu - đều là thừa thãi. Cho tới khi lên xe lái xuyên qua thành phố London về nhà thì anh đã quyết định. Anh có công việc phải làm và cô gái phải ra đi. Đã đến lúc.

Mặc dù vậy, vừa về đến nhà anh đã thay đổi ý định. Lúc anh bước vào, Pussy Galore đã đang đợi sẵn, mặc chiếc áo khoác bó sát và chân váy ngắn. Cô trông hết như khi anh để mắt đến cô hồi ở Mỹ. Cô đã làm sẵn hai ly whisky soda đầy đá và đem đến cho anh.

“Em sẽ không hỏi ngày hôm nay của anh thế nào” cô nói. “Vì em biết thế nào anh cũng không nói. Thế nên em sẽ kể anh nghe ngày của em. Em đến Fortnum & Manson rồi đi ăn trưa ở Ritz. Chiều em tới chỗ cái triển lãm được tất cả báo chí nhắc đến; anh chàng ấy, Klein. Em chả hiểu gì,

nếu anh muốn biết sự thật. Anh ta có vẻ thích màu xanh dương và vẩy rõ
lắm sơn dầu lên toan ai chả làm được. Dẫu sao thì em cũng lang thang ở đó
khoảng một tiếng rồi mới về” Cô châm một điếu thuốc. “Có một chuyện
anh nên biết...” -

“Gì vậy?”

“Ờ, có vẻ cũng chẳng có gì lắm, nhưng có hai người đứng ngoài phòng
tranh. Em phát hiện ra họ ngay. Trong công việc như của em thì chuyện
cảnh giác là quá quen thuộc, và hai con vượn kia đã bị lộ từ cách xa cả cây
số. Com lê rẻ tìên, trông gân guốc, bọn Mỹ. Chúng chờ em, chắc chắn là
thế. Chúng đứng lên khi em đi ra, một trong hai thằng ném điếu thuốc lá
rồi giẫm lên nó.”

“Còn em làm gì?”

“Lúc đầu em nghĩ sẽ tự xử lý chúng. Cũng chẳng phải khó lắm, kể cả
không có súng. Nhưng em không nghĩ là anh sẽ thích nếu em để lại cho anh
hai chú thằng cẳng trên hè phố London. À, xin lỗi - vĩa hè chứ.” Cô cười
khinh miệt. “Thế nên em giả vờ quên mấy thứ. Em ngó túi xách, sau đó
quay lại vào bảo tàng. BỐ khỉ, em ở trong đó lâu phát chán, nhưng rồi đã
phát hiện thấy một lối ra ở phía bên kia nên em chuồn luôn. Nhưng nếu
chúng đã biết em ở đấy, thì có lẽ chúng cũng sẽ tìm thấy em ở đây.”

“Theo em chúng là người của ai?”

“Băng Máy Cái? Bọn Băng Đảng? Anh nói em nghe xem. Lúc rời New
York ta cũng để lại vài tay không được vui vẻ lắm, lại thêm một đồng xác
gangster nữa. Lũ gái của em sẽ bắn khoản sao em lại trốn chúng, mà
chuyện này thì chúng không đơn độc đâu. Chúng sẽ muốn được trả lời cho
vài câu hỏi và có lẽ chúng sẽ gửi vài tay đầu gấu đến để moi cho được.”

“Anh không nghĩ em có gì phải lo lắng,” Bond nói. “Anh đang nhớ lại
những gì M đã nói với anh. Có hai người từ CIA đã đến thăm văn phòng
ông chỉ một ngày trước. Có phải chính là hai người đó không? Sẽ chẳng có
ai định làm gì ở London đâu và có thể sẽ có những lời giải thích hoàn toàn
vô tội cho chuyện này. Nhưng anh sẽ nói với người của mình để họ canh
chừng em.” Anh hít một hơi. “Anh phải đi xa London vài ngày.”

“Thế à?” Tia giận dữ thoáng trong mắt cô.

“Công việc thôi. Cũng không phải đi xa lắm, anh sẽ để lại cho em tên và
số điện thoại khách sạn. Anh xin lỗi. Nhưng là chuyện phải làm.”

Cô định cự cãi, nhưng rồi nghĩ lại. Cô nhún vai và cố nở ra được một nụ cười. “Phải rồi. Em hiểu. Phất cờ vì nước Anh bỏ lại người đàn bà bé nhỏ phía sau. Phải thế không?” Cô thổi một hơi khói rồi dụi điếu thuốc vào gạt tàn. “Chắc, anh đã hứa cho em ăn tối mà em thì đang đói meo rồi đây. Xét cho cùng thì có khi anh gọi món hậu của anh đi cũng được. Em vừa nhớ ra là chúng tốt cho đàn ông thế nên hôm nay em muốn anh chén nhiều vào.”

Một lúc sau hai người cùng đi ra, có thể vì Bond đang bận tâm chuyện khác nên anh không nhận thấy hai người đàn ông ngồi trong chiếc Austin xám tối trong bóng tối. Nhưng chúng nhìn thấy anh. Chúng nhìn thấy cô gái. Chúng đã sẵn sàng chờ đợi. Chúng biết thời điểm của chúng rồi sẽ đến.

3.

Trở lại trường học

Bond nhìn cây kim chạm mốc 160 ki lô mét một giờ, thường thức sự trống vắng của con đường dài, thẳng tắp mời gọi anh đưa chiếc xe lên tốc độ tối đa, phóng qua Hampshire Downs. Anh mua chiếc Bentley Mark VI chỉ vài ngày sau khi mất chiếc xe cũ, bị bẹp rúm dưới mười bốn tấn bảo - một ly rượu chào cắt đuôi từ Hugo Drax khi anh truy đuổi hắn qua vùng Weald xứ Kent.

Anh vẫn chưa có thời gian để lắp thêm bộ siêu nạp Amherst Villier như ý mình nhưng chắc chắn điều đó đã khiến Cranwell, tay cự thợ máy của Bentley, người chăm sóc cho những chiếc xe của Bond với sự chăm chút gần như đã thành bản quyên và chưa bao giờ chấp nhận các loại ống thổi tăng áp, thấy thích thú. “Quên những thứ vớ vẩn ấy đi, ngài Bond. Siêu nạp cơ đấy! Chúng nó chỉ biết mút, bóp, phang và thổi thôi. Ai thêm chứ?” Bond không thể nhịn cười mỗi lần nhớ lại lối cách ngôn này của tay thợ máy. Chúng nó là ai cơ chứ?

Mặc dù vậy, ngay sau khi mua xe anh đã phải nộp nó cho Phòng Q trong một tuần để họ thêm vào đó mấy thứ phụ kiện riêng. Đúng là M. Nếu có thứ thiết bị nào từng phản lại điệp viên của mình thì ông sẽ xem xét thật kỹ lưỡng, cẩn thận xem xét chuyện đã xảy ra và cố gắng đảm bảo nó không xảy ra thêm lần nào nữa. Đó chính là lý do Bond buộc phải từ bỏ khẩu Beretta .25 yêu quý của mình sau khi nó bị kẹt chỉ có một lần.

Phòng Q đã thêm vào một nút báo động - lúc kêu cứu nó sẽ truyền vị trí chính xác của anh; lớp xe chạy được khi đã thủng và một panel bí mật trong ngăn đựng găng tay để giấu vũ khí, đặc biệt hữu dụng khi anh phải đi qua các đường biên giới quốc tế. Anh mở nó ra và tìm thấy khẩu Walther PPK đang chờ, chắc chắn do Thiếu tá Boodthroyd, chuyên gia vũ khí của Sở Mật vụ cung cấp. Chiếc Bentley còn có những tính năng an toàn khác nhưng Bond lơ đi. Xe là của anh, không phải của cơ quan.

Anh chạy đến chỗ vòng xuyên và về số, chiếc cần số bên phải lướt êm ái trong tay anh. Hành trình chỉ đưa anh cách xa London có hai giờ, khởi hành lúc tảng sáng, đi theo đường cao tốc tới miền quê mà suốt trong

những năm sau chiến tranh đã trở nên quá tự mãn với những ngôi nhà nhỏ và những bãi cỏ chơi bóng về của mình, quê hương của các chủ ngân hàng, thẩm phán và những vị tướng về hưu mong muốn không chỉ sống ở đây mà còn phải chiếm lấy nó. Bỗng nhiên từ “đất nước không chỉ có ý nghĩa là nơi ta sống và còn là cách ta sống nữa. Người ta bảo anh đi tìm một nhà thờ, tất nhiên là dòng Norman, và anh đã thấy nó, với cái nghĩa trang bé nhỏ, gọn gàng của nó, nhà của chín, mười thế hệ, tất cả họ chắc chắn đều ra đi trong giấc ngủ bình yên. Và đằng sau nó là một biển báo, Dinh thự Hall, 2 DẠM, thò ra từ một dãy hàng rào lổm đổm hoa thuốc phiện.

Một làn đường hẹp, ngoắt ngoéo dẫn xuống một thung lũng xung quanh có rừng bao bọc, một địa điểm bí mật gần như giấu mình khỏi thế giới hiện đại. Nếu ở đây đã từng có một dinh thự thì hẳn nó đã bị dỡ bỏ từ lâu và những người nhà Foxton cũng biến mất cùng với nó. Nhưng tên của họ được đặt cho sân bay xây dựng ở đây trong những năm trước Thế chiến I và đã từng phục vụ ba đội bay tiêm kích ném bom Hawker Typhoon trong Thế chiến II. Sau đó nó đã được nghỉ hưu, và sang tay cho tư nhân. Bây giờ nó là một trường đào tạo ra các tay đua tương lai - hơn thế nữa là nơi gặp gỡ của những người nhiệt tâm, một nơi để họ tinh chỉnh xe cộ và khả năng của mình, xa hẳn những áp lực của đường đua Grand Prix.

Bond lái xe qua cổng vào sân bay, anh để ý thấy một dãy nhà chứa máy bay ở một bên và một tòa nhà gạch thấp, có thể là nơi ở của sĩ quan ở bên kia. Một người thợ cơ khí đang làm việc trên một chiếc xe được họ kéo ra ngoài nắng và Bond ngay lập tức nhận ra cái mũi cao và thân xe chắc chắn của một chiếc Cooper-Climax T43 mới xuất hiện lần đầu trên đường đua chỉ mấy tháng trước. Chiếc xe này thì chẳng còn đi đâu được nữa. Ruột gan của nó được trải lên cỏ và hai người đàn ông đang vừa hút thuốc vừa tán chuyện rõ ràng không vội vàng gì lắm trong chuyện trả chúng về chỗ cũ. Bond đỗ chiếc Bentley và ra ngoài, chậm rãi châm một điếu thuốc, điếu đầu tiên từ khi anh rời khỏi London.

Đúng lúc đó anh nghe tiếng gầm gừ tức giận quen thuộc của động cơ và nhìn thấy một chiếc xe lao vun vút trên đường đua uốn lượn xung quanh sân bay bên ngoài. Đó là một chiếc Maserati 250F đỏ tươi, một chiếc xe được sinh ra để trở thành kinh điển, và được một tay nhà nghề lái; anh thấy ngay đi đầu đó. Những cuộn cỏ khô và thùng dầu rỗng đã được sắp xếp để làm gấp thêm các khúc cua và đặt bẫy, nhưng người lái xe đã vào cua

rất ác chiến, hầu như không chậm lại khi cô ta thử thách khả năng chiếc xe của mình. Làm thế nào mà Bond biết phía sau tay lái là một phụ nữ? Anh không thể nhìn rõ cô ta từ khoảng cách này - và đằng nào thì anh cũng không nhìn thấy hết được, cô ta đang ngồi trong khoang lái có kính chắn gió Perspex, khuôn mặt ẩn sau chiếc mũ da và kính bảo hộ - nhưng cách lái của cô ta có chút gì đó rất nhẹ nhàng. Khi vào cua cô ta gần như không chạm đỉnh cua. Như thể cô ta chỉ đang phui tàn thuốc ra khỏi vai áo một người đàn ông. Chỉ phụ nữ mới lái xe như vậy.

Bond chần chịt bước tới lề đường đua và đợi trong khi chiếc xe giảm tốc rồi cuối cùng rùng mình đổ lại cạnh anh. Nó thực sự là một thứ đẹp tuyệt vời với nắp ca-pô kéo dài, đuôi cao và những đường cong mềm mại - không có một mảng phẳng nào. Nó nổi bật ngay tức khắc, loại xe mà bất cứ cậu học trò nào cũng mơ ước được lái. Ngay cả âm thanh mà nó phát ra cũng hoàn hảo, tiếng một tấm vải trắng khổng lồ không ngừng bị xé toạc. Bond yêu màu của nó. Anh không thể hình dung ra chiếc Maserati này với bất cứ màu nào khác ngoài màu đỏ rực rỡ này, hoàn toàn đúng nghĩa của một chiếc xe đua. Đột nhiên anh mong muốn được thực hiện nhiệm vụ của mình. Mặc kệ SMERSH và ác tâm vô tận của chúng. Quỷ tha ma bắt bọn Nga và cuộc chinh phục thảm hại của chúng để thống trị được thế giới trong mọi vùng hoạt động của loài người. Anh sẽ làm đi đâu phải làm, nhưng lần này anh sẽ vui vẻ mà làm. Anh sẽ lái chiếc xe này tại Nürburgring và anh sẽ tận hưởng nó.

Người lái xe đã tắt máy và ra ngoài. Từ trước khi cô ta bỏ mũ Bond đã để ý hình dáng bộ ngực, hông nở, đôi tay và đôi chân mạnh mẽ, có phần cơ bắp của cô ta. Có lẽ vì cách cô ta đi đâu khi lái chiếc xe, sự gắn bó của cô ta với cỗ máy tuyệt đẹp này, nhưng anh ngay lập tức thấy thêm muốn cô ta, trước cả khi cô ta bỏ mũ bảo hiểm cho mái tóc màu hạt dẻ rơi cầu thả xuống vai và tháo kính để lộ ra đôi mắt nâu sâu thẳm, thậm chí còn hấp dẫn hơn nữa vì chúng đang nhìn anh với một sự khinh miệt rõ ràng. Cô ta có mùi mồ hôi và xăng cao octan, trên gò má có vài vết sẫm màu, do mặt trời và gió để lại. Cô ta có sự góc cạnh cứng rắn và tự tin của một phụ nữ trong thế giới của đàn ông. Chắc cô ta khoảng ba mươi tuổi.

“Anh có thuốc lá không?” cô ta hỏi.

Bond lấy hộp thuốc lá của mình mời một điếu nhưng cô ta không chờ anh châm mà dùng chiếc bật lửa Zippo lấy ra từ túi áo ngực.

“Anh là Bond?”

“Phải.”

“Tôi là Logan Fairfax. Họ nói với tôi rằng anh đang đến. Họ nói anh là một tay cảnh sát gì đó.”

“Nói chung là cũng gần đúng.”

“Và anh sẽ đua ở Nürburgring - lần đầu tiên. Phải thế không?”

“Phải.”

“Thế thì đúng là một tay cảnh sát ngu ngốc rồi.”

Cô ta bắt đầu đi về phía nhà chứa máy bay, cố nén một nụ cười, Bond đi theo cô. Mọi thứ trong ngôn ngữ cơ thể của cô ta đều tỏa ra mùi rắc rối, cách cô ta thoải mái quay lưng lại với anh, cách cô ta bước đi lúc này, hông đung đưa bất cần. Họ đi ngang qua hai thợ máy, những người này thoáng ngẩng nhìn, rồi vào một nhà chứa máy bay trong đó có một văn phòng tạm đặt sau hai chiếc xe đua nữa - một chiếc 8CTF và một chiếc Aston Martin ngay tức khắc đã thu hút ánh mắt Bond - cùng với những chiếc động cơ bị tháo tung, lốp xe, các mảnh thân xe và tất cả các loại mảnh vụn khác của thế giới đua xe. Cô ta cởi áo khoác để lộ chiếc sơ mi denim bạc màu không cài khuy cổ. Cô ta không đeo đồ trang sức nhưng Bond nhận thấy một chiếc đồng hồ đeo tay Omega Gold Seamaster dây da nâu. Chính xác đó là loại đồng hồ mà anh nghĩ các tay đua chuyên nghiệp sẽ đeo, nhưng anh ngạc nhiên khi thấy nó trên cổ tay cô ta. Đó là một chiếc đồng hồ nam.

Cô ta ngẩng xuống một chiếc ghế xoay kiểu cũ và lạnh lùng đánh giá Bond. “Lần gần nhất anh đua là ở đâu?” cô ta hỏi.

“Goodwood và Silverstone,” Bond trả lời. “Cả ở Albi phía Tây Nam nước Pháp..”

“Albi? Ý anh là *Circuit des Planques* chứ gì. Chỗ ấy hoàn toàn dành cho đội mới vào nghề. Anh có biết mình đang đâm đầu vào cái gì không? Có ai nói gì với anh về Nürburgring chưa?” Cô ta thở ra một làn khói và nó lửng lơ trong không khí ở giữa họ khiến Bond phải nhìn qua đó mới thấy mắt cô ta.

“Tôi nghe người ta gọi nó là địa ngục xanh. 22,8 ki lô mét. Hai mươi hai vòng. Một trăm bảy mươi tư khúc cua và chỉ rộng tám mét. Nürburgring không bao giờ buông tha ta. Nó không cho ta nghỉ lúc nào. Anh nghĩ là anh có thể chạy vài vòng trên chiếc Maserati dưới này là đã sẵn sàng đua ở đó?”

Anh phải biết tất cả các ổ ga, mọi khúc lượn, mọi chỗ dốc, từng chỗ khuất - mà những thứ đó vẫn chưa đủ. Dãy núi Eifel có kiểu thời tiết riêng. Anh có thể khởi đầu cuộc đua với mặt trời trong mắt, của một khúc là đã thấy mình chạy qua sương mù hoặc mưa phùn. Đường khô, đường ướt - gì đi nữa, Goodwood cũng chỉ là một bàn bi-a so với Nürburgring. Fangio, Behra, Schell... tất cả đều đã chịu thua nó, mà Fangio còn là đương kim vô địch rồi đấy. Không ai có thể trông đợi mình sẽ chạy hoàn hảo đủ hai mươi hai vòng. Xe bay lên lâu hơn một giây so với tính toán chuẩn ư? Vào của muộn một giây ư? Gãi mũi nửa giây và quên tập trung ư? Thế là xong phim - đi đầu tốt nhất anh có thể hy vọng là anh sẽ không bị quấn quanh một cái cây nào đấy. Nürburgring sẽ giết anh, anh Bond ạ. Nhưng đó không phải điều tôi lo lắng. Mà là ý nghĩ về những người sẽ bị anh liên lụy.”

Bond châm một điều thuốc cho mình. “Trước hết,” anh nói, “em có thể gọi anh là James. Và thứ đến, có vẻ như em cho rằng anh chỉ đến đây để chơi. Những người mà anh đang phục vụ đều rất nghiêm túc về chuyện đó và rất có thể sẽ có ai đó bị giết hại - ít nhất là họ sẽ bị giết nếu như không có anh ở đó để ngăn chuyện ấy xảy ra. Vậy nên sao em không tỏ ra ngoan ngoãn và đừng có dạy dỗ anh nữa nhỉ? Nếu em không muốn giúp anh cũng không sao. Nhưng em cũng nên nói ngay với anh vì anh đã phải lái xe rất lâu mới đến được đây và nếu em không quan tâm thì anh phải tìm người khác vậy.”

Cô ta thoáng đỏ mặt. “Tất nhiên em sẽ giúp anh” cô ta nói. “Em đừng ý giúp từ ngay khi được yêu cầu. Em chỉ cố để anh thấy được anh sẽ phải đối mặt với điều gì. Nếu đó là Silverstone hay Monza hay bất cứ đâu, thật đấy, thì em sẽ để anh tự nhiên. Nhưng như bây giờ thì anh phải *hiếu*.” Bất ngờ cô ta lại trở nên nguy hiểm. Cô ta xoay ghế ra sau, mở ngăn kéo lấy ra một tập ảnh và hồ sơ dày cộp. “Em muốn anh nghiên cứu cái này,” cô ta nói. “Đêm nào anh còn ở đây. Anh nghỉ ở đâu nhỉ?”

“Anh đặt khách sạn bên ngoài Upavon.”

“Đây là ảnh chụp Nürburgring. Chúng cho thấy mọi chi tiết, mọi đường lượn, em còn có một đoạn phim nữa. Nguyên cả một vòng đua. Nó được quay bằng máy quay gắn trước mũi một chiếc BRM. Em muốn anh xem đi xem lại nó cho đến khi in sâu vào đầu - nhưng như thế cũng không bằng được anh tự chạy đường đua đó. Em muốn anh hứa với em rằng anh sẽ chạy được ít nhất chục vòng trước khi tham gia bất cứ cuộc đua nào. Khi

anh tới đó em có thể bố trí ai đó đưa anh đi thăm một vòng”

“Xin thôi” Bond cam đoan với cô ta, tay đặt lên ngực. “Không nói quá nhưng trong nghề của mình anh luôn cố tự chăm sóc bản thân. Chuẩn bị tốt là phục vụ cho lợi ích của chính anh. Có thể trong bữa tối em sẽ cùng anh nghiên cứu một số tài liệu này chứ?”

Đôi mắt nâu dịu dàng suy tính lời đề nghị trong một thoáng rồi bỏ qua nó. Cô ta dụi tắt điều thuốc lá. “Xem xem anh có biết lái xe không đã.”

Mấy phút sau, lúc này đã đeo kính chắn gió và đội mũ da của riêng mình, Bond trèo vào trong chiếc Maserati. Logan Fairfax nhìn anh làm quen với những thiết bị khác nhau trong khoang lái. “Thoải mái chứ?” cô hỏi.

“Ừ ừ,” Bond thấy ngạc nhiên vì không gian rộng rãi bên trong. Anh có thừa chỗ cho khuỷu tay và cảm thấy thoải mái khi được ngồi thấp như vậy.

Rất nhanh, Logan giới thiệu với anh những thứ cơ bản nhất của chiếc xe: hộp số năm cấp, thông gió, tất cả các loại đồng hồ quan trọng: vòng quay, áp suất nhiên liệu, nhiệt độ nước. Khi cô cúi xuống bên trên anh, mái tóc buông lơi của cô cọ vào má anh khiến anh phải bắt buộc mình tập trung. “Anh cứ bắt đầu thoải mái thôi” cô nói. “Maserati là một trong những chiếc xe cân bằng tốt nhất. Hãy cảm nhận nó và nó sẽ không bao giờ cản lại anh. Được chứ. Xem anh chạy thế nào nào...”

Chiếc xe không có bộ khởi động động cơ. Hai thợ máy từ trong nhà chứa máy bay phải ra để cùng nhau đẩy chiếc xe chạy lên phía trước. Bond sang số hai và nhấc côn. Anh nghe tiếng động cơ khởi động và ngay tức khắc chiếc Maserati sống dậy, năng lượng tràn qua nó như thể nó có cuộc đời riêng. Anh nhớ lại đi đâu Fangio từng nói: “Đừng bao giờ coi chiếc xe như một mẫu sắt. Đó là một sinh vật sống với trái tim đang đập. Nó có thể cảm thấy hạnh phúc hay bất hạnh. Tất cả phụ thuộc vào chuyện ta đối xử với nó ra sao.” Đây là chiếc xe sẽ đi với anh tới Nürburgring. Hai người họ sẽ cùng nhau đến đó.

Bond nhấn ga và cảm thấy cả thế giới rút lại sau lưng, luồng khí áp thấp thổi qua vai anh. Anh lên số và nhẹ nhàng đẩy cần số về chỗ. Số vào êm gần như không có tiếng động. Anh vòng ra đường đua vòng ngoài anh thích tay lái ngoại cỡ - và ngay lập tức biết rằng anh sẽ cần đến toàn bộ sức

mạnh của vai và bấp tay để đi đều khiến chiếc Maserati, nhất là khi đi đường trường, nhưng nếu anh chơi đẹp với chiếc xe này, nó sẽ tưởng thưởng cho anh sự tuân phục hoàn toàn.

Logan Fairfax nhìn anh tăng tốc lao đi. Cô thấy anh vào vòng cua đầu tiên ở số bốn, tìm đúng góc trượt và đi đều khiến hướng đi. Anh là một tay lái giỏi. Chuyện ấy thì không có gì phải nghi ngờ. Nhưng Nürburgring? Cô lắc đầu và chầm chậm bỏ đi.

4. Tổ Quỷ

Hai ngày sau Bond đã nằm lòng tất cả những gì cần biết về Nürburgring - dù anh không định nói như vậy với Logan Fairfax. Anh dành sáu tiếng một ngày lái chiếc Maserati và sáu tiếng khác nghiên cứu những cuốn phim, ảnh chụp và tài liệu mà cô cung cấp: Brunnchen xuống tới Pflanzgarten và sau đó là một khúc cua phải gấp tới Schwalbenchwanz, mặt đường bất ngờ thay đổi ở sườn dốc Tiergarten. So với nó vòng đua ngoài rìa của Dinh thự Foxton tạo cảm giác quá ngắn và dễ thuần. Nhưng ít nhất thì anh cũng bắt đầu có được cảm giác thực sự về chiếc xe, cái cảm giác lạ lùng như thể được gắn vào, đi đâu khiến được mọi thứ qua phần thân dưới của anh, đọc được thông tin mà không cần nhìn đồng hồ. Tiếng gầm động cơ cho anh biết chính xác tốc độ của chiếc xe và vòng quay bao nhiêu một phút. Anh tính đúng góc vào của khúc cua tiếp theo khá lâu trước khi tiếp cận. Anh hiểu chiếc xe rõ đến mức anh bắt đầu suy nghĩ như nó.

Logan sẽ đợi anh sau mỗi vòng đua và bất kể anh lái tốt đến đâu, bất kể anh đã ở xa đến đâu, khi anh mắc những lỗi hiếm hoi thì cô vẫn không bỏ sót. “Anh còn phải luyện thêm đạp li hợp kép. Em muốn anh đánh lái ít thôi, và anh vẫn còn làm quá tải hộp số ở khúc cua thứ tư. Anh muốn phá phanh má phanh đấy à?” Những lời phê bình không bao giờ ngưng nghỉ, được đưa ra bằng giọng của một bác sĩ đang quở trách bệnh nhân bướng bỉnh. Có vẻ như trong vốn từ của cô không có từ nào thuộc loại khen ngợi. “Anh vẫn đạp phanh mạnh quá. Chỉ cần rà nhẹ nhàng thôi và cho nó thời gian đáp ứng.”

Nhưng đôi mắt phụ nữ thì không bao giờ biết nói dối và Bond có thể thấy cô đang âm thầm hài lòng với sự tiến bộ của anh. Dần dần lớp băng giữa họ đã tan và đêm nay, lần đầu tiên cô đã nhận lời mời ăn tối của anh, thậm chí còn đón anh ở khách sạn, đưa anh đi trên chiếc Aston Martin của cô đến một quán ăn xinh xắn mà cô biết ở Devizes nơi mà như cô nói, đồ ăn sẽ minh chứng rằng nền ẩm thực nước Anh rốt cuộc vẫn còn hy vọng. Không cần nói nhiều, họ biết rằng họ đã kết thúc khóa đào tạo và Bond thì đã lên xong lộ trình tới Lục địa. Chiếc Maserati sẽ đi trước bằng xe tải rỗng

sẽ được chỉnh trang và sẵn sàng khi anh đến.

Bond có ác cảm đặc biệt với những nhà hàng miền quê nước Anh với những tấm rèm đăng ten, đĩa bát trang trí vẽ vôi, khăn ăn xếp hình và thức ăn thì quá cầu kỳ nhưng lại nấu quá kỹ. Khăn ăn ở *Star and Garter* được gấp hình thiên nga, nhưng quán ăn này được một đôi vợ chồng trẻ xới lỗi quản lý. Phòng ăn chào mời với tường ốp đá và những chiếc cửa sổ phong cách George và Bond vui mừng khi tìm thấy Petrus trong danh mục rượu vang, ít nhất là niên vụ 1950 - một trong những năm tuyệt vời cho rượu đỏ.

Hai người gọi cá hồi hun khói, khá ngon, mặc dù bị lạng hơi quá sát da, sau đó là món cốt lết cừu tuyệt ngon từ một nông trại địa phương, được nấu đến độ chín hòng hoàn hảo. Rau củ - cũng được trồng tại chỗ - nấu chuẩn độ được đưa lên bàn trong một chiếc âu sâu lòng khổng lồ. Rượu vang, màu hồng ngọc đậm, tỏa hương quả mâm xôi vô cùng hợp với thịt, và lần đầu tiên từ khi rời khỏi London Bond cảm thấy thư giãn.

“Em đã nói chuyện với một trong những tay đua ở Nürburgring,” Logan nói với anh. “Anh ấy đã đồng ý để mắt đến anh khi anh đến đó. Anh có lẽ cũng biết anh ấy đấy. Người cũng khá nổi tiếng. Tên là Lancy Smith.” Bond cố giấu nụ cười. Smith chính là người anh phải bảo vệ, mặc dù đương nhiên anh không nói đi đâu đó cho Logan. Trớ trêu thay giờ anh lại là người đang chấp nhận sự giúp đỡ. “Anh ấy sẽ chỉ đường đua cho anh và giới thiệu anh với những người khác,” cô nói tiếp. “Em vẫn chưa nói gì với anh ấy về anh. Anh ấy chỉ nghĩ anh là một tay chơi giàu có đang tìm cách mua đường tới đường đua. Cũng có vài người kiêu như thế nên sẽ chẳng có ai hỏi han gì anh đâu.”

“Em biết anh ta lâu chưa?” Bond hỏi.

“Chắc phải cả đời rồi. Trên đường đua mọi người đều biết nhau hết. Mọi người cạnh tranh với nhau nhưng cũng là bạn bè của nhau. Lancy từng là bạn của bố em.”

“Alan Fairfax phải không?” Bond thấy bức bối với bản thân. Anh phải thấy mối quan hệ này ngay từ đầu chứ. “Anh đã xem ông đua một lần ở Silverstone. Hồi đó chắc là năm 52.”

Cô gạt đầu. “Giải vô địch tay đua thế giới. Một trong những cuộc đua cuối cùng của ông.” Logan nâng cốc lên sát mũi, thưởng thức mùi rượu. “Bố em mua lại Foxton ngay sau khi em ra đời,” cô nói. “Ông đi đâu hành nó

như một công ty khi không đua xe, còn em lúc nào cũng thích nơi này. Ông cũng muốn em đua. Em chưa đầy sáu tháng ông đã cho em ngồi vào xe rồi. Anh có thấy chiếc 8CTF cũ trong văn phòng không? Của ông đấy. Em thường đi học về rồi giúp ông tháo tung nó ra. Mẹ thì không chịu được ý tưởng em đua xe và nói thẳng thừng. Bà nói việc đó quá nguy hiểm, và tất nhiên cuối cùng là bà đã đúng.”

“Hai năm sau bố em mất ở Le Mans. Lúc ấy ông thậm chí còn không lái xe. Ông chỉ đến xem và thật không may lại ngồi ngay khán đài lớn khi Pierre Levegh và Lance Macklin đâm vào nhau khi đang chạy 200 ki lô mét một giờ. Em chắc anh đã đọc chuyện đó trên báo và đương nhiên các đoạn phim quay lại cảnh ấy trên các chương trình tin tức nữa. Nấp ca pô chiếc Mercedes của Levegh văng ra, phạt qua đám đông, giết chết nguyên một hàng khán giả, hết người nọ đến người kia. Nó cắt họ ra làm đôi theo đúng nghĩa đen. Mà đấy mới chỉ là đoạn đầu. Còn có cả những mảnh động cơ và phanh bị vỡ nát - sau đó một quả cầu lửa xăng. Tám mươi ba người đã chết ngày hôm đó. Còn hơn trăm người nữa bị thương rất nặng. Ông là một trong số họ. Ông được đưa đến bệnh viện ở Angers nhưng họ đã không giúp được gì cho ông. Hôm sau thì ông mất.”

“Anh rất tiếc.” Bond còn nói được gì khác?

“Đáng lẽ là em đi cùng ông nhưng em lại ở đây, làm việc. Và sau khi ông mất em cứ tiếp tục thôi. Mẹ thì không đến đây nữa. Bà không chịu được cảnh đua xe.” Logan đặt cốc xuống. “Thực sự có khả năng sẽ có người bị sát hại ở Nürburgring à?”

“Có thể.”

“Đừng để chuyện ấy xảy ra nhé, James. Những tay đua ấy thật dũng cảm... anh sẽ thấy thôi. Hãy bảo trọng... và chăm sóc bản thân nữa nhé.”

Bỗng nhiên Bond muốn gần gũi hơn với cô gái này. Cô thông minh, hấp dẫn và thích mạo hiểm, nhưng trên hết cô có thứ phẩm chất luôn có tác dụng như nam châm đối với anh. Nhu cầu được yêu. Anh băn khoăn không hiểu vì sao cô lại đơn độc đến thế. Anh vươn người đặt tay lên tay cô. “Cảm ơn em Logan,” anh nói. “Em đã chăm sóc anh rất tốt. Nhưng sao chúng ta lại không nghỉ một đêm nhỉ? Ta sẽ không nói về đua xe nữa. Chắc còn nhiều thứ khác mà em thích chứ.”

Cô rút tay lại. “Ừ, rất nhiều thứ. Em thích đi dạo thật lâu, thức ăn ngon,

mùi cỏ mới cắt và cảnh mặt trời lặn. Nhưng đây không phải thứ anh nói đến đúng không? Gần như tất cả mọi người trong thế giới của em đều là đàn ông và họ đều chỉ theo đuổi một thứ. Đến Đức là anh sẽ thấy ngay thôi. Ở đó có rất nhiều các cô gái sẵn sàng lao vào những tay đua. Anh sẽ thấy họ trên khán đài. Mấy em tóc nhuộm vàng, áo khoác ngắn và váy bó. Những em thậm chí còn đi từ đường đua này sang đường đua khác hy vọng sẽ vớ được ai đó mới. Nhưng em không như thế đâu.”

“Nhưng anh thì đâu phải tay đua chuyên nghiệp” Bond trả lời. “Em nhớ chứ? Vai của anh là một tay chơi đại gia nhiều tiền hơn đầu óc. Ý anh chỉ là một hai ngày nữa anh sẽ ra khỏi cuộc đời em. Nhưng thế không có nghĩa là ta không thể tận hưởng đêm nay.”

“Em đang tận hưởng mà.” Cô nở nụ cười thực sự đầu tiên và nó thay đổi khuôn mặt cô, thấp sáng đôi mắt và đem đến sự ấm áp mà trước đó Bond chưa hề nhận thấy. “Em cũng đâu biết gì về anh. Ngoại trừ việc anh có thể đi đâu khiến một chiếc xe, cái đó thì em có thể nói chắc. Và rõ ràng là anh không sợ nguy hiểm. Em muốn hỏi đủ thứ về anh, chẳng hạn như, sao anh lại có vết sẹo đó, nhưng em chắc chắn anh sẽ không cho em biết.”

“Còn tùy xem em cố gắng đến mức nào.”

Phần còn lại của bữa tối trôi qua vui vẻ và hai người họ đã khoác vai nhau khi ra xe. Logan đòi lái xe và anh mừng thầm vì điều đó có nghĩa là cô sẽ phải đến khách sạn với anh. Đó là một nơi khá bình thường với những thanh râm chắc chắn và một lò sưởi âm tường trong sảnh lễ tân, những bức tường xù xì và cầu thang rít lên ken két. Anh đã đặt phòng tốt nhất và thật ngạc nhiên khi được xếp vào phòng dùng cho tuấn trắng mặt. Tối nay anh sẽ ngủ trên chiếc giường bốn cọc màn đã vống xuống ở giữa. Còn Logan thì sao?

Anh có thể cảm thấy cô muốn ở lại với anh, nhưng có gì đó đã ngăn cô lại.

Nhưng sau đó khi họ đã chạy xe trên con đường rải sỏi vòng cung dẫn đến cổng trước thì mọi thứ thay đổi. Một chiếc Austin bốn cửa màu xám đang lao đi và người lái xe đang vội. Bánh xe kin kít cày tung mặt đường và chiếc xe giật dữ khởi động chồm về phía trước. Trên ghế hành khách trước không có ai nhưng có hai người ngồi ghế sau. Một trong số họ là một phụ nữ tóc đen với đôi mắt tím chột loáng lên qua cửa sổ - và đúng lúc đó thì Bond biết anh đã từng nhìn thấy chiếc xe này, bên ngoài nhà anh ở

London, và người phụ nữ đó là Pussy Galore.

Logan Fairfax dừng xe và Bond mở tung cửa. “Ồ yên đây,” anh ra lệnh. “Dừng tắt máy.”

“Cái gì thế?” Cô nghe được sự khản cấp trong giọng anh và thấy anh đột ngột trở thành một con người khác: lạnh lùng hơn, cứng rắn hơn, quyết tâm.

“Anh sẽ quay lại ngay.”

Bond lao vào khách sạn. Anh vẫn chưa chắc chắn chuyện gì đã xảy ra. Tại sao Pussy lại quyết định đến đây? Sao cô ta lại bất ngờ bỏ đi? Anh đã cho cô ta tên và số điện thoại của khách sạn khi anh rời London nhưng anh không nghĩ cô ta sẽ đến mà không gọi điện cho anh trước. Thực ra (bây giờ thì anh đã hối tiếc công nhận điều này), nhưng một phần trong anh vẫn hy vọng rằng cô ta sẽ đơn giản là đóng gói đồ đạc rồi về nhà, rằng khi anh quay về thì cô ta đã ra đi. Nhưng rồi anh nhớ lại những gì cô ta đã nói với anh. Cô ta nói có hai người đang theo dõi mình. Anh vừa nhìn thấy hai người đàn ông trong chiếc Austin. Là CIA? Bond đã đưa ra giả định quá nhanh. Bất ngờ anh sinh nghi.

Anh đến thẳng bàn tiếp tân, một thanh niên đang bức bối ngồi đó trong bộ đồng phục nhân viên cạnh cửa mà người chủ bắt cậu ta mặc. “Người phụ nữ vừa đi ra...” anh mở lời.

“Có nhớ cô ấy không thưa ngài?” Cậu bé hồ hởi một cách khó chịu. “Vợ ngài đấy mà.”

“Cái gì?”

“Bà Bond vừa đến lúc đầu giờ tối ngày hôm nay. Bà ăn tối một mình trong phòng ăn. Bà nói bà đang chờ ông đến.”

“Còn những người kia?”

“Chắc họ đã đợi bà ấy ra ngoài. Thực ra tôi không nhìn thấy họ gặp bà ấy, thành thực mà nói là thế. Tôi chỉ thoáng thấy họ bỏ đi khi nãy. Có chuyện gì vậy?”

Nhưng Bond đã lao ra xe. Logan Fairfax đang lo lắng đợi anh. Cô vẫn để động cơ chạy như anh nói.

Anh mở cửa xe. “Cái xe vừa đi. Em có thấy nó đi đường nào không?”

“Có.”

“Ta phải đi theo nó.”

Cô không tranh luận. Đương nhiên cô là kiểu phụ nữ biết khi nào cần đặt câu hỏi và khi nào thì đơn giản là chấp nhận sự việc. Cô lên đường ngay tức khắc, chạy nhanh như chiếc Austin nhưng lái chuẩn hơn nhiều. Sỏi đá trên đường đâu ở yên đấy.

Họ ra đường lớn. Bond thần rủa mình. Anh đã bỏ phí thời gian vào khách sạn. Đáng ra anh phải theo trực giác ban đầu của mình và đi ngay. Không có dấu hiệu gì của chiếc xe kia còn trời thì tối như hũ nút. Nếu người lái xe rẽ vào một trong những con đường nhánh luồn lách qua vùng đồng quê thì họ sẽ chìm ngay vào vùng rừng rậm rạp và biến khỏi tầm nhìn. Có vẻ như Logan đọc được suy nghĩ của anh. “Không có lối rẽ nào trong vài cây số nữa,” cô nói. “Nếu may mắn một chút, ta có thể thấy đèn hậu của chúng.”

Nhưng đằng trước họ chẳng có gì... ngoài vùng rừng rậm Wiltshire và những bụi cây thấp lan tràn hai bên đường. Logan hoàn toàn tập trung vào việc lái xe và Bond thấy kim tốc độ gần chạm sáu mươi. Với người nào khác chắc Bond sẽ thấy bất an. Đường hẹp, ngoằn ngoèo và thiếu sáng. Nhưng cô hoàn toàn thoải mái sau tay lái của chiếc Aston Martin, phóng nó qua bóng tối, và từng phút trôi qua Bond lại càng thêm tự tin là họ sẽ bắt kịp chiếc Austin.

Nhưng vẫn không có dấu hiệu nào của nó. Họ đến một sườn đồi và Logan dừng xe nhìn ra phía trước.

“Em không hiểu,” cô nói. “Chắc chúng phải rẽ rồi. Đến giờ thì mình chắc đã đuổi kịp chúng và nếu như chúng ở đằng trước thì em chắc chắn sẽ nhìn thấy ánh đèn.”

“Mình chưa đi qua chỗ rẽ nào cả.”

“Không có cái nào.” Cô nhíu mày. “Chờ chút... Có một con đường mòn dẫn vào rừng. Trước chỗ này khoảng hai, ba cây số.”

“Nó dẫn đến đâu?”

“Thực ra là chẳng đến đâu cả. Có một khoảng trống trong rừng và một vòng tròn đá. Không còn lại gì nhiều nhưng cũng là một chỗ thu hút du khách. Có thể không phải tên thật của nó nhưng người ta hay gọi nó là Tổ Quỷ.”

Tổ Quỷ. Bond nghiến ngấm hai từ này. Pussy Galore đã lo sợ cho mạng

sống của cô và đến với anh. Rất có khả năng cô đã rơi vào tay hai kẻ mà cô từng nhìn thấy ở London. Nhưng chúng là ai mới được chứ? Chúng muốn gì ở cô? Và liệu một vòng tròn đá cổ có liên quan gì đến lý do của chúng không? Không có lời đáp cho những câu hỏi này mà thời gian thì đang dần cạn. Ngay lúc này Bond phải quyết định. Anh nên đi tiếp hay quay lại? Lựa chọn sai lầm có thể dẫn tới cái chết của cô.

“Thử xem thế nào,” anh nói. “Trừ phi em có thể nghĩ ra chỗ nào khác nữa mà chúng có thể đến.”

“Chúng có thể chạy xe lên đồi Walbury, em nghĩ thế. Hoặc chúng có thể dừng lại và tắt đèn. Như vậy thì chúng có thể chỉ ở trước chúng ta chưa đầy một cây số mà ta không thể nhìn thấy. Nhưng chúng không biết là ta đang bám theo thế nên vì sao chúng lại làm vậy? Em nghĩ anh đúng. Em nghĩ mình nên quay lại.”

Quyết định đã được đưa ra. Logan quay xe và họ chạy ngược đường đã đi qua, lần này thì chậm hơn, chăm chăm nhìn vào bóng tối hòng phát hiện ra những tia sáng phản bội chiếu ra từ đèn hậu. Cô không hỏi anh Pussy Galore là ai, mặc dù chắc chắn cô phải nghi ngờ toàn bộ... hoặc ít nhất, một phần nào đó của câu chuyện thật. Bond nghiêng rằng khi họ bò trên đường. Anh có cảm giác đó là lỗi của mình - và chuyện này rất có vẻ sẽ kết thúc không có hậu.

Rồi anh nhìn thấy nó, nhanh đến mức có thể là anh đã tưởng tượng ra nó, chỉ có điều anh không bao giờ cho phép con trùng tằm tối của trí tưởng tượng can thiệp vào công việc của mình. Có một tia sáng ánh lên chớp nhoáng giữa đám cây. Màu trắng, không phải đỏ, quá nhỏ để có thể là đèn pha. Đèn pin!

“Đằng kia,” anh nói.

Logan đã tăng tốc. Họ tới con đường mòn gồ ghề mà trước đó họ vừa đi qua nhưng không để ý vì nó không có biển hiệu và có vẻ như nó không dẫn đến đâu. Nhưng đó chắc hẳn là đường mà hai gã kia đã đi. Cô lái xe thận trọng hơn, không muốn tiếng gừ gào của động cơ tố giác họ, biết rằng bất cứ tiếng động nào cũng dễ dàng truyền đi trong sự tĩnh lặng của đêm tối. Cả chiếc xe cũng đóng vai của mình, những chiếc lốp xe đè lên những bụi cây kim tước và quả thông gần như không phát ra tiếng động.

“Anh nghĩ bọn chúng đang làm gì?” cô thì thầm. “Anh không biết nữa.

Con đường này dẫn đi xa không?”

“Mấy năm rồi em không đến đây. Cũng không xa lắm đâu, em nghĩ thế.”

“Khi ta đến cuối đường, tắt máy xe và đợi anh trong này. Làm gì thì làm nhưng không được ra khỏi xe.”

“Anh định làm gì?”

Một câu hỏi hay. Bond nghĩ tới khẩu Walther PPK đang mắc kẹt một cách vô ích trong ngăn bí mật của chiếc Bentley. Chiếc Bentley vẫn còn đang đỗ ở khách sạn. Lúc này anh ước giá như mình là người lái xe đêm nay. Anh bỏ ý nghĩ đó ra khỏi đầu. Thay vào đó, trong khi họ tiến sâu hơn vào rừng anh quay người nhìn quanh hy vọng tìm thấy thứ gì đó có thể dùng tạm làm vũ khí.

Rón rén tới gần hai gã, không có vũ khí, trong vùng đất lạ, chắc chắn không phải một lựa chọn - và để khiến mọi việc tệ hại hơn, mặt trăng đã trườn ra từ sau những đám mây, phủ làn ánh sáng trắng bạc lên mọi vật. Nhưng ghê sau chẳng hứa hẹn đi đâu gì: một cái ô, một cái túi giấy với đồ vừa mua, một tờ báo và một hai cuốn sách. Trong cốp thì sao nhỉ?

Con đường mòn đã kết thúc và họ lại gần hơn chiếc Austin xám, đang đỗ đằng kia, tăm tối và trống rỗng. Vòng tròn đá hằn nằm đâu đó phía trước. Bond khám xét tất cả cây cối ở đó và anh được tưởng thưởng bằng một tia sáng khác. Liệu có phải sẽ có một vụ xử tử sắp diễn ra? Có phải đây chính là câu chuyện không? Bond nín thở chờ tiếng súng vang lên trong bóng tối, nhưng không thấy.

“Đợi anh ở đây,” anh nói.

“Chúc may mắn.” Logan không tỏ ra sợ hãi nhưng đôi mắt cô mở to dưới ánh sáng trăng.

Bond lấy thứ anh cần. Một phút sau anh đã lướt trong rừng, đôi giày đế cỏi của anh không gây ra một tiếng động trên nền rêu mềm dưới chân anh. Có một lối đi bộ vòng vèo qua những cái cây bất ngờ trở nên khổng lồ và nguyên sơ dưới ánh trăng và anh có thể cảm nhận được sự thần bí cổ xưa có thể đã thu hút những tu sĩ Celtic, hay ai đấy, đến đây xây dựng vòng tròn đá của họ. Những bụi cây thấp cào vào chân anh khi anh vội vã lao về phía trước, đem theo hai thứ mà anh lấy từ trong xe. Đêm thẫm thì với anh, cảnh báo anh nên quay lại.

Khi tới chỗ khoảng trống thì Bond đã biết rằng, dù đã kinh qua đủ mọi trải nghiệm khác thường trong nghề, anh cũng sẽ không bao giờ quên được cái cảnh tượng đầm ánh trắng đang bày ra trước mặt anh lúc này.

Tổ Quỷ là bảy hòn đá lớn, những ngón tay gãy bị thời gian và thời tiết bào mòn, được đặt trên nền đất phẳng loang lổ những mảng cỏ dại, tạo nên một vòng tròn méo mó, cây cối mọc xung quanh có vẻ như nghiêng vào trong - tựa như chúng cũng đồng lõa với những gì đang diễn ra. Pussy Galore đang đứng, trần trụi không một mảnh vải, ánh trắng làm nổi bật đôi vai, đôi tay đang bị bắt phải dang rộng và đường cong bộ ngực của cô. Dây trói chạy ra từ cổ tay cô và biến mất sau hai hòn đá. Cô đang vã mồ hôi, thân thể vặn vẹo, nhưng hai gã đàn ông lơ cô đi trong khi chúng tiếp tục công việc của mình.

Chúng đang giết cô. Bằng sơn vàng.

Bond nhìn chúng mà không tin vào mắt mình. Mỗi gã có một chổi sơn, một hộp sơn và chúng bôi sơn lên người cô sao cho kín hết từng phân da thịt. Tay và bụng cô đã bị sơn phủ kín. Tóc bị gội sơn vàng. Sơn đang chảy dọc theo chân và nhỏ giọt xuống từ chữ V ngược phía dưới chỗ kín của cô. Pussy rít lên vài câu chửi và một trong hai gã tát chổi sơn vào mặt cô, phủ sơn kín gần hết mũi và môi cô. Cô nghẹn ngào rồi im bật. Gã kia nói gì đó và hai tên phá lên cười.

Bond biết chắc chắn chuyện gì đang xảy ra. Anh nhớ lại những gì đã xảy ra với Jill Masterson, cô gái đã giúp anh khi anh gặp Auric Goldfinger lần đầu tại một khách sạn ở Miami. Để trả thù, Goldfinger đã sơn vàng cô, lấp hết lỗ chân lông trên da để làm cô chết ngạt. Bond thấy biết ơn vì anh không phải tận mắt nhìn thấy cảnh tượng kinh khủng đó. Anh được Tilly Masterson, em gái của Jill kể lại. Vậy là hai gã đàn ông trong chiếc Austin xám phải có dính dáng thế nào đó tới Goldfinger. Ai đó, ở đâu đó, đã quy tội cho Pussy Galore vì đã góp phần vào sự sụp đổ của hắn và sự thất bại của Chiến dịch Grand Slam và chúng đến báo thù. Đó là cái chết kinh khủng ở một địa điểm công cộng có một cái tên khủng khiếp hoàn toàn phù hợp (hai gã đàn ông đã cố tình lựa chọn địa điểm này) và sẽ được lên trang nhất mọi tờ báo trên thế giới. Và thông điệp sẽ rất rõ ràng, sự liên quan tới Goldfinger cũng rất hiển nhiên. Cô ta là kẻ phản bội. Đây là cái giá phải trả.

Nếu Bond không đi theo từ khách sạn thì cô sẽ chết trước lúc bình minh. Vì vậy anh có rất ít thời gian. Cơ thể cô đã bị sơn vàng gần hết. Tự anh

không thể tẩy rửa được hết lớp sơn, và bệnh viện gần nhất cách đây ít nhất một tiếng. Anh phải hành động ngay.

Hai gã đàn ông đang quay lưng lại anh. Chúng không biết anh đang ở đó, cách chúng khoảng mười lăm mét ở ngay rìa khoảng trống. Bond đã mang theo hai hộp bìa giấy lấy từ túi mua hàng của Logan: hộp ca cao Fry và hộp muối Cerebos. Đã bao giờ hai thứ vô tội như vậy được dùng vào mục đích chết chóc hơn chưa? Anh đồ ruột chúng ra rồi đồ xăng đựng trong cái can dự phòng mà Logan cất trong cốp xe. Anh cũng chế ra hai sợi dây cháy chậm từ băng giấy báo cũ. Rất có thể chúng sẽ nổ ngay trên tay anh nhưng giờ thì đã quá muộn để lo tới chuyện đó. Bond đợi đến lúc thích hợp. Đến lúc rồi. Hai gã đàn ông lùi lại, như thể để tự chiêm ngưỡng công trình của mình. Pussy Galore đang sụm xuống ở giữa bọn chúng, vàng lấp lánh, đầu cúi gục, cơ bắp ở tay đang căng lên để giữ sức nặng cơ thể. Bond lấy bật lửa, đốt dây cháy chậm và quăng ra hai quả bom chế tạm của anh.

Một quả xịt. Quả kia rơi xuống đất ngay cạnh gã đứng gần và nổ tung, lửa bùng lên, ngay tức khắc bắt vào chân và bụng gã. Gã đàn ông thét lên. Tên đồng bọn cũng bị văng ít xăng cháy - chưa đủ để hạ hẳn nhưng khi Bond lao tới, rút ngắn khoảng cách ngắn ngủi giữa anh và bọn chúng thì đi đâu đó cũng đủ để phân tán sự chú ý của hắn. Hắn quay lại nhưng đã quá muộn. Nắm tay Bond, được gia tăng sức mạnh từ đà lao, phang thẳng vào dưới cằm gã đàn ông, hất đầu hắn ra sau và chắc chắn đã bẻ gãy cổ hắn. Bond ngay lập tức chuyển sự chú ý sang gã đồng bọn, kẻ đã nhìn thấy chuyện gì xảy ra và bị mắc kẹt giữa hai mong muốn mâu thuẫn nhau một cách hài hước: hai tay vừa mò mẫm móc súng vừa cố dập lửa. Bond không muốn nắm tay mình bị bỏng nên dùng một thế nhu đạo, anh xoay vòng đánh một đòn chân phải. Gã đàn ông ngã gục nhưng trước khi hắn tiếp đất ngọn lửa đã giúp Bond xong nửa phần công việc. Hắn đang hấp hối hoặc đã chết, một thân hình rúm ró với những lười lửa lem lém trên lưng.

Bond chạy tới chỗ Pussy Galore cười trối cho cô. Cô ngã vào anh và anh cảm thấy sơn vàng dính vào quần áo. Anh phát ớn vì những gì cô phải trải qua và ước giá như mình lắng nghe kỹ hơn khi cô tả hai gã đàn ông theo dõi cô ở London. Đúng là CIA! Cô không nói gì khi anh nhẹ nhàng đỡ cô nằm xuống đất và cởi áo khoác đắp phần thân dưới của cô. Bằng tay không anh cố vuốt bớt càng nhiều sơn càng tốt, để lộ da thịt và hy vọng để cơ thể thở được.

“Chúng làm gì cô ấy thế?”

Logan Fairfax bất ngờ xuất hiện sau lưng anh. Bond giận dữ ngẩng lên nhìn cô. “Anh tưởng đã bảo em chờ trong xe cơ mà.”

“Đúng vậy, James. Và em đã quyết định lờ anh đi. Sao anh không nói em nghe chuyện gì đang xảy ra ở đây đi? Cô ấy là ai?”

“Một người bạn.” Ba từ này nghe yếu ớt, một lời thú nhận thối tha từ một anh chàng trung lưu bị phát hiện ngoại tình. Trong khi anh đang tìm cách quyến rũ Logan bên món cừu nướng và chai Bordeaux kinh điển thì Pussy Galore dính phải chuyện này. “Phải đưa cô ấy đi bệnh viện, anh nói tiếp. “Anh có thể bế cô ấy ra xe em.”

“Nhanh lên. Ta sẽ đưa cô ấy đến Marlborough.”

“James à?” Đó là từ đầu tiên Pussy thốt lên từ khi anh đến được với cô và Bond có cảm giác cô thốt nó ra với sự thù địch. Cô không mở được mắt. Sơn đã dán dính mí mắt cô. “Đừng nói,” anh nói với cô. “Bọn anh sẽ giúp em.”

Lửa vẫn bập bùng trên cỏ và xung quanh các xác chết khi Bond bế cô ra xe.

5. Không hối tiếc

Larlborough có một bệnh viện nhỏ - nó giống một ngôi nhà riêng hơn - và Bond nhẹ người khi nhìn thấy một bác sĩ và hai y tá đang vội vã chạy đến với họ, bị đánh động bởi tốc độ chạy xe của Logan và tiếng trượt của lốp xe khi cô dừng lại. Pussy Galore nằm trên ghế sau, nửa người đắp chiếc áo khoác của Bond, hơi thở gấp gáp, mắt nhắm nghiền. Bond lùi lại sau khi bác sĩ đưa cô lên cáng.

“Có chuyện quái quỷ gì thế này?” bác sĩ hỏi. Anh ta còn trẻ, chắc mới tốt nghiệp trường y, chiếc áo choàng trắng phần phật bay quanh người. Anh ta có vẻ tức giận hơn là sốc. Anh ta chưa từng nhìn thấy điều gì tương tự.

“Tôi sẽ giải thích sau?”

“Ai làm thế với cô ấy?”

“Ngay lúc này thì việc ấy không quan trọng. Cậu cứ tập trung chăm sóc cô ấy trước đi được không? Nhé?” Bác sĩ gật đầu. “Được rồi. Anh cũng cần tắm rửa đây.”

Bond bị sơn vàng dây lên cánh tay và ngực. Anh có thể cảm thấy sơn dính vào bàn tay. Anh nhìn Pussy được đưa vào trong. Logan đứng cạnh anh. Cô tò mò nhìn anh và Bond băn khoăn không hiểu cô có nghĩ đó là lỗi của anh không. Anh rửa ráy sạch sẽ hết mức có thể trong nhà vệ sinh ở tầng dưới và một tiếng sau, khi anh vẫn đang chờ thì bác sĩ quay lại. Đã quá nửa đêm và trong không khí lờn lờ một dạng mỗi mết, một cảm giác ngưng đọng mà chỉ bệnh viện mới có.

“Cô ấy ổn. Cũng không bị quá nặng. Tôi đã tiêm một mũi Pentothal để trấn an cô ấy. Chúng tôi đã rửa sạch sơn bằng dầu thông và dầu trẻ em. Những chỗ tệ nhất là vùng quanh mí mắt, mũi và miệng. Tôi e là những chỗ đó có thể bị rát và cô ấy phải ở lại viện ít nhất hai mươi bốn tiếng. Anh có ở gần đây không?”

“Tôi có nhà ở đây,” Logan nói.

“Được rồi, cô ấy còn may là chưa bị mù. Tôi không thể hình dung được

kẻ nào lại làm như vậy với phụ nữ. Thật kinh tởm. Anh đã báo cảnh sát chưa?”

“Họ đang đến rồi.”

Bond dùng điện thoại công cộng ở lễ tân của bệnh viện nhưng không gọi điện cho cảnh sát. Anh gọi về cơ quan trực ở London, gặp sĩ quan trực và thông báo với anh ta mọi việc, và anh biết - lòng anh chùng cả xuống - rằng đi đầu đó có nghĩa là mình đã khơi mào những phiền phức liên quan đến Pussy Galore. M từng bảo anh phải thoát khỏi cô - “những sắp xếp khác”, như cách ông nói - và Bond tuy cũng đã thực sự có ý định rút cuộc sẽ làm gì đó, nhưng giờ thì rõ ràng anh đã chậm chân. Chúa mới biết ông già này sẽ phản ứng thế nào khi đọc những bức điện được đặt trên bàn làm việc của ông ngày hôm sau. Lúc này Bond có thể hình dung ra tất cả các cuộc điện thoại và các bức điện THƯƠNG KHẨN đang qua lại giữa Sở Mật vụ và Sở Cảnh sát London cả đêm nay. Có hai xác chết cần được giải thích; chưa kể chính Bond và người phụ nữ Mỹ nạn nhân của một cuộc tấn công quái lạ. Những chuyện kiểu như vậy không thường xuyên xảy ra ở những thị trấn yên ả của Wiltshire. Báo chí địa phương sẽ lao vào như lũ quạ ăn xác chết và họ cũng cần phải được xử lý. Trong khi ấy chỉ còn bốn ngày nữa là đến cuộc đua ở Nürburgring và Bond biết ngay cả khi Logan đứng, và anh đứng là người phải chịu trách nhiệm vì những chuyện đã xảy ra đi chẳng nữa thì anh cũng không thể ở lại đây thêm được.

Cả đêm anh vật vờ trên một chiếc ghế bành và lập tức có mặt trong phòng bệnh sáng ngày hôm sau ngay khi Pussy tỉnh giấc. Logan Fairfax ở lại trong đêm khi Pussy ngủ nhưng giờ đã về nhà để lấy vài thứ - “đồ phụ nữ,” cô nói - nên chỉ có Bond và Pussy ở lại với nhau. Bệnh viện chỉ có mười hai phòng và Pussy được xếp vào phòng ở cuối hành lang, cách xa những bệnh nhân khác hết mức có thể. Người ta đã phải cắt bớt một ít tóc của cô. Cô nhợt nhạt, giọng khàn đặc. Nhưng khi ngẩng dậy, lưng dựa gối, trong đôi mắt tuyệt đẹp của cô vẫn đầy tinh thần chiến đấu và trên mọi phương diện cô tỏ ra vẫn là con người cũ của mình.

“Chắc, anh thì biết gì nào,” cô bắt đầu. “Ít nhất thì Ngài James Bond Tuyệt Vời cũng mắc sai lầm một lần. Hình như em vẫn còn nhớ anh từng bảo em không phải lo lắng chuyện gì cả. Toàn là thứ linh tinh do em tưởng tượng ra. Có phải anh nói thế không nhỉ? Và trước khi anh mở miệng nói bất kỳ câu nào, thì cái cô gái anh đi cùng là ai đấy? Xinh như một quả đào

với cặp mắt màu nâu sô cô la. Em cũng không nhớ là anh có nhắc nhở gì đến chuyện ăn bữa tối tay đôi ở một cái quán phô trương nào đấy lại là một phần trong sứ mệnh giải cứu thế giới của anh đấy.”

“Đừng vớ vẩn nữa, Pussy,” Bond trả lời. “Cô ấy chỉ trợ giúp anh trong công việc. Thế thôi. Còn giờ nói anh biết đã xảy ra chuyện gì. Sao em lại đến đó?”

“OK,” cô hít vào một hơi. “Sau khi anh bỏ đi em chẳng biết làm gì. Đừng có nghĩ em là một con nhóc lạc lối khi không có anh! Em chán - thế thôi. Em loang quanh trong nhà một lúc. Đi mua bán một ít. Xem một bộ phim. Nói thật với anh nhé, em đã bắt đầu nghĩ đến chuyện quay về Mỹ. Em không quen lắm với việc phải làm một Bà Cô Ngồi Nhà - biết ý em rồi phải không? Trở lại chuyện chính, em thấy chúng khi đang đi trên phố King nhà anh - hai gã đi chiếc xe xám. Chính là hai gã em nhìn thấy bên ngoài phòng tranh em đến lần trước. Đây là lúc em biết mình có vấn đề rồi. Em tính gọi điện cho anh nhưng em không phải loại lao đi gọi điện khi rơi vào rắc rối. Chúa ơi - khi còn ở Harlem em cũng đã hạ khối tay đâm thuê chém mướn rồi. Với tí gan lì và một cái chai vỡ thì cũng làm được khối chuyện hay đấy. Con gái phải biết tự bảo vệ bản thân, nên khi ngửi thấy hai đầu gối run lập cập, anh biết đấy, em bắt đầu tự hỏi chính xác là có chuyện gì xảy ra với em từ khi đến London với anh.

“Cuối cùng em quyết định đến đây. Em nghĩ em sẽ làm anh ngạc nhiên và để anh xử lý chuyện này bằng cách của anh. Như em nói từ đầu khi chuyện xảy ra ấy, em không muốn làm anh bối rối. Em chắc là các sếp của anh sẽ không vui vẻ gì lắm nếu em dính dáng vào hoạt động của anh và lại còn để lại hai xác chết ngoài cửa nhà anh.” (Phải, đúng quá rồi còn gì, Bond nghĩ.) “Nên em thuê một chiếc xe và lái xuống đây. Dù sao thì được ra khỏi London cũng tốt. Em không biết chúng theo em như thế nào. Tin em đi, em cũng để ý nhưng cũng có thể vì dân Anh các anh lái xe ngược chiều còn đường quá vòng vèo ngoằn ngoèo nên... Em cũng không biết nữa. Có thể chúng đã biết anh ở đâu và đến đấy trước em. Chắc chắn là chúng biết về cái chỗ có vòng tròn đá ấy.”

Cô ngưng lời khi một người to béo, trông có vẻ như y tá trưởng đi vào phòng mang theo một cốc trà và hai thanh kẹo dừa đặt trên khay. Pussy Galore nhìn xuống tỏ vẻ khinh bỉ. “Dù sao thì cũng xin cảm ơn,” cô nói. “Tôi đồ rằng cô không thể lấy cho tôi một cốc nước cà chua kèm một

ngụm vodka có phải không?”

“Đương nhiên là không!” Người y tá đặt cái khay xuống và bỏ đi.

Bond đợi tới khi cửa đóng. “Em đến đây rồi sao nữa?” anh hỏi.

“Em tìm thấy khách sạn và vào phòng anh. Em bảo họ em là vợ anh. Có vẻ như làm vậy là dễ nhất. Và em ngồi đợi anh về - em thấy anh rất nghiêm túc với công việc, nhân tiện mà nói - rồi em thấy đói nên xuống nhà ăn tối. Thức ăn kinh khủng. Vậy nên trong lúc em ăn thì người phục vụ đến bảo có người nào đó hỏi em ngoài lề tân và đương nhiên em nghĩ đó là anh. Em ra ngoài và chỉ thấy mỗi Abbott và Costello, và trước khi em kịp động đây gì, một trong hai gã đã móc luôn súng, cầm nó thật thấp để chỉ mình em nhìn thấy. Em không thể làm gì khác được. Bọn chúng là dân chuyên nghiệp - em nhìn là thấy ngay từ đầu. Chúng bắt em cùng bước ra ngoài rồi tổng em vào xe - và phần còn lại của câu chuyện thì em đoán là anh biết rồi.

“Giờ nói em nghe về cái cô Fairfax kia coi. Cô ấy đóng vai trò gì trong chuyện này? Có thật là anh đến đây làm nhiệm vụ bí mật hay anh chỉ nói thể với em để chuồn khỏi thành phố?”

“Cô ấy là huấn luyện viên đua xe.”

“Em biết.”

“Chuyện phức tạp lắm, Pussy. Anh thật sự không thể nói về công việc của anh với em, nhưng có vẻ như anh sẽ phải đua xe và cô ấy thì giúp anh.”

“Cô ấy cũng rất tử tế với em. Cô ấy ở đây cả đêm, khi em dậy thì cô ấy vẫn ở lại nói chuyện với em. Chiều nay em sẽ ra viện và cô ấy nói em có thể đến ở chỗ cô ấy.”

“Em có muốn làm vậy không?”

“Chắc, em sẽ không về London một mình, chắc chắn là thế. Còn anh thì có thể giữ cái phòng khách sạn của anh. Nó không phải phong cách của em. Thật tình em cũng không biết mình muốn làm gì. Em cần có chút thời gian suy nghĩ. Anh cho em được chứ?”

“Chắc chắn rồi.”

Trên thực tế, suốt hai mươi bốn tiếng đồng hồ sau đó Bond không hề gặp cô nữa. Trước tiên anh phải đến đồn cảnh sát địa phương, ở đó anh bị một điếu tra viên cau có giam chân trong một phòng thẩm vấn trống hoác để chứng minh rằng ông ta không phải là loại người dễ bị sai khiến, nhất là

bởi những kẻ tai to mặt lớn ở thành phố. May mắn cho anh (như Bond sau này phát hiện ra), một cuộc điện thoại từ Ronnie Vallance, trưởng Cơ quan Đặc vụ đã đến, và sau đó Bond được nhanh chóng làm xong thủ tục giấy tờ và xua ra khỏi tòa nhà như thể anh mắc một chứng bệnh truyền nhiễm rất dễ lây lan.

Sau đó anh lái xe về London gặp Bill Tanner và lãng phí cả buổi chiều ở Phòng Lưu trữ. Hai kẻ bắt Pussy là người Mỹ - có nghĩa là quần áo, kiểu tóc và răng của chúng là theo kiểu Mỹ nhưng chúng không đem theo bất cứ thứ gì giấy tờ gì có thể dùng để nhận dạng chúng; dấu hiệu của những kẻ thực sự chuyên nghiệp. Một trong hai gã có xăm hình giọt lệ trên vai, không phải xăm bằng mực mà bằng cao su nấu chảy, có thể lấy từ một chiếc giày. Có nghĩa hắn có thể đã từng ở tù. Ảnh và dấu vân tay đã được gửi tới New York nhưng có thể phải mất vài ngày mới có kết quả.

“M không được vui lắm,” Tanner nói lúc họ ăn trưa trong căng tin dành cho sĩ quan. “Ông ấy đã bảo cậu phải bỏ cô bé kia đi. Chắc chắn ông ấy không trông đợi chuyện cô ta lại xuất hiện ngay giữa Wiltshire.”

“Thêm cả tôi là có hai người không ngờ rồi đấy,” Bond đồng ý.

“Cậu với em Maserati kia hợp tác thế nào rồi?”

Mấy phút tiếp theo Bond nói về những kỹ năng anh học được và niềm vui sướng khi thử thách và đưa chiếc xe tới giới hạn khả năng của nó khiến tham mưu trưởng phải mỉm cười. “Gái và xe đua. Khéo cậu làm nghề này.”

Tối hôm đó Bond trở về căn hộ của mình. Anh nhận ra rằng đây là lần đầu tiên anh ở một mình trong suốt mấy tuần liền - và anh cũng phát hiện ra mình thích thế hơn. Từ tốn, không thực sự thích thú lắm, anh uống hết nửa chai Old Grand-Dad, sau đó quăng mình lên giường. Anh ngủ không yên, những hình ảnh của Pussy, Logan và - thật vớ vẩn - cả M nữa cùng lóe lên trong tâm trí anh. Đó cũng chính là điều khiến anh khó chịu. Bond thích giữ cuộc sống riêng tư của mình - và những người đàn bà của anh - trong những ngăn riêng biệt, điều mà lần này anh đã không làm được.

Anh tỉnh giấc với một cơn nhức đầu tệ hại và cảm giác khó chịu thường đi kèm với việc phải uống một mình, đi tắm và sau ba ly cà phê đặc anh lại lái xe đến Marlborough. Nhưng lúc anh đến được bệnh viện thì Pussy Galore đã đi. Như y tá trưởng nói thì cô đã làm thủ tục xuất viện lúc ăn

trưa và cô cũng không về khách sạn. Anh tự hỏi không hiểu cô có ở với Logan hay không. Có thể cô giận anh. Cả hai người phụ nữ này chắc đã biết anh nghĩ gì, cái kiểu anh đùa giỡn với họ đó. Quá nhiều đối với những ngăn chứa riêng biệt. Không còn gì để làm, anh xem qua những tấm ảnh chụp Nürburgring lần cuối cùng. Bỗng nhiên anh cảm thấy thôi thúc muốn đi ra nước ngoài.

Anh đang ngồi hút thuốc trong sảnh thì cô đi vào. Cô mặc chiếc áo choàng đi mưa thùng thình và đeo cặp kính mát mà anh chưa bao giờ nhìn thấy. Có thể nó được dùng để che đôi mắt bị thương tổn của cô nhưng anh chợt nhận ra cô mặc thế để đi xa. Cô ngồi xuống đối diện anh.

“Em đến chào tạm biệt,” cô nói.

Không hiểu sao anh không thấy ngạc nhiên. Anh chờ cô tiếp tục.

“Em về Harlem đây. Em thấy mình như con mồi thụ động nếu còn tiếp tục ở đây và em cần tập hợp băng của em lại - những gì còn lại của nó - và tiếp tục từ chỗ em đã bỏ dở. Có một đi đâu chắc chắn. Là em đã thấy đủ xứ nhà quê Anh quốc cho cả một đời rồi.”

Cô với tay lấy điều thuốc của Bond. Anh đưa nó cho cô và cô rít một hơi, mắt không rời mắt anh. “Anh và em đều sai, Bond. Anh đã sai lầm khi mời em và em cũng sai khi đã đến. Nhưng anh biết em luôn nói gì không? Rằng có hai loại sai lầm: tốt và xấu. Anh chắc chắn là loại sai lầm tốt rồi. Bọn mình đã rất vui, phải không? Vụ Goldfinger thật điên rồ và em vui khi cuối cùng mình cũng được ở bên nhau để em biết được chuyện ra sao. Nhưng chuyện này không có tương lai. Anh biết đi đâu đó và em cũng biết nên chúng ta cũng nên gói nó lại trước khi mọi thứ hỏng bét.”

“Bất cứ thứ gì em muốn, Pussy.”

“Đừng nói thế với em, đồ khốn! Đó chính là đi đâu anh muốn - đừng tưởng em không thấy. Anh có biết khác biệt lớn giữa chúng ta là gì không? Anh không thể sống với một người đàn bà trong đời.”

Cô hít thêm hơi thuốc nữa rồi trả lại cho anh. “Chùng nào thì em đi?” Bond hỏi.

“Có một chuyến bay từ Heathrow tối nay.”

“Ít nhất cũng để anh đưa em ra sân bay nhé.”

“Không cần đâu. Em không đi một mình.”

Mắt cô đánh về phía cửa và Bond nhìn thấy Logan Fairfax đứng ngoài

đó. Trong mắt cô có tia sáng mà anh nhận ra và hiểu ngay tức khắc. Cô chưa bao giờ hạnh phúc như thế.

“Phải. Em biết chuyện này thật điên rồ,” Pussy tiếp tục. “Bọn em chỉ mới biết nhau được năm phút. Nhưng anh phải nhớ bọn em đã gặp nhau như thế nào rồi bọn em đã có cả một đêm bên cạnh nhau, nói chuyện và thế nào đó cả hai đều biết... có gì đó đã rung động. Bọn em sẽ cứ thủng thẳng từng ngày một thôi - mà có sao đâu? Nếu không sống đời nguy hiểm thì còn mất công sống để làm gì?” Cô đứng dậy chìa tay ra. “Không hối tiếc chứ?” cô hỏi.

Bond bắt tay cô. “Không hối tiếc,” anh nói.

Cô ra lại chỗ Logan còn Bond nhìn hai người phụ nữ cùng nhau biến mất.

Sau khi họ đã ra đi, anh thanh toán hóa đơn. Vài phút sau anh lái xe đi.

6. Nürburgring

Mười hai năm sau chiến tranh, vẫn còn quá sớm để trở lại Đức. Bond tự hỏi liệu có khi nào anh cảm thấy thoải mái ở đó không. Những bóng ma vẫn còn hiện hữu - cả đã chết lẫn đang còn sống. Lái xe qua những gì còn lại của thành Cologne xưa cũ, anh nghĩ tới cơn bệnh đã chiếm lĩnh và đẩy cả một dân tộc xuống con đường gần như tận diệt. Anh không thể tránh được ý nghĩ đó. Bằng chứng ở khắp nơi quanh anh, trong những cái hồ rộng hoác vẫn còn lại trong thành phố và ngôi nhà thờ - sừng sững đứng kiêu kiêu Giéc-manh kỳ dị - được giữ lại chỉ để cho Không lực Hoàng gia Anh có thể dùng làm mốc dẫn đường. Tất cả những công trình xây mới - công viên, ao hồ, xe điện, những tòa chung cư xấu xí đến ngạc nhiên đang mọc lên từ mọi phía - cũng không thể che giấu được nó.

Thái độ của Bond đối với cuộc chiến luôn đơn giản. Nó là một cuộc chiến ác liệt giữa thiện và ác, trăn trụi và đơn giản hơn bất cứ cuộc chiến tranh nào khác từng diễn ra. Khi còn là một đứa trẻ mới lớn, vào thập niên ba mươi, anh từng được đưa đi trượt tuyết và leo núi ở Kitzbühel, một thành phố Trung cổ ở Tyrol, và khi quay trở lại London, không cần ai bảo, anh đã ngổ vểnh và làm một báo cáo về những gì mình đã nhìn thấy - những iếc máy bay, sự chuyển quân, hoạt động chính trị và vân vân - rồi gửi nó cùng một bức thư tới Bộ Ngoại giao. Một năm sau, thậm chí trước cả khi sự thù địch thực sự bùng nổ, anh đã khai gian tuổi để gia nhập lực lượng Hải quân Dự bị Tình nguyện Hoàng gia với lon thiếu úy và thích thú nhìn thấy bức thư đó trong tập hồ sơ trước mặt. Kẻ thù của anh bây giờ có thể khác, nhưng với Bond, sự chắc chắn về phương diện đạo đức vẫn còn nguyên.

Phải lái xe hai tiếng xuống phía Nam mới tới được Nürburg, thành phố được bao bọc bởi những cánh đồng và những khu rừng trải dài bát ngát, chưa hề bị lịch sử đương đại chạm tới. Có thể nó vẫn sẽ mãi là một thành phố nhỏ vô danh, không xấu nhưng cũng chẳng có gì đặc biệt hấp dẫn với những ngôi nhà rất tầm thường, một cửa hàng địa phương và một pháo đài đồ nát trên đồi, nếu như không có một quyết định được Câu lạc bộ Xe hơi

toàn nước Đức đưa ra ba mươi năm trước. Họ chính là người đã thống nhất xây dựng đường đua dài hai mươi hai cây số, một quyết định đã cho nơi này một lý do để tồn tại. Còn hơn cả một lý do. Đua xe đã trở thành trái tim và tâm hồn của nó, và từ đó tiếng gầm rú của động cơ đã vang dội khắp miền quê từ trước khi bạn lại gần.

Sau chuyến đi dài, Bond thấy mừng khi được giảm tốc độ và nhẹ nhàng lướt qua những khách sạn và nhà khách vừa mọc lên đã bị đủ loại xe sang đỗ ngổn ngang bên ngoài làm cho càng trở nên xoàng xĩnh. Cửa hàng và gara quảng cáo hàng trăm loại lốp xe, dầu nhờn, đệm nổi, lót khô và phụ kiện động cơ. Dân tình đủ loại quốc tịch diễu hàng đoàn trên phố và Bond giải trí bằng cách cố nhận dạng họ: những người Ý sành điệu luôn lo lắng cho hình ảnh của mình, người Pháp kهن kiệu và thoải mái, người Đức kín đáo, người Anh cao ngạo và người Nga... Phải. Anh nhận ra họ ngay, đi cùng nhau, về một mối vì chế độ dinh dưỡng nghèo nàn còn mất thì giờ như mất cá chết. Họ đi thành nhóm bốn người, tất cả đều ăn mặc quần áo rẻ tiền và quá nghiêm túc. Anh tìm Ivan Dimitrov. Liệu đồng đội của hắn có biết hắn là ai không? Không chỉ là một tay đua bình thường mà là một đặc vụ của SMERSH? Giờ chẳng có dấu hiệu gì của hắn nên Bond lái xe đi tiếp.

Anh nhận phòng khách sạn và thay bộ quần áo vừa thoải mái vừa tiện dụng trên đường đua - chiếc áo len chui cổ với những miếng đắp chống nước trên vai và cánh tay, chiếc quần dài có túi trên đùi và phía trên đầu gối. Anh đi đôi bốt buộc dây nhẹ có viền amiang để chống lại hơi nóng có thể tỏa ra từ bàn đạp và đeo một dây đai toàn thân đàn hồi để bảo vệ thận của anh chống xóc trên đường. Anh mang theo mũ bảo hiểm, kính, găng tay, nút tai và rất nhiều băng tay vì trên đường đua sẽ phải đổi số rất nhiều lần. Anh đã thu xếp gặp Lancy Smith ở khu dịch vụ kỹ thuật, và sau bữa trưa ngắn với xúc xích *Ahle Wurst*, bánh mì đen, xa lát và một chai Gerolsteiner - nước khoáng địa phương - anh thông thả xuống đó tự giới thiệu bản thân.

Anh đã thấy Lancy Smith trên mặt báo và tạp chí và biết sơ sơ mình sẽ gặp ai. Gần ba mươi, tóc đẹp, nụ cười dễ dãi, có cả lốm đốm tàn nhang như một cậu học trò - nếu ai đó thiết kế áp phích cho môn thể thao này thì có thể đó chính là hình ảnh mà họ sẽ nghĩ ra. Thoáng nhìn, lúc anh ta đi ngang qua khu dịch vụ kỹ thuật, xuyên qua đám đông thợ máy và máy móc,

anh ta mang theo mình sự tự tin thoải mái và sức thu hút của kẻ lớn lên trong giàu có. Bond nhớ là bố mẹ anh ta thừa hưởng một lâu đài cổ kính đầu đó ở Berkshire. Phải rồi, đây là môn thể thao của người giàu. Chẳng có gì phải ngạc nhiên. Có gì đó bên trong Bond đã sẵn sàng để không thích anh ta nhưng nó biến mất ngay sau khi họ bắt tay. Smith tỏa ra sự ấm áp và tốt bụng, đi đầu gì đó mà những thước phim đã không thể ghi lại được. “Chào mừng anh đến Nürburgring. Chuyến đi của anh tốt chứ?”

“Tốt, cảm ơn anh.”

“Có lẽ tôi từng thấy anh ng ồi trong chiếc Bentley. Chiếc xe tuyệt vời. Đưa nó xuống Đại lục chắc phải thú vị lắm. Dù sao thì, cứ để chúng tôi giúp anh khởi đầu...”

Đối với Smith, Bond chỉ là một tay nghiệp dư, một tay ngang, nhưng lời chào hỏi của anh ta là chân thật, lòng nhiệt tình và mong muốn giúp đỡ của anh ta là vô tư. Và nếu, giống như Logan Fairfax, anh ta có nghi ngờ gì về một tay lái thiếu kinh nghiệm muốn thử Nürburgring thì ít nhất anh ta cũng thể hiện đi đầu đó một cách đỡ khó chịu hơn.

“Theo tôi hiểu thì anh cũng đã đua vài lần,” anh ta tiếp tục trong lúc dẫn Bond ra xe. “Goodwood và Silverstone, Logan nói vậy. Nhân tiện xin hỏi cô ấy thế nào? Một cô gái tuyệt vời, phải không? Tôi có biết bố cô ấy - một tay đua kiệt xuất đấy. Th ần kinh thép.” Giọng anh ta nhỏ dần rồi lặng hẳn, và trong một thoáng Bond đã nhìn thấy sự nghi ngờ trong mắt anh ta, sự ghi nhận rằng nếu đem ra so sánh thì anh, Bond, chỉ là một tay mơ. Nhưng rồi nó biến mất. “Dù sao thì ta cũng sẽ lái một vòng bằng chiếc MG cũ của tôi và tôi sẽ cố chỉ anh thấy một vài đi đầu khủng khiếp. Sau đó đến lượt anh chạy bao nhiêu vòng thử là tùy sức của anh. Tôi khuyên anh nên thử khoảng chín mươi vòng là ít nhất, vì ngày mai đã là vòng đua tính giờ rồi. Xem anh có cảm nhận được đường đua không, và nếu như anh có bất cứ câu hỏi nào thì có thể gặp tôi sau. Chúng tôi thường làm một hai vại ở Blaue Ecke. Chỗ đấy cũng đông phết. OK? Anh vào đi...”

Smith lái một chiếc MG A Roadster nhỏ, đẹp, màu trắng, ghế bọc da đỏ. Đúng kiểu đồ chơi của bọn trai, Bond nghĩ trong lúc trèo vào xe. Một lần nữa anh thấy vui vì được giao vụ này. Một gã nào đó ở Mátxcova đã quyết định, một cách khá giản dị, rằng cần thử tiêu hoặc ít nhất làm anh chàng người Anh trẻ tuổi này tàn tật, đơn giản chỉ vì muốn khoe khoang khả năng kỹ thuật của họ. Bỏ qua chuyện anh ta có bạn bè, người yêu, một cuộc sống

mà anh ta đang tận hưởng. Đó là việc cần phải làm. Và nếu có năm mươi hay một trăm khán giả phải ra đi cùng với anh ta, thì quỷ tha ma bắt họ luôn đi cũng được. Đó chính là điểm khác thường ở SMERSH, cách họ quy mọi thứ thành lý tưởng. Đã có lần họ nhắm tới Bond, biến sự tồn tại của anh thành một ván cờ trong đó việc hủy hoại anh đơn giản là nước đi cuối cùng. Chắc, nhưng chuyện lần này sẽ không như thế. Cá nhân anh sẽ rất vui lòng được ngăn đường họ một lần nữa trong lúc giữ mạng sống cho chàng thanh niên này.

“Sẵn sàng rồi chứ?” Smith hỏi. “Vậy ta đi thôi.”

Mười hai phút ba mươi giây và một vòng đua sau đó, Bond đã hiểu ra được chút ít về thách thức anh phải đối mặt. Nürburgring thực sự thô bạo từ đầu cho đến cuối, tàn bạo và không khoan nhượng. Chiếc MG không thể đo nổi tốc độ với xe đua nhưng quang cảnh từ ghế hành khách đã biến những tấm ảnh và đoạn phim anh được xem ở Dinh thự Hall trở nên gần như trò vật. Nó là một tiếng hét màu xanh kéo dài, thử thách từng thớ sinh tồn của anh - thể chất, tinh thần, thấm tới đáy sâu của linh hồn anh - với những thách thức kinh hoàng nối tiếp nhau đòi hỏi phản ứng chính xác tới từng phần ngàn giây. Bond nhớ đến trường bắn dưới tầng hầm ở công viên Regent nơi anh luyện tập với một thiết bị gian xảo luôn bắn trả lại anh rất chuẩn. Đường đua này thử thách anh đúng như vậy, chỉ có đi đầu lần này anh là viên đạn và khi cuộc đua bắt đầu, anh sẽ được bắn vào một đường đua nguy hiểm như chính họng súng.

Smith lái xe một cách điệu nghệ, vào cua ở tốc độ 112 ki lô mét một giờ, Bond cảm nhận được lực ly tâm phải mạnh hơn năm lần so với khi anh ngồi sau tay lái chiếc Maserati. Có những lúc họ rời khỏi đường đua để lửng lơ trong không khí trong khi vẫn tiếp tục lao tới vật cản tiếp theo. Khác hẳn Goodwood và Silverstone. Bond từng lái xe trên những con đường thôn quê ở Scotland và anh có cảm giác Nürburgring có sự hoang dã, tằm vóc tương đương. Ở đây con đường mới là ông chủ chứ không phải chiếc xe. Và anh phải thi đấu với những tay chuyên nghiệp thực sự; những người dành cả đời chỉ để đối mặt với những thử thách như thế này. Trong lúc họ tăng tốc lao nhanh trên đoạn đường thẳng về đích, lần đầu tiên Bond tự hỏi, liệu có phải anh - và M - đã cần phải một miếng khó nhằn?

Smith chạy vòng thứ hai, lần này chậm hơn, vừa chạy vừa giảng giải

những chi tiết thần bí nhất của hành trình. Có những góc cua gấp và dốc đứng, ổ gà ổ trâu và những điểm mù, mỗi chỗ đều đòi hỏi những tính toán khác nhau. Cuối cùng anh quay lại khu dịch vụ kỹ thuật, nơi họ bắt đầu.

anh “Đấy, mọi thứ là như thế,” anh ta vui vẻ nói. “Chúc may mắn. Tôi hy vọng anh sẽ vui vẻ. Anh lái Maz, phải không? Xe quá chuẩn, sinh ra để đua chính hiệu luôn - không phải loại chấp vá như mấy thứ đống nát anh thấy ở đây. Tôi thích cách làm khung xe, anh thực sự sẽ có lợi thế với khung thấp như vậy. Được rồi, tối nay ta gặp nhau tiếp chứ? Bọn tôi thường tụ tập lúc khoảng sáu giờ - rồi đi ngủ sớm trước cuộc đua lớn. Rất vui được gặp anh.”

Và thế là xong. Người đàn ông nằm ở trung tâm âm mưu của SMERSH, người Bond được cử đến bảo vệ, hoàn toàn vô tư lái xe đi. Bị bỏ lại một mình, Bond đi tới khu dịch vụ kỹ thuật, lắng nghe tiếng gầm gừ phát ra từ hòng các loại động cơ khác nhau lúc chúng được kỹ thuật viên khởi động và tinh chỉnh. Không khí có mùi dầu và methanol. Vài tay lái đang quỳ cạnh xe mình. Những người khác tụ tập thành các nhóm nhỏ và hút thuốc. Có cảm giác về tình đồng đội mà Bond biết sẽ biến mất khi lá cờ ô vuông được hạ xuống, nhưng ngay lúc này đây, vào đêm trước cuộc chiến, tất cả mọi người đều thư giãn.

Không hẳn. Có một người đàn ông đứng tách hẳn ra. Trước tiên Bond nhìn thấy chiếc xe, một chiếc Krassny đen với một con số duy nhất - số ba sơn trên bụng xe. Chiếc xe không có vẻ tao nhã hay những đường cong kinh điển của chiếc Maserati và nhanh chóng tiết lộ nguồn gốc của mình; nửa tá nhà sản xuất Liên Xô đã phải hạ mình để làm ra tạo vật xấu xí này. Tay lái xe châm thuốc hút, và Bond cảm thấy khuôn mặt hắc ta có màu giống hệt làn khói hắc thở ra, với đôi mắt quầng thâm và những lọn tóc mỏng rũ hững hờ trên vầng trán cao. Miệng hắc là một vạch kẻ ngắn, như một vết cắt bởi dao cùn. Trong một thoáng hắc ngẩng lên nhìn, đôi mắt rắn của hắc khóa vào mắt Bond. Hắc không nói một lời và không thể hiện bất cứ cảm xúc gì nhưng Bond biết giữa họ đã có kết nối. Gã người Nga đã chấm anh, đã đánh giá kẻ đối địch mới của mình và đã lưu thông tin lại để nghiên cứu sau.

Đúng thôi, Bond cũng làm y như vậy và việc nhìn thấy kẻ thù của mình, và trong chuyện này thì thấy cả chiếc xe mà hắc sẽ lái sắp giúp được anh. Hai người sẽ sớm gặp lại nhau, nhưng ngay lúc này thì Bond quay lưng, bỏ

đi tìm xe mình.

Chiếc Maserati đã được dỡ xuống lúc sáng và đang ng ồi đợi anh như một người bạn cũ. Một người đàn ông đang loay hoay với động cơ, bèn ng ẩng lên khi Bond lại g ần. Ông ta khoảng g ần sáu mươi, tóc đã bạc, những nét quý tộc trên khuôn mặt trở nên lạ thường khi xét đến bộ áo li ền qu ần lấm láp d ầu mỡ. “Anh là James Bond?” ông ta hỏi.

“Phải.”

“Tôi là Bernardo Hertogs,” ông ta nói, có chút thổ âm Nam Mỹ. “Logan gọi cho tôi mấy ngày trước. Cô ấy nhờ tôi chăm sóc cho anh - hoặc ít nhất là chăm sóc chiếc xe, mà hai chuyện đó thực ra là một.”

“Ông biết cô ấy à?”

“Tôi từng đua với bố cô ấy. Chúng tôi đã cùng nhau đua giải Panamericana, h ồi 1951. Đó là cuộc đua cuối cùng của tôi. Còn giờ tôi thích làm việc với thợ cơ khí ở khu dịch vụ - chỉ để được lại g ần những chiếc xe.” Ông ta lấy miếng giẻ rách chùi tay r ồi ra hiệu về phía chiếc Maserati. “Chúng tôi đã làm nóng động cơ. Giờ thì anh phải để nó nguội khoảng vài phút và sau đó nó sẽ sẵn sàng cho anh. Đây là lần đầu tiên của anh ở Nürbrgring?”

Bond thừa nhận.

“Chúng tôi mới nhận được bản tin dự báo thời tiết, có vẻ ngày mai sẽ ổn. Nhưng tôi vẫn sẽ cho anh vài lời khuyên. Hãy thận trọng với độ bám của mặt đường. Tất cả bí mật nằm ở đó. Anh sẽ không muốn thấy bánh xe của mình quay cu ồng điên loạn lên đâu. Ngoài ra thì cứ thoải mái thôi.” Ông ta cười vẻ gian xảo. “Nếu anh tỏ ra không thoải mái với chiếc xe, tất cả đội còn lại sẽ coi khinh anh. R ồi sau đó, khi anh nhấn ga, họ sẽ không thấy anh nữa!”

Bond chờ đến khi chiếc xe đã sẵn sàng, anh đội mũ, đeo kính, bịt tai r ồi leo vào. Bernado và những tay thợ cơ khí khác đẩy xe lên và r ồi bất ngờ anh lao đi, chỉ còn anh và chiếc Maserati, lao vào cái địa ngục màu xanh lục ấy...

Đến cuối ngày, với ly Dry Martini thứ hai trước mặt, Bond chiêm thuốc và suy nghĩ đến cơ hội thành công của mình. Nürburgring thực sự tàn bạo

đúng như anh đã được cảnh báo và không giống như Lancy Smith, gã Luca Franchitti người Ý và gã Klausman người Đức, thậm chí cả gã Nga Số Ba, anh không có chút cơ hội nào - hai mươi hai vòng thì chắc chắn là không. Anh chỉ hy vọng rằng Dimitrov sẽ ra tay sớm, ở vòng đua một hay hai, và mọi thứ anh học được cho thấy đó là kịch bản khả dĩ nhất. Nếu quá muộn đoàn đua sẽ tách rời nhau và khi đó anh sẽ chẳng có cơ hội. Nhưng nếu xảy ra như vậy, Bond cũng đã thử sẵn vài mẹo nhỏ. Nếu anh có thể xuất phát một cách tử tế và tập trung được vào những khúc cua hiểm hóc, may ra anh vẫn thoát được.

Blaue Ecke - Góc Xanh - là một chốn xinh đẹp, cổ điển nằm trong góc, như cái tên đã gợi ý, và, trong một buổi tối ấm áp, những bọm nhậu từ đó đã tràn ra con phố lát sỏi. Bọn họ có khoảng ba mươi người, nhưng con số này được nhân lên gấp đôi bởi các cô gái lượn lờ xung quanh như những chú ruồi lờ lợc. Trai nhanh, xe nhanh, gái nhanh. Bond ở đây vô danh nên họ để cho anh yên nhưng anh thấy rằng các tay đua có vẻ cũng thoải mái với họ nên những lời cợt nhả và chuyện tục tĩu vang lên khắp nơi. Anh thấy có cảm giác tông phạm lờ lững trong không khí và có thể dễ dàng hình dung ra trò tạp dâm đang lan truyền từ nước này sang nước khác. Quán sôi động lên khi Lancy Smith bước vào. Anh ta không cần phải mua đồ uống. Một ly sâm banh hồng đã xuất hiện vô cùng đúng lúc và tìm được đường vào tay anh ta trước cả khi anh ta đứng lại.

Anh ta nhìn thấy Bond và bước lại chỗ anh. “Anh thế nào?”

“Rất cảm ơn vì sự giúp đỡ của anh,” Bond nói đái bồi.

“Sẵn sàng cho ngày mai rồi chứ?”

“Hy vọng thế.”

Bond nâng ly lên nửa chừng rồi đột nhiên dừng lại. Bên kia đường có thêm ba gã đàn ông nữa đang tụ tập với nhau. Bọn họ nằm thẳng trong tầm nhìn của anh, và nếu như anh không bị sốc khi nhận ra ngay tức thì hai gã trong số họ thì sự chú ý của anh chắc chắn đã rơi vào gã thứ ba.

Gã thứ nhất là Ivan Dimitrov. Gã thứ hai cũng là một người Nga, có vẻ như vừa đến từ Mátxcova. Bond chưa bao giờ gặp gã nhưng đã xem ảnh gã quá nhiều lần trong các loại hồ sơ nên lập tức nhận ra gã là Vladimir Gaspanov, một thành viên cấp cao của SMERSH và có thể là người kế nhiệm thượng tướng Grubazaboyschikov - “G” - người mà đến nay không

ai biết đang ở đâu sau thất bại thảm hại của chiến dịch cuối cùng của ông ta vài năm trước. Chà, đây rồi. Liên kết với SMERSH đã được chứng minh. Nhưng ông tướng này làm trò gì ở đây? Không có lý do gì để một nhân vật cấp cao như vậy lại phá vỡ vỏ bọc, rất có thể tự đưa mình vào tình thế nguy hiểm, chỉ để xem hai chiếc xe đâm nhau.

Rồi Bond chú ý đến gã thứ ba trong nhóm và ngay lập tức biết rằng chuyện không chỉ còn là chiếc Klassny nữa mà còn đi đâu gì khác đang diễn ra ở Nürburg và anh đã vô tình va phải nó. Gã đàn ông đó đang giận dữ. Hắn liền thoảng nói với vị tướng với cái giọng sẽ trở thành bản án tử hình nếu gã không được bảo vệ hay có quyền lực đặc biệt nào đó. Trục giác của Bond gào lên. Chụp ảnh đi. Miêu tả hắn. Tìm hiểu thêm.

Hắn là một gã Triêu Tiên. Đầu tiên Bond nghĩ hắn có thể là người Trung Quốc nhưng anh đã nhanh chóng tự sửa sai. Hai mắt hắn quá nhỏ và một mí, với nếp quật mí mắt nổi tiếng mà anh thường gắn với đại bộ phận của chủng tộc này. Hắn cũng quá cao, rất mảnh khảnh với những ngón tay dài, tinh tế của một nghệ sĩ dương cầm. Da hắn màu vàng ô liu, mịn màng nhưng rất nhợt nhạt và hoàn toàn không có tí vết, như một con búp bê sứ, đi đầu này - cùng với những nét hơi nữ tính của hắn - khiến ta không thể đoán được tuổi hắn. Bond đoán có thể hắn khoảng ba mươi nhưng hắn hoàn toàn có thể trẻ hơn rất nhiều, có thể mới gần đến tuổi thành niên. Ngoài một chút lông mày thừa thớt, khuôn mặt hắn nhẵn nhụi không hề có râu ria gì, hắn cắt tóc ngắn, mái bằng thẳng băng. Hắn đeo cặp kính kim loại trông như tranh biếm họa, tựa như cặp kính được vẽ thẳng lên mặt hắn. Mắt kính dày bất thường, cho thấy thị lực kém hoặc đã hỏng hẳn. Khi nói, hắn để lộ hàm răng như trẻ con, trắng như ngọc trai và không phù hợp thể nào đó với cặp môi xám, gầy như luôn mím chặt. Người Triêu Tiên gần nhất Bond gặp là một gã lùn tịt xấu xí, nhưng gã này ít nhất trông cũng vừa mắt, toát ra dáng vẻ tự tin, thoải mái thường đi cùng với một tài sản đáng kể. Hắn ăn mặc hoàn hảo, bộ vét lụa xám may đo, chiếc áo sơ mi trắng mở cổ và đôi giày da Ý bóng lộn. Hắn nói khá lâu, ra hiệu bằng một tay. Ivan Dimitrov tránh ra sau, vẻ căng thẳng.

Lancy Smith cũng để ý thấy bọn họ.

“Anh biết họ là ai không?” Bond hỏi, ra hiệu về phía gã Triêu Tiên.

“Thực ra là tôi biết. Hắn ta quan tâm đến các giải Grand Prix - hoàn toàn với tư cách khán giả. Tôi đã gặp hắn ở Monaco và Paris. Một gã thú vị, trên

mọi phương diện. Tên hắn là Sin Jai-Seong nhưng người ta không gọi hắn thế. Trên đường đua và các tạp chí thời trang người ta đã đảo ngược và Tây hóa tên hắn thành Jason [Sin](#). Cái tên trở thành một kiểu trò đùa. Tội lỗi từ cái tên, tội lỗi từ bản chất”. Nhưng cái tên ấy hợp với hắn. Khiến cho hắn có vẻ đua đòi, một chút phiêu lưu, trong khi công việc thực sự của hắn lại khá tẻ nhạt.”

“Sin” nghĩa là “tội lỗi”.

“Hắn làm gì?”

“Hắn có một đại lý tuyển mộ và có chân trong ngành xây dựng. Trụ sở tại Mỹ. Người ta nói hắn là một trong những người Triêu Tiên giàu nhất ở đó. Chắc hẳn hắn sống hoành tráng, có nhà khắp nơi trên thế giới, trong đó có một cái ở cách đây không xa. Anh có thể đến xem nếu thích. Hắn luôn tổ chức tiệc lớn sau cuộc đua và mời tất cả các tay đua tới.”

“Anh có đến không?”

“Lại còn không! Sâm banh Cristal, patê gan ngỗng và trứng cá muối đem từ tận Paris tới bằng máy bay, và rất nhiều gái. Cứ cố giữ đừng tự làm gãy cổ lúc đua nhé James, rồi tôi sẽ gặp lại anh ở đó.”

Lancy Smith bỏ đi và Bond đứng đó nhìn ba gã đàn ông trao đổi qua lại vài lời rồi chia tay mỗi người một hướng. Bond tính đi theo một trong số họ nhưng quyết định thôi. Anh cũng đã đủ việc rồi và sẽ chẳng lợi lộc gì khi lang thang trong đêm trên phố. Nhưng ngay cả như vậy... Hai gã người Nga và một gã Triêu Tiên gặp nhau trong một thị trấn Đức. Nghe như khởi đầu của một chuyện đùa tệ hại nhưng Bond chắc chắn mình đã va phải thứ gì đó. Dimitrov và Gaspanov rõ ràng có liên hệ với nhau. Liệu việc cả hai kẻ ấy cùng nói chuyện với Sin có đơn giản chỉ là trùng hợp?

Tối hôm đó Bond soạn một bức điện bằng mã dịch chuyển tùy biến dựa trên ngày trong tháng và đề gửi Chủ tịch, Công ty Universal Export, London. Anh nhận ra rằng có thể mình đang cần đèn chạy trước ô tô, nhưng đi trước một nước chưa bao giờ là có hại, và nếu như chuyện gì đó xảy ra với anh ngày hôm sau thì ít nhất London cũng biết được cần bắt đầu từ đâu. Anh yêu cầu kiểm tra lý lịch toàn diện Sin Jai-Seong, còn được gọi là Jason Sin, đặc biệt chú ý tới bất cứ liên hệ nào với SMERSH.

7.

Án mạng trên xe

Khán đài lớn chật ních, nắng chiếu chói chang.

Không phải hàng trăm, mà là hàng ngàn người đã tới thị trấn Đức nhỏ này, họ đến từ khắp châu Âu để có mặt tại cuộc đua. Bond đã biết trước về không khí phấn khích chờ mong kỳ lạ luôn đi kèm theo tiếng gầm của động cơ và mùi khói xăng bốc lên ở đây. Phải, họ tới đây vì sự hoành tráng của một sự kiện quốc tế lớn nhưng còn có thứ gì khác mà anh nhìn thấy trong những đôi mắt và cách họ cười. Đó là khả năng về cái chết bất ngờ. Anh nhớ lời tay đua người Ý Umberto Maglioli, người đã đua trong mười giải Grand Prix vô địch thế giới: “Những tay đua trên đường giống con bạc ru lét.” Bond đã đến đủ sòng bạc để biết được lòng tham và sự hoảng sợ vào lúc ba giờ sáng, cảm giác dạ dày co thắt khi hòn bi chậm lại trước khi rơi vào khe, nỗi khiếp sợ sẽ mất hết mọi thứ nhưng vẫn bắt buộc phải thử thêm lần nữa.

Nhưng chuyện này lại khác. Người ta thường nói rằng những tay đua trẻ tụ tập nơi đây có xác suất sống sót ngang khi ra trận - một trên tám, theo một số đánh giá. Khi đạt đến tốc độ 250 ki lô mét một giờ, đôi khi chỉ cách đối thủ một gang tay, bạn có một phần năm giây để phản xạ, để ra quyết định có thể cứu sống mình. Mùa nào cũng có những tay đua sai lầm. Mùa nào cũng có chết chóc. Một mình Nürburgring đã chịu trách nhiệm về mười bảy tính mạng. Nhưng đám đông vẫn tới đây, ng ã xuống chỗ của họ, huyền thuyên với nhau và chờ tới khi lá cờ kẻ ô vuông được hạ xuống. Jason Sin có ở đó cùng với họ không? Bond tìm gã Triều Tiên nhưng không thấy. Rất có thể hắn đã lựa chọn điểm quan sát riêng tư hơn đâu đó dọc đường đua. Liệu hắn có ng ã đó, cùng xem đua với Thượng tướng Gaspanov không? Bond nhớ lại cuộc tranh cãi anh vừa chứng kiến và tự hỏi anh phải làm thế nào để tiếp cận được hai người đàn ông này. Liệu người của SMERSH có ở đây không?

Bond là một trong hai mươi tư tay đua. Cuộc đua sẽ bắt đầu với đội hình ba-hai-ba và - sau màn sát hạch tệ hại sáng hôm đó - anh sẽ xuất phát sau tốp đầu năm hàng. Lúc sáng anh đã gần như biết ngay rằng mình sẽ thất

bại, đã lập bập khi đổi số và khiến cho trục truyền động xoay loạn lên. Anh đã rất may mắn khi không làm vỡ luôn động cơ và khi quay về khu dịch vụ kỹ thuật anh không hề ngạc nhiên khi thấy Bernado đang lắc đầu thất vọng. Nhưng Bond đã để những sai lầm này lại phía sau. Ai cũng có vòng đua tốt cũng như vòng đua tệ, và có lẽ tốt hơn cả là không để chúng biến thành rào cản. Đó là thời điểm giác ngộ của anh, là lý do anh đến Nürburgring - và có một đi ầu mà không tay đua nào khác biết hoặc có thể đoán ra: chỉ một mình anh là không quan tâm đến thắng thua. Anh có thể còn không hoàn thành cuộc đua. Anh sẽ đua theo cách của riêng mình.

Anh thấy Lancy Smith sai bước về phía xe, vừa đi vừa vẩy tay với đám đông và họ đứng cả lên cổ vũ anh ta. Và kia là Dimitrov, đứng giữa những người cùng đội, đang sửa sang lại chiếc khăn lụa đỏ quấn quanh cổ. Sáng hôm đó gã người Nga vẫn chưa cạo râu nên má hấn tua tủa râu xám. Mắt gã dính lấy Smith, dõi theo khi anh ta đi ra chiếc Vanwall, và nếu Bond có khi nào đó nghi ngờ về dự định của gã thì ngay lúc này nỗi nghi ngờ đó đã tan biến. Anh biết chắc anh nhìn thấy gì. Dimitrov có cùng đôi mắt, cùng cái vẻ cương quyết dữ dội của một xạ thủ phía sau kính ngắm. Bond cũng từng vào vị trí, bóp súng gỗ áp má và toàn bộ sự t ần t ật của anh tập trung vào đường chữ thập khi nó bám vào mục tiêu. Không có mối quan hệ nào trên thế giới giống như mối quan hệ giữa người định hạ thủ và kẻ sắp phải chết. Rắn và thoải. Đó là thứ anh đang nhìn thấy.

Bernardo đang chờ Bond bên chiếc Maserati, và nếu như những tay đua khác không hiểu sao nhà cựu vô địch lại dành nhiều chú ý như vậy cho một tay đua hoàn toàn vô danh - thậm chí còn tệ hại hơn, một tay chơi đã bỏ tiền tới đây chỉ để vui vẻ - thì cũng không ai trong số họ dám nói ra đi ầu ấy. Bernardo cười lấy làm tiếc khi Bond lại gần. “Sáng nay thực sự anh làm quá lớn.”

“Vâng. Nhưng đừng lo. Tôi sẽ không phạm sai lầm đó một lần nữa đâu.” Đã đến lúc Bond hạ át chủ bài. “Tôi muốn anh rút cạn bình xăng” anh nói. “Tốt nhất là không để ai nhìn thấy.”

“Cạn? Ý anh là gì?”

“Tôi muốn xuất phát chỉ với một phần tư bình xăng thôi.”

“Anh nghiêm túc đấy chứ?” Bernardo trông không vui. “Thế có nghĩa là anh sẽ phải dừng ở khu dịch vụ rất sớm để đổ thêm xăng. Và anh có thể thấy là rất khó bù giờ cho kịp đấy.”

“Chỉ cần để xăng đủ hai hoặc ba vòng cho tôi thôi. Tôi chỉ cần thế thôi.”

“Tùy anh.” Rõ ràng là Logan chưa nói gì với ông ta về nhiệm vụ của Bond, và theo như những gì ông ta có thể thấy thì rõ ràng Bond đã giương cờ trắng. Nhưng không còn thời gian tranh cãi nữa. Ông ta gọi một người thợ khác đến và hai người họ bắt tay vào việc.

Bond đang đánh bạc. Anh tin rằng Dimitrov sẽ sớm ra tay trong cuộc đua, khi những chiếc xe vẫn bám sát nhau. Vậy là hợp lý. Sau một hai vòng Lancy Smith có thể vượt lên và gã người Nga có thể không còn cơ hội.

Đồng thời Bond cũng tạo cho mình lợi thế lớn. Với rất ít xăng trong bình, chiếc Maserati có thể là chiếc nhẹ nhất trên đường đua - và nếu mất trọng lượng thì nó sẽ được tốc độ. Vấn đề duy nhất còn lại là anh đã tự đánh què mình nếu phải chạy đường xa. Nếu Dimitrov không ra tay thật sớm, Bond có thể phải tấp vào lấy xăng và sau đó cách duy nhất để theo kịp là phải bỏ qua hẳn một vòng đua. Chuyện đó không chỉ rất khó, nó còn thu hút sự chú ý vào anh, điều mà anh không hề muốn làm. Nhưng Bond biết anh sẽ không bao giờ theo kịp những tay đua chuyên nghiệp nếu chơi theo luật của họ. Với anh được ăn cả ngã về không. Nếu đó thực sự là trò ru lét thì anh sẽ phải đặt tất cả phỉnh vào một cửa.

Anh nhìn Bernardo chuẩn bị làm nhiệm vụ, ông ta kéo màn quanh chiếc Maserati để không tay đua nào khác thấy ông ta đang làm gì. Trong lúc đó Bond chuẩn bị sẵn sàng. Anh đeo găng, nhét nút tai (lúc sáng anh quên chúng và tiếng rú của động cơ suýt làm anh thủng màng nhĩ) và đeo kính. Anh đã tập luyện những gì cần làm và trong tâm trí anh không còn khả năng nào cho thất bại nữa. Anh thấy Dimitrov đang quát nạt người thợ máy cúi mình trên xe của gã. Chiếc Krassny đã bắt đầu gầm gừ, cảnh cáo những chiếc xe khác nên tránh xa. Một đám mây khói độc phun ra từ ống xả. Những chiếc xe khác xung quanh cũng đang khởi động và Bond cảm nhận được tiếng gầm của bầy đàn bao trùm quanh anh. Anh liếc nhìn đồng hồ. Còn bốn phút nữa là tới lúc xuất phát. Sau đó thì sẽ còn khá lâu nữa mới tới lúc anh lại đủ rảnh rỗi để xem giờ.

Bức màn đã được hạ xuống. Bond thấy một người thợ cơ khí vội vã xách hai can xăng chạy đi. Bernardo gọi anh lại, anh trèo vào trong chiếc Maserati, âm thầm rà soát hết danh mục những việc cần làm sắp tới trong đầu. Ngồi sao cho thoải mái. Điều chỉnh kính đeo mắt, dây an toàn và dây đeo vai đã khóa. Ngồi sát vào tay lái sao cho hai tay chùng vừa phải. Logan

Fairfax đã nói với anh bao nhiêu lần rồi nhỉ? Sức mạnh tối đa và sự chính xác tối đa đầu đến từ đôi tay. Không hiểu được điều đó thì ta sẽ chẳng đi được đến đâu. Anh để ý thấy có hai thợ máy nữa đang tới chỗ mình, mỗi người một bên xe. Họ đẩy anh lên trước và rồi anh bất thần đã ở đó, trên vạch xuất phát, một mắt nhìn lá cờ nhưng đồng thời nghĩ cách làm thế nào để luồn lách qua những tay đua khác. Smith ở ngay hàng đầu. Dimitrov ở ngay sau anh ta, lệch sang bên trái. Những đối thủ khác - người Đức, người Ý, người Tiệp, người Pháp, người Mỹ và tất nhiên là cả người Anh - đang xếp theo đúng đội hình. Anh cô đơn giữa họ, mặt trời sưởi ấm vai anh nhưng các giác quan của anh đã bị tiếng ồn và mùi xăng tấn công, chờ đợi tiếng hét bất thần báo với anh rằng cuộc đua bắt đầu. Một giọt mồ hôi lăn xuống trên sườn má anh. Trong một thoáng Bond nghĩ đến đường đua ngoại vi ở Dinh thự Hall. So với nơi đây thì nó chỉ là vườn trẻ. Rất nhanh, anh nhớ lại cuộc phỏng vấn của anh với M trong văn phòng nhìn ra công viên Regent's. "Gần đây có đua lần nào chưa?" Chắc, anh chưa bao giờ làm gì tương tự như lần này. Giờ thì chắc chắn là anh đã ra biển lớn rồi.

Lá cờ được hạ xuống.

Và vào lúc đó thời gian biến mất, bị hút vào trong chính nó, khi hai mươi bốn chiếc xe đua đồng thời bùng nổ, sống dậy với một tiếng gầm diếc tai và Bond thấy mọi ý nghĩ của anh đầu bị xé toạc giữa cú sang số đầu tiên, mặt đường, bánh xe, vô lăng, sự chuyển dịch trọng lượng và khả năng tìm lối vượt qua những tay đua khác mà không gây ra động đở nát ngay từ đầu. Một phần trong anh muốn kiểm tra đồng hồ vòng quay động cơ. Anh phải giữ cho động cơ chạy ở một nửa công suất vòng quay (khi về số không là lúc bạn tăng tốc - nhưng cần phải tránh trượt bánh và vì Chúa đừng đánh gãy thứ gì đó trong bộ truyền động) nhưng anh vừa quá tay rồi thì phải? Có phải kim đồng hồ vừa vượt qua vạch đỏ rồi hay không? Anh không dám nhìn xuống. Anh cảm nhận được mọi thứ quanh mình - mọi thứ mà lại chẳng có gì. Khán giả đã biến mất, chỉ còn một khối mờ mờ ảo ảo, không đầu không thân và - lạ Chúa quyền năng - anh đã đến khúc xuống dốc với khúc cua tay áo đầu tiên phía trước và mặt đường đã biến thành vĩa hè. Anh đánh tay lái - không, quá tay rồi! Phải thật tinh tế - anh thấy mình vượt qua một chiếc Porsche và một cặp Cooper. Chiếc Maserati đã làm nửa phần công việc cho anh, và với trọng lượng nhẹ hơn không gì có thể giữ được nó.

Anh tới khúc cua đầu tiên và âm thanh tự thét lên với mình. Cỗ lên nào, thẳng khốn. Mày đã ở đây cả chục lần rồi và mày cũng đã nghiên cứu từng li của nó. Tìm đúng tuyến đi. Phải rồi - càng gần với cạnh đường càng tốt. Tất cả các loại sơ đồ và ảnh chụp anh từng nghiên cứu ở Wiltshire đều loạt biến mất, tung bay như những chiếc lá trong cơn bão. Anh lái theo bản năng, chiến đấu với lực ly tâm đang đe dọa đẩy anh vào quên lãng, chống lại nó bằng lực ma sát giữ anh trên mặt đường. Tràn ngập tay chân, dạ dày anh là cái cảm giác siêu việt khi hòa làm một với chiếc xe. Và - quỷ tha ma bắt - anh lại đang vượt lên trước! Anh lướt qua hai chiếc Ferrari của người Ý. *Addio, signori!* Giờ thì anh đang ở đâu nhỉ? Và đúng trọng tâm hơn, Lancy Smith và Dimitrov đang ở đâu vậy? Cả hai đã đều xuất phát trước anh. Anh phải tìm được họ, thật nhanh, rồi làm việc cần làm.

Anh liều mạng liếc nhanh đồng hồ tốc độ và chửi thề vì chính cái sát na ấy, một chút thiếu chú ý đã làm anh nhớ thời điểm cho cử động tiếp theo. Chiếc xe lao ra khỏi sườn đồi và anh bay lên không trung. Đáng ra anh phải tiến thẳng và chuẩn bị cho khúc cua tiếp theo. Nhưng thay vào đó anh lại lao ầm xuống, một cú va chạm chấn động xương cốt và gần như mất kiểm soát. Anh đang chạy hơn 190 ki lô mét trên giờ. Nhưng anh không cần biết điều đó. Không cần biết nó có thể giết anh không. Bond đã vượt qua được góc cua. Vào chậm ra nhanh. Đó là một trong những châm ngôn cổ điển nhất trong sách dạy đua xe và anh đã làm hoàn toàn ngược lại. Một lần nữa anh lại tự hại mình. Tới khúc cua tiếp theo, rà phanh, trượt đi - nhưng không quá nhiều - giờ thì tăng ga. Cái gì ở phía trước vậy? Một vũng dầu. Vòng qua nó đi, đồng gốc. Và anh làm được.

Những cung đường khác nhau của Nürburgring lần lượt chạy qua. Đỉnh núi, Khu mỏ, Đu quay, Vòi phun nước nhỏ. Những cái tên gây thơ không tương xứng với những nỗi khủng khiếp mà chúng chứa chấp. Một khúc cua phải hẹp, ngay sau đó là cua trái gấp rồi bất thình xuống dốc, cái này nối tiếp cái kia, liên tục liên tục thử thách anh. Khúc cuối cùng chào mừng anh với một góc cua mù theo sau là một cú xuống dốc thật dạ dày mà Bond không nhìn thấy cho tới nửa giây cuối vì nó ẩn sau một cây cầu. Khúc Vườn cây tiếp theo chút nữa xử lý xong anh. Một lần nữa Bond lại thấy mình bay trên không trung và khi cảm đầu xuống đoạn tay áo tiếp theo anh cảm thấy trơn trợt khủng khiếp, có nghĩa là anh đang vào khúc trượt sinh tử. Anh chỉ cần chạm vào phanh lúc đó thì mọi thứ sẽ kết thúc. Bằng

cách nào đó anh tự đi đầu chỉnh được xe bằng vô lăng và lấy được kiểm soát. Nhưng anh đã đánh mất mấy giây và mất đấu Lancy Smith và Dimitrov.

Bond biết mình sẽ không thể nào theo kịp trong suốt cả hai mươi bốn cây số. Bắp thịt chân tay anh đã phát đau khi anh vật lộn để kiểm soát được từng khúc cua, và anh đã cảm thấy những vết rộp ở tay và chân. Cả người anh bị dãn như vì gia tốc thay đổi, lực ly tâm liên tục khiến dạ dày anh muốn nôn. Trời ạ! Những tay đua kia hẳn phải rất khỏe mới chịu đựng được từ tuần này sang tuần khác. Nhưng anh vẫn có một ưu thế lớn so với họ. Họ lái thận trọng. Họ phải bảo vệ xe của mình. Nhưng Bond không phải quan tâm anh lái xe tệ hại đến mức nào, phá động cơ đến đâu. Anh có thể vượt quá số vòng quay an toàn. Anh có thể phanh quá gấp và quá chậm, đốt nóng đĩa phanh. Những chuyện đó chẳng quan trọng vì nó sẽ kết thúc sớm thôi. Vài vòng nữa. Đó là tất cả những gì anh cần. Họ đâu rồi nhỉ? Đây rồi - ngay trước mắt anh! Bất chấp tất cả, anh đã xoay sở theo kịp họ.

Nhưng rồi sau đó chiếc Maserati khúc khắc. Bond cảm thấy mồ hôi trên ngực và trán anh bất ngờ lạnh ngắt. Anh không thể hết xăng được... phải không? Không thể như thế được! Có phải anh đã ép chiếc xe đua này quá nhiều và quá nhanh, hay bình xăng gần cạn ấy bằng cách nào đó đã gây ra tắc nghẽn trong hệ thống bơm nhiên liệu? Chiếc xe lại khúc khắc thêm lần nữa. Anh cảm thấy vô lăng rung mình trong tay anh. Một biển quảng cáo khổng lồ lao vút qua với dòng chữ lớn viết bằng sơn đỏ: SPRICH ZUERST MIT FORD. Anh đã thấy nó một lần, chắc chắn vậy. Hoặc hãng Ford đã trả tiền để treo hai biển quảng cáo có nội dung giống hệt nhau hoặc anh đã chạy xong một vòng và bắt đầu vòng khác. Nhưng không thể như thế được. Thời gian kỷ lục cho một vòng ở Nürburgring là 9 phút 41 giây. Chắc chắn anh mới chỉ chạy được có hai ba phút gì đó từ lúc rời xuất phát được phát? Cảm giác thời gian là như vậy. Nhưng trên thực tế thì đã lâu hơn rất, rất nhiều. Anh đã đánh giá sai mọi thứ. Anh thật ngu xuẩn! Chưa gì anh đã hình dung ra được cảnh mình cứ chạy đến lúc hết xăng và trong lúc anh tiếp xăng, gã người Nga đã xử lý xong Lancy Smith.

Chỉ mất tập trung trong thoáng chốc như vậy mà Bond đã lao thẳng vào khúc cua sau với hai bánh xe chèn lên cả vệ cỏ - và trong một giây kinh hoàng anh hoàn toàn mất kiểm soát. Nhưng một động tác đã giúp anh cứu được vài micro giây quý báu và với cảm giác quyết tâm mới, anh gạt bỏ ý

nghe về thùng xăng gần cận sạch sang một bên và tiếp tục lao tới. Chính xác thì anh đang ở đâu? Những tán cây xanh và bụi cây xanh lao qua anh, một đường hằn màu xanh lá. Không có thanh chắn, không có gì ngoài một đường vạch sơn đánh dấu mép đường. Giờ tới một đoạn đường thẳng, anh được thư giãn bóp thật tay, kiểm tra áp lực dầu, nhiệt độ nước và vòng quay động cơ. Mọi thứ đều chuẩn. Anh đạp chân ga. Chiếc Maserati, nhẹ nhàng nhất có thể, lao tới, vượt qua một chiếc khác và anh cảm thấy vô cùng nhẹ nhõm khi nhìn thấy đường viền đen thấp thoáng của chiếc Krassny. Bằng cách nào đó, bất chấp mọi chuyện, anh đã lên được nhóm dẫn đầu.

Lancy Smith ở phía trước. Kế đến là Dimitrov. Rồi tới Bond. Trong một vài khoảnh khắc, ba người họ đã tách khỏi những tay đua khác, dù chỉ vài mét. Bond len vào sau xe Dimitrov và lợi dụng được luồng không khí mà nó tạo ra kéo đi. Hai người họ cách nhau rất gần. Anh nghiêng rằng - 180 ki lô mét một giờ. Tức là gần 50 mét một giây. Mười mét trong một phần năm giây. Với tốc độ này, chỉ tính toán sai một chút xíu là anh sẽ giết chết cả gã người Nga lẫn chính anh. Smith sẽ được cứu, nhưng không theo cách anh dự kiến.

Bond nhìn thấy Dimitrov vòng tay qua vai như thể đang chỉnh dây an toàn và rồi ngay khoảnh khắc sau anh không thấy gì nữa. Có gì đó đập vào mặt anh. Anh cảm nhận kính đeo mắt đã vỡ, đồng thời chiếc Maserati lao đảo trượt sang trái rồi sang phải, lớp xe rít lên, gần như thoát khỏi tầm kiểm soát của anh. Có chuyện gì vậy? Bond đánh vật với vô lăng và bằng cách nào đó đã làm chủ được mình. Anh đưa tay lên mặt và cảm thấy máu. Thật không thể tin nổi! Gã người Nga đã ném ra thứ gì đó, nắm đá hay đá dăm gì đó, và nó bị luồng khí sau xe thổi đi và văng hết vào mặt Bond. Tầm nhìn của anh bị cản lại một phần. Một mắt kính đã vỡ.

Dimitrov và Smith đã vọt lên trước và Bond biết, với cảm giác nôn nao, rằng đây chính là nơi vụ giết người sẽ diễn ra. Chính vì thế mà gã người Nga muốn loại anh ra. Ở đây không thấy khán giả nào. Hai bên đường đua viền kín những hàng cây rậm rạp. Từng chút một, Dimitrov dần tiếp cận Smith, chiếc Krassny hống lên, một con quái thú màu đen từ địa ngục, thể rồi Bond bị bỏ lại sau, hít khói. Anh nhấn mạnh chân ga, hy vọng còn đủ thứ chất lỏng quý giá trong bình để đẩy anh lao tới. Ngoài ra anh chẳng thể làm gì khác.

Gã người Nga đang lại gần Smith, rút ngắn khoảng cách giữa hai xe

xuống còn một nửa, bỏ qua khoảng cách an toàn, làm đúng chiều mà Bond đã mô tả cho M. Tuyệt đối không còn nghi ngờ gì nữa về ý định của hắn. Hắn không có ý định vượt lên. Hắn sẽ cho chiếc xe kia một cú húc chết người, khiến cho nó văng khỏi đường đua còn Bond thì đang ở quá xa để ngăn chặn hắn. Nhưng rồi sau đó, vào đúng giây cuối cùng Smith đã nhận ra gã người Nga đang rón rén lại gần. Anh ta chạm nhẹ vô lăng, đánh xe sang một bên, và Dimitrov thấy mình đã ở quá xa, ngoài tầm với. Gã buộc phải đi đầu chỉnh lại vị trí và đi đầu đó đã cho Bond thời gian anh cần. Anh nhấn mạnh chân ga, và một lần cuối cùng chiếc Maserati đã đáp lại, lao về phía trước.

Và nó đây. Thời khắc đã đến. Bond đánh xe ra như thể để vượt, và trong khoảng hai, có thể là ba giây anh ở ngay cạnh gã người Nga, chiếc Maserati chỉ còn cách nửa mũi xe nữa là đã song song với chiếc Krassny. Bond thấy Dimitrov đánh lái, như thể biết tai họa sắp rơi lên đầu hắn. Nhưng đã quá muộn. Bond giật mạnh vô lăng để xe anh lạng sang bên và bất ngờ lớp trái trước của anh đã ở ngay cạnh khung chiếc Krassny, chỉ cách chỗ ngồi của Dimitrov vài phân. Chỗ đó thực sự là ở giữa lớp trước và lớp sau bên phải của chiếc xe Nga. Bond dứt khoát đạp phanh. Lớp trước xe anh và lớp sau chiếc xe của gã người Nga chạm vào nhau.

Cả thế giới văng ra khỏi tầm nhìn của anh. Anh chưa bao giờ cảm thấy đi đầu gì tương tự. Chiếc xe của anh lao đảo trượt đi, và nếu không phải anh đã sẵn sàng cho đi đầu đó thì có lẽ anh đã bị va đập. Anh cảm thấy cổ và xương sống bị đủ thứ lực khác nhau vặn vẹo đến biến dạng, hai mắt anh như tụt cả vào trong hốc, miệng anh mở ra thành nụ cười méo mó. Anh xoay người, vặn mình, mắt kiểm soát còn những chiếc xe khác cứ vun vút lao qua như những viên đạn sáng màu được bắn ra từ một khẩu súng máy vô hình và thật kỳ diệu không xe nào đâm phải anh. Anh nghe thấy một tiếng rầm lộng óc. Hai chân anh luống cuống trên bàn đạp. Anh cảm nhận được cổ dưới lớp xe và trước mặt là những cái cây đang lao tới. Liệu anh có đâm phải chúng không? Không. Bằng cách nào đó anh dừng lại được bên vệ đường đua. Động cơ dừng. Cuộc đua kết thúc.

Cảm thấy buồn nôn và chóng mặt, Bond cởi mũ bảo hiểm và kính bảo vệ rồi trèo ra khỏi chiếc Maserati. Thế giới xung quanh rõ nét trở lại, và sau tốc độ khủng khiếp của mười bốn mươi lăm phút vừa qua, mọi thứ trở nên rất chậm chạp, giống như anh đang đi trong mơ. Anh chỉ có một mình.

Những chiếc xe khác đã lao vút qua, biến mất sau khúc cua tiếp theo. Nếu có tai nạn thì đó không phải vấn đề của họ, không phải lúc này. Không biết Dimitrov có xoay sở giữ được xe trên đường đua không? Hắn có đi cùng những người khác không? Sau đó Bond nhớ đến tiếng va chạm mà lúc này anh nghe thấy. Anh quay đầu - chậm chạp. Cổ anh cứng đờ và đau kinh khủng. Cuối cùng anh nhìn thấy một khung cảnh khác thường đến mức ban đầu thật khó lòng hình dung.

Chiếc Krassny đang ngóc đầu lên trời, vuông góc với mặt đất như thể đang tìm cách bay lên. Nó bị kẹp chặt vào một cây sồi rậm rạp, nắp ca pô xe với số 3 rực rỡ bị vò nát dưới một cành cây chìa ra. Sao có thể thế được? Khi Bond loạng choạng đi về phía nó là lúc anh nhận thức được đã xảy ra chuyện gì. Dimitrov đã lao ra khỏi đường đua tại điểm mà vệ cỏ tạo thành một đường dốc đứng và nó có tác dụng như một bệ phóng, dựng đứng chiếc Krassny trên bánh sau và đẩy nửa trước chiếc xe lên những cành cây cao. Gã người Nga vẫn đang bị kẹt sau những gì còn lại của vô lăng. Nó đã bị bóp méo khi va chạm. Hai tay hắn giãy giụa và hắn đang la hét nhưng chỉ khi ấy Bond mới nhận ra là anh không nghe thấy gì. Sự ồn ào hỗn loạn của cuộc đua, tiếng gầm rú của động cơ, sự căng thẳng của trải nghiệm đã làm anh điếc. Sau đó anh nhớ ra mình vẫn còn đang đeo miếng nút tai. Anh lấy chúng ra. Dimitrov đang gào thét. Giờ thì anh có thể nghe thấy gã rất rõ. Những tiếng thét không hoàn toàn của con người.

Bond bước gần thêm một bước và hiểu được toàn bộ nỗi kinh hoàng của cú va chạm. Thùng xăng của chiếc Krassny đã bị vỡ, và vì vị trí kỳ quái của nó hiện giờ mà dầu động cơ - nóng gần đến điểm sôi - đang tuôn trào, một dòng thác chết chóc đổ thẳng vào mặt và tay gã lái xe. Dimitrov biến dạng đến mức không thể nhận ra, quần quai trong đau đớn dưới một lớp hỗn độn đen ngòm khủng khiếp. Khói và hơi nước bốc lên không trung. Nếu chiếc xe bắt lửa thì sao? Có thể nó đã bắt lửa rồi, vì một trong những cơn ác mộng thực sự của methanol là khi cháy nó chỉ tạo ra những ngọn lửa vô hình, và chuyện nhìn một người hứng chịu cái chết kinh hoàng mà không biết thứ gì đã giết chết anh ta là hoàn toàn có thể.

Mặc dù vậy Bond cũng không thể khoanh tay đứng nhìn. Ý định của anh không phải là giết chết gã người Nga, và chắc chắn lại càng không phải theo cách đáng sợ như vậy. Chiếc Krassny có vẻ như chưa bắt lửa. Khi Bond đến bờ dốc cạnh con đường anh có thể cảm thấy hơi nóng tỏa ra từ

động cơ nhưng không có lửa, vô hình hay hữu hình cũng không. Mặc dù vậy, chuyện có thể thay đổi chỉ trong vài giây. Chỉ cần có một tia lửa thôi là xăng đang rò rỉ có thể bắt lửa và đó sẽ là kết thúc cho cả hai người họ.

Dimitrov ở ngay trên đầu anh, bị kẹt, điên cuồng quần quai trên ghế. Bond đang đeo găng tay và anh không định tháo chúng ra, nhất là khi dòng dầu nóng bỏng đang đổ xuống. Nhưng lớp vải dày khiến việc mở khóa dây an toàn trở nên khó khăn. Đầu khóa có vẻ như bị kẹt, và trong lúc đang vật vả để mở nó ra anh có thể cảm thấy hơi khói cay sè xộc vào mũi và châm vào mắt mình. Cả cái cục này sắp sửa nổ tung đến nơi. Và nó sẽ nổ bất cứ lúc nào. Gã người Nga có vẻ cũng biết chuyện đó. Hắn la hét, hai tay khua khoắng trong cơn hoảng hốt. Cuối cùng thì Bond cũng thấy đầu khóa nảy ra và dây an toàn được tháo tung. Anh tóm dưới nách Dimitrov và bằng tất cả sức lực của mình kéo hắn ra xa chiếc xe, xuống dốc và xa khỏi vệ đường đua. Anh mới bước được không quá năm hay sáu bước thì mọi thứ nổ tung. Bond cảm thấy hơi nóng của vụ nổ trên cổ và vai, anh lao người xuống đất, lấy thân mình che cho gã người Nga. Lá cây cháy và những mảnh vỡ đổ xuống như mưa. Quay đầu nhìn lại anh thấy chiếc Krassny rùng rục cháy cùng với rất nhiều cây xung quanh nó.

Hai chiếc xe đỗ lại bên vệ đường và có người đang chạy đến phía anh, vài người mang theo bình cứu hỏa. Xa xa trên đường đua anh biết rằng họ đang căng cờ vàng: đặc biệt nguy hiểm, giảm tốc độ. Nhưng cuộc đua vẫn sẽ tiếp tục. Ivan Dimitrov đã bất tỉnh. Rất có thể hắn sẽ chết. Nhưng chuyện ấy thì có quan trọng gì? Sẽ có ai đó khác chiến thắng.

8.

Lâu đài tội lỗi

Một mảnh trăng trắng, một lâu đài và một mặt hồ đen. Đó có thể là một khung cảnh hoàn hảo cho một câu chuyện cổ tích Đức, hoặc Bond thấy như vậy khi anh đứng trong bóng tối, mặc bộ lễ phục cho tiệc tối. Tạo vật nào lại chọn nơi này làm nhà mình? Một ông ba bị, hoặc có thể là một con quái vật Grendel đáng sợ hơn.

Schloss Bronsart cách Nürburg nửa tiếng đồng hồ, trong khu rừng rậm phía Nam Bad Münsterifel. Đó là một lâu đài trên mặt nước, một trong nhiều *wassweburges* thành phố nước nằm rải rác trên miền đất trũng của nước Đức, những tòa nhà ban đầu chỉ là những ngôi nhà bình thường nhưng sau đó đã phát triển về quy mô và sự hoành tráng tỷ lệ thuận với nỗi sợ hãi của chủ nhân trước lũ giặc cướp hay phong trào [Hussites](#). Lâu đài này nằm giữa một cái hồ nhân tạo khổng lồ chỉ có một con đường dẫn đến cửa trước, phía cuối là cầu treo và cổng sắt. Tòa nhà chính có ba tầng với cửa sổ chắn song và đầu hồi hình bậc thang đặc trưng của châu Âu thời cổ. Còn một tòa nhà thứ hai ngay cạnh đó, một ngọn tháp đơn độc, với một chong chóng chỉ hướng gió bên trên mái lợp gạch ngói màu xám ánh thép gợi nhớ đến một chiếc mũ sắt thời Thế chiến I. Hai tòa nhà được nối với nhau bởi một cây cầu ngắn gần sát mặt nước, và bởi một hành lang hẹp trên cao, nơi mà gạch xây và mái rá trông như thể chỉ được thêm vào sau một cách vội vàng. Một cầu tàu nhỏ mời gọi khách đến thăm bỏ qua đường bộ để đến bằng thuyền. Nó vừa ấn tượng lại vừa lộ bịch, một sự tái tạo nhạt vô hiệu một thứ vốn đã vô hiệu và vô lý ngay từ đầu.

Hussites: phong trào đấu tranh tôn giáo ở Séc mang tên Jean Huss (1369-1415), người theo thuyết cải cách tôn giáo của John Wycliffe. Huss đã bị giáo hội Cơ đốc xử thiêu sống, sự kiện này đã thổi bùng lên một phong trào đấu tranh của nông dân, thị dân Séc kéo dài hơn 20 năm, lan cả sang Đức.

James Bond đứng đầu kia con đường, ngắm nhìn cảnh vật trước mặt. Anh đã để chiếc Bentley lại một bãi đỗ xe nấp kín giữa những hàng cây. Khách đến thăm được kỳ vọng sẽ bỏ lại thế kỷ 20 sau lưng khi họ bước nốt

mấy trăm mét còn lại qua hồ. Những ngọn đuốc rừng rực cháy đặt cách nhau từng đoạn, phản chiếu trên mặt nước đen ngòm và hai cái vạc đồng đang bốc cháy hai bên cửa chính. Jason Sin chắc chắn là người thích kịch tính. Mặt trăng vành vạnh, một hình tròn hoàn hảo trên bầu trời đêm. Nhóm nhạc đang chơi “La vie en rose” - Bond thuộc lòng bài hát này - những nốt nhạc chơi vui trên mặt nước. Giờ là khoảng chín giờ tối và hầu hết khách khứa đã tới, đàn ông đeo cà vạt đen, phụ nữ mặc đồ lụa và lông thú với trang sức chắc chắn là đồ giả hoặc đi thuê. Bond bước tới, đi theo bọn họ.

Hơi ấm, ánh sáng và âm nhạc to hết cỡ đồng thời ập vào anh, kéo anh vào. Ở cửa, một người phục vụ đưa anh một ly sâm banh cao chân và anh nhấp một ngụm, nhận ra rằng dù không phải là loại Cristal như Lancy Smith đã hứa nhưng cũng là dòng Dom Pérignon ‘53 chấp nhận được - vẫn còn mới nhưng cũng đã là vụ nho đặc biệt. Anh tới một tiền sảnh trần cao, thênh thang với cầu thang đá cẩm thạch rộng dẫn lên các tầng trên. Nhưng anh cũng thấy ngay rằng nơi đó không dành cho khách khứa. Một gã người Đức đứng đó, đầu hói, thân hình vạm vỡ, khoanh tay, ăn mặc như đi dự tiệc nhưng chắc chắn không phải khách. Hắn ngay đo và bất động y như những bộ giáp sắt đặt hai bên - thực sự nếu cầm thêm cây kích nữa thì trông hắn cũng không đến nỗi nực cười lắm. Bond mỉm cười với hắn và nâng ly. Thậm chí gã đàn ông còn không nháy mắt.

Có một cánh cửa bên tay trái và Bond đi qua đó vào phòng tiếp tân được nối với một gian đại sảnh, tâm điểm của buổi tiệc. Dân nhạc đang chơi trên ban công. Khoảng hai ba trăm người khách đang lang thang tán chuyện với nhau trên nền đá và người ta có thể dễ dàng nhận ra ai là người đã tham gia cuộc đua ngày hôm nay: ai cũng có một đám đông người hâm mộ của riêng mình vây quanh. Thực ra cũng chưa bao giờ Bond lại nhìn thấy nhiều gái đẹp tranh nhau sự chú ý đến thế. Có thứ gì đó gần như thú tính trong ham muốn được chú ý của họ, nếu bạn đã đua ở Nürburgring và sống sót, bạn chỉ cần chìa tay ra và họ sẽ là của bạn - đêm nay, vài đêm nữa hoặc nếu như bạn thích, cho tới khi bạn rời đến một đường đua khác. Có vẻ mọi thứ cũng sẽ như thế với Bond, nhưng dẫu vậy khi vào phòng anh vẫn cảm thấy không được thoải mái. Hầu như người đàn bà nào anh từng biết ít nhất cũng dựng lên hàng rào kháng cự nhất định nào đó, thách thức anh chinh phục cô ta. Màn diễn dễ dãi kiểu này không hấp dẫn lắm. Tất cả những đôi mắt mở to và những đôi môi nũng nịu ấy. Không. Không phải cho anh.

Và một trong số hai tá tay đua tham gia cuộc đua chiều nay vẫn còn trong bệnh viện, còn sống nhưng bỗng rất nặng. Mà cũng chẳng ai có nhiều đồng cảm với Ivan Dimitrov giữa những ly sâm banh và đồ nhậu này. Thậm chí những đồng đội của hắn cũng đến, ba gã, trông có vẻ tội lỗi đầy u ám trong những bộ vét tiệc tối rẻ tiền. Cuối cùng thì Lancy Smith đã về đích đầu tiên trên chiếc Vanwall của mình, nhanh hơn đối thủ gần nhất tới hai mươi giây trọn vẹn. Bond đã hoàn thành được nhiệm vụ mà anh được cử đến đây thực hiện, nhưng anh bỏ nó ra khỏi tâm trí. Anh đã thấy Tướng Gaspanov, một chỉ huy của SMERSH, đang tranh cãi với một gã Triều Tiên và anh muốn biết nhiều hơn. Ở đây không thấy có dấu hiệu gì của con cáo già. Có lẽ hắn đã trên đường về lại Mátxcova, nghĩ cách giải thích vì sao một chiến dịch nữa của SMERSH lại thất bại. Và như vậy chỉ còn lại Sin Jai-Seong - hay Jason Sin. Bond đã nhận được một bản báo cáo và một cuộc gọi về cơ bản là vô ích từ trưởng Phòng Lưu trữ ở London.

“Tôi không có gì nhiều cho cậu. Hắn giữ mình kín đáo nhất có thể... hầu như chẳng bao giờ có tin trên báo chí. Có vẻ như hắn di cư từ Nam Triều Tiên khi cuộc chiến nổ ra - Chiến tranh Triều Tiên. Hắn đến Hawaii và sau đó là bang New York, là nơi hắn đặt hang ổ. Hắn là giám đốc một công ty tuyển dụng - Kim Cương Xanh - chuyên tuyển nhân công giá rẻ, đặc biệt cho các ngành vận chuyển, xây dựng và vệ sinh. Thực sự là hắn chiếm được thị trường này. Không định giá được tài sản của hắn, nhưng hắn được coi là người Triều Tiên giàu nhất nước. Ở một khía cạnh nào đó hắn là một tay chơi. Cậu sẽ thấy hắn quanh các đường đua Grand Prix... còn cả quần vợt, đua ngựa, đua thuyền buồm. Cũng khá giống với những gì ta có thể kỳ vọng. Nhưng đồng thời hắn không có tật xấu nào. Hắn chưa lấy vợ và dường như không có chút quan tâm nào đến phụ nữ. Hắn cũng không phải đồng tính. Không có liên kết nào về chính trị, mặc dù hắn có đến dự một vài bữa tối của đảng Cộng hòa lần bầu cử trước và có thể đã quyên góp cho họ. Nhưng chuyện một doanh nhân bỏ trứng sang thêm giỏ khác thì đã thành thông lệ chung rồi, vả lại ở Mỹ thì chuyện hối lộ một chính trị gia cũng là một phần của quy tắc ứng xử. Có phải cậu đang tìm kiếm sự liên hệ nào đó với SMERSH không?”

“Tôi không biết. Tôi chỉ không hiểu vì sao hắn lại ở đây.”

“Có thể cũng như những người khác thôi. Xem đua xe.”

Nhưng không phải ai cũng nói chuyện với Tướng Gaspanov. Khi Bond

gác máy anh đã gần như quyết định chắc chắn sẽ đến đây tối nay.

Đám đông xáo động khi Sin xuất hiện trên khung cửa bên dưới dàn nhạc r ồi đi vào phòng cùng với một gã đang gắng giữ khoảng cách gần với hắn nhưng vẫn tách hắn ra với vẻ cảnh giác lạnh lùng của một cận vệ chuyên nghiệp. Và gã có vũ khí. Bond ngay tức khắc nhìn thấy đường nét lộ liễu của bao súng da đeo vai bên dưới áo vét của gã. (Bond luôn thích dùng loại làm bằng da sơn dương, mặc dù rút súng khó hơn nhưng có một ưu điểm chính: không làm hỏng dáng áo vét của anh.) Trong một thoáng, đôi mắt của gã cận vệ - xanh như băng và không khoan dung - chạm vào anh r ồi trượt đi. Bond chuyển chú ý sang người chủ trì bữa tiệc, người Tri ều Tiên giàu có nhất nước Mỹ.

Sin Jai-Seong mặc chiếc áo vét dạ tiệc hiệu Brioni Roman may riêng, không phải màu đen mà xanh dương nửa đêm, tay cầm chiếc ly đựng một thứ trông như nước đá. Giống như nhiều người siêu giàu có khác mà Bond từng gặp, hắn có một sức hút gì đó rất khó định nghĩa. Hắn không cao to, đẹp trai hay ăn to nói lớn gì hơn bất ai trong phòng nhưng dường như hắn chuyển động trong một không gian riêng do chính hắn tạo ra và cho dù đứng ở đâu hắn cũng luôn là tâm điểm của mọi thứ quanh mình. Hắn linh hoạt hơn, tinh tế hơn Bond nhớ, nhưng sự lạnh lùng khác thường đó vẫn hiện diện. Khi hắn cười, nụ cười không có chút ấm áp. Đôi mắt hắn, được che phủ bởi cặp kính dày, gần như mờ đục, hút vào trong nó mọi chi tiết của mọi thứ xung quanh nhưng không để lộ ra bất cứ điều gì. Tựa như toàn bộ buổi dạ tiệc này - những đĩa đồ ăn bằng bạc, rượu sâm banh, âm nhạc, chum đèn, gian đại sảnh phủ thảm và những tấm gương cổ - tất cả đều nảy ra từ trí tưởng tượng của hắn. Hắn đi ngang qua nó như một kẻ mộng du.

Hắn nhìn thấy Bond và đi tới chỗ anh. Đám đông rẽ ra cho hắn đi qua, tay cận vệ bám sát đằng sau. Cuối cùng, hai người đàn ông đã đứng mặt đối mặt với nhau và ngay lúc đó Bond nghe thấy tiếng thì thầm đầu tiên của những hiểm nguy sắp tới. Anh không mê tín, ít nhất cũng không phải theo nghĩa thô thiển nhất. Anh sẽ không tránh sang bên để khỏi phải chui qua [thang](#). Nhưng anh thực sự có niềm tin tuyệt đối rằng “giác quan thứ sáu” đang hiện hữu và vận hành đâu đó trong một góc bí mật của ý thức anh. Coi nó như bản năng thú vật. Không ai dạy ta rằng nhện thì xấu và rắn thì nguy hiểm. Đơn giản là ta sinh ra đã có những kiến thức ấy. Ở đây cũng vậy. Sin đang cười. Trông hắn có vẻ thư giãn, thân thiện. Nhưng ngay cả

khi Bond đã chìa tay bắt tay hắn, một phần trong anh vẫn e dè, cảnh báo anh tránh xa hắn ra.

“Anh Bond?” Giọng Sin mềm mại, đơn điệu. “Tôi đã xem anh đua hôm nay, mặc dù chỉ một thoáng thôi. Theo tôi hiểu thì anh là một trong hai tay đua gặp tai nạn.”

“Phải. Thật không may. Tôi đã nói chuyện với ban tổ chức cuộc đua. Đó không phải lỗi của ai cả.”

“Theo kinh nghiệm của tôi, những tai nạn kiểu này bao giờ cũng là lỗi của ai đó - tay đua, thợ máy của anh ta hoặc...” Đôi mắt nâu sẫm của hắn dán vào Bond. “Một tay đua khác. Thật đáng tiếc là trong trường hợp này tai nạn lại xảy ra ở nơi không có nhân chứng. Và cũng thật đáng ngạc nhiên. Dimitrov là một tay đua xuất sắc. Tôi đã xem anh ta thi đấu ở nhiều vòng đua.”

Theo mê tín phương Tây, người nào đi qua bên dưới một cái thang đang dựng vào tường sẽ gặp xui xẻo.

“Có thể trước khi anh ta bị cấm.”

Sin lơ nhậ³ xét của Bond đi. “Tôi chưa từng thấy anh đua bao giờ,” hắn tiếp tục. “Tôi thấy rất lạ.”

“Cũng không hẳn.” Bond cố gắng tỏ ra thờ ơ. “Tôi mới tham gia gần đây thôi. Nói thật với anh, tôi có thể nghĩ lại toàn bộ sau chuyện vừa xảy ra. Tôi hy vọng anh chàng người Nga này sẽ ổn.”

“Anh ta bị bỏng rất nặng.”

“Chà, tôi mừng là anh đã không để chuyện đó làm hỏng bữa tiệc. Anh có chỗ này đẹp quá, anh Sin ạ.”

“Anh có thể gọi tôi là Jason.” Câu nói đáng ra phải thân thiện, nhưng thế nào đó lại phảng phất vẻ đe dọa. “Sin Jai-Seong là tên khai sinh của tôi nhưng ở phương Tây hình như người ta thấy cái tên này hơi khó, vả lại tôi cũng đã để lại cuộc đời quá khứ sau lưng. Còn như tòa nhà này, tôi có nhà đất gần nhiều đường đua trên thế giới. Nó cho tôi cơ hội thể hiện lòng hiếu khách như tôi đang làm tối nay. Schloss Bronsart do gia tộc von Schleiden xây dựng, họ cũng xây tòa lâu đài phía trên Nürburg. Tôi sống và làm việc ở đây khá thường xuyên khi tôi ở châu Âu.”

“Anh sở hữu nó lâu chưa?”

“Tôi mua nó từ người chủ trước cách đây mấy năm. Ông ấy bị chết

đuổi.”

“Thật sao?”

“Phải. Cái hồ rất lạnh và rất sâu. Tôi khuyên anh nên thận trọng khi quay về xe.” Hấn gật đầu. “Chúc anh một buổi tối vui vẻ, anh Bond.”

“Cảm ơn anh. Xin vui lòng gửi những lời chúc tốt lành nhất của tôi tới những người Nga nhé.”

Sin đã toan bỏ đi. Nhưng câu nói cuối cùng là có mục đích, từ ngữ được lựa chọn cẩn trọng. Hấn quay lại với Bond và mặc dù khuôn mặt vẫn vô hồn nhưng đôi mắt nhúu lại.

“Anh bảo gì?”

“Anh đang nói chuyện với những người Nga phải không?” Bond nói, vẻ ngây thơ.

“Ý anh là gì?”

“Dimitrov. Đồng đội của anh ta. Và gia đình anh ta.” Sin lại gật đầu, lần này chậm chạp hơn. “Tôi đã đảm bảo để anh Dimitrov được thoải mái. Nhưng tôi không có trách nhiệm chăm sóc sức khỏe cho anh ta hay những người đồng hương của anh ta.”

“Thôi được rồi, nếu anh có gặp bất cứ ai trong bọn họ, thì cứ gửi cho họ những lời chúc tốt đẹp nhất của tôi.”

Sin ra chỗ khác và đám đông tràn vào chỗ trống. Bond nghĩ lại cuộc nói chuyện. Lời châm chích về những người Nga đã trúng mục tiêu. Sin có thể không nói chuyện với bất cứ người thân nào của Dimitrov nhưng chắc chắn hấn có nói chuyện với SMERSH. Và hấn đã tiết lộ nhiều hơn hấn muốn. Hấn không chỉ sống một thời gian trong năm ở đây mà còn làm việc ở đây. Điều đó có nghĩa hấn phải có một phòng làm việc - đâu đó trong lâu đài - và ở đâu có văn phòng thì ở đó có tài liệu, thư từ, ghi chú... tất cả các loại thông tin. Bond liếc lên trên. Từ những gì anh nhìn thấy, toàn bộ tầng trệt của Schloss Bronsart được sử dụng làm phòng tiếp tân, phòng tiệc và phòng khách. Bond sẽ thấy thứ mình đang tìm kiếm đâu đó bên trên.

Vừa nhấm nháp ly sâm banh, anh vừa nhìn quanh căn phòng. Ban nhạc bốn người đang chơi nhạc của Cole Porter và vài người đang khiêu vũ. Anh nhìn thấy Lancy Smith ở một góc, vây quanh toàn là phụ nữ. Tay đưa gật đầu chào nhưng không đến chỗ anh. Hai người họ chưa nói chuyện với nhau từ cuộc đua và Bond sẵn lòng tiếp tục như vậy. Rất có thể nhà vô địch

người Anh biết gì đó về chuyện thực sự đã xảy ra và sự xuất hiện của Bond ở Nürburgring có thể trở nên đáng ngờ, nếu xét theo hoàn cảnh hiện tại. Nhìn chung là tốt nhất không nên gặp lại. Anh lên ra ngoài theo cách anh đã đến và đứng loanh quanh ở phía ngoài hành lang. Tên vệ sĩ vẫn đứng đó, sừng sững trước cầu thang.

Bond đang tự hỏi mình phải làm gì tiếp theo thì một người phụ nữ xuất hiện từ căn phòng phía bên kia. Ý nghĩ đầu tiên của anh là cô ta không thể đi cùng một trong những tay đua kia được - cô ta chưa đủ rục rỡ. Bộ váy dạ hội của cô ta hơi quá nghiêm túc, vải lụa đen cắt khéo nhưng không khoe hết được dáng cô ta. Bond thích thân trên váy phải xẻ sâu hơn và bớt vải đi một chút. Nếu có dáng đẹp thì cũng nên khoe khoang tí chút, và mặc dù cô ta hơi thấp so với gu của anh, và hơi có vẻ nam tính (mái tóc vàng cắt ngắn sát da đầu lại là một sai lầm khác) nhưng cô ta có nét tinh nghịch gợi anh nhớ đến diễn viên gốc Pháp Jean Seberg. Thực sự khi nhìn lại cô ta lần nữa, anh quyết định là mình đã không công bằng. Cô ta không đẹp theo nghĩa thông thường nhưng vẫn rất hấp dẫn, đôi mắt xanh dương tỏa ra sự thông minh hơi có phần thách thức. Đôi môi cô ta, dù hơi quá nhỏ, nhưng vẫn gợi cảm. Đó là một cô gái hơi nghiêm túc quá đáng. Cô ta gần như không trang điểm, chỉ đeo một đôi hoa tai kim cương. Có thể cô ta đã phải cố gắng tỏ ra như vậy, nhất là ở những buổi dạ hội như thế này. Nhưng thực ra người Pháp có một từ rất hay cho trường hợp này: *jolie-laide*. Dịch sát là đẹp-xấu xí nhưng nó lại luôn được dùng như một lời khen. Đó chính là cô gái này.

Trong khi Bond đứng nhìn, cô ta đi thẳng tới chỗ tên vệ sĩ, gã tự động xê dịch để chặn đường cô. “Xin lỗi, tôi cần lên cầu thang.” Cô ta nói lớn. Giọng Mỹ.

“Xin lỗi, *Fräulein*. Trên gác là khu riêng. Đường này bị *ver-boten*.”

“Tôi chỉ muốn nằm một chút thôi. Tôi đang đau đầu. Tôi dùng phòng ngủ một lát không được à?”

“Xin lỗi, *Fräulein*.” Người đàn ông chậm rãi nói, lặp đi lặp lại với khẩu ngữ Đức. “Không ai được phép lên gác.”

“Kể cả một phút cũng không được?”

“Tôi xin lỗi, *Fräulein*...”

Người phụ nữ bỏ cuộc, khi quay lại đại sảnh xem chút nữa cô ta va phải

Bond và nổi câu lên với anh. “Anh có thể tránh đường được không?” Thồ âm vùng Manhattan; nhưng không phải phía thượng lưu.

“Bà di tôi luôn dặn nên dùng lá cây sống đời chữa đau đầu,” Bond nói.

“Tôi chả biết đấy là thứ gì.”

“Là một loại cây thuốc mọc ở Scotland. Nếu dùng nó mà không có tác dụng thì mát xa đầu cũng được đấy.” Anh cười với cô ta. “Tôi là James Bond.”

“Tôi biết. Anh vừa đụng xe với tay đua người Nga lái chiếc Krassny.”

“Đúng vậy.” Cô ta tìm cách đi qua nhưng anh chặn cô lại. “Cô có xem cuộc đua không?”

“Đương nhiên rồi. Tôi là nhà văn - nhà báo. Tôi được cử tới đây viết bài.”

“Thật sao? Ai cử vậy?”

“*Motor Sport*.”

Cũng có lý. Cô ta chắc chắn trông không giống loại đeo bám: cô ta toát ra vẻ thông minh có thể thuộc về một nhà báo. “Phải rồi, nếu cô có viết gì về tai nạn của tôi, làm ơn nhẹ nhàng chút được không? Tôi nghe thấy có gì đó nổ trong động cơ ngay trước lúc chuyện đó xảy ra. Cô có thể nghĩ rằng tới giờ thì Maserati đã nhận được bài học rồi. Những cái cấu hình động cơ tám xi lanh ấy quá là phức tạp.”

“Tôi không hề có ý định viết lách gì về anh, anh Bond.” Cô ta lạnh lùng nói. “Độc giả của tôi quan tâm nhiều hơn tới người chiến thắng.”

Cô ta lách người qua anh và đi tiếp. Bond nhìn cô ta, lấy làm ngạc nhiên khi thấy cô ta đi qua phòng tiếp tân bên ngoài. Anh biết chắc rằng cho dù cô ta có làm gì ở đây đi chăng nữa thì gần như chắc chắn cô ta không viết bài cho *Motor Sport*. Thậm chí nhà báo kém hiểu biết nhất cũng biết được rằng xe Maserati luôn dùng động cơ sáu xi lanh, phù hợp hơn nhiều cho tốc độ mà nó cần.

Anh bỏ cô ta ra khỏi đầu mình. Anh khá chắc chắn rằng cô ta chẳng liên quan gì đến anh và anh thì còn nhiều việc khác phải nghĩ. Anh phải tìm ra đường lên cầu thang.

9.

Cú nhảy trong đêm

Bond thấy chỉ có một cặp cầu thang dẫn lên tầng hai và nó đang ở ngay trước mắt anh. Có thể có đường khác dẫn lên ban công của dàn nhạc hoặc có một cầu thang nữa nằm đâu đó ngoài tầm mắt, nhưng anh không có lý do để hoài nghi việc Sin đã triển khai những biện pháp an ninh tương tự trong toàn lâu đài. Hắn là một kẻ đang giấu giếm thứ gì đó.

Bond lách ra màn đêm mát mẻ bên ngoài và nghiên cứu những bức tường của lâu đài. Có ít dây leo, nhưng chắc chắn không chịu được sức nặng của một người đàn ông, và lại cửa sổ bên trên cũng đóng chặt. Anh liếc mắt nhìn xuống mặt trăng phản chiếu trên chiếc gương đen mặt hồ và bên cạnh nó là hình ngọn tháp, hơi rung rinh trong làn gió nhẹ. Mặc dù có chiếc cầu nối hai tòa nhà và một hành lang hẹp cao bên trên, không có một con đường rõ ràng nào dẫn vào tòa tháp. Lúc này đã gần nửa đêm, dù rằng bữa tiệc có thể tiếp tục muộn hơn nữa nhưng Sin có thể sẽ về sớm. Nếu muốn ra tay thì anh sẽ phải ra tay sớm.

Có động tĩnh ngoài cửa, theo bản năng Bond ém người vào bóng tối. Trước cả khi biết có bất cứ nguy hiểm nào, anh đã tìm cách tránh khỏi nó. Cả cuộc đời trong nghề đã lập trình anh như vậy. Đứng trong bóng tối, anh thấy gã cận vệ đã đi cùng Sin trong gian đại sảnh. Anh cười. Thuốc lá có sức mạnh thật lớn lao! Gã thèm thuốc và gã phải ra ngoài để không ai nhìn thấy gã đang rời bỏ nhiệm vụ. Gã lấy ra một gói Nil - Bond nhận ra gói thuốc chỉ một màu xanh dương với con đại bàng Đức, một thương hiệu từng tồn tại trước chiến tranh. Gã cận vệ cúi xuống, dùng môi lấy điếu thuốc ra khỏi bao, giữ chắc nó rồi châm lửa bằng chiếc bật lửa bạc phải bật ba lần mới lên. Bond nhớ lại một điếu mê tín trong chiến tranh cổ xưa. Kẻ thù nhận ra tia lửa đầu tiên, nhắm bắn vào tia lửa thứ hai và bắn khi nhìn thấy ngọn lửa. Đó là lý do không người lính nào châm ba điếu thuốc bằng một que diêm và anh phát hiện ra rằng điếu đó cũng đúng với bật lửa.

Bond trườn như rắn ra khỏi bóng tối, chạy tới phía sau gã đàn ông đúng lúc gã phả ra hơi khói đầu tiên. Anh đã chọn chiến thuật cho mình, một đòn siết cổ Nhật Bản đơn giản, y như đã được luyện tập ở trường. Không chậm

bước, nắm tay phải anh bung ra, đánh thẳng vào thận gã đàn ông. Gã cận vệ học lên rồi ngã ngửa, điều thuốc rơi khỏi môi. Tay trái Bond theo sau, quặp chặt cổ gã đàn ông và siết mạnh yết hầu tới mức khiến gã có lẽ đã bất tỉnh ngay tức khắc. Nhưng Bond phải chắc chắn. Anh đè bàn tay lên gáy gã đàn ông, hai tay khóa cứng cổ gã rồi siết chặt. Quá mạnh, hẳn có thể gãy cổ. Quá lâu, anh có thể bóp nghẹt hẳn. Lần này nhiệm vụ của Bond không phải giết chóc. Một cái xác sẽ gây nhiều vấn đề với cảnh sát Đức, mà hơn nữa anh cần gã đàn ông này bất tỉnh nhưng còn sống.

Gã cận vệ nặng nề ngã khụy vào Bond, áo vét của gã rơi ra để lộ bao súng có khẩu Sauer 38H, một vũ khí cũ của Không Lực Đức. Khẩu súng này khảm ngà dọc theo nòng và vỏ báng cũng bọc ngà, đi đầu đó cho Bond biết nó từng thuộc về một sĩ quan cao cấp. Anh vòng tay quanh ngực gã đàn ông để lôi gã về lại sảnh trước, hai đế giày gã để lại hai đường song song trên sỏi. Vào trong nhà, Bond thả gã xuống thảm, hài lòng nhận thấy gã chỉ còn thoi thóp thở và khuôn mặt gã mang sắc xám không đẹp để gì nữa.

“Ai đó làm ơn giúp tôi với!” anh gọi to. “Có bác sĩ nào trong nhà không?”

Một đám đông nhỏ đã xuất hiện, khách dự tiệc cần những ly sâm banh thon thả, nhìn xuống thân hình bất tỉnh với cảm giác lẫn lộn giữa kinh sợ và lo lắng. Từ khốe mắt Bond nhìn thấy gã đàn ông canh cầu thang bắt đầu tiến tới. Tốt. Đây là đồng nghiệp của gã, hoặc rất có thể còn là sếp. Sao mà hẳn có thể khoan tay đứng nhìn được?

“Anh ta đang đứng bên ngoài thì tự nhiên ngã xuống” Bond nói tiếp. “Có lẽ tìm anh ta có vấn đề”

Có thêm người đến. Gã cận vệ nằm sõng soài. Gã trông như đã chết nếu ngực gã không phập phồng. Gã canh cầu thang đang cúi gập người bắt mạch. Bond thận trọng lén ra chỗ khác. Phải. Tác dụng hoàn hảo. Không chỉ sự chú ý của tất cả mọi người bị phân tán mà đám đông còn dựng nên một tấm màn chắn. Bond luồn qua nó, không ngần ngại đi thẳng lên cầu thang, nhảy ba bậc một. Trong vài giây, anh rẽ vào góc và biến mất. Không thể nào dễ hơn được.

Sin chắc chắn phải có văn phòng hay gì đó có giá trị trên này - ít nhất là vậy, đó là giả định của Bond. Nếu không thì sao phải cấm đường? Nhưng trong khi bước đi dọc hành lang anh bắt đầu băn khoăn. Tầng dưới và tầng

trên của Schloss Bronsart có vẻ như chẳng liên quan gì đến nhau. Bữa tiệc diễn ra trong những căn phòng có nội thất hoa lệ, gọi nhớ đến một nước Đức cuối thế kỷ tiêu xài hoang phí. Phần này của lâu đài lại có vẻ hoang tàn, giấy dán tường ẩm mốc bong tróc, thảm xác xơ. Sin nói hẳn sống ở đây, nhưng nếu như thế thì hẳn đã chẳng hèn nỗ lực biến chỗ này thành nơi có thể ở được. Lại thật đấy. Khu này của lâu đài là vùng cấm, riêng tư, có cả bảo vệ canh gác. Và giờ thì thế này đây! Bond đã nhìn được vào gan ruột của triệu phú Triêu Tiên. Nhưng nó trống rỗng. Chẳng có gì trong đó.

Anh tiếp tục vòng qua góc. Giờ thì anh tới chỗ một dãy tranh sơn dầu đóng khung vàng và treo cách nhau đều đặn, không hiểu sao anh có cảm giác là chúng đã có sẵn ở đây từ khi Sin mua lại lâu đài này, chứ không phải được thêm vào để phục vụ cho thú vui của hắn. Chúng được vẽ từ thế kỷ 17 hoặc 18, chủ yếu là tranh chân dung - các vị quận công và phu nhân - những người đủ giàu để thuê vẽ nên chúng khi còn sống nhưng sau đó đã nhanh chóng bị lãng quên. Mọi giác quan đều đang cảnh giác với bất cứ âm thanh hay chuyển động nhỏ nhất nào xung quanh, mất một lúc Bond mới nhận ra có điều gì đó không ổn. Gì vậy nhỉ? Thế rồi, dạ dày anh cuộn lên khi anh nhìn vào những đôi mắt. Trên tất cả các bức tranh, những đôi mắt đã bị đốt gọn ghẽ bằng một điều thuốc, để lại những lỗ đen vô hồn. Đó là một hành động phá hoại vô cùng khác thường và có thể gây thiệt hại hàng ngàn bảng Anh. Bond không nghi ngờ gì về việc chính Sin là kẻ chủ mưu trong chuyện này. Nếu không tại sao hắn vẫn để những bức chân dung đã bị phá hủy và đáng sợ này treo ở đây? Loại người nào lại đi phá hoại tác phẩm nghệ thuật treo trong nhà mình?

Có nhiều cánh cửa có thể dẫn đến một văn phòng, vài cánh cửa không có tay nắm, sơn trên tất cả các cánh cửa đều bị xước sát hoặc loang lổ. Anh mở một trong số chúng và thấy mình đang nhìn vào một phòng ngủ, không trải thảm, không có gì ngoài một cái giường sắt hẹp, những tấm khăn trải giường lấm bẩn, vài bộ quần áo bị vứt cầu thả trên sàn nhà. Bond chắc chắn chỗ quần áo này của Sin. Chúng đủ đắt tiền và giống như những gì hắn đã mặc trên đường đua. Vậy có thể đây là nơi hắn ngủ. Nhưng sao lại bẩn thỉu vậy? Nơi đây giống như một nhà tù hơn là phòng ngủ và cái giường đơn đã nói lên tất cả. Càng lúc càng đáng tò mò hơn, Bond nghĩ thầm, cho dù anh không nghĩ mình sẽ gặp được con thỏ trắng dẫn tới xứ sở diệu kỳ nào. Có chăng thì chỉ là một gã điên rồ mà thôi. Đây là nơi Sin

sống, còn chỗ làm việc đâu? Bond tìm được câu trả lời ngay sau cánh cửa tiếp theo; một gian phòng rộng vuông vức nhìn ra phía trước tòa lâu đài với những cây còi và bãi đỗ xe đằng xa.

Không cần phải bật đèn. Những bức rèm đang mở và căn phòng tràn ngập ánh trắng, chiếu xiên xuống một cái bàn gỗ gụ xấu xí chân cục mịch và mặt bóng, loại bàn được dùng làm nơi lên kế hoạch các cuộc chiến. Chỉ có một cái ghế, với những đường cong mềm mại đứng phía sau. Còn có một bộ đèn chùm đã rơi mất nhiều pha lê trang trí và một cái gương cổ đã nứt thành từng mảnh. Một tấm thảm phủ phần lớn diện tích sàn. Trông nó có vẻ còn mới. Nhưng chính những thứ trên bàn mới thu hút sự chú ý của Bond. Nếu đây là văn phòng của hắn thì Sin chắc phải rất bận bịu. Mặt bàn chất đồng giấy tờ, ảnh, các mẫu giấy viết tay, cặp tài liệu. Bond đóng cánh cửa lại sau lưng và bước tới một bước. Chân anh vẫn chưa chạm xuống, còn cách tấm thảm vài phân thì anh đột nhiên dừng lại và thu chân về. Sao lại là thảm nhỉ? Nó có vẻ không hợp lắm với những gì anh thấy trên sàn, như thể nó được ai khác thêm vào đây. Bám theo mép tường, Bond đi vòng quanh tấm thảm. Phải rồi. Nó đây rồi. Một sợi dây mảnh uốn lượn bên dưới viền thảm và biến mất vào một cái lỗ trên gỗ. Tấm thảm che giấu một bộ cảnh báo áp lực nào đó. Nếu Bond cứ tiếp tục lại gần cái bàn, anh sẽ kích hoạt cái của nợ này.

Anh đi vòng qua rồi xuống ghế. Từ đây anh quan sát bằng chứng trên bàn. Hầu như toàn bộ giấy tờ đều bằng tiếng Triều Tiên. Đáng ra anh phải bảo Phòng Q cấp cho một chiếc máy ảnh trước khi đi - một chiếc Minox A 111 gọn nhẹ với ống kính chụp gần sẽ rất tuyệt, nhất là với ánh sáng trong phòng như thế này. Nhưng giờ thì muộn rồi. Bond xem xét vài tờ giấy, sau đó nhặt vài tờ ngẫu nhiên, gấp lại và đút túi. Chẳng thể biết được trong đó có gì. Sau đó anh chuyển sự chú ý sang những tấm ảnh.

Bond không biết anh tìm gì. Căn bản mà nói thì sự tò mò lúc rảnh rỗi - cùng với bản năng là hai thứ dẫn dắt mọi điệp viên - cũng là điều đã dẫn anh tới đây. Jason Sin có kết nối với SMERSH và nguyên nhân đó là đủ để lục soát văn phòng của hắn rồi. Đi đâu mà Bond không dự kiến là những tấm ảnh đang được anh rải ra trước mặt. Trên thực tế, liệu có gì kém phù hợp hơn những tấm ảnh đó trên lầu một của một tòa lâu đài cổ tích giữa rừng nước Đức?

Những tấm ảnh chụp một quả tên lửa đầy ba tầng. Không phải tên lửa

hành trình. Đó là suy nghĩ đầu tiên của Bond, nhưng ở đó còn có ảnh chụp vài quả vệ tinh, trông như vệ tinh viễn thông được gắn kèm. Quả tên lửa được chụp từ nhiều góc độ khác nhau, lúc đang chuẩn bị phóng. Ở đâu vậy nhỉ? Bầu trời và giàn đỡ không tiết lộ điều gì. Bond nhanh chóng lướt qua những tấm ảnh. Anh biết rằng lúc gần vệ tinh đây để kể lại chuyện đã xảy ra cũng sẽ là lúc bọn chúng đi tìm anh. Có khi cứ giết phút gần đi lại an toàn hơn. Vài quả tên lửa khác cũng được chụp ảnh ở những giai đoạn khác nhau: trước khi phóng, đang bay và lúc biến mất vào bầu trời. Tuy nhiên anh có cảm giác Sin chỉ quan tâm đến một loại tên lửa mà thôi. Quả tên lửa nào cũng có vẻ ngoài mảnh dẻ, gọn gàng, và điều ấy đã khiến cho toàn ngành khoa học tên lửa trở nên hấp dẫn đến thế đối với cả các nhà khoa học lẫn các cậu học trò. Bond thấy ảnh chụp một nhóm người, những kỹ sư đang vây quanh một hình vuông tưởng tượng, một bộ phóng di động. Họ mặc áo liền quần và đội mũ cứng, nhưng trong số đó có một người đứng tách biệt, anh ta mặc một chiếc áo kiểu thợ xẻ gỗ. Họ là người Mỹ, Bond chắc chắn như vậy.

Anh xem một tấm ảnh khác. Phải rồi. Đó là thiết kế Mỹ. Nếu nhìn vào vệ tinh Sputnik hay xe Semyorka, ta sẽ thấy chúng mang dáng vẻ nặng nề, thô kệch đặc trưng cho thiết kế Liên Xô. Mặc dù vậy Bond cũng biết rằng có điều gì đó lạ thường, có gì đó không phù hợp trong những tấm ảnh mà anh đang xem. Anh đang nhìn một nửa quả tên lửa - cái chóp mũi và thân vỏ kim loại chứa cơ chế xoay, ống phản lực điều chỉnh và động cơ tăng ba. Nó nằm dài trên nền nhà kho, chắc đang trong giai đoạn lắp ráp cuối cùng trước khi được gắn với tầng một và tầng hai và đưa lên bộ phóng. Có phải đó là thứ làm anh chú ý không? Có ba người đàn ông phía sau bức ảnh, đều mặc áo khoác trắng, một người cầm cặp giấy. Đúng nó rồi! Ảnh họ hơi mờ, mặc dù vậy Bond vẫn thấy cả ba là người Triều Tiên. Và điều đó hoàn toàn vô lý, nhất là như Bond dự đoán, bức ảnh được chụp tại Mỹ. Có thể Sin đang chế tạo tên lửa riêng cho mình chăng? Nếu vậy, nó để làm gì và chính xác thì những bức hình này làm gì ở đây? Một triệu phú Triều Tiên với một công ty tuyển dụng ở New York. Tướng Gaspanov. SMERSH. Nürburgring. Bond nghi ngờ ngẫm bốn mảnh ghép của câu đố, nhưng cho dù có xem xét chừng thế nào chăng nữa anh vẫn không thể khớp chúng lại với nhau.

Bức ảnh cuối cùng làm anh chú ý. Cùng quả tên lửa đó, đã được dựng

thăng - nhưng lần này được chụp từ xa và Bond có thể nhìn thấy một dải bờ biển, những ngọn sóng xô vào bờ đá, những ngôi nhà sơn trắng nằm rải rác, một vùng đất hoang vu. Cả hai bên đều là nước. Khung cảnh nhìn có vẻ quen thuộc nhưng trước khi kịp nhận ra đó là đâu thì anh nghe thấy tiếng bước chân ngoài hành lang và một giây sau tay nắm cửa bắt đầu xoay.

Bond lùi lại, ẩn mình vào nơi duy nhất căn phòng có thể cho anh: sau bức rèm. Trong một thoáng anh nhớ lại tuổi thơ của mình. Anh nhìn thấy một cậu bé tưởng tượng mình là điệp viên bị bắt sống trong phòng làm việc của cha khi đang lục lợi đồng thư từ vô nghĩa từ Vicker Aviation để tìm kiếm các loại siêu vũ khí. Khi cha bắt được anh ông chỉ cười, nhưng Bond không nghĩ lần này anh sẽ được đón tiếp như vậy. Anh nghe thấy tiếng đóng mở cửa. Anh biết rằng ai đó đã vào phòng.

Bond nhìn qua khe rèm. Anh nghĩ đó là Sin hay một trong những tên tay chân của hắn. Nhưng người vào phòng lại là cô gái bị đau đầu lúc nãy. Cô nhà báo không phải nhà báo lách người qua cánh cửa mở hé và nhẹ nhàng đóng nó lại sau lưng. Cô ta không bật đèn. Cô ta đứng ở cửa một lúc để bảo đảm trong phòng chỉ có một mình rồi đi tới chỗ cái bàn làm việc. Những tấm ảnh và những tài liệu khác vẫn đang trải đầy trên bàn. Cô ta bắt đầu lục lợi chúng như Bond đã làm mấy phút trước. Nhưng cô ta lại không bước vòng quanh tấm thảm! Dạ dày Bond nhói lên khi anh nhận ra đi đâu đó. Cô ta giẫm đúng vào miếng cảm biến áp lực, có thể đã kích hoạt cảnh báo đầu đó trong tòa nhà. Họ chỉ có vài phút, thậm chí ít hơn, để thoát thân.

Anh không còn lựa chọn. Bond gạt tấm rèm ra sau và bước ra. Cô gái giật bắn mình khi nhìn thấy anh, chết đứng tại chỗ như một tên tội phạm bị bắt quả tang tại nơi gây án, tay cô ta vẫn còn cầm một tấm hình. Bond trông thấy một tia sợ hãi trong mắt cô ta, nhưng ngay sau đó nó được thay bằng sự thách thức đầy giận dữ. “Anh làm gì ở đây?” cô ta hỏi.

“Em vừa bật báo động rồi đấy.”

Cô ta nhìn xung quanh nhưng không thấy gì.

“Em đang giẫm lên nó kìa.” anh nói. “Chúng ta phải đi ngay. Ta có thể nói chuyện này sau.”

Anh vợ vội chực tấm ảnh và nhét chúng vào túi trong áo vét. Anh không đủ thời gian để xóa dấu vết nữa. Nhờ có cô gái này mà Sin có thể biết được anh đã ở đây và có thể đoán được có vài tấm ảnh đã bị lấy mất. Cơ

hội duy nhất của anh là thoát khỏi Schloss Bronsart, hoặc ít nhất quay trở lại bữa tiệc. Chắc chắn là Sin không dám làm gì trong một căn phòng đầy những tay đua vừa tham gia một đường đua quốc tế, quan chức địa phương, nhà báo (chính hiệu) và bạn bè chứ? Không. Bond biết cả chục cách để lén hạ một ai đó trong đám đông. Kẹp cổ, bóp ngạt, súng giảm thanh, ống tiêm. Dù mới tiếp xúc rất ít với Sin nhưng anh đã thấy cần phải cảnh giác với hắn ta. Anh nghĩ tới căn phòng ngủ trống trải, những bức chân dung treo ngoài hành lang với những đôi mắt

bị đốt thủng. Đột nhiên anh không chỉ muốn thoát khỏi tòa lâu đài mà còn muốn đi khỏi đó càng xa càng tốt.

May thay, cô gái này không muốn tranh luận với anh. Cô ta đang giận chính mình và bằng cách nào đó - một ý nghĩ không đúng tại một thời điểm không đúng - đi đầu ấy lại khiến cô ta hấp dẫn hơn. Bond vội vã vượt qua cô ta và mở cửa. Ngoài hành lang không có ai nhưng anh đã nghe thấy tiếng chân bước trên cầu thang.

“Lối này,” anh nói.

Hai người vội vã ra ngoài và đi theo hướng ngược lại. Bond đã tính toán các phương án của anh. Ngay khi được cảnh báo có xâm phạm an ninh Sin sẽ tung hàng rào bảo vệ quanh lâu đài. Việc này rất dễ. Trên thực tế chỉ có một lối ra: cây cầu hẹp nối liền hòn đảo với bờ hồ. Sẽ có bảo vệ ở cửa trước, trên cầu thang và bên ngoài. Sin phải tìm cách không để kẻ xâm nhập nào tiếp cận được với khách khứa và đi đầu đó cũng không quá khó. Có thể hắn đã hành động rồi. “Thưa các quý bà, quý ông. Xin có một bài phát biểu ngắn. Làm ơn đi theo lối này...” Hắn có thể nói chuyện với họ từ dưới khu ban công dành cho ban nhạc trong sảnh lớn trong khi Bond và cô gái đang bị săn lùng ở nơi khác. Trong tòa nhà còn cầu thang nào khác không? Bond không tìm được nó nhưng chắc chắn phải có. Nó có bị canh gác không? Gần như chắc chắn là có.

Họ đi qua mấy bức chân dung nữa, mấy cánh cửa đóng kín nữa, để đến một lối đi ngoằn ngoèo. Lúc đã rẽ vào góc rồi Bond vẫn nghe thấy tiếng người của Sin chạy tới sau họ, mở tung cửa phòng làm việc. Ai đó quát lên bằng tiếng Đức. Cô gái ở ngay sau anh. Cô ta đã vứt giày, quăng đôi giày cao gót đi để có thể di chuyển nhanh hơn và êm hơn. Chiếc váy dạ hội của cô ta xẻ ở bên, để lộ đôi chân khi cô ta chạy lên trước. Cô ta là ai? Cô ta làm gì ở đây? Một phần trong anh ngần ngại rửa cô ta vì đã vụng về đến thế.

Cô ta đã làm họ bị lộ.

Lúc này họ vẫn chưa bị ai truy đuổi đến nơi nhưng đi đâu đó có thể thay đổi bất cứ lúc nào khi người của Sin phát hiện ra không có ai trong phòng làm việc và quyết tỏa ra đi tìm. Họ đến một hành lang hẹp có cửa sổ ở cả hai bên và Bond nhớ tới cây cầu anh đã thấy, nối tòa nhà chính với tòa tháp. Anh đến một cầu thang xoáy tròn ốc, một cái mở nút chai cấp cho anh một lựa chọn đơn giản: lên hay xuống. Anh cố nhớ lại sơ đồ tòa lâu đài. Nếu anh xuống, có thể anh sẽ đến được chỗ cầu tàu chăng? Và nếu như vậy, liệu anh có cơ hội tìm được chiếc thuyền nào đó không?

Đó là một suy nghĩ vô vọng, nhưng dù sao thì mấy giây sau lựa chọn đó cũng bị tước mất khi anh nghe thấy tiếng cửa mở đâu đó bên dưới và anh biết lối này đã bị canh gác. Hành lang phía sau anh vẫn trống nhưng không thể quay lại lối đó. Như vậy chỉ còn lại một lựa chọn và Bond nhận ra đáng nhẽ mình phải chọn nó ngay từ đầu. Nguyên tắc cơ bản là gì? Là khi bị dồn vào góc hãy chọn cách ít hiển nhiên nhất.

Anh không hỏi cô gái xem cô ta muốn làm gì. Không còn thời gian cho tranh luận, vả lại anh cũng không phải chịu trách nhiệm về cô ta. Là ai đi chẳng nữa thì cô ta cũng có thể tự chăm sóc bản thân. Trên thực tế, cô ta lại làm theo anh. Cô ta chắc cũng có kết luận như anh. Không còn con đường nào khác.

Cầu thang xoắn ốc chiếm gần hết không gian bên trong tòa tháp, chỉ để lại một vài góc lõm và không gian cất đồ ở bên cạnh. Những bức tường gạch trần với những ô cửa sổ hẹp, trông như những đường xẻ cho anh thấy thấp thoáng bầu trời đêm. Từ đây không còn đường ra lâu đài chính. Họ có thể tìm được chỗ nào đó để ẩn mình nhưng đi đâu đó cũng không giúp ích được gì. Người của Sin sẽ tìm kiếm từng phân trong lâu đài một cách bài bản và chắc chắn sẽ tìm thấy họ. Họ leo qua tầng ba và tiếp tục leo vòng lên trên. Cuối cùng họ tới một cánh cửa gỗ chắc chắn, bị khóa kín. Bond lùi lại vài bước. Anh tung chân đập cửa. Cái khóa bung ra sau cú đập thứ hai. Họ bước ra với làn gió đêm bên ngoài.

Họ đang ở trên đỉnh tháp, kẹt trong một sân thượng tròn có tường thấp bao quanh, ở bên dưới ba tầng nhà cao gần năm chục mét là mặt hồ. Khoảng cách rất xa nhưng Bond nhớ lại đi đâu Sin đã nói với anh. “Cái hồ rất lạnh và rất sâu.” Phải rồi, lúc này phần hai của phương trình này sẽ có ích cho anh. Anh biết rằng anh sẽ phải nhảy xuống. Nếu hình dung ngọn

tháp là mặt đồng hồ thì phần từ nửa đêm đến bốn giờ là thông thoáng, có mặt nước hồ ngay bên dưới. Từ nơi đang đứng anh có thể nhìn thấy cầu tàu và cổng chính. Đúng như anh dự đoán, vài tên bảo vệ đang đứng bên ngoài nhưng có hai đi đầu có lợi cho anh. Trước hết, chúng đều chăm chú nhìn vào lâu đài, chờ đối đầu với bất cứ ai đi từ đó ra. Không ai trong số chúng nhìn lên trên hoặc về phía hồ. Và ban nhạc vẫn đang tiếp tục chơi. Bond có thể nghe thấy tiếng nhạc lan tỏa trong bóng tối. Đó là sai lầm của Sin. Nếu như anh có thể tiếp nước không quá ấm, rất có khả năng sẽ không ai nghe thấy gì.

Anh bước lại gần rìa sân thượng. Bên cạnh, cô gái đã hiểu ra ý định của anh.

“Tôi chịu,” cô ta nói, đơn giản. “Cao quá.”

“Tên em là gì?” Bond hỏi.

Cô gái ngẩn ngừ. Rồi cô ta trả lời, “Jeopardy. Jeopardy Lane.”

Bond ghi nhận. Anh biết lần này cô ta nói thật. “Được rồi Jeopardy,” anh nói. “Lựa chọn này đơn giản thôi. Em có thể đi với anh. Hoặc em phải tự xoay sở lấy.”

“Anh có thể để tôi ở đây.”

“Anh có thể và anh sẽ để em ở đây. Rất vui được gặp em. Anh hy vọng em sẽ có một câu chuyện hay cho tòa soạn - mặc dù sẽ tốt hơn nếu em chịu khó tìm hiểu thêm vài đi đầu về xe đua.”

Bond quay lưng lại với cô ta và đi tới bức tường thấp. Cô gái đã đứng. Quãng đường xuống dưới thực sự xa khủng khiếp và dưới ánh trăng mặt hồ trông như thép đánh bóng.

“Chờ với, đồ khốn!” Jeopardy nói.

Bond ngoái lại. Cô ta đã bắt đầu đi tới chỗ anh. Hai người cùng nhau đứng bên rìa sân thượng. Nếu có sợ hãi thì cô ta cũng không thể hiện ra ngoài. Có chăng thì cô ta đang giận dữ, như thể đó là lỗi của anh vậy. “Mời em trước,” Bond nói.

“Còn lâu,” Jeopardy cầu nhàu.

Họ cùng nhảy. Bond cảm nhận được luồng không khí, mặt hồ bao la lấp lánh tằm nhìn của anh khi anh lao xuống về phía nó. Sẽ phải để chân tiếp nước trước. Phải lặn một cú là chuyện không phải bàn. Anh cố vươn thẳng người hết mức có thể, duỗi thẳng chân và khóa chặt hai tay trên đầu để có

thể tiếp nước gọn như một lưỡi dao. Chỉ tới lúc này, khi đã quá muộn thì trong đầu anh mới thoáng qua ý nghĩ rằng Sin có thể sai, rằng cái hồ có thể nông hơn nhiều so với hắn nói. Có thể có đá hay mảnh vỡ gì đó bên dưới mặt nước. Khi cuộc phiêu lưu này chấm dứt Bond có thể gãy chân - hoặc tệ hại hơn thế. Ba giây là bao lâu? Cả một thế giới đón đầu và những khả năng khác nhau ào ạt xuất hiện trong tâm trí Bond trong khi anh rơi xuống và rồi sau đó là cú sốc khi chạm nước, hai chân anh đập nát mặt gương đen thẫm, mở ra một cái hố cho thân người anh theo vào. Anh chìm vào vùng bóng tối tuyệt đối và không khoan nhượng, lạnh lẽo không khác mấy so với cái chết. Anh đã nín hơi, nhưng lúc này nó gần như muốn bùng ra khỏi lồng ngực. Cái hồ có thể sâu hàng trăm mét, thu lấy nước tan chảy từ những dòng sông băng có tuổi đời cả triệu năm. Vòng kim kẹp của nó thật chết chóc. Cơn sốc chiếm lấy cơ thể Bond, tim anh run lên, hai lá phổi co lại, từng tế bào thần kinh điên cuồng gào thét. Anh đang nổi lên hay chìm xuống? Anh không cảm thấy gì. Anh thậm chí không dám chắc mình còn tỉnh táo hay không?

Anh cảm thấy mình không còn chuyển động, cứ lửng lơ dưới nước như thể đang bị treo ở đó, rồi anh khua mạnh tay chân, áo vét và sơ mi phồng lên quanh người. Anh cần thở. Chỉ vài giây nữa thôi là anh sẽ phải uống nước. Anh khua mạnh lần nữa, và bằng cách nào đó lên được mặt nước. Anh đang hít thở không khí, nước rùng rùng chảy trên mặt, mắt chói lòa vì ánh trắng. Anh phải tự nhắc mình không được vùng vẫy, không gây ra bất cứ tiếng động nào. Nếu có ai đó trong số người của Sin nghe thấy họ, họ có thể bị ăn đạn từ phía lâu đài - cá trong rọ đúng nghĩa. Anh xoay người lại. Jeopardy cũng đã làm được. Nước đang đổ xuống từng dòng từ mái tóc đẹp đang dính sát vào đầu như cái mũ tắm của cô ta. Anh có thể nghe thấy tiếng thở ngắn, đứt quãng, ngoài tiếng động đó ra thì cô ta im lặng. Có ai nghe thấy gì không? Có ai nhìn thấy gì không? Trong vài giây Bond khua nước, cảm nhận được khoảng trống chết chóc bên dưới. Không có gì. Anh ra hiệu cho Jeopardy và họ từ từ bơi xa khỏi lối vào chính, xa khỏi cầu treo. Đó là nơi người của Sin sẽ tìm họ. Anh thấy hơi đuối, nhưng mỗi lần quạt nước sẽ đưa Bond xa khỏi lâu đài thêm một chút, và chỉ ý nghĩ đó mới khiến anh tiếp tục cố gắng.

Cái lạnh làm anh tê cóng, hút hết sức lực của anh. Có vẻ như cái hồ không giết được anh một lần đang quyết tâm làm đi đầu đó lần thứ hai. Anh

không còn cảm thấy ngón tay, rồi cả bàn tay, và tiếng răng anh đánh vào nhau to như gõ phách. Đầu tiên, có vẻ như bờ hồ durt khoát không chịu lại gần. Jeopardy đang phải chặt vật để theo kịp và Bond chợt nhận ra đáng lẽ cô ta phải cởi cái bộ váy đó ra trước khi nhảy. Váy áo đang kéo cô ta chìm xuống. Nhưng Bond không thể làm được gì để giúp cô ta. Anh tập trung vào những gì anh đang làm. Ở nhiệt độ này anh có thể trụ được năm, sáu phút. Lâu hơn thế thì anh sẽ chết.

Sau khoảng thời gian lâu như vĩnh cửu, họ đã đến được bờ hồ phía sau lâu đài và lê được thân lên cạn. Bond nhìn lại và thấy ánh sáng của những chùm đèn sau cửa sổ và hình dung ra đám khách khứa, vẫn đang tiếp tục tiệc tùng với sâm banh và đồ nhậu, không biết gì đến những sự kiện đang diễn ra xung quanh. Chỉ mới lúc trước thôi Bond là một trong số họ. Còn bây giờ anh đang run rẩy đứng bên bờ rừng. Anh chìa tay cho Jeopardy và kéo cô ta đứng lên. Những giọt nước, như thủy ngân dưới ánh trăng, treo trên mặt và cổ cô ta. Cô ta run cầm cập.

“Em tới đây bằng gì?” Bond hỏi. “Em có xe không?”

Cô ta lắc đầu. “Taxi. Túi của tôi, tiền...”

Cô ta quay về phía lâu đài. Âm nhạc vẫn trôi qua mặt hồ lan sang, trên người họ.

“Không sao. Lấy xe anh cũng được.”

Bond có chìa khóa cất trên bánh xe trước, anh đề phòng một cách máy móc không cần suy nghĩ. Những tấm ảnh vẫn còn trong túi anh. Hy vọng chúng không bị hư hại quá mức. Anh sẽ xem chúng sau. “Chúng ta sẽ đi xuyên rừng” anh nói. “Anh nghĩ sẽ không ai tìm chúng ta ở đây. Nếu có chút may mắn, chúng sẽ nghĩ ta còn đang ẩn nấp đâu đó bên trong.”

Họ cùng nhau đi xuyên qua rừng đến bãi đỗ xe. Bond chờ cho tới khi một đôi vào xe và lái đi rồi mới rón rén chạy ra chỗ chiếc Bentley, tìm được chìa khóa xe rồi mở cửa. Jeopardy luồn vào ghế trước và đóng cửa lại. Bond ngối vào bên cạnh cô ta rồi bật máy sưởi hết cỡ. Nước nhỏ giọt lên lớp vỏ bọc đệm màu xanh.

“Em ở đâu?” anh hỏi.

“Tôi sẽ về Cologne. Tôi đã đặt taxi lúc nửa đêm.”

“Chắc, anh sợ là em sẽ nhớ chuyến taxi này rồi, và lại anh cũng không nghĩ em sẽ đến được Cologne, kể cả gần Cologne cũng không, trong bộ

dạng như thế kia.”

“Tôi không có tíền. Không biết đi đâu.”

“Vậy thì tốt nhất em nên về với anh. Anh có một phòng khách sạn ở Nürburg.”

Cô ta gật đầu, nhưng vẻ mặt không thể hiện điều gì. “Anh là ai?” cô ta hỏi. “Anh làm gì trong căn phòng đó?”

“Anh cũng đang định hỏi em câu đó.” Cô ta quay đi và Bond cảm thấy thương hại. “Chúng ta có thể xử lý chuyện này vào sáng mai. Ta chỉ còn phải chạy xe nửa tiếng nữa thôi. Em sẽ thấy tốt hơn sau khi tắm nước nóng. Anh sẽ lấy ít brandy từ chỗ phục vụ phòng.”

Anh cài số lùi. Schloss Bronsart xuất hiện một lần cuối trong gương chiếu hậu. Anh thấy mừng khi nhìn lại tòa lâu đài phía sau. Anh lái xe lao vào màn đêm.

10. Chọn một quân bài

Im lặng ngự trong phòng, như một vị khách không mời.

Jason Sin, vẫn đang đeo cà vạt đen, nói chuyện điện thoại đã được mấy phút. Hắn đặt ống nghe xuống và ủ rũ nhìn những tấm ảnh đang trải trên mặt bàn. Ba gã đàn ông, người Đức, đứng đối diện hắn, khuôn mặt chúng cố tình tỏ ra vô cảm, không nói năng gì trừ phi để đáp lại người khác. Chúng là cận vệ riêng của hắn và biết rất rõ chuyện gì sắp xảy ra. Gã đàn ông thứ tư ng ẩ rúm ró trong chiếc ghế trước mặt Sin, mắt nhìn xuống. Đó là gã cận vệ bị Bond tấn công bên ngoài lâu đài. Gã đã bị tước súng. Chiếc áo vét thùng thình treo trên người.

“Thật kém may mắn.” Có vẻ như Sin phải mất mấy phút mới chọn được cụm từ thích hợp. Hắn gỡ cặp kính gọng kim loại đặt lên bàn. Đôi mắt nâu trên khuôn mặt màu ô liu không tỏ ra giận dữ hay thất vọng. Chúng không để lộ ra đi đâu gì. “Có vẻ như sáu hay bảy tấm ảnh đã bị lấy mất. Không biết kẻ xâm nhập có biết hắn định tìm kiếm gì hay không, nhưng tôi đ ờ rằng tên trộm này chỉ tiện thì lấy thôi. Vài tài liệu khác cũng bị lấy mất, nhưng chúng đều bằng tiếng Tri ều Tiên và cũng không thực sự quan trọng.” Hắn không dùng tiếng Đức mà nói tiếng Anh, và mặc dù bốn gã đàn ông lắng nghe rất chăm chú nhưng cũng không biết chúng hiểu được bao nhiêu phần. Chuyện đó không quan trọng. Hắn đang xoay v ần những ý nghĩ trong đầu, đánh giá tình huống theo lợi ích của hắn chứ không phải của bọn chúng. “Có nguy cơ đối tác của tôi sẽ cho rằng cả chiến dịch đã bị ảnh hưởng, nhưng cũng may tôi đã thuyết phục được họ.” Hắn ngưng lời. “Anh đã làm tôi rất thất vọng nặng nề, *Herr Luther*. Tôi buộc phải nói rằng tôi thấy thất vọng.”

Luther là gã đàn ông ng ẩ ghế. Gã chậm chạp gật đầu. Sau những tổn hại Bond gây cho gã, khó mà có thể làm khác được. Một vết b ầm màu tím sẫm chạy vòng quanh cổ gã và một cánh tay gã treo ngang bụng. Mặc d ầu vậy, vẫn có một chút thách thức trong đôi mắt xanh nhạt sáng. Bond đã đoán đúng. Súng của Luther, một khẩu Sauer 38H, là món quà lưu niệm của Không lực ứ c. Từ lính trơn Luther đã d ần leo lên cấp cao, không phải

thành một phi công, mà là một sĩ quan chỉ huy phục vụ tại một trong bảy trung đoàn chiến đấu ở mặt trận phía Đông. Gã là người sống sót. “Tôi hoàn toàn hiểu, *mein Herr*,” gã nói.

“Tôi thực sự không biết nên bắt đầu từ đâu,” Sin nói tiếp. “Là Giám đốc An ninh, cả ở lâu đài này cũng như những cơ sở kinh doanh khác của tôi tại Đức, thì trách nhiệm của anh ít nhất cũng là kiểm tra tên của những người khách được mời tối nay.”

“Không có giấy mời chính thức. Nhiều vị khách đến cùng bạn bè. Chưa ai từng đưa cho tôi một danh sách tên đầy đủ.”

“Có thể là như vậy. Nhưng đáng ra anh phải yêu cầu có nó. Và như anh thấy đây, người này - Bond - đã dùng tên thật.” Một nếp nhăn giận dữ nhỏ xíu xuất hiện trên làn da bên trên mắt Sin nhưng cả khuôn mặt hắn lờ nó đi. “Hóa ra Bond rất nổi tiếng với những đồng nghiệp của tôi ở Mátxcova. Hắn là một thành viên rất được kính nể của Mật vụ Anh. Chắc chắn hắn được cử đến đây để bảo vệ tay đua Lancy Smith. Không thể là chuyện trùng hợp khi hắn có liên quan trong tai nạn ở Nürburgring. Còn đi đâu gì đã dẫn hắn đến đây tối nay thì ta chỉ có thể suy đoán. Tôi thì cho rằng có lẽ hắn đã thấy tôi với Gaspanov.” Một lần nữa Sin lại tự nói với chính mình. “Tôi đã nói với ông ta rồi. Tôi đã nói với ông ta là ông ta đã sai lầm khi buộc tôi phải gặp ông ta ở đây. Nhưng ông ta có chịu nghe đâu? Rắc rối là ở chỗ tổ chức của ông ta đã phạm quá nhiều sai lầm, và kết quả là ông ta không chịu giao quyền cho ai. Ông ta phải tự đối mặt với mọi thứ, thậm chí cả những thứ nói qua điện thoại đã là quá đủ. Ông ta phải đích thân nhìn thấy mọi việc đang đúng với kế hoạch. Và kết quả là gì? Chúng ta đã thu hút chú ý và giờ thì tình báo Anh đang đeo bám chúng ta.”

Mắt Sin lóe lên khi hắn nhớ ra gã đàn ông trên ghế. “Đó là lý do vì sao chúng ta phải thật thận trọng, *Herr* Luther. Từ phía mình chúng ta không thể phạm sai lầm. Mặc dù vậy chúng ta đã hành xử theo cách mà nói thẳng ra là quá nghiệp dư.” Hắn ngưng lời. “Anh làm gì bên ngoài vậy?”

“Tôi chỉ ra ngoài một phút,” Luther nói.

“Rời bỏ nhiệm vụ. Tôi chưa bao giờ cho phép anh rời tòa nhà. Chỗ của anh là bên cạnh tôi. Tôi có thể bị tấn công trong khi anh đang tận hưởng khí trời đêm, mà nếu không thì chuyện đó cũng đã giúp Bond mò tới tiếp cận anh, đánh anh bất tỉnh và dùng anh để nghỉ binh.”

“Tôi không thấy kẻ đó. Ta không thể chắc chắn đó là Bond được.”

“Thôi nào, *Herr* Luther. Đừng xúc phạm trí thông minh của tôi chứ. Còn ai vào đây được nữa?” Sin đưa lưỡi liếm khắp hai môi. Cờ chỉ này có chút gì đó ghê tởm, trông như thể một con dao nhỏ xém xẹt lạng qua miếng thịt. “Bond kéo anh vào sảnh trước, và ngay lập tức, không cần suy nghĩ tay bảo vệ gác cầu thang cũng rời bỏ vị trí luôn.”

Một trong ba gã đàn ông cứng người nhưng không nói gì.

Luther định trả lời nhưng Sin giơ tay ngăn lại. “Tôi nói gần xong rồi. Không có ai gác hành lang trên gác. Cửa phòng này không khóa mặc dù những tài liệu nhạy cảm nhất sau cuộc gặp gỡ của tôi với Tướng Gaspanov đang nằm thẳng trong tầm nhìn. *Shi bai kepu seek yi!*” Người Triều Tiên ít chữ thề nhưng Sin đã dùng đến một trong những câu chữ thề bẩn thỉu nhất trong ngôn ngữ của hắn. “Thực sự là không có biện pháp bảo đảm an ninh nào cả.”

“Cảnh báo áp lực đã kích hoạt rồi.”

“Quá ít, quá muộn. Khi người của anh đến phòng - mà họ có thể đến sớm hơn nếu như không phải chăm sóc anh - thì Bond đã chuồn mất. Và để kết thúc chuỗi sự kiện khủng khiếp này, họ không tìm được hắn. Anh có biết lúc này hắn đang ở đâu không?”

“Chúng tôi không tin hắn còn ở trong tòa nhà.”

“Thảm hại. Thực sự thảm hại.”

“Chuyện này trước đây chưa từng xảy ra, mein *Herr*.” Giám đốc An ninh biết gã nói gì cũng vô nghĩa nhưng hắn vẫn cứ nói. “Và chúng sẽ không lặp lại nữa.”

“Ít nhất về chuyện này thì chúng ta cũng có thể chắc chắn.”

Jason Sin đeo lại kính, sau đó thò tay vào túi trong và lấy ra một bộ bài. Vừa nhìn thấy bộ bài, Luther đã nặng nề nuốt khan, mặt tái mét. Sin dọn chỗ trên bàn và trải úp bộ bài lên bàn. Những quân bài rất đẹp, được trang trí hình chim chóc, cây cỏ, hoa lá theo phong cách Nhật Bản. “Anh đã từng được nghe tôi nói về Hanafuda.” Sin nói tiếp. “Đây là trò chơi bài rất phổ biến ở Triều Tiên và tôi thường chơi nó khi còn trẻ con. Hanafuda có nghĩa là bài hoa. Như anh thấy đấy, có tất cả bốn mươi tám lá, chia thành mười hai bộ, đại diện cho mười hai tháng trong năm, mỗi bộ có bốn hình hoa khác nhau. Ở Triều Tiên chúng tôi thường chơi kiểu Hwatu, nghĩa đen là

“Hoa chiến - trận chiến của những bông hoa, nhưng cũng có những kiểu chơi khác như là Koi-Koi hay Go-Stop.

“Tuy vậy những quân bài này lại khác. Tôi đã sửa lại chúng theo nhu cầu của tôi và như anh biết rất rõ, *Herr* Luther, tôi không định chơi bài với anh. Những lá bài này sẽ định đoạt cách anh được chết.”

“Xin ông...”

Trước khi Luther kịp nói tiếp Sin đã giơ một tay lên. “Đừng nói gì. Đừng làm đi đâu gì đại đột. Tôi có súng. Ở đây còn ba người, đồng nghiệp cũ của anh, đang đứng sau lưng anh. Hãy cố làm chuyện này cho có nhân phẩm. Có thể thế sẽ tốt hơn cho anh.”

Hắn chỉnh lại tư thế, hai tay bắt chéo đặt trước mặt. Đại tư tế. Thầy bói.

“Không có gì ngẫu nhiên mà chắc chắn hơn cái chết. Tôi sẽ chết. Anh sẽ chết. Những câu hỏi duy nhất - và đó là những câu hỏi rất quan trọng - là khi nào và ra sao? Tôi đã từng trải nghiệm cái chết, *Herr* Luther. Tôi đã đối mặt với nó theo cách mà chỉ có rất ít người mới miêu tả được và như thế những câu hỏi này đã trở thành thứ gì đó như là nỗi ám ảnh. Khi nào và ra sao. Đó là quyên lục vĩ đại của cái chết. Đó là thứ làm cho cái chết trở nên đáng sợ. Và tôi đã trao cho mình thứ quyên lục đó.

“Ngay bây giờ, trước mặt anh là bốn mươi năm cách chết. Chúng được in trên mặt sau của những lá bài này. Một vài cách cần đến sự hợp tác của anh. Anh sẽ được yêu cầu uống thuốc độc hay rạch cổ tay. Một số cách thì nhanh và không đau đớn. Có một quân bài chặt đầu - hơi be bét nhưng kịch tính - và cũng có lựa chọn nhận một viên đạn vào đầu. Một số cách thì kéo dài và khó chịu. Một tháng trước ở Mỹ chúng tôi đã tra tấn một gã đến chết. Trải nghiệm này đã tốn mất vài ngày. Trong trường hợp của anh, anh có thể bị điện giật hay chìm nước. Tôi bảo đảm với anh là tôi không có sở thích cụ thể nào. Tôi không có ác ý gì với anh. Tôi trừng phạt anh vì anh cần phải bị trừng phạt, nhưng với tôi, tôi không cảm thấy gì.”

Luther ngẩng đầu, thở nặng nhọc. Gã chăm chăm nhìn mặt sau sắc sảo của những quân bài với vẻ ghê tởm hết sức, như thể chúng là những thứ xấu xí nhất mà gã từng nhìn thấy.

“Bốc một lá đi,” Sin ra lệnh.

Luther không nhúc nhích. “Xin ông làm ơn, tôi đã làm việc cho ông hai năm. Tôi đã làm mọi việc mà ông yêu cầu.”

“Đừng để tôi phải bốc cho anh, *Herr* Luther. Vì nếu vậy, anh sẽ làm tôi nổi giận và tôi có thể bảo đảm với anh là tôi sẽ chọn một thứ gì đó rất tệ hại. Nhưng có lẽ anh đã quên mất - tôi có cho anh một cơ hội thoát thân rất nhỏ. Tôi nói rằng có bốn mươi tám lá bài nhưng chỉ có bốn mươi năm lá là có cái mà anh có thể gọi là phương pháp xử tử. Có ba lá bài trắng. Nếu anh chọn được một trong ba lá đó, chúng ta sẽ quên hết tất cả sự không vui này đi và không nói gì về nó nữa. Cơ hội một trên mười sáu. Không nhiều lắm nhưng còn hơn không có gì. Anh có ba mươi giây để lựa chọn.”

Mặc dù vậy, có vẻ như Luther phải mất cả buổi mới quyết định được. Ngực gã phập phồng khi gã trân trối nhìn những hình trang trí sắc sảo, gần như đang cố nhìn xuyên qua chúng. Không ai nói một lời. Trong phòng không có đồng hồ. Thời gian được đo bằng nhịp tim. Tới thời điểm cuối cùng, gần như không suy nghĩ, Luther vươn tay lật một lá gần trung tâm bộ bài trải trên bàn. Nó không trắng. Một cụm từ được in Hoa trên đó.

{@class=center}TỰ TREO CỔ

Luther lao ra trước, vươn hai tay vồ lấy Sin, nhưng ba gã đàn ông khác đã chờ thời khắc này. Ba gã như một, lao vào đè gã xuống sàn trong lúc Sin đứng dậy và ra khỏi bàn. “Ta sẽ cần một sợi dây,” hắn nói.

Hai gã đàn ông giữ chặt ống nghiệp cũ của mình trong khi gã thứ ba ra khỏi phòng, xuống thang và ra cầu tàu. Mấy phút sau gã quay lại đem theo một cuộn dây lớn vẫn dùng để buộc thuyền. Sin đánh mắt lên trần nhà. Một thanh rầm chạy hết chiều rộng căn phòng, được làm bằng gỗ đốn từ một cái cây cách đây hai trăm năm. Hắn nhấc cái ghế vừa ngẩng lên và đem nó đặt dưới thanh rầm.

“Tôi không làm đâu!” Luther rít lên. Mặt gã trắng bệch. Chân gã đã hơi lão đạo. “Điên rồi!” Hắn quay sang ba gã còn lại và nói rất nhanh bằng tiếng Đức. Những gã này quay đi. Như thể chúng không nghe thấy gã nói gì. Gã quay lại Sin và lúc này mắt gã đã ầng nước. “*Herr* Sin, không phải lỗi của mình tôi - chuyện xảy ra đêm nay. Đó là trách nhiệm của tất cả chúng tôi. Xin ông làm ơn. Tôi có vợ và hai con trai. Tôi cần xin ông!”

“Trông tôi có giống như sắp thay đổi ý định không?” Sin ngắt lời. “Đã muộn rồi và tôi muốn đi ngủ. Nếu là anh thì tôi đã vui vẻ mà làm. Anh đã

có thể chọn phải những quân bài tệ hại hơn, và nếu anh không muốn theo luật thì anh sẽ phải hối tiếc. Thôi nào, làm luôn đi. Anh từng thấy chuyện này rồi mà. Trước hết là phải làm một cái thông lọng.”

“Không”

“Nếu anh từ chối tôi, tôi sẽ đưa vợ con anh đến đây. Anh sẽ phải nhìn họ chết trước.”

Luther run rẩy. “Tôi không biết phải làm thế nào...”

“Không khó lắm đâu. Nút buộc kiểu nào cũng được. Chỉ cần nó trông được một vòng quanh cổ anh là được.”

Có một khoảnh khắc khi một chiến binh biết giờ chết của anh ta đã điểm, khi anh ta bị kẹt trong tình huống không lối thoát hoặc đã bị thương và biết rằng máu sẽ không ngừng chảy. Luther đã đến với khoảnh khắc ấy và có gì đó biến khỏi mặt gã, tựa hồ có chiếc công tắc được gạt. Cảm thấy đi đầu đó, hai gã đàn ông thả lỏng tay. Cùng lúc gã thứ ba rút súng, bước sang một bên để đường đạn được thoáng. Luther cầm lấy sợi dây. Nó nằm trong tay gã như một thứ đã chết. Gã chăm chăm nhìn nó, rồi sau đó lập cập buộc một cái nút, sao cho vòng thông lọng đủ lớn để trông được qua đầu. Cuối cùng, gã trèo lên ghế và buộc đầu kia của sợi dây vào cái rần. Vòng thông lọng treo trước mặt gã.

“*Herr Sin*, làm ơn nói với vợ và các con trai tôi...” Luther nói với gã Triêu Tiên, khuôn mặt gã bị bao quanh bởi sợi dây sắp sửa giết chết gã.

“Tôi sẽ nói với họ anh chết vì tai nạn. Không hơn không kém. Bọn trẻ nhà anh bao nhiêu tuổi?”

“Chín và mười bốn.”

“Còn quá trẻ để phải mất bố. Nhưng chuyện thế rồi...”

Luther đeo sợi dây quanh cổ. Gã cố tìm vài lời trăng trối nhưng không nghĩ ra. Gã yếu ớt xoay chân, cố gắng làm đổ chiếc ghế. Nó không nhúc nhích. Gã thử thêm lần nữa. Nó nghiêng sang một bên. Thân hình gã rơi xuống.

Sin quay lại chỗ cái bàn và thu dọn bộ bài. Hắn xóc cho bộ bài ngay ngắn rồi bỏ chúng lại vào hộp. Cuối cùng, hắn liếc nhìn gã người Đức khi này cầm súng. Gã trẻ nhất trong ba tên. Khuôn mặt gã ngập tràn kinh hoàng.

“Cậu tên gì?” Sin hỏi.

“Artmann, *mein Herr*.”

“Được rồi, Artmann. Tôi cất nhắc cậu đây. Cậu sẽ thế chỗ của *Herr* Luther. Hãy bắt đầu từ việc vớt cái xác này xuống hồ. Nhớ là phải buộc đủ nặng.”

“*Jawohl, mein Herr!*”

“Chúc ngủ ngon.” Sin đút bộ bài vào túi và ra khỏi phòng.

11. Jeopardy

Jeopardy Lane ra khỏi phòng tắm, không mặc gì, chỉ có chiếc khăn tắm đang quấn quanh người dưới hai cánh tay. Cô nàng đã hơi lại sắc, nhưng mắt vẫn đầy cảnh giác. “Anh có thuốc lá không?”

“Em cứ tự nhiên.”

Trên bàn có thuốc lá. Ngoài ra còn một chai brandy Asbach Uralt mà Bond đã thuyết phục được tay lễ tân ca đêm lấy từ quầy bar. *Weinbrand*. Cuối Thế Chiến I, khi hơn mười triệu người đã chết và cả thế giới đang tìm cách phục hồi, người Pháp đã nắm lấy cơ hội và đòi sử dụng độc quyền từ “cognac”. Những thứ này rõ ràng có ý nghĩa. Bond rót ra hai cốc lớn và đã uống cả hai khi Jeopardy còn trong phòng tắm. Anh rót thêm cốc nữa khi cô nàng với tay lấy bao thuốc.

Căn phòng nằm trên tầng áp mái của khách sạn, toàn là những mái nhà xiên xiên và cửa sổ cánh chớp nhìn ra vùng thôn quê trên sườn đồi và rừng núi Eifel. Nó có cái cảm giác cổ lỗ, chật chội của một nhà nghỉ cho dân đi trượt tuyết ở vùng Tiron, và Bond nóng lòng muốn ra khỏi đây. Anh đã tắm và thay đồ xong. Anh dự định đi ngay sau bữa sáng. Quần áo ướt của anh đang hong trong phòng tắm, va li đã đóng xong để cạnh cửa. Lúc này là hai giờ sáng. Một cái đồng hồ dĩa trên mặt vẽ hình con bò cái đặt trên bệ lò sưởi cho biết như vậy. Bond và Jeopardy sẽ cùng nhau qua nốt phần còn lại của đêm ở đây. Anh đã nói rất rõ ràng với cô nàng chuyện này trên xe khi lái xe về. Có lẽ họ được an toàn. Ít có khả năng Sin theo họ về tận khu làng mạc của Nürburg và dù hẳn có làm thế đi chăng nữa thì cũng khó mà tìm ra họ. (Bond đã đưa cho nhân viên lễ tân 500 mác Đức kèm chỉ thị nói với tất cả những ai gọi điện tới là Bond không có ở đó. Và nếu có ai hỏi anh, anh ta sẽ phải nói ngay với Bond.) Việc hai người họ ở gần nhau lúc này cũng hợp lý. Jeopardy không có nơi nào để ở tại Nürburg. Cô nàng không có tiền, không có quần áo, không có gì hết. Đã thế Bond còn có vài câu muốn hỏi, và cho tới khi anh có được câu trả lời thì anh sẽ không để cô nàng ra khỏi tầm nhìn.

Anh không có cơ hội bắt đầu cuộc thẩm vấn của mình. Cô nàng châm

thuốc, đóng nắp bật lửa đánh tách, đoạn giận dữ quay sang phía anh. “Nếu anh nghĩ tôi sẽ ngủ với anh thì anh có thể quên đi được rồi đấy.”

“Thậm chí ý nghĩ đó còn chưa hề xẹt qua đầu anh,” Bond trả lời.

“Tôi không thể tin được là đã để anh dụ dỗ đến nước này. Tôi đã không suy nghĩ được đến nơi đến chốn. Đầu óc anh nghĩ cái quái quỷ gì vậy? Chạy trốn như thế. Và cả vụ cái tháp nữa! Anh suýt làm tôi chết đấy.”

“Em đang nói chuyện gì thế?”

“Anh biết tôi đang nói chuyện gì, quỷ tha ma bắt anh đi.” Cô nàng làm một ngụm hết luôn nửa cốc. “Tôi không biết anh là ai, anh Bond. Nhưng rõ ràng anh không phải tay đua.”

“Còn em thì rõ là không phải nhà báo.”

Cô nàng lờ câu ấy đi. “Có lẽ anh là đồ lừa đảo gì đấy. Trông anh đúng như thế, dù anh có đi xe xịn chẳng nữa. Và tôi cũng không biết anh làm ăn gì với Jason Sin. Nhưng chúng ta đã có thể dễ dàng đàm phán để thoát khỏi căn phòng đó. Có vô vàn lý do để chúng ta có mặt ở đó. Ta có thể bị lạc. Có thể chỉ là đi thăm thú. Thế thì đã sao? Kể cả hấn có nghĩ rằng hấn không thích chuyện đó thì chuyện tởn tẻ nhất có thể xảy ra là gì? Hấn có thể gọi cảnh sát, và tôi không biết anh thế nào, chứ với tôi thì chuyện đó hoàn toàn bình thường. Thế mà thay vì vậy ta lại chạy như ngựa ngoài hành lang. Leo lên mái nhà. Rồi lại chấp nhận có thể bị gãy cổ khi lao xuống hồ trong đêm. Giá có được năm giây để suy nghĩ thôi thì hấn tôi đã quay lại để thử vận may của riêng mình, nhưng tôi lại mất hết cả ví lẫn tiền. Tôi đã lỡ taxi. Và giờ thì tôi lại kẹt ở đây với anh.”

“Em không bị kẹt ở đây với anh, Jeopardy,” Bond đáp lời. “Và nếu em còn nói thêm một từ nào nữa, anh sẽ tổng cổ em ra ngoài ngay và em có thể xem mình có tìm được phòng nào ở chỗ khác hay không.” Anh lạnh lùng nhìn cô nàng. “Trước nhất, Sin sẽ không đặt câu hỏi. Hay gọi điện cho cảnh sát. Hấn là một kẻ thực sự nguy hiểm. Em có nhìn thấy những bức chân dung bị đốt mất không? Điêu đó có nói gì với em không? Hấn chui nhủi trong một tòa lâu đài giữa hồ, được vây quanh bởi nhân viên an ninh có vũ trang. Thế mà em còn muốn giao mình cho hấn?”

“Sin là một gã giàu có...”

“Đừng có nói chuyện ấy với anh. Em chẳng có liên quan gì đến đua xe cả. Anh đã thấy em bịa chuyện để tìm cách lên cầu thang. Anh nghĩ em đã

theo anh sau khi anh đã dọn đường. Vậy có thể em nên bắt đầu bằng cách cho anh biết xem vì sao em ở đây và em tìm kiếm cái gì.”

“Tôi chẳng phải nói gì với anh.” Cô nàng vẫn đang bực bội nhăn nhó. Bond nghĩ có lẽ đó là vẻ nhăn nhó xinh đẹp nhất mà anh từng thấy. “Tôi cần gọi điện thoại. Về New York.”

“Em không nối được điện thoại đêm nay đâu.”

“Thế thì sáng mai vậy.” Có một khoảng lặng dài. Cô nàng làm thêm một ngụm brandy nữa. “Anh có phải là vậy không?” cô nàng hỏi.

“Là gì?”

“Tên lừa đảo?”

“Không. Tôi đại loại là đi đầu tra viên. Tôi làm việc cho những người có thể quan tâm đến Sin.”

Áo khoác của Bond, vẫn ướt sũng, đang treo trong phòng tắm. Anh đã lấy những tấm ảnh ra khỏi túi áo và cẩn thận đặt chúng trên lò sưởi. Đương nhiên nước cũng đã gây ra chút hư hại, nhưng khi từng tấm ảnh khô đi anh vẫn có thể thấy rõ hầu hết hình chụp trong đó. Anh cần một tấm lên và lại ngắm nghía dải bờ biển, những tòa nhà trắng, quả tên lửa nằm trên giàn phóng. “Chắc em không biết đây là cái gì đâu nhỉ?” anh hỏi.

“Đó là một bãi phóng tên lửa.”

“Hình như anh cũng vừa tìm ra cùng đáp án ấy cho mình. Em có biết nó ở đâu không?”

“Không.”

Lần này thì cô nàng là người nói dối. Bond chắc chắn vậy. Nhưng anh sẽ tiết lộ bao nhiêu cho cô ta? Anh phải làm thế nào để cô ta tin anh? Đột nhiên anh thấy mệt mỏi. Tối nay anh đã trải qua quá đủ sự kiện và anh biết ngày mai mình còn phải dậy sớm và lái xe khá xa. “Anh cần ngủ,” anh nói. “Em có thể ngủ trên giường. Anh sẽ nằm trên sofa. Và em không phải lo. Anh sẽ không quấy rầy em đâu.”

“Tôi tin anh sẽ không quấy. Tôi có thể thấy anh không phải loại người ấy.” Đó là những lời đầu tiên nghe có vẻ chấp nhận được mà cô ta nói ra.

Bond lấy tấm chăn dự phòng trong tủ ra và bắt đầu công cuộc biến ghế sofa thành chỗ ngủ. Đồng thời Jeopardy kín đáo chui ra khỏi chiếc khăn tắm, vào giường. Khi anh nhìn lại cô nàng thì chỉ có đầu và tay cô nàng thò

ra ngoài. Tấm vải trải giường phủ lên tận cổ cô nàng, quấn chặt quanh ngực. Cô nàng dìm chặt nó xuống như thể muốn bít lối vào. Với mái tóc tía ngắn, cái mũi hơi hếch và làn da nhợt nhạt dưới ánh trắng, cô nàng gọi Bond nhớ đến một nữ tu mới đang có đêm đầu tiên trong tu viện, sợ hết hồn vía vì những bàn tay sờ soạng của mẹ bề trên.

Anh phần nào thấy nao núng. Anh chưa từng ngủ như thế này, chắc chắn là chưa bao giờ ngủ khi có một cô gái hấp dẫn như Leopard Lane cách mình có vài mét. Một cô gái hấp dẫn, đang khỏa thân, anh tự nhắc nhở mình. Và anh có thể cảm thấy rượu đang sưởi ấm dạ dày anh, truyền sức sống cho anh. Anh ném mình lên sofa và kéo chăn lên. May mà anh cũng đã quá mệt. Giấc ngủ đến ngay tức khắc.

Nhưng đến sáng thì mọi thứ đã khác.

Bond bị ánh mặt trời chiếu qua cửa sổ đánh thức. Jeopardy vẫn còn đang ngủ, gối đầu lên tay và miếng vải trải giường đang vắt qua cô một cách hoàn hảo như thể nó được vẽ nên bởi một họa sĩ Phục hưng. Anh vào nhà vệ sinh, tắm và mặc quần áo. Khi anh đi ra cô nàng đã tỉnh giấc.

“Em ổn chứ?” anh hỏi.

Cô nàng gật đầu. “Tối qua em hơi gay gắt với anh” cô nàng nói. “Nhưng lúc đó em mệt và hoang mang quá. Hơn nữa em không thích ở cùng phòng với đàn ông chưa bao giờ gặp. Ở quê em, việc này chỉ dẫn đến một kết cục duy nhất. Nhưng anh đã hành xử như một quý ông, em có thể nói thế về anh. Có lẽ anh đã đúng về Sin. Hắn chắc chắn là một kẻ đáng ghê sợ. Và cho dù hắn có là gangster hay gì đi nữa thì em cũng vui là chúng ta đã không ở lại để tán chuyện.”

“Em có định nói anh nghe vì sao em quan tâm đến hắn không?”

Cô nàng ngần ngừ. “Chuyện riêng ấy mà...”

“Em biết hắn à?” Bond đoán. “Em từng làm việc cho hắn à?”

“Kiểu thế.” Cô nàng thở dài. “Nghe này, em sẽ kể anh nghe mọi chuyện, em thề đấy. Nhưng em sẽ không kể chừng nào em chưa mặc quần áo, và như thế có nghĩa là anh phải ra ngoài mua cho em ít quần áo. Em còn cần phải ăn sáng nữa. Em muốn ăn trứng, cà phê và nước quả. Em không muốn ăn ở đây. Em muốn ăn ở chỗ nào đó trung lập hơn... Bên ngoài thị trấn có

quán cà phê Danny. Chỗ ấy được đấy. Và em sẽ không nói gì về mình cho tới khi đã nghe anh nói về anh. James Bond. Có phải đấy là tên thật của anh không?”

“Phải.”

“Nghe như tên giả. Anh nói anh là đi điều tra viên và là người Anh. Anh có phải người của Sở Cảnh sát London không?” Cô nàng nói giọng đùa cợt. “Anh có thể nói với em những chuyện này sau. Em chỉ cần anh mua một cái áo len dài tay và quần jean thôi. Và anh có thể tìm thêm đôi giày đế thấp hay gì đó chứ. Đừng mua giày cao gót. Em sẽ trả tiền anh sau dù việc em chẳng còn gì để mặc là lỗi của anh.”

“Em không phải lo chuyện tiền bạc, còn anh sẽ xem anh có thể tìm được gì. Anh ước lượng cỡ cũng khá tốt nhưng anh không thể hứa là có thể tìm được nhiều thứ đúng một ở Nürburg này.”

“Em không quan tâm một.” Cô nàng liếc nhìn chiếc đồng hồ mặt bò cái. “Tám rưỡi. Cửa hàng có thể một lúc nữa mới mở cửa. Nhưng đừng lo cho em. Em sẽ tắm một trận thật lâu và có thể ngủ quên mất ấy chứ. Anh nhớ khóa cửa khi đi ra và luôn chìa qua khe cửa nhé.”

Bond làm như cô nàng yêu cầu. Quầy lễ tân đã thay người mới, anh ta chào anh khi anh ra khỏi tòa nhà, bước chân vào một ngày ấm áp, khoan khoái. Anh đã đỗ chiếc Bentley ở một chỗ khuất tận cuối phố. Nếu Sin cử người theo, anh không muốn chiếc xe trở thành điểm chỉ dấu khách sạn của anh. Xung quanh chưa có ai. Không có sự phấn khích của cuộc đua, thị trấn nhỏ này đã trầm lặng trở lại và trực giác của Bond nói với anh rằng cuộc phiêu lưu đêm qua đã hoàn toàn kết thúc. Anh lái xe ra phố chính và sau một lúc tìm thấy một cửa hàng tạp hóa với vài món quần áo của phụ nữ trưng bày ngoài cửa sổ, mặc dù anh phải đợi mười phút mới đến giờ nó mở cửa. Anh chọn một chiếc áo len ngắn tay (100% sợi Dacron - loại sợi nắm tròn bí quyết để mang lại dáng hình quyến rũ) và một chiếc quần lửng ngang bắp chân. Cửa hàng chỉ có xăng đan, không có giày. Anh không chắc liệu Jeopardy có định cảm ơn anh hay không, nhưng cô ta sẽ phải mặc bộ này cho tới khi đến được Cologne.

Anh lái xe về khách sạn, đỗ xe và về phòng. Cửa đang mở. Bỗng nhiên Bond cảm thấy bất an. Jeopardy đã bảo anh khóa cửa. Đó là đi đâu cuối cùng cô nàng nói. Bond rút khẩu Walther PKK ra khỏi túi. Anh đã lấy nó từ ngăn bí mật phía sau hộp đựng găng tay trong chiếc Bentley. Giương súng phía

trước, anh nhẹ nhàng đẩy tung cửa và nhìn vào phòng. Giường trống. Cửa phòng tắm mở. Jeopardy đã biến mất.

Không mất nhiều thời gian để khớp các miếng ghép với nhau. Phía cuối hành lang có một phòng giặt là. Một bộ đồng phục của nhân viên buồng khách sạn sơ mi nữ và chân váy bút chì - đã bị đánh cắp. Nhân viên lễ tân đã nhìn thấy cô nàng đi ra. Bond không tìm hiểu thêm nữa. Anh giả định cô nàng sẽ bắt xe ra khỏi thị trấn. Về lại Cologne? Không có gì chắc chắn là chi tiết này lại chân thực hơn những điếu khác mà cô nàng đã nói. Trong một chừng mực nào đấy, anh thấy phục cái cách cô nàng đã lạnh lùng đẩy anh đi tìm bộ quần áo cô ta không cần đến.

Nhưng chỉ vài phút sau khi anh quay về phòng, sự khâm phục này biến thành cơn tức giận... Không phải với cô nàng mà với chính anh. Jeopardy không ra đi tay không. Những tấm ảnh đã biến mất.

12. Khoa học tên lửa

“Không giống cậu tí nào James, sao để cô nàng cho leo cây thế. Lại còn sau một đêm ngủ trên sofa nữa chứ! Chắc cậu mất khôn rồi.” Charles Henry Duggan cười rộng lên và uống nốt chỗ Selbach-Oster Riesling mà anh ta gọi cho bữa trưa và đã một mình uống gần hết. Bond vốn không thích vang Đức, nhất là các loại Auslesen, quá ngọt, quá nặng - và xét cho cùng, quá Đức. Duggan đã chọn chai rượu đắt nhất trong thực đơn. “Đồ ăn ở đây cực kinh khủng nên ta phải có gì bù lại. Bọn Đức khốn kiếp! Nếu biết trước phải ở lại đây cho tới hết đời thế này thì có khi tôi đã nghĩ lại chuyện gia nhập lực lượng”

“Vớ vẩn quá, Charlie. Anh thích ở đây mà.”

“Cái xứ Bad Salzuflen này? Kể cả cái tên nghe cũng giống như một thứ bệnh cậu có thể bị mắc ở nhà thờ. Tất cả những gì có ở đây là mấy cái suối khoáng mặn. Hầu hết mọi người đến đây để chăm sóc sức khỏe nhưng có một thứ họ không thể nhận được ở đây chính là thuốc chữa bệnh buồn chán chết người.”

Bond đã chạy xe theo hướng Đông Bắc tới một khu nghỉ dưỡng nổi tiếng gần dãy núi Teutoburg Forest. Ý nghĩ đầu tiên của anh là quay về London nhưng anh có cảm giác mình không còn thời gian để mất. Phải có lý do nào đó khiến Sin xem xét những tấm ảnh chụp một quả tên lửa Mỹ trong phòng làm việc riêng của mình, cũng như phải có lý do khiến Jeopardy đánh cắp chúng. Năm 1944, SIS đã thành lập một đơn vị trực thuộc Phòng Tình báo với nhiệm vụ chính là để mắt đến đi đầu kiện kinh tế và chính trị đang phục hồi nhanh chóng ở nước Đức để một mặt đề phòng sự hồi sinh của chủ nghĩa Quốc xã và mặt khác theo dõi những hoạt động thường xuyên của những người cộng sản. Từ đó đến nay mọi thứ có vẻ như đã lắng xuống, nhưng bộ phận này - giờ được gọi là Trạm G - vẫn là một phần quan trọng của hoạt động thu thập thông tin tình báo, đặc biệt thông tin liên quan đến Đông Âu. Nó nằm ở một tòa nhà văn phòng xoàng xĩnh gần ga xe lửa. Trong mười năm qua nó nằm dưới quyền Duggan và anh ta đã biến nó thành thái ấp riêng của mình với những nhân viên nhảm

mất bỏ qua những đặc tính kỳ cục của anh ta. Bond nói đúng. Vị trí này rất hợp với anh ta. Và vào cuối tuần lúc nào cũng có sẵn Berlin với những con phố tăm tối hơn và những hộp đêm từng bừng hơn những gì anh có thể tìm thấy ở nhà.

Duggan đã cung cấp cho Bond đầy đủ thông tin. Họ đã cùng nhau gửi tin về London, báo cáo chi tiết (nếu không phải là đầy đủ) về những gì đã xảy ra ở Schloss Bronsart. Bond đã yêu cầu tìm thêm thông tin về Sin Jai Seong, về người phụ nữ tự gọi mình là Jeopardy Lane và về tất cả những vụ phóng tên lửa mới nhất ở Mỹ. Không còn gì để làm cho tới khi nhận được câu trả lời nên hai người đến ăn trưa ở một nhà hàng địa phương.

Duggan có rất nhiều thứ khác thường đối với người trong thế giới mật vụ. Anh ta béo - thực sự béo, ăn ỉ, để râu, thường xuyên sơ hở và thỉnh thoảng, ít nhất là theo vẻ ngoài, say xỉn. Anh ta ăn mặc tệ hại, trong những bộ quần áo sẽ phù hợp hơn với một gã điên chủ nhà quê - áo vét, gi lê kẻ sọc to và những chiếc cà vạt sặc sỡ. Anh ta còn đờng tính và không quan tâm người khác có biết đi đầu đó hay không. Anh ta và Bond đã từng suýt choảng nhau trong một đêm muộn ở một quán rượu khu Montmartre trong lần duy nhất chủ đề này được nói đến, Duggan đã chửi anh vì xuất xứ Tin Lành cũng như thế giới quan hạn hẹp của anh. “Vấn đề của cậu, James ạ, là về cơ bản cậu cứ giả bộ đoan trang. Tôi dám cá là nửa đám con trai trong cái trường công mà cậu học từng phang nhau điên cuồng mà cậu không biết hoặc cố tình nhìn ra chỗ khác thôi. Dẫu sao thì cơ quan của chúng ta cũng đầy bọn ái. Cậu biết và tôi biết. Nhìn gã [Burgess](#) gớm ghiếc ấy đi. Đây là một món quà cho bọn Xô viết, để bọn chúng đỡ mất bấy ru ồi, bấy những tên công chức còn quá trẻ hoặc quá sợ không suy nghĩ thấu đáo hơn được. Có trời mới biết chúng ta đã mất bao nhiêu bí mật bằng cách đó. Hãy sửa luật và để cho mọi người được thực sự là người họ muốn - đó là đi đầu tôi nói. Còn với cậu, có thể cậu cũng nên cố gắng bớt cố lỗ đi một chút. Giờ là năm 1957 rồi, không phải thời Trung cổ. Nửa sau của thế kỷ 20 rồi đấy!”

Guy Burgess (1911-1963), nhân viên ngoại giao Anh từng làm điệp viên cho Liên Xô. Nhân vật này là người đờng tính.

Rất ít người có thể nói với Bond theo cách đó, nhưng hai người họ đã cùng phục vụ trong [RNVR](#) suốt thời gian chiến tranh và đã từng sống

chung một thời gian ngắn trong một căn hộ ở Victoria, đôi khi cùng nhau say xỉn về nhà. Mười lăm năm sau, Bond vẫn thấy thích Duggan. Anh ta trung thành với bạn bè, rất chắc chắn trong những nhận định của mình và đi đầu hành một cơ quan hoạt động tốt hàng đầu. Ngay sau chiến tranh, anh ta đã trợ giúp thành lập JUNK, một tuyến đường sắt ngầm đưa điệp viên tới những quốc gia vệ tinh của Nga. Anh ta đã từng tưới tẩm rao bán đồng hồ Thụy Sĩ giá rẻ bên kia Bức Màn Sắt, dùng tiền đó để dụ dỗ những cán bộ đang lung lay đạo ngũ. Nhờ những nỗ lực của anh ta mà rất nhiều manh mối về năng lực vũ khí hóa học và sinh học của Liên Xô đã bị đưa ra ánh sáng. Anh ta là người bạn tốt. Anh ta biết cách sống.

Hải quân dự bị Hoàng gia.

Anh ta cũng có thể kín tiếng nếu muốn và vừa ve vẩy tờ giấy bạc, anh ta vừa hạ giọng. “Cái vụ tên lửa này,” anh ta lẩm bẩm. “Tôi phải nói rằng tôi không thích nó chút nào. Nếu cậu hỏi tôi, thì đây là chuyện gà vờ chuồng cũ thôi.”

“Ý anh là gì?”

“Sau chiến tranh, cậu quá bận bịu chạy quanh để cứu vớt thế giới. Nhưng vài người khác đã nghĩ được xa hơn. Một đi đầu rõ ràng là công nghệ tên lửa sẽ định hình tương lai - và tôi không chỉ nói đến [ICBM](#) đâu. Tôi đã bị lôi vào chuyện này được một thời gian. Có một chiến dịch gọi là Backfire. Chúng ta nghiên cứu rất chi tiết những quả tên lửa V2 đã thu được và thấy rằng chúng rất tốt. Vì vậy sau đó chúng ta đã tìm cách tuyển được một vài tay đã từng làm việc ở Peenemünde. Chúng tôi thậm chí còn đưa cả Wernher von Braun đến London một thời gian. Một gã kinh khủng. Đảng nào thì chúng ta cũng không gặp may. Chúng ta đã vỡ trận với Tướng Tasoev, kẻ đã lật lọng và sau đó lại đến Giáo sư Tank, kẻ đã bốc hơi tới Argentina với toàn bộ các bản vẽ giấu trong quần lót, cậu có tin được không! Chúng ta cũng xoay xở để khua được vài gã kỹ sư Đức, nhưng không có nhà khoa học nào thêm quan tâm. Họ căm ghét người Pháp. Họ sợ đám Liên Xô, chuyện ấy đương nhiên rồi. Nhưng chúng ta lại không thể chi trả được khoản tiền họ muốn nên cả đám đã chuyển hết sang Mỹ và ở lại từ khi đó

Tên lửa vượt đại châu.

“Tôi không rõ cậu biết nhiều ít thế nào về cuộc chạy đua không gian, James a. Tôi biết là tay khốn già M đó đã để cho cậu hoạt động toàn thời

gian. Nhưng bây giờ cậu cần nhìn lên trời. Để tôi nói với cậu này, đây là nơi cuộc chiến tiếp theo sẽ diễn ra và ai cũng muốn phải thắng. Cậu đã đọc bài báo trên tờ *Collier's* đó chưa? Do Wernher von Braun viết, cần Chúa cho hắn thôi rồi. Một thành viên được trả nguyên lương của đảng Quốc Xã giờ lại làm việc cho bọn Mèo! Hắn khẳng định có thể đặt một vệ tinh nhân tạo trên không gian - hắn gọi đó là một trạm vũ trụ. Trên đó có thể có người sống và làm việc bên ngoài khí quyển trái đất. Dùng các máy chụp hình viễn vọng, họ có thể nhìn thấy mặt từng người sống trên trái đất này. Cậu có châm thuốc trên quảng trường Leicester bọn họ cũng biết. Và bọn họ có thể phóng tên lửa được dẫn đường rất chính xác - mà bài báo này được viết từ vài năm trước rồi, nhớ chứ - rồi von Braun kết luận: Quốc gia đầu tiên làm được tất cả những điều đó sẽ kiểm soát toàn thế giới.

“Từ đó tất cả các siêu cường bèn khua búa gõ kìm lao vào chuyện này. Hoặc có thể là búa, liềm và kìm nữa. Người Mỹ có Mũi Canaveral. Người Nga thì có một kiểu thành phố không gian ở một chốn khi họ còn gáy gọi là Tyuratam đâu đó giữa hoang mạc Siberi, cách xa hết mức các điểm do thám của phương Tây. Họ xây tháp phóng, lô cốt... Họ đổ cả triệu mét khối bê tông vào chỉ riêng các bệ phóng. Chúng ta không biết nhiều lắm, thành thực mà nói với cậu. Như cậu có thể hình dung đấy, để lấy được thông tin là cả một vấn đề khốn nạn. Nhưng mục tiêu của họ là đưa được một thiết bị nhiệt hạch nặng năm tấn lên vũ trụ và họ có thể sẽ đạt được mục tiêu đó sau này. Nếu không, chắc chắn là họ cũng muốn thử.”

Người phục vụ đến và họ thanh toán hóa đơn. Bond có cảm giác tất cả tác động của rượu lên Duggan đã biến mất trong một tích tắc. Khi họ quay trở lại thị trấn, anh ta trở nên vô cùng nghiêm túc.

“Vấn đề của chạy đua không gian là nó là một thứ hỗn hợp kỳ lạ. Một bên ta có các nhà khoa học và bên kia là quân đội. Như vậy mục tiêu của nó có thể hoặc là khám phá những hành tinh khác, những đường biên giới mới và chung sống với nhau trong hòa bình và hòa hợp; hoặc là đập tan nát kẻ thù, tiêu diệt chúng sạch sẽ và tàn phá đất nước của chúng. Chỉ tùy vào chuyện cậu nói chuyện với ai. Các nhà khoa học thì cần tiền. Tiền thì đến từ quân đội. Nhưng đồng thời du hành trong vũ trụ cũng lại có gì đó thu hút trí tưởng tượng của công chúng. Wernher von Braun thậm chí còn làm một chương trình truyền hình, lạ Chúa tôi! *Con người trong vũ trụ* của Walt Disney, còn được gọi là chuột Mickey trên mặt trăng! Nhưng nó có tác

dụng. Quên đi chuyện người Mỹ và người Nga thực sự muốn quét sạch nhau. Quên đi chuyện cả cuộc đua không gian này bắt đầu với cuộc chiến tranh Triều Tiên và khao khát mãnh liệt của người Mỹ muốn thả một bom nguyên tử lên đầu người Trung Quốc. Bất thành linh mọi thứ lại là một ngôi sao nhỏ lung linh. Vệ tinh. Ngành thông tin liên lạc. Những ngôi sao nhân tạo bay vòng quanh trái đất chỉ trong vòng hai giờ. Tên lửa hành khách. Hành trình lên Sao Hỏa! Tất nhiên nhiều thứ chỉ là chuyện nhằm nhí, nhưng nó vẫn tìm được đường tới giấc mơ của những con người bình thường và mọi thứ bất ngờ lại trở thành chuyện ai có uy thế hơn. Ta thậm chí còn không phải đi đánh nhau nữa. Nếu anh muốn thống trị thế giới, anh phải thống trị được không gian. Chỉ đơn giản thế thôi.

“Và như có thể thấy, năm nay là năm đặc biệt thú vị. Nó còn có hẳn tên riêng. Năm Quốc tế Địa Vật lý. Nó có liên quan đến một chu kỳ mười một năm. Các vết đen trên mặt trời đặc biệt tích cực trong thời điểm này. H ồ ỉ đi học tôi không giỏi môn khoa học và chuyện này hoàn toàn quá sức hiểu biết của tôi nhưng vấn đề là chưa có khi nào tốt hơn lúc này để đo bức xạ thượng tầng khí quyển và khoảng bảy mươi nước, kể cả Liên Xô đã tập hợp lại để cùng hành động. Tất cả đều nói đến mục tiêu chung, tinh thần hợp tác mới và những chuyện đại loại như thế, nhưng đây là bên khoa học. Còn các anh chàng bên quân sự cũng bận bịu hơn bao giờ hết.

“Eisenhower thì nhìn nhận vấn đề như thế này: Người Mỹ đưa tên lửa dân sự lên vũ trụ để nghiên cứu khí tượng và phóng xạ. Họ được vinh danh và có được uy thế. Cả thế giới hoan nghênh. Nhưng còn hơn thế. Bỗng nhiên họ có được vệ tinh trên vùng trời Nga. Họ đặt ra thông lệ mới - ‘tự do không gian’ - và người Nga không thể phản nản. Chính họ cũng tham gia cùng nỗ lực đó. Và quả tên lửa tiếp theo bay lên có thể mang theo vũ khí. Có thể mang theo tên vệ tinh gián điệp. Cậu hiểu tôi nói gì chứ, Bond? Ngay lúc này người Mỹ đang có cơ hội tiến một bước dài lên phía trước trong cuộc chạy đua không gian và người Nga trên thực tế đang giúp họ trên con đường ấy.”

Bond nghĩ về những tấm ảnh anh thấy trong văn phòng của Sin. Những quả tên lửa Mỹ đang được SMERSH - hoặc được một nhóm chuyên gia nhỏ thuộc SMERSH - nghiên cứu. Anh nhớ lại cuộc gặp gỡ với M ở London. Bỗng nhiên anh nhận ra mối liên kết. “Anh nói đến uy thế,” anh nói. “Những người Nga đến Nürburgring vì họ sợ tay đua của họ về nhì.

Tất cả đều là vì công nghệ Xô viết. Họ muốn chứng minh rằng Krassny là chiếc xe nhanh nhất trên đường đua. Giả sử ta vận dụng cùng một nguyên tắc vào du hành vũ trụ thì sao?”

“Tên lửa của Nga đánh bại tên lửa Mỹ? R-3 đấu với Atlas hay gì đó? Tôi cho là chuyện đó cũng có lý đấy. Và nó cũng giải đáp được là Sin muốn làm gì ở Đức. Hơi giống anh chàng ở Crab Key...”

“Phá hoại tên lửa. Kéo lùi chương trình không gian của Mỹ...”

Duggan nghĩ một lát rồi lắc đầu. “James, tôi xin lỗi. Có thể cậu đúng, nhưng tôi vẫn không sao hiểu nổi. Thứ nhất, tôi không biết làm thế nào mà Sin có thể vào được những bãi phóng của Mỹ: Mũi Canaveral, Cooke, Đảo Wallops, bãi White Sands.”

“Hắn ta có công ty tuyển dụng.”

“Đầu bếp với nhân viên lau dọn thì có thể. Chứ kỹ sư thì không. Hắn sẽ phải rất mất công chỉ để lại gần những chỗ đó và cứ giả sử hắn có thể làm nổ tung một hai quả tên lửa đi chẳng nữa thì liệu chuyện đó có tạo ra khác biệt gì không? Sự thật là không có hắn thì người Mỹ cũng vẫn làm hỏng tên lửa suốt r ã. Tháng Giêng năm ngoái họ đã phóng một quả tên lửa Thor. Nó bay lên chưa đầy hai mươi phân thì gãy đôi và nổ tung. Nghe nói người ta có thể nghe thấy tiếng nổ từ cách đó năm mươi cây số. Thế r ã đến tháng Tư họ lại thử lần nữa. Vẫn thế: được ba mươi giây thì bùm! Hóa ra là có tay nhân viên bảo đảm an toàn nào đó tự nhiên nảy ra ý nghĩ - khá sai lầm - rằng cái thứ chết tiệt đó có thể rơi xuống Orlando, vậy nên hắn ta đã bấm nút tự hủy và làm nó nổ tung. Nhân tiện, thông tin mới nhất mà tôi nghe được là hắn ta được giao cho một công việc mới tại một hòn đảo nhỏ Nam Đại Tây Dương.” Duggan cười phá lên. “Nhưng chuyện đó đâu có ngăn được họ. Một tháng sau họ lại làm tiếp. Quả tên lửa thứ ba vui vẻ ngự trên bệ phóng vài phút r ã lại tự nổ tan tành. Cậu hiểu ý tôi chứ? Mỗi sai lầm chỉ khiến họ lại cố gắng gấp đôi, còn công chúng Mỹ cũng chẳng mấy quan tâm đến việc tiền thuế của họ bị tan thành mây khói theo đúng nghĩa đen. Phần lớn họ không biết. Những bãi phóng này đều được cố ý đặt ở những nơi hẻo lánh. Mà đằng nào thì họ cũng nghĩ phần thưởng của việc này xứng đáng để đầu tư. Sở hữu không gian vũ trụ. Và còn lâu họ mới thay đổi suy nghĩ ấy.”

Họ đi bộ qua những con phố từ thời Trung cổ không bị chiến tranh tàn phá. Trạm G lừng lững hiện ra trước mặt họ, một tòa nhà gạch đỏ, có thể đã

từng làm một nhà khách hoặc trụ sở của một cơ quan công quyền không quan trọng nào đó. Không ai ngăn lại khi họ bước vào. Một người giữ cửa có tuổi đang vui đùa vào tờ báo chỉ khẽ liếc mắt lên nhìn. Nhưng Bond không mắc lừa bởi sự bảo vệ có vẻ thiếu chặt chẽ này. Người giữ cửa chắc chắn có vũ khí. Một máy quay được giấu đâu đó trên gờ tường đã ghi lại việc họ vào trong tòa nhà. Máy quét huỳnh quang sẽ được kích hoạt khi họ đi ngang qua và nếu họ là những người không nhận dạng được và bí mật mang theo vũ khí thì toàn bộ tòa nhà ngay lập tức chuyển sang chế độ khóa. Văn phòng của Duggan nằm trên lầu hai. Anh ta vừa leo lên những bậc thang cẩm thạch đã bạc màu vừa thở phà phò, phải vịn tay vào lan can để đỡ sức nặng cơ thể. Tâm trạng anh ta rất tệ hại khi bước vào căn phòng có một cái bàn làm việc vững chắc, những cái ghế ngả thoải mái và một lò sưởi gang cổ kính.

“Greta!” anh ta gọi lớn. “Cho tôi hai cà phê. Đặc đen. Mà ta có cái gì của London ở đây không thể?”

Một lúc sau, một cô gái vẻ ngoài thông minh xuất hiện, mặc bộ vét xám nghiêm túc, kiểu tóc bob ngắn ôm lấy khuôn mặt. Cô ta mang theo một tập hồ sơ và sau khi lạnh lùng đánh giá Bond cô ta để nó lại cho Duggan và ra ngoài. Duggan mở những trang giấy ra đọc. Bond châm thuốc lá hút chờ anh ta xong việc. Cô gái quay lại đem theo cà phê. Rồi một lần nữa bỏ họ lại với nhau.

“Được rồi,” cuối cùng Duggan cũng lên tiếng. “Chúng ta cũng không thông minh hơn mấy. Trước hết, chẳng có gì về Jeopardy Lane, chẳng từ CIA, chẳng từ FBI. Nhưng chắc chắn cô nàng không phải nhà báo - không có bài báo nào đăng dưới tên này và cô nàng không có tên ở *Motor Sport* hay bất cứ tạp chí nào. Thứ hai, chúng ta có một ít thông tin về anh bạn Sin Jai-Seong của cậu, nhưng cũng chẳng có gì đáng phấn khởi. Công ty tuyển dụng Kim Cương Xanh là một doanh nghiệp tuyệt đối hợp pháp, không có liên kết với tội phạm hay gì hết. Nó gần như độc quyền trong thị trường lao động người Triều Tiên, hiển nhiên rồi, nhưng ngoài ra nó còn môi giới cả người Puerto Rico, người Do Thái, người Hy Lạp... gì cũng có. Có hàng triệu lao động giá rẻ như vậy, có thể thấy chỉ cần lấy hai mươi xu từ mỗi đô mà họ kiếm được thì hẳn cũng đã giàu sụ.”

“Họ làm việc trong những ngành nghề gì?” Bond hỏi.

“À, hẳn phải thận trọng, nhất là ở New York. Băng Cosa Nostra kiểm

soát ngành thu gom rác và ngành xây dựng, hẳn đương nhiên không muốn va chạm với tội này. Nhưng hẳn cũng đã thò tay vào hầu hết mọi thứ từ xử lý thịt cho tới buôn bán đồng nát. Lao công, phụ nữ, nhân viên thang máy. Nhiều việc chỉ là thời vụ và, như tôi đã nói, tất cả đều lương thấp. Hẳn có rất nhiều người trong ngành vận tải - phục vụ tàu điện ngầm và xe buýt. Nhưng không có làm khoa học tên lửa đâu James. Ngành gần nhất với môn này mà hẳn có là quét nhà.”

Bond chấp nhận thông tin. “Còn gì nữa không?”

“Cậu hỏi về những vụ phóng và chỗ này cậu có vẻ may mắn rồi đấy. Tôi không biết. Vụ tiếp theo là năm ngày nữa.” Bond nhướn mày. “Phải, tôi nghĩ cậu sẽ quan tâm đấy. Họ đang thử nghiệm vệ tinh, phóng một quả tên lửa [Vanguard](#) từ đảo Wallops và họ đã quyết tâm để quả này phải bay được. Tôi cũng xoay xở tìm được cho cậu một tấm ảnh đây. Trông có thấy quen không?”

Trên thực tế từng có Dự án Vanguard, một chương trình do Phòng Thí nghiệm Nghiên cứu Hải quân Hoa Kỳ (NRL) quản lý, với dự định phóng vệ tinh nhân tạo đầu tiên vào quỹ đạo trái đất bằng một tên lửa Vanguard từ Mũi Canaveral.

Duggan đẩy một tấm ảnh qua bàn. Bond xem xét nó: một dải bờ biển, những tòa nhà trắng, hình dáng bút chì của quả tên lửa, chân trời trống trải. Anh nhận ngay ra nó.

“Y như nhau,” anh nói. “Hoặc gần giống hết cỡ. Đây là tấm ảnh tôi nhìn thấy trên bàn Sin.”

“Vậy cậu nên đi ngay, cậu trai già. Cậu đã được M cho phép rồi đấy. Tôi sẽ bố trí chuyến bay.”

Ngay chiều tối hôm đó Bond bay đi New York.

PHẦN HAI: ...THÌ PHẢI RƠI XUỐNG

13.

Người phụ trách

“Xin thứ lỗi, anh Bond. Tôi nghĩ anh đang lãng phí thời gian của mình... và cả của tôi nữa.”

Bond, dù vẫn đang kiệt sức vì chuyến bay từ Berlin, quãng đường lái xe dài từ New York xuống đây, cộng thêm một giấc ngủ ngắn chập chờn lệch múi giờ trong một khách sạn bên đường không ra gì, lại không thấy ngạc nhiên. Bằng cách nào đó, ngay từ khi mới bước vào cái văn phòng trống trải, không chút tiện nghi với những thứ đồ gỗ văn phòng sơ sài và chỉ có một ô cửa sổ chữ nhật nhìn ra dải bờ biển chán ngắt này Bond đã biết ngay mọi thứ sẽ không thuận lợi. Phía sau bàn làm việc, Đại tá Eugene T. Lawrence thuộc Hải quân Mỹ đang ng ồi với dáng vẻ ngoan cố dễ dãi của một kẻ đã quen được tuân lệnh. Sĩ quan Hải quân kiêm Chuyên viên dự án tại đảo Wallops này là một người chừng giữa độ bốn mươi, ăn mặc chỉnh

tề trong bộ quân phục mùa hè, áo kaki với hàng nút vàng, ba dải băng đính vào ve áo, cà vạt tối màu và lon đeo vai. Nghiêm túc theo mọi nề. Ông ta có thân hình vạm vỡ và cái cổ khổng lồ của một tay chơi bóng bầu dục. Nhưng cái đầu với mái tóc màu cát, đôi mắt nhỏ và đôi má mịn màng lại giống trẻ con đến ngạc nhiên. Bond đoán Chủ nhật nào ông ta cũng đi nhà thờ. Hẳn là ông ta có một cô vợ thường khoác lác về ông ta với bạn bè của mình nhưng lại nhăn mặt khi nghe tiếng ông ta về nhà, cùng một cậu con trai - Eugene Con - và thằng bé luôn phải thừa gởi trình trọng với ông ta. Ông ta là người phụ trách ở đây và nếu như anh có óc suy xét tốt hơn, nhiều kinh nghiệm hơn hay có thông tin mới hơn ông ta thì cũng chẳng có gì quan trọng. Anh phải làm theo những gì ông ta nói.

Bond được đón ngoài cửa bởi một người đàn ông trẻ tuổi hơn mặc sơ mi trắng ngắn tay và quần dài vải flannel tự giới thiệu là Johnny Calhoun, quản lý Căn cứ. Bond nhanh chóng nhận ra tình hình. Đó chính là điều mà Duggan đã nói với anh ở Trạm G. Lawrence đại diện cho bên quân sự của đảo Wallops, Calhoun là bên dân sự và khoa học. Bond đã xem hồ sơ của anh ta và biết anh ta tốt nghiệp West Point, làm việc cho công ty sản xuất hàng không vũ trụ Glenn L. Martin, công ty cung cấp hầu hết kỹ sư làm việc cho nhóm thực hiện Chiến dịch Vanguard - VOG. Anh ta là một người mảnh dẻ và trẻ trung với mái tóc cắt cua, nụ cười thoải mái và cặp kính mát Ray-Ban Wayfarer.

“Rất vui được gặp anh, Trung tá Bond. Chào mừng tới Wallops. Lần đầu anh đến đây phải không?” Bond gật đầu. “Tôi thì cũng mới đến được một năm. Được chuyển từ Baltimore tới, một chuyển đi đáng nhớ đấy. Xin đi theo lối này. Đại tá Lawrence đang đợi anh trong văn phòng.”

Đó là một lối đi rộng rãi, duy nhất, bắt đầu từ bãi đỗ xe, chạy song song với biển. Có một khối nhà khổng lồ bên tay trái và cách đó khoảng năm mươi mét, ở phía bên kia của lối đi, ngay sát mép nước là một bề mặt xi măng trắng rộng dùng làm bệ phóng. Bond dừng lại và nhìn ngọn tháp, cao tầm ba mươi mét, quả tên lửa trắng bạc đang đứng đó, kiêu hãnh sự hung hãn, chờ đợi thời điểm khi cuối cùng nó được phóng thích và lao vào vũ trụ. Một lần nữa anh lại cảm thấy luồng phấn khích khôn cưỡng, thứ gì đó bên trong anh vừa kính sợ lại vừa tràn cảm hứng trước cái sức mạnh tuyệt đối kia, ánh thép lung linh mượt mà vươn lên từ động cơ tên lửa tầng một tới cái chóp mũi đầy ham muốn chinh phục. Từ xa trông nó có vẻ nhẹ

nhàng, cân bằng hoàn hảo trên bề phóng cách mặt đất ba mét, được bao quanh bởi những kỹ sư và kỹ thuật viên - những tu sĩ hành lễ bên ban thờ của khoa học hiện đại.

“Đúng là ngoạn mục thật nhỉ,” Calhoun thì thầm, dõi theo ánh mắt anh. Anh ta có giọng nói lẽ nhè dễ chịu và có vẻ như thực sự thân thiện, kiểu người mà ta chẳng thể làm gì khác ngoài thích họ. “Mỗi khi nhìn ngắm nó tôi luôn sửng sốt vì sự tiến bộ của chúng ta - và bản khoăn không biết rồi chúng ta còn tiến xa đến đâu nữa. Anh sẽ ở đây xem vụ phóng chứ?”

“Tôi cũng không dám nói chắc,” Bond trả lời.

“Anh nên cố gắng ở lại, nếu có thể. Anh sẽ không bao giờ thấy gì tương tự như vậy nữa đâu. Một cảnh tượng tuyệt vời.” Calhoun ngáp ngừng, sau đó cười nửa miệng. “Ít nhất là khi chúng bay lên khỏi mặt đất.”

Bond đã từng có mặt tại một vụ phóng tên lửa - thực sự là anh có một góc nhìn rất đặc biệt, bên rào chắn - nhưng anh quyết định không nhắc đến điều đó. Hai người cùng đi với nhau tới một tòa nhà thấp màu trắng được bao bọc xung quanh bởi những bụi cây. Không khí rất ấm, mặt trời đang giội nắng xuống từ bầu trời không một gợn mây. Không một làn gió. Đi đến kiện phóng lý tưởng, Bond nghĩ.

“Anh biết đấy... có lẽ tôi nên nói đôi điều về đại tá Lawrence,” Calhoun nói. Giọng anh ta như xin lỗi. “Lúc này ông ấy đang phải chịu rất nhiều áp lực, chỉ còn ba ngày nữa là phóng. Chúng tôi ai cũng cảm thấy thế. Vậy nên khi chúng tôi nhận được liên lạc từ văn phòng London của các anh qua CIA thì, chắc, quả là rất không đúng lúc. Đương nhiên là tôi không trách anh. Tôi chỉ cố gắng để giải thích vì sao anh sẽ thấy ông đại tá có một chút... mệt mỏi.”

“Ông ta có hay bị ‘mệt mỏi’ như thế không?”

“Anh có thể nói như vậy cũng được.” Calhoun lắc đầu. “Khi đã hiểu ông ấy hơn thì thấy ông ấy cũng không đến nỗi quá tệ. Ông ấy gia nhập hải quân một ngày sau trận Trân Châu cảng. Được huấn luyện tại Học viện Hải quân Mỹ và thực hiện nhiệm vụ bay ở Triều Tiên. Anh biết là ông ấy được tặng thưởng Ngôi sao Đồng chứ? Ông ấy đến đây trước tôi một năm và thực sự thì ông ấy đi đầu hành chỗ này khá tốt. Về mặt an ninh. Kỷ luật. Tinh thần. Ông ấy duy trì các kênh liên lạc mở và nguyên chuyện ấy thôi cũng đã rất tốt rồi, có thể nói với anh như vậy. Anh không biết ở đây thế

nào đâu. Chúng tôi có nhiều loại người khác nhau cùng liên quan, thậm chí đặt một cái bóng đèn hay thay giấy vệ sinh cũng phải đi đến nửa tá biểu mẫu rồi đến họp ủy ban! Nếu ông ấy có hơi thô lỗ với anh thì cũng đừng coi chuyện ấy quá nặng nề”

Đại tá Lawrence đúng là đã thô lỗ, ngay từ lúc Bond bước vào văn phòng ông ta, không buồn đứng lên và dò xét anh với vẻ khinh thị mà ông ta có thể tỏ ra với một thủy thủ tập sự bị say sóng nào đó. Calhoun ngồi sang một bên, lắng nghe với vẻ mặt không cảm xúc câu chuyện của Bond: những tấm ảnh tìm thấy trong văn phòng Sin, mối liên hệ của hắn với SMERSH, cố gắng phá hoại cuộc đua ở Nürburgring và khả năng xảy ra chuyện gì đó tương tự ở đây. Bond đọc được sự lãnh đạm trong mắt viên đại tá và buộc phải nuốt giận. Anh không đi nửa vòng thế giới để rồi bị một cái mũ quân nhân vớ vẩn nào đấy sau bàn giấy phẩy tay phớt lờ. Anh đã từng đối mặt với SMERSH. Anh có thể cảm nhận được mối nguy hiểm treo lơ lửng trên không khí. Anh biết những đi đâu mà người này không biết.

Nhưng lúc này, theo cách nghiêm túc của riêng mình, Lawrence tóm tắt câu chuyện. “Bản chất của câu chuyện chỉ là vài bức ảnh anh được xem trong một lâu đài ở Đức. Có thể có đủ kiểu lý do để chúng xuất hiện ở đó, nhưng để chuyện ấy sang bên, đi đâu gì khiến anh nghĩ tay Sin đó có lý do làm hại chúng ta?”

“Tôi nói rồi. Ngày hôm trước tôi đã nhìn thấy hắn với...”

“Tướng Gaspanov. Anh có bao giờ nảy ra ý nghĩ này chưa, thưa Trung tá Bond, rằng có một lời giải thích vô cùng đơn giản cho chuyện ấy? Dân Xô viết cũng đua. Rất nhiều quan chức chớp bu của họ thích trò đó và anh không cho rằng một tay sếp tình báo nào đó sẽ tìm ra cớ để thoát khỏi Mátxcova trong chốc lát sao? Sao chứ, tôi dám cá là anh cũng rất nóng lòng thoát khỏi nơi ấy. Chắc chắn là hơn làm chuyện sự vụ rồi.”

Bond phớt lờ lời lăng mạ đó. “Vẫn còn vụ mưu sát tay đua người Anh.”

“Là anh nghĩ như vậy. Nhưng thêm lần nữa, trước tòa tôi có thể nói rằng đó chỉ là ý kiến cá nhân của anh để chống lại bọn họ. Và từ những gì anh nói với tôi thì hành động bạo lực duy nhất trên đường đua là do anh thực hiện.”

“Ivan Dimitrov được SMERSH tuyển mộ, đại tá ạ. Chúng tôi có thông tin tình báo...”

“Mà tôi chưa được biết.” Lawrence liếc nhìn Calhoun như thể định hỏi ý kiến anh ta, nhưng rồi nghĩ lại và quay sang Bond. “Chính xác thì anh đang yêu cầu tôi làm gì?”

“Tôi đến đây để cung cấp thông tin cho ông, thưa ông. Không phải để yêu cầu ông làm bất cứ điều gì. Nhưng nếu ông hỏi ý kiến tôi, tôi nghĩ ông nên xem xét việc tạm hoãn vụ phóng.”

“Chuyện này không thể được.”

Lần này thì Calhoun đồng ý. “Đúng vậy, thưa trung tá. Vả lại, phải cấp cao hơn nhiều mới quyết định được việc này.”

“Nhưng nếu các ông đề xuất...”

“Chúng tôi sẽ không đề xuất những thứ vớ vẩn như thế,” Lawrence ngắt lời. Hai bên cổ ông ta vẫn đỏ. Ông ta ngồi yên một lúc. Sau đó ông ta gõ hai ngón tay lên mặt bàn làm việc. “Được rồi. Để xem chuyện này sẽ đưa ta đến đâu. Chính xác thì anh nghĩ bọn người đó - bọn đỏ, SMERSH, gì cũng được - đang âm mưu gì?”

Bond biết anh đang bị bốn cột, nhưng anh không còn lựa chọn. “Tôi nghĩ tôi đã giải thích rõ ràng, thưa đại tá. Bọn chúng có thể đang lên kế hoạch phá hoại quả tên lửa.”

“Chính xác thì bọn chúng sẽ làm như thế nào? Đừng quên rằng cả ba tầng - động cơ, máy phát và tên lửa nhiên liệu rắn - đều được kiểm tra nghiêm thu kỹ lưỡng. Sau những bài đo này là đo kiểm hệ thống. Sau đó là đo kiểm tĩnh điện cho các hệ thống đẩy, hệ thống cân bằng và tất cả các loại đi đầu khiển. Và anh nói với tôi rằng chúng tôi đã bỏ qua đi đầu gì đó? Chúng tôi có kiểm tra cân chỉnh, đo kiểm chức năng hệ thống và kiểm tra qua kính hiển vi toàn bộ tinh chỉnh thiết bị.”

“Tôi chắc chắn các ông đã làm rất kỹ lưỡng,” Bond nhấn nại nói.

“Được rồi, anh rất tử tế, trung tá Bond. Nhưng cứ thử hình dung chúng tôi đã phạm sai lầm. Rốt cuộc chúng tôi chỉ là lũ người Mỹ ngu dốt, và anh đang nói với chúng tôi rằng chúng tôi không thể tự bảo vệ an ninh cho mình. Vậy chúng ta hãy cùng hình dung rằng các bạn cộng sản làm được chuyện đó. Thế thì chính xác là chúng muốn đạt được cái gì?”

“Tôi thì đang hy vọng các ông sẽ nói tôi biết.” Lawrence gật đầu với Calhoun để anh này tiếp lời. Anh ta nói giọng hối tiếc: “Đây là một chuyến bay thử” anh ta nói. “Quả tên lửa sẽ không mang theo thứ gì thực sự có giá

trị. Trên thực tế chúng tôi chỉ mang theo một vệ tinh quả bưởi thôi. Chúng tôi gọi nó như thế vì kích thước của nó: đường kính khoảng mười lăm xăng ti mét và nặng khoảng hai cân.”

“Mọi tên lửa của chúng tôi đều phải mang theo thiết bị khoa học,” Lawrence bổ sung. “Đây là thỏa thuận của chúng tôi với [NRL](#).”

Phòng thí nghiệm Nghiên cứu Hải quân Hoa Kỳ.

“Chúng tôi đang thử nghiệm hệ thống ổn định xoay mới,” Calhoun nói. “Vào thời gian này, nhờ công nghệ vi hóa, thậm chí những quả vệ tinh nhỏ nhất cũng có thể làm được việc có ích. Sẽ chẳng có ích lợi gì nếu bắn hạ Vanguard hay làm nó nổ tung hoặc gì gì đó. Tất nhiên là sẽ gây khó chịu. Và tốn kém. Nhưng hải quân đã cam kết với chương trình này và nó sẽ được tiếp tục.”

“Giả sử nó bị chuyển hướng” Bond nói. “Giả sử nó sẽ rơi xuống thành phố nào đó.”

“Mấy chuyện đó không thể xảy ra được. Nhân viên phụ trách an toàn của chúng tôi sẽ theo dõi vụ phóng từ văn phòng điếu khiển trung tâm. Anh ta sẽ giám sát từng xăng ti mét của hành trình và nếu tên lửa cho thấy bất cứ sai lỗi nào, nếu nó chệch khỏi quỹ đạo đã định sẵn, thậm chí nếu có một nguy hiểm nào dù là nhỏ nhất của một cuộc tấn công từ mặt đất... chắc, thì lúc đó anh ta sẽ kích hoạt Cờ Súng Tử Thần.”

“Đấy là cái gì?”

“Là tên chúng tôi đặt cho nút bấm khẩn cấp, thưa trung tá. Một kỹ thuật viên của chúng tôi đã bịa ra cái tên này và nó như kiểu bị chết tên đó luôn. Mỗi quả tên lửa được phóng đi từ căn cứ này đều mang theo một cơ chế tự hủy. Nếu như có bất kỳ lý do nào để tin rằng có chuyện bất thường xảy ra, chúng tôi sẽ bấm nút và cho nó nổ tung... và các mảnh vỡ sẽ rơi xuống biển thôi.”

Lawrence nhìn đồng hồ. “Tôi hy vọng đã trả lời được các câu hỏi của anh, trung tá Bond. Còn bây giờ thì xin thứ lỗi cho tôi...”

Nhưng Bond vượt qua ngần ấy chặng đường không phải để bị đuổi đi đột ngột như thế. “Ông có nói về những lần kiểm tra,” anh khẳng khẳng, “nhưng có hàng trăm người làm việc trong căn cứ này. Ai trong số họ cũng có thể bị mua chuộc, bị tống tiền, bị đe dọa. Thậm chí cả nhân viên an toàn của ông cũng có thể làm việc cho đối thủ...”

“Tôi tình cờ lại quen biết Paul Glennan cùng cả gia đình anh ta, và để tôi nói anh nghe: tôi thấy nhận xét vừa rồi của anh là sự xúc phạm cá nhân. Tôi có hồ sơ tuyển dụng của từng người trên hòn đảo này và tôi đã đích thân đọc từng hồ sơ. Đó là một phần trách nhiệm của tôi. Không có người nào mà tôi không thể bảo đảm.”

“Và không có chuyện gì xảy ra trong vài tuần hay vài tháng vừa qua? Không có chuyện gì bất thường?”

“Tuyệt đối không.”

Nhưng trong khi ông ta nói Bond đã nhìn thấy Calhoun chùn lại. Anh quay sang nhìn anh ta dò hỏi và chàng thanh niên này đỏ mặt. “À, sắp ời,” anh ta lẩm bẩm, “có vụ với Keller nữa.”

“Mẹ kiếp, Johnny!” Năm nắm của Lawrence động xuống mặt bàn. “Chuyện xảy ra với Keller không liên quan gì đến căn cứ này. Anh biết rồi đấy. Cảnh sát cũng đã xác nhận. Và tôi không thể tin được anh lại chống đối tôi trong chính văn phòng của tôi.” Ông ta đã ra một quyết định và khi quay sang Bond, trong mắt ông ta ánh lên vẻ lạnh lùng mới. “Giờ hãy quay lại với những tấm ảnh mà anh bảo anh đã thấy,” ông ta gằn gừ. “Đấy là nơi mọi thứ bắt đầu. Chính xác thì hiện chúng đang ở đâu?”

“Tôi không đem chúng theo.”

“Chuyện gì xảy ra với chúng?”

“Bị đánh cắp.” Có gì đó nói với Bond rằng Đại tá Lawrence đã biết chuyện đó.

Lawrence chần chừ, hưởng thụ khoảng khắc này. Và sau đó, khá chắc chắn, ông ta thò tay xuống dưới mở nột ngăn kéo. Bằng một động tác hoa mỹ, ông ta lấy ra một nắm ảnh và rải chúng trên mặt bàn. “Chúng có tình cờ là những tấm ảnh mà anh vừa nói đến không?” ông ta gay gắt hỏi.

Bond liếc nhìn chúng và ngay lập tức nhận ra đúng là những tấm ảnh đó. Không phải bản sao mà chính là những tấm ảnh anh đã lấy từ Schloss Bronsart và sau đó Jeopardy Lane lại lấy của anh. Anh có thể thấy đi đâu đó từ những hư hại do nước gây ra. Chúng đã nằm trong túi áo vét của anh khi anh lao xuống hồ. “Tôi không nghĩ cái tên Jeopardy Lane lại có ý nghĩa gì với ông, có phải không?” anh hỏi.

“Chưa từng nghe thấy bao giờ.”

“Vậy ông có được chúng từ đâu?”

“Tôi nghĩ đó là việc của tôi, Trung tá Bond ạ.” Lúc này Lawrence đang mỉm cười. “Nhưng anh có thể muốn biết rằng tôi đã có chúng được vài ngày và cũng đã có cơ hội xem xét chúng. Như tôi có thể thấy, chúng là đồ giả.”

“Đồ giả?”

“Những tấm ảnh chụp căn cứ là thật. Bất cứ khách du lịch nào có máy ảnh tử tế cũng có thể chụp được. Nhưng cái này...” Ông ta nhặt tấm ảnh chụp bên trong nhà để tên lửa, tấm ảnh chụp ba nhà khoa học Triêu Tiên và phần trên của quả Vanguard. “Tôi không biết anh nghĩ nó là cái gì, nhưng nó chẳng liên quan gì đến chúng tôi.”

“Làm sao ông chắc chắn được?”

“Bởi vì không có thằng Nhật lùn nào trên đảo Wallops. Không một thằng nào.”

“Đây là người Triêu Tiên.”

“Không Nhật, không Triêu Tiên hay Tàu gì cả, ngoại trừ, có lẽ là trong phòng giặt là. Đây không phải phòng để tên lửa của chúng tôi. Liếc nhìn là tôi thấy ngay.”

“Nhưng đây là một quả tên lửa Vanguard.”

“Không, trung tá ạ. Tôi không tin đây là nó. Trông có thể giống - xem ảnh thì cũng khó nói - nhưng Mỹ là quốc gia duy nhất trên thế giới có tên lửa Vanguard, và theo như tôi biết thì chúng tôi dạo gần đây, mà thực tế là chưa bao giờ có quả tên lửa nào bị đánh cắp. Tôi đoán là ngay cả lũ ngốc như chúng tôi cũng có thể biết được liệu mình có bị thiếu mất quả tên lửa nào không, trung tá ạ. Vậy nên, như tôi đã nói với anh từ nãy, anh đang lãng phí thời gian đấy.”

Ông ta đứng lên, cho thấy buổi hỏi đáp đã kết thúc. Bond nhìn một lần cuối những tấm ảnh trải trên mặt bàn. Liệu có khả năng Jeopardy Lane làm việc cho NRL hay cho chính căn cứ này hay không? Nhưng nếu vậy tại sao Lawrence lại không nói với anh như thế? Chắc chắn ông ta cũng muốn khoe khoang về việc lấy lại được mấy tấm ảnh chứ. Viên sĩ quan hải quân vẫn đứng nghiêm. Không có cái bắt tay tạm biệt.

“Tôi muốn anh biết rằng tôi đã tạo ngoại lệ đặc biệt để Tình báo Anh phá hoại thẩm quyền của tôi,” ông ta nói. “Việc các anh đá chúng tôi khỏi Barbados đã đủ tệ lắm rồi. Các anh đã chẳng cần quá nhiều thời gian để

quên đi những gì chúng tôi đã làm cho các anh trong chiến tranh. Nhưng đến đây thế này, với những câu hỏi láo xược chết tiệt của anh ư? Anh Calhoun đây sẽ đưa anh ra xe và bảo đảm là anh đi khỏi căn cứ.”

Thế là hết. Johnny Calhoun ra mở cửa và Bond đi theo anh ta ra khỏi văn phòng. Không ai nói câu nào cho tới khi họ ra hẻm bên ngoài dưới ánh nắng. Rồi Calhoun phá tan sự im lặng. “Tôi xin lỗi, trung tá.”

“Không sao, tôi cũng không thể nói là anh không cảnh báo tôi. Ông ta chắc chắn đang rất mệt. Mà câu chuyện về Barbados là thế nào thế?”

“Đúng là chuyện thật đấy. NRL muốn xây một bãi phóng ở Barbados. Khi phóng tên lửa người ta luôn phóng nó về phía Đông, và càng gần xích đạo thì càng tốt. Như thế ta sẽ tận dụng được vòng quay của trái đất, nhưng chính phủ Anh đã từ chối. Vì lý do môi trường, tôi đoán thế, nhưng chuyện đó cũng gây ra chút sóng gió.”

“Còn người kia thì sao - Keller ấy?” Calhoun trông có vẻ không thoải mái, và Bond biết anh ta không muốn tỏ ra thiếu trung thành hơn nữa. “Tôi có thể đến gặp cảnh sát địa phương nếu anh không muốn đề cập đến chuyện đó. Nhưng sẽ tốt hơn nhiều nếu có thông tin từ anh, và tôi sẽ giữ bí mật.”

“Chắc chắn rồi.” Calhoun liếc nhìn ra sau để phòng Lawrence lại đi theo họ. Không có ai trên đường. “Thomas Keller là một trong những giám sát viên của chúng tôi.” Bond để ý thấy cách gọi “Thomas”. Không phải Tom hay Tommy. Không có sự quen thân ở đây. “Tôi gần như không biết anh ta và anh ta cũng không hòa hợp với mọi người lắm,” Calhoun nói tiếp, xác nhận điều Bond vừa đoán. “Anh ta là người Đức, và sự thực là nếu hải quân được tự quyết thì sẽ không có người Đức nào trong nhóm thực hiện Chiến dịch Vanguard. Họ nhớ rất dai. Trở lại chuyện đang nói: vài tuần trước tất cả chúng tôi đều rất sốc vì anh ta đã bị giết chết.”

“Bằng cách nào?”

“Theo cảnh sát thì đó là một biến cố gia đình. Vợ anh ta đâm anh ta và đốt nhà. Cô ta từng là tiếp viên trong quán rượu - chắc, báo chí nói vậy - và cô ta đơn giản là đã phát ngán anh ta. Cô ta lấy xe rồi chạy sang bang khác. Toàn bộ nghe như một câu chuyện giật gân rẻ tiền, nhưng thực sự là Đại tá Lawrence nói đúng. Nó chẳng liên quan gì đến chúng tôi hết cả.”

“Công việc của Keller ở đây là gì?”

“Giám sát chung.”

“Có được tiếp cận Vanguard không?”

“À, có chứ. Tất nhiên. Nhưng như tôi đã nói. Anh ta bị đâm bằng dao làm bếp, căn nhà bị đốt và cô vợ thì lấy xe biến mất. Theo như tôi biết thì họ vẫn chưa tìm thấy cô ta.”

“Anh có địa chỉ của anh ta không? Tôi vẫn muốn xem qua nhà anh ta một chút.”

“Đường Cầu Vòng, Salisbury. Tôi không nhớ số nhưng anh không lạc được đâu. Anh định ở đó bao lâu?”

“Tôi cũng chưa quyết định.” Trước mắt thì Bond thấy lang thang ở cái xứ Đông Virginia này không có ý nghĩa gì nhưng đồng thời anh cũng chẳng biết đi đâu nữa. Anh có thể phải khiếu nại lên thượng cấp của Đại tá Lawrence. Ít nhất thì họ cũng có thể nói gì đó với anh về Jeopardy và vai trò của cô ta trong tất cả câu chuyện này.

Họ đã ra đến xe.

“Được rồi, nếu anh quyết định đến xem vụ phóng thì cứ báo cho tôi, tôi sẽ giải quyết thủ tục ra vào cho anh.” Họ bắt tay. “Rất vui được gặp anh, Trung tá Bond.”

Cách đó gần một cây số, một người đàn ông đang đứng dựa vào một chiếc sedan bốn cửa. Khi James Bond lái xe qua những cánh cổng trên đảo Wallops, người đàn ông nọ đã lấy ra chiếc ống nhòm Bausch&Lomb Zephyr 9x35 đưa lên mắt. Hắn chỉnh tiêu cự cho tới khi nhìn thấy rõ người lái xe. Phải rồi. Đó chính là khuôn mặt hắn đã được cho xem. Đúng như người thuê hắn đã nghi ngờ, tay điệp viên người Anh đã theo những tấm ảnh tới tận đây.

Gã đàn ông đang giải ô chữ. Tờ báo vẫn còn đang nằm đó, gấp đôi, trên nắp ca pô xe hắn. Hắn ném nhanh nó xuống ghế sau rồi leo vào xe. Một lúc sau Bond lái xe ngang qua. Gã đàn ông nổ máy, quay xe đi theo.

14.

Màn đêm chết chóc

Sau cuộc gặp với Calhoun, Bond quay lại khách sạn và gọi điện cho đồn cảnh sát địa phương. Anh quan tâm đến Thomas Keller và muốn biết thêm. Anh hẹn gặp một nhân viên cảnh sát vào buổi tối hôm đó và đi ăn bữa tối sớm với thịt bò bít tết và khoai tây rán tại quán ăn gần đó - một quán ăn nhỏ bé, lạnh lẽo có tên là Lucie. Nhân viên phục vụ rót cà phê dù anh không gọi và cũng không uống. Cà phê Mỹ, món phụ của mọi bữa tối, và với Bond thì nó không là gì ngoài một thứ nước uống màu nâu. Nhưng thức ăn thì ngon, và sau một điều thuốc - điều Chesterfield, thứ làm anh chợt nghĩ đến Pussy Galore - anh trả tiền rồi ra về Chiếc xe thuê của anh đang đỗ bên ngoài. Anh xem bản đồ rồi lái xe tới Salisbury.

Tàn tích cháy rụi của ngôi nhà của Keller trông thực sự choáng váng, một sự xúc phạm tới toàn bộ khu vực xung quanh. Giống như đã có một chiếc xe tải đến đây lúc nửa đêm và đổ xuống một đồng lớn gỗ cháy thành than và kim loại cong queo. Chúng không có quyên nằm ở đây. Bond chậm rãi lái xe qua những ngôi nhà xung quanh, tất cả được quét sơn sáng màu và những bãi cỏ hoàn hảo. Anh có thể hình dung ra những đứa trẻ cùng chơi trong sân sau nhà nhau, được ông bà chúng ngồi dưới mái hiên canh chừng, tiếng máy cắt cỏ vang lên trong buổi chiều hè ấm áp. Và nếu có đánh nhau, nếu có bạo lực thì những chuyện đó thường xảy ra im lặng, phía sau những tấm rèm đã được kéo kín. Ngôi nhà số 1261 đường Cầu Vàng đã biến tất cả những hình ảnh này thành lời nói dối. Đó là một tấm biển đen đúa, xấu xí quảng cáo cho lòng căm thù, bạo lực và tuyệt vọng; tất cả những thứ không bao giờ có chỗ trong giấc mơ Mỹ.

Xung quanh không có ai khi Bond ra khỏi chiếc xe thuê, đứng đó và hít thở mùi than cháy và bõnóng thường đọng lại rất lâu sau đám cháy. Cỏ đã bắt đầu mọc um tùm, các loại cỏ dại hân hoan vì lấy cơ hội bùng phát. Ai đó để lại biển báo: **CẤM LẠI GẦN**. Nhưng lại gần hơn cũng chẳng có ý nghĩa gì. Chỉ cần liếc nhìn là Bond đã biết rằng toàn bộ đồ gỗ và bất cứ thứ gì có giá trị đều đã bị đem đi. Cuối cùng, xe ủi sẽ đến và dọn nốt những gì còn lại, và rất sớm thôi Thomas Keller và vợ anh ta, cùng với tất

cả bí mật của họ sẽ rơi vào quên lãng.

Một chiếc xe đỗ lại phía sau anh. Bond quay lại và thấy đó là một chiếc Chevrolet Cruiser mang dòng chữ “Sở Cảnh sát Salisbury” in trên cửa. Một sĩ quan mặt tròn, lạnh lùng bước ra. Anh ta mặc áo sơ mi, đeo cà vạt, chiếc huy hiệu cảnh sát gắn trên ngực. Trông anh ta tỏa ra sự đáng tin cậy và kinh nghiệm. Anh ta chắc chắn là kiểu người mà những công dân tuân thủ pháp luật luôn muốn ở gần.

“Anh Bond?” anh ta hỏi.

“Đúng vậy. Cảm ơn anh vì đã tới.”

“Không có gì. Tôi có thể giúp gì được anh?”

“Có phải anh là người đã đi điều tra chuyện xảy ra ở đây không?”

“Đúng vậy. Vợ chồng Keller... Thomas và Gloria. Họ cũng đã ở đây khá lâu. Rất kín tiếng, mặc dầu vậy cũng nhiều người biết họ. Gặp họ ở nhà thờ hay siêu thị. Có vẻ như họ hạnh phúc bên nhau. Không phải lo lắng chuyện tiền nong hay những thứ đại loại vậy. Không ai nói đi đâu gì xấu về họ.” Viên sĩ quan rất thực tế, không thể hiện bất cứ tình cảm nào và Bond có cảm giác anh ta sẽ luôn như vậy, bất kể là xử lý một vụ giết người hay đỗ xe sai chỗ. “Ông Keller chuyển đến từ Texas, nhưng tôi tin là họ gặp nhau ở Mexico. Ông ta là người Đức. Không có con.”

“Và anh chắc chắn là cô ta đã giết ông ấy?”

“Có vẻ chắc chắn là như vậy, anh Bond. Ông Keller bị đâm trong bếp, và mặc dù khó có thể nói chắc, nhưng không có dấu hiệu của bất cứ cuộc vật lộn nào. Ông ta vừa đi làm về và cô ta đang ở nhà, chờ ông ta về. Và nếu như không phải cô ta là người đâm, thì ta phải tự đặt câu hỏi tại sao cô ta phải trốn đi như thế?”

“Phải rồi, bỏ lại mọi thứ thì đúng là lạ thật.”

“Thực ra, một người hàng xóm đã nhìn thấy cô ta bỏ đi trên một chiếc xe xanh. Lúc ấy chỉ là vài phút sau khi nhà cháy. Tất nhiên, chúng tôi cũng đã kiểm tra chi tiết tài chính của cô ta. Hóa ra là cô ta đã tái thế chấp ngôi nhà, lấy một tấm séc bảo chi ghi tên cô ta. Hai người họ có một tài khoản tiết kiệm chung, cô ta đã tới ngân hàng và rút toàn bộ số tiền, bằng tiền mặt. Đó là vào buổi sáng hôm vụ án xảy ra.”

“Nghe rất máu lạnh.”

“Tôi đồng ý. Có vẻ như cô ta đã lên kế hoạch mọi thứ. Bây giờ thì chắc

anh đã tự hỏi tại sao rồi chứ?”

Và thực sự thì đó cũng chính là câu hỏi chính, Bond suy nghĩ trong khi anh lái xe quay về khách sạn. Sao lại vào lúc đó? Hay chính xác hơn, vì sao lại chỉ là một hai tuần trước vụ phóng Vanguard? Tuyệt đối không có bằng chứng gì gắn Thomas Keller với Jason Sin - và vì thế, một cuộc tấn công vào vụ phóng tên lửa vẫn mới chỉ là phỏng đoán. Nhưng mọi thứ từ kinh nghiệm của Bond đều bảo anh phải tìm kiếm thứ gì đó bất thường, một cú vấp nhỏ trong nhịp điệu thường nhật của đời sống, và cần đi đầu tra thêm về nó. Có thể Gloria Keller đã quyết định loại bỏ ông chồng của mình trong một khoảnh khắc bốc đồng. Nhiều năm thù hận cuối cùng có thể dẫn đến một khoảnh khắc bạo lực bất ngờ như thế không hề được lên kế hoạch. Nhưng chẳng phải khả năng cao hơn sẽ là đã có gì đó thay đổi trong cuộc sống của họ, và cho dù nó có là gì thì chính nó đã gây ra vụ giết người sao? Và anh thấy sự việc có vẻ là như vậy.

Đi đâu tiếp bây giờ? Bond cảm thấy bị mất kết nối một cách lạ lùng, cô đơn trong sự trống rỗng phẳng lặng của khung cảnh, những cánh đồng trải dài tới tận vịnh Chesapeake và mặt trời đã nằm dưới đường chân trời. Anh muốn đi lên phía Bắc, trở lại New York. Anh có thể liên hệ với FBI để xem họ có thể lần ra bà Keller mất tích hay không. Cũng thú vị nếu biết Jason Sin đã về Mỹ hay chưa. Nhưng anh có thể làm tất cả những chuyện đó qua điện thoại và mọi trực giác của anh đều mách bảo anh hãy ở lại đây, gần với vụ phóng. Nếu kẻ thù ra tay, đây sẽ là nơi đi đầu đó xảy ra. Hơn hết, anh muốn biết làm thế nào mà những tấm ảnh, bị đánh cắp từ tay anh ở Đức lại xuất hiện ở nơi đây? Lawrence chắc sẽ không chịu nói, nhưng có vẻ như anh đã có một đồng minh là tay quản lý căn cứ, Johnny Calhoun. Giờ đã quá muộn để quay lại rồi. Ngày mai anh sẽ thử vận may xem thế nào vậy.

Khách sạn Starlite nằm trên đường 13, cách đường chính một đoạn, trước mặt một khu rừng - chủ yếu là thông và tuyết tùng. Không có gì ngạc nhiên khi cả khu mang chủ đề tên lửa. Tên khách sạn được uốn bằng đèn neon trắng với một quả tên lửa màu đỏ nhấp nháy đang lao đi từ một bảng hiệu hình thoi. Khu phòng nghỉ được bố trí thành ba khối sơn màu pastel, mỗi khối có hai tầng và mái nhà nhô ra - [Redstone](#), [Jupiter](#) và [Thor](#). Thậm chí cả bể bơi hình tròn cũng được lát gạch sao cho trông giống như tên lửa Saturn. Đó không phải kiểu khách sạn Bond hay chọn, nhưng nó gần đảo Wallops, yên tĩnh đến độ ngạc nhiên và với chứng nhận của [AAA](#), khách

sạn này sạch sẽ đúng như anh kỳ vọng.

Bond đã đặt một phòng trên tầng hai của khối Redstone, nằm hơi tách biệt một chút, bên rìa của tổ hợp. Tám đô la giúp anh thuê được phòng Redstone 205: một phòng lớn có bếp và phòng tắm, ti vi, điều hòa không khí và thứ quan trọng nhất với anh: vị trí có thể quan sát cổng vào và đường chính mà không bị cản trở.

Tên các loại tên lửa của Mỹ.

Hiệp hội Ô tô Mỹ.

Bond lái xe vào, đỗ xe và đi bộ tới văn phòng quản lý để lấy chìa khóa. Sau quầy là một người mới, mắt ngái ngủ và đã quá tuổi nghỉ hưu rất lâu, ngồi trên một chiếc ghế đu, tay để trên bụng. Nhìn thấy Bond, ông ta khó nhọc đứng dậy và tìm kiếm một mẫu giấy lẫn trong những mẫu giấy khác. “Có người gọi cho anh,” ông ta nói. “Xưng tên là Calloon hay gì đó... anh biết không? Anh ta gọi từ chỗ tên lửa.”

“Ý ông là Calhoun?”

“Chính là nó đấy, sếp. Ờ... Anh ta bảo có thứ anh có thể sẽ đánh giá cao, không biết anh có muốn gặp gỡ đi loanh quanh chút không. Anh ta nói nó quan trọng lắm.”

“Anh ta có để lại số không?”

“Tôi không có số, mà anh cũng không cần đâu. Tám giờ sáng mai anh ta sẽ đến. Anh ta nói thế.”

“Được rồi. Cho tôi xin chìa khóa?”

“Chắc rồi.” Người quản lý nhấc chìa khóa của Bond từ tấm bảng gỗ ghi tất cả phòng trong khu Redstone. Ông ta đưa cho Bond. “Chúc ngủ ngon, sếp. Anh phải ngủ cho ngon đấy.”

Chiếc sedan bốn cửa tiến về phía tổ hợp đúng hai giờ sáng, những bánh xe nhẹ nhàng nghiêng lên lớp sỏi. Mười hai giờ đã đến rồi đi nhưng bây giờ mới đích thực là nửa đêm, thời điểm bóng tối đậm đặc nhất và hầu hết mọi người đã ngủ say. Mặc đồng phục trang đêm và đi đôi giày lính, người đàn ông tự gọi mình là Harry Johnson bước ra và đi vòng ra cốp xe. Hắn lấy ra thứ gì đó. Nó nặng và được bọc vải dầy. Phía sau hắn một chiếc xe con và

một xe thùng đi tới, đỗ lại ngoài phố. Sáu người đàn ông ra khỏi xe, mặc cùng một kiểu quần áo tối màu, mũ len trùm kín mặt. Tất cả đều mang vũ khí, bao súng treo lộ liễu bên hông. Khuya khoắt thế này thì sẽ không có nhân chứng nên không cần giấu giếm. Họ im lặng đóng cửa xe sau lưng rồi chu ửi vào bóng tối, chiếm lĩnh những vị trí đã phân nhau từ trước.

Hai giờ hai phút. Johnson đang nằm trên mặt đất, hai chân giăng rộng phía sau. Hắn ôm một khẩu M60, loại súng máy mới tinh, vận hành bằng khí, nạp đạn ngang lưng vừa được trang bị cho quân đội Mỹ. Báng súng nhựa tì lên vai, hắn vươn tay điều chỉnh ống ngắm. Phòng 205 trong tòa nhà Redstone nằm ngay trước mặt hắn, cửa sổ nhìn đăm đăm vào bóng đêm. Khẩu súng máy có hệ thống thay nòng dự phòng nhanh, nhưng sẽ không cần thiết. Johnson tỉ mỉ lau chùi và bôi mỡ cho mọi cấu kiện chuyển động và khi hắn siết cò nó sẽ bắn ra sáu trăm phát đạn trong một phút với vận tốc đầu nòng 850 mét trên giây. Mục tiêu chỉ cách đó chừng 150 mét. Căn phòng và mọi thứ trong đó sẽ bị xé nát như. Giết gà bằng dao mổ trâu. Những người ra lệnh muốn thật chắc chắn. Điệp viên người Anh phải bị tiêu diệt - và nếu như hai ngàn viên đạn xuyên giáp không nên trò trống gì thì vẫn còn nửa tá người đang chờ để hoàn thành phát súng ân huệ. Cả chiến dịch sẽ kết thúc trong chưa tới chín mươi giây. Cảnh sát phải mất ít nhất bảy phút mới tới nơi. Một loạt cuộc điện thoại giả đã được thực hiện, phân tán lực lượng đến những vùng khác nhau trong bang. Bên trong chiếc xe thùng, người thứ bảy đang giám sát tín hiệu vô tuyến của cảnh sát. Hắn ta sẽ báo động rất lâu trước khi chiếc xe cảnh sát đầu tiên tới gần.

Trong vài giây Johnson lắng nghe thứ im lặng dữ dội thực sự làm nên sự chết chóc của màn đêm. Hắn có thể nghe tiếng vài con ve s ầu sọt soạt trong tán lá. Tiếng kêu của một con cú. Đã đến lúc. Hắn nhẹ nhàng quấn ngón tay quanh cò súng, đoạn siết.

Bị khuếch đại bởi sự tĩnh lặng, tiếng g ầm của khẩu M60 chấn động ngoài sức tưởng tượng, những ánh chớp trắng tuôn ra quanh đầu nòng. Phía bên kia khối nhà, phòng 205 đơn giản là đã ngừng t ồn tại, mặt t iền gỗ, cửa và cửa sổ vỡ nát khi trúng đạn. Trong cơn mất tâm trí của mình, Johnson có thể nhìn thấy bên trong căn phòng và hình dung ra những bóng đèn vỡ vụn, tranh ảnh bị thổi bay khỏi tường, những mảnh kính bay lượn, không khí cũng bị xé toạc bởi dòng chảy không ngừng của những viên đạn nóng rực. Còn gã đàn ông hắn đang nằm trên giường? Hắn có thể thức giấc

khoảng một hai giây, cơ thể hắn co giật và quần quai khi những viên đạn xuyên vào hắn, máu hắn sôi lên sùng sục, tràn ra khăn trải giường. Cái chết của hắn không thể nhanh hơn hay bạo lực hơn. Đó là kiểu kết cục mà một tên gián điệp Anh đáng được hưởng.

Hắn dừng lại. Sự im lặng giờ đây gần như đã có thể sờ thấy được khi màn đêm chiến đấu để giành lại quyền kiểm soát. Không có gì của phòng 205 còn lại. Ánh đèn bật sáng trong những căn phòng khác. Tiếng la hét của một phụ nữ. Một đứa trẻ bắt đầu khóc. Vài vị khách có lẽ đã sờ soạng tìm điện thoại để gọi cảnh sát. Nhưng không cần vội vàng. Còn rất nhiều thời gian. Harry Johnson ngắm nhìn những bóng người tối thẫm lao lên cầu thang lên tầng hai, vào phòng để kiểm tra liệu công việc đã hoàn thành hay chưa.

James Bond cũng nhìn thấy chúng đi ngang qua.

Một điệp viên hoạt động trên hiện trường luôn phải phát triển một dạng ăng ten. Có hay không có nó chính là sự khác biệt sống chết. Ngay khi quay trở lại khách sạn Starlite, anh đã chắc chắn có đi đâu gì đó không ổn không đủ chắc để phải rời đi ngay, nhưng đủ để cảnh giác. Có thể nó đã bắt đầu với một thoáng bất ổn trong ánh mắt của người quản lý khách sạn, ông ta đã chuyển đi thông điệp một cách hồ hững, nhưng vẫn cố vẻ tránh né thế nào đó. Đúng là có khả năng Calhoun đã tìm được nơi ở của Bond mặc dù anh chưa từng nói cho anh ta biết tên khách sạn. Nhưng nếu thực sự đúng là anh ta đã gọi điện, thì sao anh ta lại phải nhắc đến chuyện làm ở căn cứ tên lửa làm gì? Đấy đâu phải loại thông tin có thể cứ khơi khơi đưa ra như vậy, nhất là khi vụ phóng này đòi hỏi an ninh cao đến thế. Còn nữa, anh ta nói sẽ tới khách sạn này, tại sao phải thế? Gặp nhau tại văn phòng của anh ta sẽ hợp lý hơn nhiều chứ. Cộng tất cả lại, Bond chắc đến đến tám mươi phần trăm rằng có kẻ muốn đảm bảo anh phải ở nguyên chỗ đã định. Tức là chúng đã có kế hoạch sẽ tới lúc đêm nay.

Anh lấy chìa khóa rồi về phòng như thể không có gì phải lo lắng. Anh hành động ngay sau khi vào phòng. Bảng treo chìa khóa trong văn phòng người quản lý cho anh biết rằng khối nhà này vẫn đang gần như trống trơn. Gói ghém cái túi duy nhất của anh và luôn xuống phòng 105 ngay bên dưới là việc quá đơn giản. Tất cả các phòng đều có cửa phía trước và cửa sổ trượt đằng sau. Bond đi vòng ra sau, dễ dàng xử lý cái bản lề bằng con dao lấy trong bếp. Căn phòng này giống hệt căn phòng bên trên, thậm chí

giống cả tới bức tranh trừu tượng treo đầu giường. Anh nằm trong bóng tối, mặc nguyên quần áo, chờ xem chuyện gì sẽ diễn ra. Nếu đó chỉ là người quản lý hay một cặp đôi đến muộn thì anh sẽ kịp chuồn trước khi họ mở cửa. Nếu là rắc rối, anh sẽ sẵn sàng đối mặt.

Bond ngủ rất nông, nông tới mức gần như không ngủ. Thậm chí trước khi chiếc xe đỗ lại nơi cổng vào, thế nào đó anh đã cảm thấy nó và mở choàng mắt, cảnh giác ngay tức khắc. Anh biết ngay nhịp điệu của đêm đã bị phá vỡ. Tiếng ve ngưng lại trong giây lát. Đâu đó có ba bốn tiếng chó sủa rồi ngưng bặt. Anh nghe thấy tiếng giá súng kim loại M112, loại giá ba chân dành cho bộ binh, được đặt xuống sỏi nhưng lúc ấy không nhận ra đó là tiếng động gì. Khi không đi khỏi khách sạn anh biết anh phần nào đã mời chúng tấn công - nhưng anh còn có lựa chọn nào khác chứ? Dù người đến tìm anh có là ai thì chúng cũng sẽ dẫn anh đến người cử chúng đến. Vì chẳng có manh mối nào hữu ích, Bond phải tận dụng mọi cơ hội được tạo cho anh.

Anh biết mình đang gặp rắc rối, rằng mình đã đánh giá thấp kẻ thù, khi anh nhìn qua khe rèm hở và thấy sáu người đàn ông đang tản ra trên sân trước. Như vậy là bảy chọi một. Chúng chắc chắn không muốn để cho anh thoát! Nhưng chắc là chúng không định gây ra cuộc chiến ngay giữa một khách sạn đông khách chứ? Bond mới tự hỏi mình được câu này thì khẩu súng máy khai hỏa, phá tan căn phòng đáng ra sẽ là phòng anh. Tiếng nổ ầm ầm, gần như có thể cảm nhận được luồng đạn rục rủa khi chúng giã không ngừng vào gỗ và gạch. Lom khom dưới đó ba mét, chỉ cách nơi tan nát đó chưa đến mười xăng ti mét trần và sàn, Bond bị sốc bởi sự hung bạo và ý nghĩ rằng nếu còn nằm trên chiếc giường đã định thì chắc chắn anh đã chết. Bụi và mảnh gỗ rơi xuống như mưa. Mùi thuốc súng bao lấy anh. Trong mấy giây anh nghĩ mọi thứ đã yên ắng, nhưng rồi nhận thấy rằng thực ra là mình đã điếc tai. Khi thính giác quay trở lại, anh nghe tiếng một phụ nữ la hét, sau đó là tiếng trẻ con khóc. Họ ở khối nhà bên cạnh. Nhìn ra ngoài, anh thấy có ánh sáng trong phòng quản lý khách sạn. Anh không nghi ngờ gì chuyện tay quản lý đã cao chạy xa bay.

Bond rút khẩu súng ngắn Remington M1911 bán tự động do FBI cấp cho, như một món quà, khi anh đến New York. Nó nặng hơn anh thích một chút nhưng nó đã nằm bên khi anh ngủ và anh thấy hơn cả biết ơn khi có nó vào lúc này. Đầu óc anh quay cuồng. Khẩu súng máy đáng ra đã phải hạ

được anh. Sáu gã kia hẳn đã được cử đến để phòng xa, để bảo đảm công việc được hoàn thành. Đúng. Hai trong số chúng đứng trong sân. Anh nghe thấy tiếng chân bước trên cầu thang bên ngoài. Ba tên đang đi lên, yểm trợ cho nhau - như thể người khách phòng 205 có thể vẫn sống sót để bắt trả! Anh có khoảng mười lăm giây trước khi chúng báo động. Rồi sao nữa? Bond cân nhắc tình hình. Chiếc xe anh thuê vẫn bên ngoài. Chúng biết là anh ở đây. Một khi nhận ra sai lầm của mình, chúng sẽ lục soát từng phòng.

Anh đứng dậy, tiến về phía cửa sổ trượt. Ba tên trên gác. Hai ở phía trước. Chỉ còn lại một tên đứng đằng sau. Bond gần như lập tức thấy hắn, chỉ cách vài bước chân, đang ngửa cổ nhìn lên những gì còn lại của phòng 205. Thế tốt rồi. Hắn đang nhìn sai hướng và chiếc mũ trùm đầu hắn đang đội sẽ làm giảm trường quan sát của hắn. Bond cúi mình lao tới như chớp. Anh thọc khẩu súng vào cổ họng gã đàn ông, cảm nhận được toàn bộ sức mạnh của nòng súng thép khi nó nghiến nát trái khế và bẻ gãy khúc xương họng nhỏ bên trên. Gã đàn ông gục ngã và có lẽ sẽ gào lên - hay là nấc ằng ặc - trong cơn đau nhưng Bond không thể để bất cứ tiếng động nào khiến anh lộ diện. Anh đánh cú nữa, lần này bằng báng súng, đập vào sau cổ. Gã đàn ông ngã vào tay Bond. Bond đặt hắn xuống sàn.

Việc chỉ mất mười giây, có thể chưa đến. Nhưng không có thời gian để phí phạm. Bond gỡ cái mũ trùm đầu - không buồn dừng lại nhìn khuôn mặt lộ ra - và trùm nó lên đầu mình. Anh đang mặc sẵn quần áo đen. Nếu tiếp tục di chuyển và tránh xa các ô cửa sổ có ánh sáng thì anh có thể thoát ra được. Khẩu súng máy vẫn im lặng, nhưng ký ức chết chóc về nó vẫn lơ lửng trong không khí. Người đàn bà đã thôi la hét. Đứa bé vẫn khóc. Rồi Bond nghe thấy tiếng ai đó quát lên từ bên trên. Chỉ bốn từ. “Nó không có đây!”

Chúng biết anh lừa chúng. Chúng đã bắt đầu tìm anh. Bản năng đầu tiên của Bond là trốn vào khu rừng phía sau khách sạn nhưng có hàng rào không lối ra. Anh chạy dọc theo tòa nhà, hy vọng tìm được lối ra đường lớn. Năm gã, đều có vũ khí - anh có thể xử lý được. Khẩu súng máy mới thực sự là vấn đề. Nó có thể khắc con giện dữ vào anh trước khi anh có thể lại gần nó và với ánh sáng chiếu ra từ nửa tá cửa sổ thì anh là một mục tiêu ngon lành. Liệu chúng có nhận ra anh đội mũ trùm không? Chúng có chuẩn bị cách nào để nhận ra nhau trong trường hợp một người trong số chúng bị hạ hay không?

Hai gã đàn ông xuất hiện, chạy về phía anh, và Bond lập tức nhận ra rằng quần áo của anh, chiều cao của anh hoặc chỉ đơn giản là việc anh đang chạy sai hướng đã làm anh lộ. Anh thấy chúng dừng lại, nâng súng. Bond bắn trước, giết chết cả đội rồi chạy ra xe anh, biết rằng nòng súng máy có thể đang rê theo anh, rằng ngón tay trên cò súng đã siết. Chiếc xe hiệu Plymouth, một sản phẩm tiêu biểu của ngành ô tô Mỹ, tẻ nhạt và dễ đoán bất chấp mọi nỗ lực tạo phong cách. Nhưng lúc này thì đó là tất cả những gì anh cần. Đó là một bức tường kim loại, một rào chắn giữa Bond và cái chết của chính anh. Đúng lúc anh đến đích thì khẩu súng máy bắt đầu màn huyền não kinh khủng của nó và chiếc xe rung lên bần bật, cửa sổ nổ tung, những tấm kim loại cong vênh, gương chiếu hậu văng mất. Chìa khóa xe nằm trong túi Bond nhưng khi anh nằm đó, ôm khẩu Remington trong lòng, anh đã biết mình sẽ chẳng lái đi đâu được. Chiếc xe lắc lư như một con thú bị thương. Sau đó hai bánh xe nổ tung và nó nghiêng sang một bên. Khẩu súng máy im tiếng.

Bond bị kẹt. Phía sau anh là khách sạn. Cánh cổng - đường ra duy nhất - cách đó khoảng trăm mét và bất cứ ai ở đó thì kẻ đó cũng nằm ngoài tầm bắn khẩu bán tự động của anh. Anh đã hạ ba gã đuổi theo nhưng vẫn còn lại bốn gã và chúng sẽ tới chỗ anh, tận dụng bóng tối. Chúng biết anh ở đâu. Nếu anh tìm cách thoát ra thì sẽ bị đón hạ ngay tức khắc. Bond điên lên với chính mình. Anh đã biết chúng sẽ đến nhưng lại quyết định ở lại. Đáng nhẽ anh phải ở bên kia hàng rào, trong rừng hoặc ngoài đường - đâu cũng được miễn là không phải ở đây. Bao nhiêu phút đã trôi qua từ khi cuộc tấn công bắt đầu? Cảnh sát có lẽ đang trên đường đến. Nếu như anh có thể sống sót lâu thêm chút nữa...

Bond lệt mủ trườn đầu. Anh không cần nó nữa và trong làn không khí ẩm sục ban đêm này nó làm anh đổ mồ hôi. Để thí nghiệm, anh ném nó ra từ phía sau chiếc Plymouth và ngay tức khắc vang lên một tiếng súng, lần này là súng ngắn. Vậy là những tên bộ binh cũng đã nhắm vào anh. Anh sẽ làm gì nếu anh là chúng? Dùng súng máy ghìm anh tại chỗ trong khi ba gã còn lại vào vị trí có tầm bắn thông thoáng. Bond nghiêng rằng, chờ chuyện đó xảy ra.

Và đúng lúc đó một chiếc xe lao từ đường ra, đèn pha chói mắt. Bond liếc nhìn qua sườn cong của chiếc Plymouth và thấy nó lao vào khu khách sạn, đẩy phăng khẩu súng máy bay ra khỏi giá súng và hất tất cả sang một

bên. Gã xạ thủ nhảy nhào sang bên. Nếu không thì gã đã chết. Chiếc xe phanh rít phía trước chiếc Plymouth, cánh cửa hậu vừa được bật khóa theo đà mở tung. “Vào đi!” một giọng nói ra lệnh. Bond không chần chừ. Anh vừa bắn vừa lao ra và hài lòng khi thấy một gã đội mũ trùm đầu ngã ngửa. Anh phải chạy năm bước mới tới được chiếc xe. Anh vừa bắn vừa chạy rồi phi cả người lên ghế sau xe. Chiếc xe lao đi tức thì, bàn chân và mắt cá Bond vẫn thò ra cửa. Người lái xe đánh vô lăng, đạp ga đẩy họ xoay 180 độ. Bond ngẩng lên rồi nhìn qua kính trước, trong một thoáng bỏ qua người lái xe, thậm chí không quan tâm ai đã cứu anh. Gã đàn ông ngoài cổng đã tỉnh lại. Gã nhặt khẩu súng máy - giờ thì Bond thấy đó là một khẩu M60 mới, được coi là thứ sẽ làm thay đổi cục diện cho quân đội Mỹ. Gã xoay nó lại, nhằm vào họ. Gã đã vứt bỏ giá súng và tính sẽ tì súng vào hông mà bắn. Chiếc xe rầm rầm lao về phía gã, mặt người lái xe vẫn lạnh tanh. Giờ là lúc chơi trò thi xem ai nhanh hơn. Bond bám chắc. Anh nhìn thấy khuôn mặt gã đàn ông lao về phía mình, mái tóc bạc cắt ngắn, mặt vuông, mắt hí. Khẩu M60 đã sẵn sàng. Nhưng trước khi gã kịp bắn, chiếc xe đã lao thẳng vào gã. Bond cảm nhận được cú va đập rồi nhìn thấy gã đàn ông và khẩu súng bay sang hai hướng khác nhau, văng khỏi đường xe đi. Sau đó bọn họ đã bỏ lại gã đằng sau, lên đường chính, rồi máy phóng vào bóng đêm. Bond nhìn qua kính hậu. Hai mũ trùm còn lại đã tới được cửa ra vào nhưng chúng chẳng buồn bắn. Gã đàn ông nằm giữa chúng, chân tay sòng soài và bất động.

Cửa sau vẫn mở. Bond đóng nó lại rồi nhào người tới trước để xem người lái xe là ai. Anh đã hết đạn khẩu Remington nhưng anh biết mình không cần đến nó nữa.

“Cảm ơn,” anh nói.

“Không có gì,” Jeopardy Lane trả lời.

15. Theo dấu đồng tiền

“Được rồi Jeopardy. Không đùa cợt nữa.” Bond chọc quả trứng và nhìn nó chảy xuống đĩa. “Em là ai và em ở đâu trong chuyện này?”

Bấy giờ là bốn giờ sáng, Bond ăn bữa sáng anh không thích ở một nơi anh không biết. Anh không đói nhưng cũng chẳng có cơ hội nào để ngủ. Hệ thần kinh vẫn tưới đẫm adrenalin vào anh, một thứ hóa chất hữu cơ đã dẫn dắt loài người từ khi họ bước ra khỏi hang động. Epinephrine được tạo ra để đối mặt với nguy hiểm và chỉ đưa ra một lựa chọn đơn giản: đánh hay chạy. Có thể nó đã làm việc quá giờ, Bond nghĩ, vì chung cuộc anh đã chọn cả hai.

Jeopardy không ăn gì. Cô nàng chỉ uống một ly cà phê đen và uể oải hút cho xong một điều thuốc lá, cứ như thể không hề thấy sự hiện diện của nó. Mắt cô nàng hơi trũng xuống. Rất có thể là vì chỉ một lúc trước cô nàng đã giết một mạng người, và mặc dù cô nàng đang cố vờ như chuyện đó chẳng mấy quan trọng, rõ ràng đó không phải là chuyện cô ta thường xuyên làm và cô ta

không thể giấu được con số. “Em mệt,” cô ta nói. “Sáng ra hãy nói chuyện.”

“Sáng rồi. Vả lại anh cũng không muốn lại thức dậy ở một phòng khách sạn khác một mình.”

“Em xin lỗi đã làm vậy với anh, James ạ. OK? Có phải anh muốn nghe câu đó không? Nhưng anh thử nhìn câu chuyện theo cách của em đi. Em không biết anh là ai và anh làm gì ở Đức. Em thì chỉ làm việc của mình thôi.”

“Em làm việc cho ai?” Bond thử đoán. “CIA à?”

Chỉ có hai người họ trong một quán ăn rẻ tiền tẻ nhạt, cô quạnh: cảnh như tranh của Edward Hopper mà không có màu. Bond tự hỏi vì sao nó lại mở cửa cả đêm. Cô hầu bàn gà gât ngủ sau quầy rượu, tay đầu bếp mắt lơ đãng và cần cạo râu. Quầy bar là một tấm gỗ gụ dài với một hàng ghế trống.

“Thôi được rồi. Em cũng không thấy có lý do gì để giấu anh. Em là

người của Sở Mật vụ Hoa Kỳ, thuộc [Bộ Ngân khố](#). Em là một dạng đặc vụ ngoài hiện trường, kiểu như thế. Em đi điều tra các vụ tội phạm tài chính.”

“Kiểu tội phạm tài chính gì?”

“Các kiểu. Chủ yếu là làm tiền giả.”

Đầu óc Bond choáng váng. Có thể đã quá muộn - hoặc quá sớm - cho cuộc đối thoại này. Tiền giả thì có gì liên quan đến vụ phóng tên lửa Vanguard và mối quan hệ của Sin với SMERSH? “Em tiếp đi,” anh nói.

Cơ quan Mật vụ Hoa Kỳ hay Sở Mật vụ Hoa Kỳ (USSS) từng là một bộ phận của Bộ Ngân khố (còn gọi là Bộ Tài chính Hoa Kỳ) cho đến năm 2003, do nhiệm vụ ban đầu của cơ quan này là chống lại nạn làm giả đồng đô la Mỹ.

“Anh có chắc là anh muốn nói chuyện đó lúc này không?”

“Nói thế này nhé. Anh sẽ không rời mắt khỏi em cho tới khi em nói anh biết sự thật.”

“Được thôi.” Cô nàng mở ví và lấy ra tờ một trăm độ mới tinh rồi đặt lên bàn, như thể cô ta muốn thanh toán hóa đơn bữa ăn. “Xem này,” cô ta nói. “Anh có thể nói em biết tiền này thật hay giả được không?”

Bond cầm nó lên. Anh biết đây là một thách thức không thể vượt qua. Anh khá quen thuộc với tiền Mỹ, nhưng không quen đến từng tiểu tiết và chắc chắn không phải vào lúc bốn giờ sáng. Mặc dù vậy, anh vẫn làm ra vẻ như nghiên cứu tờ tiền, cảm nhận chất liệu giấy và đưa nó lên chỗ sáng để có thể nhìn thấy những sợi xanh đỏ li ti được đan vào giấy. Benjamin Franklin đứng đĩnh đạc nhìn anh từ mặt trước đồng tiền. Có một tòa nhà đề tên là Tòa nhà Độc lập trên mặt sau đồng tiền nhưng Bond nhận ra mình không hề biết nó ở đâu. Ở Washington, chắc thế. Tờ giấy bạc mới tinh. Anh đặt nó xuống. “Với anh thì trông nó đủ thật đấy,” anh nói. “Nhưng chắc em sẽ nói với anh là không phải thế.”

“Tờ bạc này gần như hoàn hảo,” Jeopardy trả lời. “Một phần tư linen, ba phần tư cotton. Nó được sản xuất bằng máy in chìm, mực được ép với áp suất cao. Hình ảnh không thể sắc nét hơn được nữa. Nhưng đây chỉ là một trong một trăm tám mươi lăm tờ bạc một trăm đô đồng dạng mà cơ quan bọn em mới nhận được cách đây khoảng một tuần. Bọn em nghi ngờ ngay lập tức. Thứ nhất, tất cả đều mới tinh. Nhìn tờ này xem. Anh có thể thấy là nó chưa hề được đưa vào lưu thông. Nhưng điều thực sự kỳ quặc là

nó ít nhất đã bảy năm tuổi.”

“Sao em biết?”

“Năm 1950 người ta có thay đổi thiết kế một chút, cụ thể là chỗ hai con dấu. Người ta thêm răng cưa vào con dấu của Cục Dự trữ Liên bang và dấu của Bộ Ngân khố thì được co nhỏ lại. Tờ bạc này có trước đó - và từ khi được in ra cho tới nay nó chưa hề thấy ánh mặt trời. Chắc phải có lý do chứ. Tất nhiên nó có thể là bạc thật. Nó có thể bị đánh cắp và cất giấu suốt khoảng thời gian đó. Nhưng nhìn gần hơn chút xem. Đôi mắt hơi mờ đục. Và một vài chi tiết của mái tóc rũ xuống cổ còn thô, chưa hoàn thiện. Nó là tờ bạc giống thật nhất em từng thấy, nhưng dấu sao nó vẫn là bạc giả. Không nghi ngờ gì nữa.”

Khi cô nàng nói, Bond nhận ra một khía cạnh khác của cô. Có một sự đam mê mà trước đó anh chưa từng thấy, một niềm phấn khích khẽ lóe lên trong đôi mắt và chút màu sắc ánh lên trên đôi má nhợt nhạt, như một cậu bé của cô ta. Anh biết nhiều người phụ nữ thích tiêu tiền nhưng Jeopardy là người đầu tiên anh từng gặp lại có sự đam mê như vậy đối với bản thân tiêu tiền.

“Số tiền được cất giấu, mười tám ngàn năm trăm đô la, được cảnh sát bang Nevada tìm thấy. Có một phụ nữ đã thuê khách sạn ở Las Vegas. Một phòng Thượng hạng! Cô ta đến đó vài đêm trước và sau đó thì như phát điên, uống rượu và đánh bạc - và thua như không hề có ngày mai. Họ nghĩ là cô ta đã thua hết năm ngàn đô chỉ trong một canh ru lét. Chính chủ sòng bạc đã bỏ nhỏ với cảnh sát. Mấy gã khốn kiếp máu lạnh này không ngần ngại lấy tiền của bất cứ ai bước qua ngưỡng cửa sòng bài của chúng, nhưng đồng thời chúng cũng khá nhạy cảm với rắc rối và chúng biết có chuyện gì đó không ổn. Khó biết chắc được chuyện gì đã xảy ra, nhưng có hai tay tuần cảnh đã đến gõ cửa và có vẻ như cô ta hoảng sợ. Cô ta leo qua cửa sổ ra ban công và khi họ phá cửa vào thì cô ta nhảy. Đau khổ là cô ta lại ở tầng hai nữa.”

“Tên cô ta là Gloria Keller.”

“Ừ. Đúng thế. Đại tá Lawrence kể anh nghe về cô ta à?”

“Anh ta chẳng nói gì với anh.” Bond tiếp tục câu chuyện. “Cô ta thấy cảnh sát. Cô ta giả định họ đến vì chồng cô ta...”

“Và cô ta đã uống tới mức không dừng lại để nghĩ được nữa. Chuyện là

như thế. Họ khám xét căn phòng và phát hiện tiền mặt trong va li và một tay súng dĩa nào đó trong Sở Cảnh sát Las Vegas quyết định gửi nó cho bạn em. Bạn em nhanh chóng thấy cả lô là tiền giả và em được giao vụ này.”

“Rồi sao em biết đường mà tới Nürburg?”

“Từ từ đã. Em sắp kể đến đó rồi đây.” Cô nàng hút nốt điều thuốc. Châm tiếp điều thứ hai. Bond đẩy đĩa của mình sang bên. Anh chỉ ăn hết nửa chỗ thức ăn. “Trước hết, anh cần phải hiểu rằng số tiền mặt này là vấn đề lớn với bạn em. Anh nghĩ làm thế nào mà em lại vào cuộc nhanh đến thế? Đó không phải loại rác rưởi anh thường gặp ngoài phố. Thực sự, chúng quá thật đến mức bạn em tin rằng chúng phải có nguồn gốc từ Chiến dịch Bernhard.”

“Sachsenhausen? Trại tập trung Quốc xã?” Bond nhăn mặt, nhớ lại âm mưu có từ thời Thế Chiến II. “Anh luôn nghĩ bạn Đức chỉ in đồng bảng ở đó thôi.”

“Kế hoạch là phá hoại nền kinh tế Anh bằng cách chìm nó trong tiền giả. Dùng một nhóm tù nhân bị kẹt trong trại tập trung, Thiếu tá Bernhard Krüger đã làm giả hơn một trăm ba mươi triệu bảng, và những tờ bạc ấy được xem là loại tốt nhất từng được in ra. Sau đó khi chiến tranh kết thúc, hẳn ta chuyển sự chú ý của mình sang đô la Mỹ - với cùng kết quả.”

“Hắn đã bị đóng cửa trước khi làm xong chúng.”

“Đây là câu chuyện chính thống. Nhưng luôn có tin đồn rằng có vài lô giấy bạc một trăm đô đã được làm xong và - cùng với số máy in - đã rơi vào tay người Nga. Tình cờ bạn em đã có được bằng chứng về sự tồn tại của chúng. Lát nữa em sẽ kể kỹ đoạn này.” Đây là một cô gái khác xa cô gái Bond gặp ở Đức. Cô ta nói chậm rãi, hoàn toàn bị cuốn vào công việc. “Vấn đề là, bạn em có đủ lý do để tin rằng tiền tìm thấy ở Las Vegas có nguồn gốc từ Chiến dịch Bernhard, và tới lúc bạn em nhận ra rằng Gloria Keller là vợ của Thomas Keller, người làm giám sát tổng hợp ở đảo Wallops, bạn em đã thực sự lo lắng.”

Đầu óc Bond chồm lên. Anh đã đúng về mối liên kết. Vậy là... Keller đã bị người Nga mua chuộc để thực thi một hành vi phá hoại nào đó. Hắn về nhà với một va li đầy tiền nhưng với đầu óc của lũ nhỏ mọn, chúng đã trả cho hắn bạc giả. Vợ hắn nắm lấy cơ hội thoát thân, giết hắn và đem tiền chạy trốn tới Las Vegas. Khi cảnh sát gõ cửa, cô ta nghĩ rằng họ đã phát

hiện ra mình giết người nên đã tự sát. Rất gọn gàng. Ngoại trừ... “Em có biết chúng muốn hấn ta làm gì không?” anh hỏi.

“Không.”

“Nhưng hấn nó phải liên quan đến vụ phóng Vanguard.”

“NRL không nghĩ như vậy. Nghe này. Họ không thấy bất cứ lý do gì để những người Xô viết muốn làm nổ một quả tên lửa Mỹ. Họ không hiểu việc này đem lại lợi ích gì.” Bond thì hiểu. Anh đã từng nghe Đại tá Lawrence nói y như vậy. Đó là kiểu tư duy quân đội: nếu họ không nhìn thấy nguy hiểm thì có nghĩa là nó không thể tồn tại. “Dù sao thì, nếu như có ai đó muốn làm tổn hại chương trình không gian của Mỹ họ có nhiều mục tiêu tốt hơn mà.”

“Vậy em làm gì ở Nürburg?”

“Đấy lại là một cú đột phá may mắn. Tất cả đều liên quan đến chỗ đô la giả mà em kể lúc nãy. Năm ngoái, một đi điều tra viên của bọn em từng được gọi đến để xem xét một khoản thanh toán một ngàn đô la cũng được thực hiện bằng đúng loại giấy bạc giả đó. Chiến dịch Bernhard. Thậm chí số xê ri còn liên nhau. Số tiền này được dùng để trả trước cho một chiếc xe thông minh và vì một lý do nào đó mà người bán xe lại cảm thấy nghi ngờ. Người mua là một doanh nhân triệu phú ở New York, và khi bọn em gõ cửa nhà ông ta thì ông ta giả vờ hoàn toàn ngây thơ. Vì sao một người ở vị trí của ông ta lại chấp nhận mất mọi thứ chỉ vì dùng tiền bẩn? Chắc là tiền này phải được ai đó khác chuyển cho ông ta bằng cách nào đó. Không. Ông ta không nhớ được là ai; ông ta thường xử lý những khoản tiền mặt lớn. Ông ta bị sốc khi thấy những chuyện như thế có thể xảy ra và rằng Bộ Ngân khố cũng có liên quan. Tất nhiên là bọn em phải tin ông ta. Người này là một ông chủ lớn. Một người Triêu Tiên. Rất được kính trọng trong cộng đồng của mình.”

“Sin.”

“Sin Jai-Seong. Bọn em đã đi điều tra hấn, nhưng ở chừng mực bọn em có thể thấy thì hấn trong sạch. Hấn từ Nam Triêu Tiên đến Mỹ tám năm trước. Hấn khởi nghiệp ở Hawaii, nơi hấn được những người họ hàng xa thu nhận, và hấn xây dựng doanh nghiệp của mình từ đầu. Có một vài câu hỏi về chuyện hấn tìm đâu ra vốn đầu tư ban đầu - hấn giàu lên rất nhanh. Trên thực tế, so với một doanh nghiệp lớn như vậy, hấn vẫn hoàn toàn là một tò

giấy trắng - và thế cũng đã đủ để rung chuông cảnh báo. Dù sao thì trong nghề này bọn em vẫn luôn theo dấu vết đồng tiền. Đó là nguyên tắc số một. Sin có nhà ở New York, Hawaii - khắp thế giới - nhưng em nghe nói hẳn sống ở Nürburg nên em bay tới đó để xem xét kỹ hơn. Và đó là khi em gặp anh.”

“Còn những bức ảnh?” Bond không thể giấu được giọng buột tội.

Jeopardy nhún vai. “Ngay khi nhìn thấy những bức ảnh ấy em đã liên tưởng tới Thomas Keller và tất nhiên là em phải đem chúng về cho người của mình. Em không định xin lỗi vì đã bỏ rơi anh đâu, James. Em chỉ làm những gì em nghĩ là tốt nhất. Anh nói anh là một điều tra viên nhưng điều đó có thể hiểu thế nào cũng được.”

Bond đã quyết định sẽ nói với cô nàng mọi thứ. Jeopardy vừa cứu mạng anh nhưng giờ cô nàng lại chiếm lấy toàn bộ chiến dịch, chỉ tuyệt đối tập trung vào công việc và hoàn toàn lạnh lùng. Cô ta đẩy ấn tượng trên mọi phương diện và mặc dù bây giờ đã là bốn rưỡi sáng, anh bất ngờ cảm thấy một xung động thôi thúc anh nắm lấy cổ cô nàng mà đấm đuổi hôn đến bật máu đôi môi nghiêm túc ấy. Thay vào đó, anh nói với cô nàng những gì cô ta muốn biết, kể cho cô ta mọi chuyện từ lúc bắt đầu lên kế hoạch tác chiến với M cho tới khi cô ta đến cứu anh.

“Vậy là chúng ta cùng hội cùng thuyền,” cô nàng nói. “Em phải đoán ra chứ nhỉ. Mật vụ Anh.”

“Đúng thế.”

“Sao anh không nói với em ngay từ đầu?”

Bond “Em cũng đâu nói gì với anh.” Một thoáng im lặng. quan sát khuôn mặt bầu bĩnh, hơi con trai, mái tóc cắt ngắn, đôi mắt cảnh giác. “May có em đến,” anh nói. “Anh không chờ đợi được đón tiếp như thế ở khách sạn Starlite.”

“Cũng không hoàn toàn là may mắn,” cô nàng đáp. “Em gửi mấy tấm ảnh đến NRL nhưng họ không nhận thức được câu chuyện. Những người này không hiểu còn ngu dại đến mức nào được nữa? Vậy là em đến đảo Wallops xem có tìm hiểu gì thêm được về Keller và công việc của hẳn trong chương trình không gian không. Thật ra em đã ở đó khi anh ra khỏi văn phòng, ra xe và em quyết định đi theo anh. Em không phải là người duy nhất. Khi anh lái xe ra, có chiếc xe thứ hai cũng rời đi và chạy theo

anh. Em thấy nó chạy ngay trước em. Anh dẫn chúng đến nơi anh nghỉ và em quyết định ở lại đó xem chuyện gì xảy ra.” Cô nàng nhún vai. “Có thể đó là may mắn thật. Em không biết. Em chỉ có thể nói là bọn chúng quyết muốn anh phải chết.”

“Chắc, giờ thì có vẻ như chúng ta đã cùng dính vào vụ này rồi,” Bond nói. “Cả hai chúng ta đều liên quan tới một chiến dịch. Chúng ta chỉ tiếp cận nó từ hai đầu ngược nhau mà thôi.” Anh nhìn vào mắt cô nàng. “Em đồng ý chứ? Hay là anh sẽ lại thức dậy và thấy em đã một lần nữa bỏ đi?”

“Đương nhiên là em đồng ý. Em chỉ phải nói chuyện với văn phòng nữa thôi. Nhưng đừng lo. Em không đi đâu đâu.” Cô nàng dụi điếu thuốc và bỏ ra vài tờ đô la - bạc thật - lên bàn. “Em ở một khách sạn đâu kia Salisbury.”

“Em lại đề nghị anh một đêm ngủ sofa nữa à?”

Jeopardy lơ đi lời bóng gió. “Không cần phải thế” cô nàng nói. “Họ có đây phòng. Giờ hãy đi ngủ đã và mai chúng ta có thể quyết định cần làm gì.”

Cô nàng gọi hầu bàn thanh toán. Bên ngoài mặt trời đã bắt đầu mọc, những tia nắng bình minh đầu tiên đang xuất hiện trên đường chân trời. Còn đúng một ngày nữa là đến vụ phóng.

16. Hang sư tử

Bond miễn cưỡng thức dậy. Chuyến bay từ châu Âu, những sự kiện ngày hôm trước và đêm dài sau đó, tất cả đổ xuống đầu anh, khiến anh phải gắng gượng vượt đường hầm về với sự tỉnh táo. Anh ở trong một căn phòng tuyệt đối vuông tuyệt đối chán và một ý nghĩ nặng nề để bắt đầu một ngày mới, anh ở đó một mình. Anh tung chăn rời khỏi giường. Rèm đang buông nhưng ánh nắng vẫn tràn vào từ cạnh bên. Anh mở rèm nhìn ra một khoảng sân, một bể bơi, một thân hình đang xẻ qua làn nước, tới thành bể, rồi quay lại để bắt đầu vòng nữa.

Anh biết ngay đó là Jeopardy. Vai cô nàng để trần, hai cánh tay nở nang đầy cô tới trước với nhịp độ chậm rãi, ổn định. Một lọn tóc đẹp, bị nước làm cho sẫm màu, đang hôn lên cổ cô. Cô mặc bộ đồ bơi màu da mà trong một thoáng tạo ảo giác như thể cô hoàn toàn khỏa thân. Bond nhìn làn nước đang rẽ ra từ hai bên hông cô, cặp hông nhỏ và tròn như trẻ con. Cô bơi tới cuối bể và không dừng lại lấy hơi mà lộn vòng lại. Bond đã nhìn đủ. Anh đi tắm rồi gọi điện thoại cho London và New York.

Sau đó, lúc đang ăn sáng, Jeopardy đến ngồi cùng anh, tóc vẫn còn ẩm.

“Jason Sin đã về Mỹ,” Bond nói với cô. “Anh vừa nói chuyện với CIA. Hắn hạ cánh xuống Idlewild hai đêm trước và biến mất, nhưng ngày hôm qua người ta lại thấy hắn lái xe vào một khu nhà bên ngoài Paterson, New Jersey.”

“Kim Cương Xanh.”

“Phải. Như một khu đề ô.”

Jeopardy gật đầu. “Em đã xem ảnh. Hắn đã làm nhiều việc trong ngành xây dựng và sở hữu thiết bị hạng nặng riêng: máy xúc, xe tự đổ, tải sàn thấp... những thứ kiểu thế. Đó là một chỗ đáng nể đấy. Rào kín hoàn toàn. Có người gác, cả công trường.” Cô nghĩ ngợi một chút. “Nhưng tại sao? Theo anh hắn làm gì ở đó? Hắn giấu thứ gì?”

“Bất kể hắn làm gì thì anh nghĩ chúng ta vẫn phải đến đó.” Bond quyết định ngay tức thì. Loanh quanh ở Maryland thì chẳng thu được gì nữa. Cơ quan Mật vụ cả Mỹ và Anh đều đã đưa ra tất cả các kiểu cảnh báo mà

Phòng Thí nghiệm Nghiên cứu Hải quân cần, nhưng họ vẫn quyết tâm làm tới. Và như vậy hai người bọn họ không còn lựa chọn nào khác ngoài chiến đấu với kẻ thù. “Nếu Sin ở đó vào ngày trước vụ phóng thì chắc chắn phải có lý do. Nếu anh có thể tìm cách vào được, ít nhất anh có thể quan sát xung quanh.”

“Em đi với anh,” Jeopardy nói.

Bond mỉm cười. “Anh cũng không mơ làm một mình. Nghiêm túc đấy Jeopardy, chuyện em làm đêm qua rất tuyệt. Anh nghĩ Mật vụ Mỹ thật may mắn có được em.”

“Quên chuyện ấy đi. Em thanh toán xong hết rồi. Mình đi thôi.”

Giữa họ và New Jersey là bảy tiếng đồng hồ lái xe. Jeopardy lái một chiếc Chevrolet Bel Air hai cửa, họ ra đi cùng nhau và nửa tiếng sau dừng lại tại một ngôi nhà gỗ thấp, tự quảng cáo là “Tiệm Súng của Harry (*Mọi thứ cần cho phượt thủ*)”. Bond để hết đồng hồ lại khách sạn, nhưng anh có súng và ví tiền, những thứ mà theo quyết định của anh là tất cả những gì ta cần để sống được ở nước Mỹ. Anh mua những thứ mình cần từ một người quản lý bán hàng già nua, răng thưa, ném đồ cho họ như thể chúng chỉ là mấy xu lẻ và họ lại lên đường. Họ yên lặng chạy xe một lúc. Bond châm một điếu thuốc và mời Jeopardy nhưng cô lắc đầu. “Em không hút khi lái xe.”

“Vậy em có định kể cho anh nghe về em không?” anh hỏi. “Thế nào mà em lại thành điệp viên?”

“Em không phải điệp viên” cô đáp. “Em nói với anh rồi. Em là đặc vụ hiện trường. Em không có súng, em cũng không lén lút gửi thư mật cho người ta hay làm những thứ đại loại như thế. Em không giống anh.”

“Thế thì làm sao mà em lại trở thành đặc vụ hiện trường của Mật vụ Mỹ?”

“Sao anh lại hỏi thế?” Cô bất ngờ thủ thỉ.

“Vì anh quan tâm.” Bond hạ kính cửa sổ xuống cho khói bay ra ngoài. “Em không phải lo, Jeopardy. Chuyện này chỉ hai chúng ta biết thôi và nếu như chúng ta cùng lâm vào rắc rối với nhau thì biết được mình đi cùng ai cũng tốt phải không?”

Cô gật lại. Không rời mắt khỏi con đường, cô trả lời anh. “Cũng không có gì nhiều để kể. Em lớn lên trong một khu khá phức tạp, nếu anh muốn

biết sự thật. Anh có thể nói là được sinh ra sai lẽ - theo đúng nghĩa đen. Nhà em dựa lưng vào một khu đề pô đường sắt lớn ở đảo Coney. Có một hàng rào cuối khu và tất cả lũ trẻ thường chui qua để chơi trên đường sắt và lượn lờ trong xưởng máy. Dĩ nhiên là rất nguy hiểm - người ta đã treo một cái biển to trên sợi xích, chỉ đề một từ duy nhất, chữ in hoa viết bằng sơn đỏ. JEOPARDY. Em được đặt tên thế đấy. Hồi đang mang thai em, mẹ nhìn ra ngoài và thấy nó, và thế nào đó bà lại nghĩ tên ấy phù hợp.”

Cô chuyển lên số cao, dùng bộ truyền động đồng tốc ba cấp, lách ra vượt lên chiếc Pontiac chạy trước họ. Bond thích những phụ nữ lái xe tự tin. Anh không ngạc nhiên khi thấy Jeopardy hoàn toàn làm chủ con đường.

“Cha em chết vì rượu khi em mới sáu tuổi,” cô kể tiếp. Cô nói bằng giọng thần nhiên như thể đang nói về thời tiết. “Mẹ cũng cố chăm sóc em nhưng bà thậm chí còn không chăm sóc nổi bản thân. Em trải qua tuổi thơ ngoài phố, chơi bóng bạc thang với những đứa trẻ khác, thơ thần ở những quây xúc xích Nathan. Đại loại thế. Chừng mười ba tuổi, em bị cuốn vào làm cho một gánh tạp kỹ rong. Nhiều đứa trẻ khác cũng làm thế. Dễ kiếm tiền và không ai hỏi han gì. Em diễn ba tháng cho một show diễn phụ. Em là ‘Olga không đầu’. Anh đã bao giờ xem chưa? Em phải ng ẩ, đầu giấu sau tấm gương với đủ các loại ống thò ra từ cổ, người dẫn chương trình bước ra nói: ‘Các vị đầu biết đến tim phổi nhân tạo. Giờ chúng ta có cô gái có đầu nhân tạo.’ Em thích việc này, chỉ việc ng ẩ đấy, tháo găng tay, bắt chéo chân r ẩ lại duỗi ra. Em có thể nghe tiếng mọi người xuýt xoa khiếp sợ. Và người ta còn trả mười xu một giờ.

Tiếng Anh là NGUY HIỂM.

Nguyên văn Stoopball: trò chơi vỉa hè của trẻ em, một người chơi ném bóng vào bậc cầu thang của những ngôi nhà hướng ra phố, khi bóng nảy ra một người chơi khác dùng gậy đánh mạnh bóng vào bậc cầu thang đó với mục tiêu cho bóng nảy ra càng xa càng tốt, có thể bay vọt qua đầu những người chơi khác đang đứng trên vỉa hè bên kia phố để ghi điểm.

“Sau đó em tham gia biểu diễn mô tô bay trong show Bức tường Thần Chết, chạy một con xe máy Indian Scout cũ trong ruột một cái thùng khổng lồ. Anh phải chạy khoảng 65 ki lô mét một giờ thì mới không bị rút khỏi thành thùng và người ta quảng cáo vụ này rất om sòm vì em là con gái. ‘Tiểu thư táo bạo, họ gọi em thế, nhưng em không nghĩ có thể gây được ấn

tượng cho bất cứ ai vì em trông như con trai và rất quyết chí tỏ ra như thế.

“Đáng nhẽ giờ này có khi em vẫn còn làm việc ở đấy, mặc dù ngay từ hồi đó thì khu vực vốn hay lấy làm nơi biểu diễn - đường lát ván, công viên giải trí - cũng đã bắt đầu dần đóng cửa. Nhưng rồi mẹ em mất - ung thư gan và một ông bác mà em chưa từng nghe nói đến bất ngờ xuất hiện, liếc nhìn em một cái rồi lôi em về Washington DC. Đó là khi cả cuộc đời em thay đổi. Thực ra là còn hơn thế nữa. Như kiểu chưa từng có cuộc đời trước vậy. Ralph và Gracie là người tốt. Họ không có con và phát khiếp trước những gì mà họ nhìn thấy. Họ quyết tâm thay đổi em. Họ tổng em đến trường, sau đó là đại học, bắt em bù đắp lại sáu năm bỏ lỡ học hành. Họ thay đổi vẻ ngoài của em. Họ thay đổi mọi thứ về em. Đi nhà - thờ hằng sáng Chủ nhật, gia đình quây quần quanh bàn vào các bữa ăn, không rượu chè - và dứt khoát không nói tục. Ralph làm việc ở Bộ Ngân khố và ông kiểm cho em việc làm thư ký nghiên cứu. Giờ thì em là đi điều tra viên. Em vẫn sống ở DC. Em có một căn hộ đẹp. Em sống một mình. Em thích thế.” Cô lại đổi số và chuyển sang làn ngoài. “Giờ thì nói chuyện khác đi. Hoặc anh có thể bắt đầu lên. Mình còn phải chạy xe ba tiếng nữa.”

Mặt trời đã bắt đầu đường cong đi xuống, nhưng cái nóng buổi chiều vẫn còn rất ngọt ngào và gay gắt khi họ đến đề pô xây dựng của công ty Kim Cương Xanh, trụ sở của Jason Sin.

Lúc này là năm giờ - từ giờ đến lúc phóng Vanguard còn đúng ba mươi giờ nữa. Nhưng liệu có liên kết nào giữa nơi này với một sự kiện xảy ra cách đó hơn 700 cây số? SMERSH, với tất cả sức mạnh và tham vọng của nó, có thể quan tâm đến thứ gì trong cái bãi rác công nghiệp bẩn thỉu này, nơi máy xúc công nghiệp ngổ ỉn cạnh máy nâng hồng học và xe tải chở rác chở các cuộn dây, các khối xi măng và đủ thứ xà bần rác rưởi khác của ngành xây dựng? Ngay khi Bond đang lom khom bên chiếc xe trên rìa một ngọn đồi nhỏ để quan sát, thì một chiếc xe tải gầm thấp - Jeopardy gọi nó là tải lùn - chạy đến cổng chính và bắt đầu vất vả loay hoay tìm cách vào trong. Chắc chắn có rất nhiều bảo vệ. Một tòa nhà văn phòng một tầng xây bằng gạch có cửa sổ quan sát lớn, cổng vào có người gác và ít nhất có nửa tá người đang có mặt, một số là người Triêu Tiên, kiểm tra giấy tờ lái xe, kiểm tra xe và lái xe. Tổ hợp này hình chữ nhật, dài ít nhất một trăm tám

mười mét, rải rác những cây cột sắt treo camera ghi hình được ngay cả ban đêm và đèn hồ quang. Cả khu được bao bọc bởi hàng rào mắt cáo, bên trên là dây thép gai cuộn. Tấm biển cảnh báo với dòng chữ lớn CẢNH BÁO - LỐI VÀO KHU VỰC NHÀ MÁY CÔNG NGHIỆP NẶNG. KHÔNG NHIỆM VỤ MIỄN VÀO. Trong này phải có thứ gì đó đáng được bảo vệ, nhưng lom khom từ ngoài nhìn vào Bond không thể hình dung được đó là thứ gì.

Phía bên trái của tổ hợp sừng sững một nhà kho khổng lồ, lọt tòn mui với một ống khói kẽm nhô lên gọi Bond nhớ tới Nhà máy Auric ở Thụy Sĩ. Khu nhà kho có ba tầng với những cánh cửa trượt lớn đã mở cho chiếc xe tải gập thấp vào. Bên trong Bond nghe thấy có tiếng máy móc - tiếng đập búa, tiếng gào thét của cưa điện - anh thoảng nhìn thấy giàn cầu và một bóng đèn vàng tù mù, nhưng không thể thấy gì hơn. Phía đối diện là những văn phòng tạm và khu nhà ở được xây dựng giống những túp lều Nissen, một bãi đỗ với khoảng trăm chiếc xe và một khối nhà trông như kiểu nhà quản trị. Còn Sin ở đâu? Hẳn chắc phải sống trong một ngôi nhà nhìn ra sân trung tâm, một ngôi nhà mà Bond thấy quen thuộc một cách lạ thường. Đó là một ngôi nhà màu trắng, trang nhã, có hai tầng và được xây dựng đầu đó vào thế kỷ 19 và chắc chắn không phải kiểu Mỹ. Tất nhiên rồi! Thật điên rồ, nhưng anh biết chắc chắn mình đang nhìn cái gì. Giống như nhiều cậu học trò đi trước, Bond từng bị lôi đi khắp ngôi nhà nơi thi sĩ John Keats từng sống ở Hampstead, Bắc London. Tòa nhà này là một bản sao chính xác.

Họ vào bên trong bằng cách nào bây giờ nhỉ? Bond biết rằng thời giờ đang cạn. Tại đảo Wallops lúc này những kiểm tra cuối cùng - để đảm bảo rằng tất cả các hệ thống của tên lửa đầu vận hành tốt - đang được thực hiện. Họ không thể xông thẳng qua hàng rào. Thậm chí cứ giả sử họ có thể mua được thiết bị cần thiết đi chẳng nữa thì Bond vẫn chắc chắn trên hàng rào sẽ có sẵn loại thiết bị báo động nào đó. Bất kỳ nước đi nào giữa thanh thiên bạch nhật thế này đều không nên nghĩ tới. Khắp nơi chỗ nào cũng có người, đàn ông đàn bà đi cắt ngang đường nhau, không để ý gì đến nhau, một số đội mũ cứng, một số khác mang theo các thứ thiết bị. Muốn hay không thì họ vẫn phải chờ đến tối. Còn sau đó thì sao? Cổng chính là lối duy nhất.

Họ cùng ăn với nhau và Bond vạch ra kế hoạch của anh. Đầu tiên

Jeopardy có vẻ ngần ngại. Nếu anh đi, cô muốn đi cùng anh, nhưng anh đã thuyết phục được cô nhìn sự việc theo cách của anh.

“Anh không làm được việc này mà không có em đâu, Jeopardy, và anh có tìm được gì đi chẳng nữa thì em cũng sẽ là người đầu tiên được biết.”

Mặt trời đã lặn khi họ quay lại và những cái bóng dài quăn lấy nhau trên đường về của họ. Buổi tối có cảm giác ngọt ngào, bức bối, những đám mây màu xanh chàm uể oải trôi trên đầu họ. Khu phức hợp lúc này yên lặng hơn, ít nhất là ở bên ngoài. Bond có thể nghe thấy tiếng công việc tiếp tục trong nhà kho, tiếng máy móc gầm gừ, tiếng con người quát tháo. Mùi bụi và mùi dầu máy văng vất trong không khí. Jeopardy đang ở bên anh. Hai người họ có thể quan sát rất rõ cổng chính và họ nhìn thấy vẫn còn nhiều xe cộ ra vào. Thế là tốt. Đó là điều họ cần.

Một chiếc xe tải đang đến gần. Bond có thể thấy nó sẽ rẽ vào khu phức hợp; nó đang đi chậm lại. Anh huých Jeopardy rồi hai người cùng trườn xuống sườn đồi cho tới khi đến được hàng rào, sau đó men theo hàng rào tới cổng chính. Họ đều đang mặc quần áo đen. Nếu họ tránh xa lề đường, khả năng họ bị phát hiện là rất thấp. Họ dừng lại cách chốt bảo vệ khoảng mười mét. Chiếc xe tải rẽ và ánh đèn pha thoáng chiếu qua họ.

“Nào,” Bond nói.

Jeopardy bỏ anh lại, đứng thẳng người và bước tới cửa chính như thể cô có toàn quyền ra vào cánh cổng đó. Bốn người đàn ông đi ra, kiểm tra người lái xe và bên trong cabin trước một lần nữa, nhưng bất ngờ họ bắt gặp một chuyện khác cần xử lý, một phụ nữ trẻ từ trên trời rơi xuống.

“Làm ơn giúp tôi được không?” Bond nghe cô nói. “Xe tôi bị hỏng. Ngay ở trên đường kia kìa.”

“Xin lỗi cô. Cô không vào đây được.”

Nhưng cô đã ở trong khu phức hợp rồi. Cô bước đến trước chiếc xe tải qua cánh cổng đang mở. Cô đã bước tới, tìm cách đến cửa chốt gác.

“Thưa cô! Xin vui lòng dừng lại.”

“Tôi chỉ cần một cuộc điện thoại thôi mà.”

Ba người đàn ông tiến về phía cô. Gã thứ tư ở lại với người lái xe. Không ai nhận thấy Bond ở phía bên kia chiếc xe tải khi anh lén qua cánh cổng đang mở rồi đi theo hàng rào vào trong bóng tối. Anh làm được rồi! Nhà kho đang ở trước mặt anh. Anh đã quyết định đây là nơi anh sẽ bắt

đầu. Sin có thể ở trong ngôi nhà màu trắng. Trong khối nhà quản trị có thể có tài liệu và ảnh chụp. Nhưng đi đâu anh quan tâm nhất là công việc gì mà lại đòi hỏi phải làm quá chín giờ tối như vậy. Jeopardy có thể quây được thêm mười phút nữa, nhất định không chịu đi cho tới khi cô gọi được điện tới một cái ga ra không t ần tại. Hy vọng chuyện đó có thể giúp giữ đường anh đi được thông thoáng.

Anh đi sát hàng rào, thận trọng không chạm vào nó. G ần đó không có cái camera nào, ít nhất thì anh cũng không nhìn thấy. Những cánh cửa trượt đã đóng kín lại, chỉ có một khe hở nhỏ. Không có lối đi ở đó. Anh tới một bức tường tôn múi và bắt đầu đi vòng theo nó, hy vọng tìm được một lối vào khác. Và anh đã tìm thấy nó, vòng sang một bên và không được sử dụng thường xuyên. Anh có thể nhận ra đi đâu đó từ những bụi cỏ dại được mặc sức mọc đầy phía trước. Chỉ có một cái khóa duy nhất - một cái khóa ống hiệu Yale. Chỉ cần nó không bị để quá gỉ sét thì sẽ chẳng có vấn đề gì khi mà Bond đã mang theo đồ mở. Anh quỳ xuống và mở gót giày trái ra. Trong đó có một cái nhíp và một chìa vạn năng. Bond bắt tay vào việc. Chưa đến hai phút sau đã nghe tiếng cạch và, dùng toàn bộ sức lực, anh đã mở được cánh cửa. Anh vào trong.

Cánh cửa dẫn đến một cầu thang kim loại được bao quanh bởi một bức tường bê tông thô ráp. Bond rút súng - lúc này đã đầy đạn - rồi bước lên cầu thang, lắng nghe bất cứ tiếng động nào nổi lên trên âm thanh nền là tiếng nện trầm đục và tiếng sắt thép chạm nhau chói tai có từ lúc anh mới bước vào. Cầu thang tiếp tục đi lên. Ở hai tầng đầu tiên không có cửa mà cũng chẳng có hành lang. Cuối cùng anh nhìn thấy một khoảng mở phía trên đầu và qua đó hắt ra ánh sáng vàng vọt như bên trong khu nhà kho. Anh vẫn chưa hiểu mình rồi sẽ tìm thấy gì. Có thể nào t ần tại một lý do giản đơn cho tất cả những hoạt động này không? Không, mẹ kiếp. Kim Cương Xanh tự nhận là một hãng môi giới cho các công việc xây dựng đơn giản và nhân công trình độ thấp, thế mà nơi này lại thể hiện mình như một nơi cất giữ thiết bị hạng nặng. Sin đang giấu giếm gì đó. Không còn nghi ngờ gì nữa.

Bond trèo lên một giá gỗ hẹp, ở trên cao bên trong nhà kho, mái nhà nghiêng sát ngay trên đầu anh. Anh nhìn xuống mà không tin vào mắt mình. Anh đã nghĩ đó là lúc mọi thứ trở nên rõ ràng, nhưng thay vào đó anh lại thấy khó hiểu hơn bao giờ hết.

Chiếc xe tải lùn anh nhìn thấy lúc trước đang đỗ ngay giữa nhà kho và lúc này đã được xếp hàng lên. Một quả tên lửa Vanguard đang nằm trên xe, được buộc chặt bởi một loạt chuỗi dây xích khiến người ta hình dung ra cảnh Gulliver bị bắt làm tù binh trên bãi biển. Đây là bản sao chính xác của quả tên lửa mà anh nhìn thấy ở đảo Wallops - giống cho tới cả màu sắc và các ký hiệu bên trên. Nhưng có một điểm khác biệt đáng kể: quả tên lửa này rõ ràng không phải để bay. Chỉ có tầng hai và tầng ba được chế tạo - từ phần chóp mũi cho tới bình nhiên liệu ôxy hóa và động cơ tên lửa. Tầng thứ nhất, tầng sẽ đẩy nó lên không trung, lại bị thiếu. Tệ hơn nữa, có vẻ như nó bị cắt đi. Lớp vỏ kim lại bị xé và cắt cụt như thể một tên khổng lồ nào đó (lại là Gulliver) đã bẻ nó ra làm đôi. Các công nhân - một nửa là người Triêu Tiên - đang buộc nó lại. Những người khác đang trải một tấm vải dầy khổng lồ ra. Nó chuẩn bị được đưa đi đâu đó và không ai được phép thấy nó là thứ gì.

Nhìn quanh, Bond nhận ra rằng mình đã từng thấy cái nhà kho này rồi. Đó là nơi tấm ảnh được chụp - tấm ảnh mà anh tìm thấy trong văn phòng của Sin ở Đức. Còn một kiện hàng nữa nằm ở góc xa của nhà kho, nhưng thật không may, nó đã bị che kín xong rồi. Nó không có hình dáng tên lửa. Nó là một cái thùng lớn, đủ lớn để chứa một chiếc xe hơi. Các công nhân đang chuẩn bị nâng nó lên bằng ròng rọc. Có lẽ nó là bạn đồng hành của quả tên lửa kia chăng? Một cái bộ phóng? Nhưng sao lại thế được khi chỉ một nửa quả tên lửa ở đây?

Dù sao thì giờ Bond cũng đã biết rằng Sin không định phá hoại Vanguard. Hắn đang sao chép nó. Có đi đâu không thể như thế được. Có gì mà hắn quan tâm? Và hắn định đem nó đến chỗ quái quỷ nào? Chỉ có một đi đâu là chắc chắn. Bond phải ra ngoài và kể cho Jeopardy biết anh đã tìm thấy gì. Hai người bọn họ phải chuyển thông tin này đến cơ quan mật vụ tương ứng của mình.

Nhưng anh chưa thể đi, chưa phải lúc này, khi câu đố vẫn còn chưa được giải. Anh đang trong hang sư tử và ai mà biết được ở đó còn chôn giấu những bí mật gì nữa? Anh đã quan sát đủ khu nhà kho và khẩn trương trở lại cầu thang đi xuống. Chạy qua sân sẽ là quá nguy hiểm giữa ngấn ấy camera và người gác, nhưng anh vẫn chưa tới được ngôi nhà. Và chắc chắn đây là nơi anh sẽ tìm thấy Sin.

Anh bước vào làn không khí ấm sực ban đêm và tiếp tục đi vòng ra sau

nhà kho. Bản sao ngôi nhà của John Keats đã ở trước mặt anh và chỉ còn phải đi qua gần năm mươi mét không có gì che chắn nữa thôi. Bond mới bước được ba bước đầu tiên thì, với một tiếng nổ âm thầm, đêm đã biến thành ngày và hình ảnh cả khu phức hợp cháy bùng luồn vào đáy mắt anh. Mọi ngọn đèn hồ quang đầu đã được bật lên, công suất của chúng cộng lại khiến anh lóa mắt, nhất là sau khi vừa nhẹ nhàng phục tùng bóng đêm. Bond đứng yên tại chỗ, một tay giơ lên che mắt, khẩu Remington M1911 được giữ chặt trên đầu. Đồng thời, một giọng nói vang lên từ những chiếc loa phát thanh đặt khắp xung quanh.

“Chú ý, anh Bond! Hãy bước lên phía trước và lộ diện. Vứt súng xuống. Chúng tôi có cô Lane và nếu anh không tuân theo sau mười giây, cô ta sẽ bị xử.” Ý của người nói không thể rõ hơn nữa. “Anh sẽ gặp cô ta ngoài cổng chính. Tôi bắt đầu đếm ngược. Mười... chín...”

Bond nheo mắt nhìn qua ánh sáng. Phải. Cô đang ở đằng kia, đứng giữa hai gã đàn ông. Cô đã bị đau. Chúng phải giữ thì cô mới đứng thẳng được.

“... tám... bảy...”

Gã đàn ông thứ ba cầm một khẩu súng, chĩa vào đầu cô. Phía sau họ cổng đã đóng và có thêm vài gã nữa

đến gác. Công nhân bắt đầu dồn lại gần từ mọi phía. Nếu Bond định chạy, nếu anh thực sự nghĩ rằng mình có thể chiến đấu mà thoát thân được thì anh phải làm chuyện đó ngay bây giờ.

“... sáu... năm... bốn...”

Đếm ngược vẫn tiếp tục, một lời nhắc nhở khủng khiếp về việc sẽ diễn ra ở đảo Wallops chỉ sau hơn hai mươi bốn giờ nữa. Có chuyện gì xảy ra vậy? Làm thế nào mà chúng chiếm được thế thượng phong?

“... ba...”

Bond phải đưa được thông tin ra ngoài. Anh phải chặn được vụ phóng. Anh phải báo với M rằng anh đã vấp phải thứ gì đó kỳ quái hơn tất cả những gì anh đã từng chạm trán. Nhưng gã đàn ông cầm súng trông lực lưỡng và bất khả thuyết phục. Jeopardy không sức chống cự. Anh không thể để Jeopardy phải chết.

“... hai một...”

Cầm khẩu Remington sao cho ai cũng có thể nhìn thấy, Bond bước ra chỗ trống. Anh ném súng xuống và đứng đó chờ người của Sin tiến lại.

17. No Gun Ri

Bốn mươi bảy viên gạch ốp trắng chạy từ trái sang phải dọc theo bức tường phía sau. Ba mươi năm viên từ nền nhà lên trần. Cửa sổ có chấn song và không có gì để nhìn ngoài một mảnh bầu trời nhưng Bond vẫn có thể chắc rằng luôn có người đi tuần khắp tòa nhà này. Anh nghe tiếng chân qua lại bên ngoài cứ hai mươi phút một lượt, không sai lệch. Anh thực sự có thể xem đồng hồ của mình mà tính được lượt đi tuần tiếp theo. Còn có những âm thanh khác nữa. Tiếng xe tải ầm ầm, chuông điện thoại từ xa, ai đó đang quát tháo. Bond đã bị bỏ mặc một mình gần hai mươi bốn tiếng. Và rồi, rốt cuộc thì cánh cửa cũng được mở khóa và Jeopardy xuất hiện, đứng trong hành lang giữa hai tên vệ sĩ, một khẩu súng gi vào cổ. Một vết thâm tím xấu xí nằm trên một bên mặt cô.

“Em xin lỗi, James.” Đây là lần đầu họ gặp lại nhau sau khi bị bắt và lời nói tuôn ra như thác. “Chúng biết em là ai. Ngay ngoài cổng. Chúng bắt em nói cho chúng.”

“Đủ rồi! Giờ cấm nói chuyện!” Một tên vệ sĩ là người Triều Tiên. Hắn nói thứ tiếng Anh tệ hại, hợp với hắn. Bond không thể hình dung ra từ khuôn mặt vô cảm với bộ ria đen lởm chởm và đôi môi sưng húp kia lại có thể thoát ra một câu nói nào có chút thông minh hay văn hóa. “Mày đi đi!”

“Được rồi. Tôi đi ngay đây,” Bond nói ngắn gọn. “Tôi không nghĩ là sẽ đủ thời gian tắm qua trước khi ăn tối phải không?” Đồng hồ của anh chỉ năm giờ. Sáu tiếng nữa là đến vụ phóng.

“Không tắm. Mày đi ngay.”

Họ được phép dừng lại chớp nhoáng để đi vệ sinh. Sau đó họ bị đưa ra khỏi tòa nhà vào trong sân, Bond đi sau Jeopardy, phía sau là thêm hai tên vệ sĩ nữa. Những gã này rất thạo việc. Hai đằng trước, hai phía sau, tất cả giữ khoảng cách chính xác với nhau, đương nhiên là tất cả đều có súng. Nhóm nhỏ này đi về phía ngôi nhà trắng. Bond liếc nhìn công trình mà anh đột nhập đêm hôm trước. Nó trống rỗng. Chiếc xe tải lùn, chắc là dùng để chở phần trên của quả tên lửa Vanguard, đã biến mất.

Họ bước vào ngôi nhà và ngay tức khắc Bond thấy nội thất rất khác với

ngôi nhà anh từng đến lúc còn trẻ con. Anh vẫn còn chút ký ức mờ nhạt về một ngôi nhà bài trí đơn giản nhưng tinh tế, với những tấm thảm và rèm thêu, tranh sơn dầu, tượng bản thân, đồ gỗ cổ. tất cả những gì bạn trông chờ ở một nhà thơ thế kỷ 19 đang ở đỉnh cao sáng tạo. Bản sao này, giống như tòa lâu đài ở Đức, đã bị lột bỏ mọi sự ấm cúng hay sinh động. Trong lúc họ đi qua những bức tường trống trải, không được trang trí, tiếng bước chân họ vang vọng trên nền sàn gỗ để trần. Đây đó giấy dán tường long tróc rũ xuống. Các ô cửa sổ cũng trần trụi, nơi này được thắp sáng bởi những ngọn đèn không chao. Nhìn qua trông như thể ngôi nhà bị bỏ hoang, nhưng mọi thứ ở đây đều được chiếu sáng đầy đủ và có cả đi đầu hòa để chống lại cái nóng ban đêm. Vậy hoàn cảnh sống khắc khổ lạ lùng này nói gì với anh về người chủ nơi đây, một gã đàn ông có vẻ như không có hoặc có rất ít kết nối với loài người? Chưa gì Bond đã cảm thấy sợ đi đầu t ấ tệ nhất sẽ xảy ra.

Họ tới một cánh cửa, trong một thoáng Bond và Jeopardy đứng bên nhau.

“Cứ để anh xử lý,” anh khẽ nói. “Nếu có cơ hội, anh sẽ tranh thủ.”

Jeopardy liếc nhìn anh khinh miệt. “Nếu em có thể chu ần khỏi đây, thì em sẽ chu ần khỏi đây,” cô l ầ b ầ. “Cứ thử ngăn em xem!”

Một gã đàn ông gõ r ấ mở cửa. Bond và Jeopardy bị đẩy vào một phòng ăn hình vuông có hai ô cửa sổ đối xứng, một lò sưởi và một đèn chùm. Một cái bàn kiểu thời [Nhiếp chính](#) làm từ gỗ gụ vân lửa, chân vát đứng giữa phòng. Một thứ đồ gỗ tuyệt vời nhưng bị những chiếc ghế hiện đại, không đồng bộ kê xung quanh phá hoại vẻ đẹp. Chỉ cần bỏ một chút công sức là căn phòng sẽ rất ấm cúng và dễ chịu. Nhưng thay vì thế nó lại có vẻ chết chóc y như phần còn lại của ngôi nhà. Jason Sin đã ng ấ một bên bàn, đối mặt với họ. Hắn mặc toàn màu đen: áo vét, quần dài vải len, áo len bó cổ lọ. Với mái tóc đen và làn da màu ô liu, trông hắn giống như cái bóng của chính mình. Hai tay hắn bắt chéo đặt trước mặt, trên bàn, bất động. Thật kỳ lạ, bên cạnh tay hắn có một bộ bài.

Giai đoạn 1811-20, khi George, Thân vương xứ Wales, nhiếp chính ở Anh.

“Cứ vào đi, anh Bond, cô Lane,” hắn nói. Không có gì trong giọng hắn: không chào đón, không nhiệt tình. Hắn có vẻ đang chán. Bàn được xếp cho ba người. Bond và Jeopardy đi ra đầu xa, ng ấ đối diện với nhau, Sin ng ấ

giữa. Bond nghĩ bốn tên vệ sĩ sẽ ra ngoài nhưng chúng vẫn ở lại trong phòng, hai đứng cạnh cửa, hai đứng kèm hai bên anh, gần đến mức chỉ cần vươn tay ra là chạm được vào anh. Mắt chúng dán vào anh. Bond ci nhìn và thấy anh có đủ dao dĩa để ăn được mọi loại thức ăn được phục vụ và anh chợt nghĩ chỉ cần vài giây là anh có thể chop một con dao và dùng nó cho Sin. Nhưng không được khi có mấy gã đàn ông đang đứng đây. Không được khi chúng đứng gần đến thế.

“Cho phép tôi nói để anh biết mình đang ở đâu và làm thế nào mà anh lại rơi vào tay tôi, thưa anh Bond.” Sin bắt đầu. “Đây là một trong nhiều khu đề-pô khá giống nhau mà tôi có ở nước Mỹ. Cái này đã từng thuộc về một nhà sản xuất sợi di cư từ London. Ông ta đã cho xây ngôi nhà này để tự nhắc về gốc gác của mình. Về chuyện bắt được anh, tôi phải công nhận là anh đã thiếu may mắn. Trong văn phòng bên cạnh cổng trước có một camera được truyền tín hiệu đến văn phòng tôi ở tầng một. Tôi đang ngồi bên bàn làm việc và tình cờ nhìn thấy cô Lane đây trên màn hình. Tôi nhận ra cô ấy ngay từ Schloss Bronsart. Tôi có thói quen không quên mặt ai bao giờ và có vẻ trùng hợp quá lạ lùng khi một người được gọi là nhà báo trên đường đưa lại bất ngờ xuất hiện ở đây, giả vờ đang gặp sự cố máy móc nào đó. Tôi ra lệnh bắt cô ta ngay tức khắc và sau khi để cô ta chịu đựng chút ít đau đớn nhất định thì cô ta nói cho tôi biết anh đang ở trong khu này. Phần còn lại thì anh đã biết.”

“Tôi không cần nghe lại chuyện này,” Jeopardy lẩm bẩm. “Sao anh không tống tôi trở lại phòng giam luôn đi?”

Sin chậm rãi quay lại phía cô. “Cô sẽ làm đi đâu tôi bảo cô làm, thưa cô Lane.” Hắn nói thản nhiên. “Cô ở đây không vì lý do nào khác ngoài việc tôi thích thế. Nhưng nếu cô còn ngắt lời tôi lần nữa, thì quả thực tôi sẽ đưa cô về lại phòng giam. Và khi cô đã ở đấy rồi, tôi sẽ chỉ đạo cho đám vệ sĩ của tôi muốn làm gì với cô thì làm. Vậy nên tôi khuyên cô giữ lời bình luận trẻ con đó lại cho mình.” Jeopardy mở miệng định nói, nhưng nghĩ lại và thôi. Sin hướng sự chú ý trở lại với Bond. “Chúng ta nên bỏ qua những thứ sơ đẳng đi nhỉ?” hắn tiếp tục. “Tôi có cảm giác trước đây anh đã từng có lúc rơi vào tình huống này rồi. Chúng ta chỉ có một khoảng thời gian hạn chế để ở bên nhau nên tôi định sẽ giới thiệu nội quy trong nhà trước, rồi sau đó ta sẽ ăn.”

“Anh có ít thời gian hơn anh nghĩ đấy, Bond ngắt lời. “Người của

chúng tôi sẽ đi tìm chúng tôi, cả người Anh và người Mỹ. Họ biết chúng tôi đang ở đây. Nếu họ không sớm nghe được gì từ chúng tôi thì chắc chắn họ sẽ đến gõ cửa nhà anh.”

“Có thể đúng là như vậy - và tôi cảm ơn anh vì đã nhắc nhở. Cửa nhà tôi luôn mở cho họ, nhưng tôi không chắc là họ sẽ tìm thấy các vị ở trong nhà.”

Có một cánh cửa nữa vào phòng, và như thể vừa nhận được tín hiệu, nó mở ra để một người Triêu Tiên ăn mặc như phục vụ bàn đi vào, mang theo cái khay bạc đựng hai ly cocktail.

“Tôi nghe nói đồ uống có cồn yêu thích của anh là cocktail martini,” Sin nói. “Ba phần Gordon, một chút Vermouth mát, một lát chanh, lắc chứ không khuấy. Với tôi có vẻ như cần nhiều nỗ lực đến mức nực cười chỉ để làm ra thứ mà, cuối cùng cũng chẳng khác gì chất tạo say xỉn, nhưng anh là khách của tôi nên tôi sẽ gắng sức làm anh vừa lòng. Cô Lane chắc cũng uống cùng loại, tôi chắc thế.”

Bond cần ly rượu nhấp một ngụm. Nó lạnh như băng nhưng vị không ngon, quá mạnh do có quá nhiều Vermouth. Anh không nói gì, nhưng lưu lại thông tin về việc Sin không đủ khả năng pha thậm chí chỉ một ly cocktail martini ra hồn.

“Anh có thể thấy là tôi biết mọi thứ về anh, anh Bond, 007 của Mật vụ Anh. Anh có giấy phép giết người. Tôi băn khoăn liệu có phải thế có nghĩa là anh đến đây để giết tôi không? Hay mục tiêu thực sự của anh là SMERSH? Họ rất vui khi tôi và anh va phải nhau. Họ đánh giá anh rất cao đấy, anh biết không. Thượng tướng Gaspanov nhờ tôi chuyển đến anh những lời chúc tốt đẹp, ấm áp nhất.”

“Nói với Tướng Gaspanov là tôi mong muốn theo kịp ông ấy.”

“Chuyện này thì khó xảy ra lắm. Thuốc lá của anh do Morlands of Grosvenor Street sản xuất riêng. Gấp quá tôi không kịp mua được điếu nào, nhưng anh cứ thoải mái hút loại khác nếu muốn.” Sin gạt đầu và một tên vệ sĩ đặt một bao Viceroy và một hộp diêm lên bàn. Bond lấy một điếu và châm lửa. Anh nhận thấy mình được cho hai que diêm: một dùng lúc này, que khác có lẽ để dùng lúc sau. “Chúng ta đã biến ăn uống thành một thứ nghi lễ, trong khi bọn thú vật đơn giản là vục đầu vào máng,” Sin nói tiếp. “Nhưng những thói quen xa lạ này, hút thuốc và uống rượu, thì tôi

hoàn toàn không hiểu nổi. Dù vậy, tôi cũng không muốn tước đi của anh những khoái lạc cuối cùng. Đồng thời chúng ta cũng phải vào việc.”

“Tôi sẽ kể anh nghe câu chuyện đời tôi, anh Bond ạ. Đây là một câu chuyện độc nhất vô nhị, rất phi thường theo cách riêng của nó. Tôi chắc chắn nó sẽ làm anh quan tâm và tôi cũng phải công nhận rằng kể lại nó tôi cũng có hài lòng. Tôi cũng biết rằng tôi có thể tâm sự với anh vì một nguyên nhân đơn giản, như tôi vừa nói khi nãy, là chỉ chốc nữa thôi anh sẽ chết. Kể từ lúc ta gặp nhau, chuyện đó là không thể tránh khỏi rồi, nhưng đáng ra anh cũng nên cố gắng hơn để tránh thật xa tôi. Biết anh là người có nhiều khả năng, tôi chắc chắn rằng ngay cả lúc này đây anh cũng đang cân nhắc xem nên có hành động hay dùng biện pháp nào. Vì thế tôi cảnh báo anh luôn là bốn vệ sĩ trong phòng này luôn theo dõi nhất cử nhất động của anh trong từng giây khi anh còn ở đây. Bọn họ luôn dành cho anh 100 phần trăm chú ý. Chỉ cần anh cử động một ngón tay theo cách khiến họ quan ngại thì họ sẽ phản ứng. Tôi nói đã rõ ý chưa nhỉ?”

“Hoàn hảo,” Bond trả lời. Nét mặt anh không biểu lộ điều gì, nhưng cùng lúc ấy anh đã thầm nhen nhóm một hy vọng nhỏ nhoi. Một lần nữa Sin lại nói nhiều hơn hẳn dự định, để lộ ra một yếu điểm mà có thể anh dùng được để chống lại hắn.

“Tốt. Đều đặn của anh ổn chứ? Vậy để tôi bắt đầu.”

“Tôi cho là anh không biết nhiều về đất nước đã sinh ra tôi, phải không anh Bond? Đối với thế giới, Triều Tiên là một xứ sở xa xôi có tầm quan trọng lớn về mặt chiến lược nhưng bản thân nó thì chẳng có gì đáng quan tâm. Khi tôi sinh ra, năm 1927, nó bị người Nhật chiếm đóng, một sắc tộc tàn bạo, những người đối xử với chúng tôi chỉ hơn súc vật một chút, lấy cắp thực phẩm của chúng tôi, tàn phá truyền thống của chúng tôi và chà đạp lên di sản của chúng tôi. Chúng tôi rất cuộc cũng được giải phóng khỏi ách đô hộ của chúng vào ngày 15 tháng Tám năm 1945, ngày tôi sẽ không bao giờ quên. Cả nước ăn mừng. Đó là lần đầu tiên trong đời tôi thấy những lá cờ của chúng tôi được vẫy trên phố và cuối cùng thì chúng tôi cũng đã nghĩ rằng căn cước của chúng tôi đã được trả lại. Sự lạc quan này không kéo dài. Đầu tiên, quê hương chúng tôi bị tùy tiện chia làm đôi bởi một đường kẻ qua vĩ tuyến ba mươi tám, và điều đó đã gây ra những thảm họa sau này. Sau những cuộc bầu cử được sắp xếp, với sự hỗ trợ của người Mỹ, một tổng thống mới - Syngman Ree - được bầu và rất nhanh chóng

chứng tỏ mình là một kẻ độc tài và thô bạo. Bãi cộng và biểu tình, ám sát và khủng bố đi theo rất mau. Thậm chí cả những thành phố lớn cũng dễ dàng trở thành mục tiêu tấn công của du kích. Cảnh sát và chính quyền thiếu năng lực và tham nhũng. Chúng tôi không còn biết trông cậy vào đâu.”

“Tôi cần phải nói rằng tôi đã may mắn tránh được hầu hết những sự đau khổ mà quê hương tôi phải chịu. Cha mẹ tôi giàu có. Cha tôi thuộc giai cấp gọi là *yangban*, có nghĩa là ông có quan hệ tốt, một thành viên của một gia đình tinh hoa. Ông là một nhà nho, một quan lớn trong chính quyền địa phương. Mẹ ông, bà tôi, từng phục vụ Hoàng hậu Myeongseong - hay còn gọi là Minh Thành Hoàng hậu - và đã từng sống một thời gian tại cung Xương Đức suốt những ngày hấp hối của vương triều Choson. Tình tiết này rất quan trọng trong câu chuyện của tôi. Còn bản thân tôi, tôi được cho vào học tại một trường tư hàng đầu và sau đó đến Đại học Tổng hợp Seoul, ở đó tôi nghiên cứu luật và kinh doanh. Tôi đã thành thạo tiếng Anh từ khi chưa đầy hai mươi tuổi.

Âm Hán Việt là “Lưỡng ban”, dùng để chỉ giai cấp thống trị bao gồm quan lại và học giả. Thời xưa, ngoại trừ vương tộc, toàn bộ cư dân Triều Tiên được chia thành bốn giai cấp: Quý tộc Lưỡng ban, Trung nhân, Thường dân và Tiện dân.

“Cuộc đời tôi mãi mãi thay đổi vào ngày Chủ nhật, 25 tháng Sáu năm 1950. Tôi còn nhớ mình đang trên đường về nhà ở Seoul, không quan tâm tới bất cứ điều gì trên thế giới này, thì chợt nghe tiếng còi báo động xé không khí vang lên. Tôi vội chạy về nhà thì thấy mẹ và hai em đang nghe một thông báo trên đài. Quân đội Bắc Triều Tiên, với 135.000 người được xe tăng T-34 và trọng pháo của Liên Xô hỗ trợ đã vượt vĩ tuyến ba mươi tám lúc bốn giờ sáng. Họ đang trên đường tiến về phía Nam và chúng tôi không thể làm gì để ngăn cản họ.”

Sin ngừng lời khi người phục vụ trở lại với bữa tối, một đĩa bít tết đơn giản, cơm và xà lát. Bond cảm thấy ánh mắt buồn chán của tên vệ sĩ đang nhìn anh khi anh cầm con dao lên. Anh quyết định phải ăn. Ngoài cái bánh kẹp và một cốc nước được đưa tới phòng giam cho anh vào bữa trưa thì anh chưa ăn gì trong suốt hai mươi bốn giờ mà anh lại đang cần sức để đối phó với bất cứ điều gì phía trước. Sin cũng được phục vụ cùng món như anh. “Tôi hy vọng anh không phiền nếu ta vừa ăn vừa nói chuyện, anh Bond nhỉ?”

“Có mỗi anh nói thôi.”

“Đúng thế thật,” hắn quay sang Jeopardy. “Cô có mọi thứ cô cần rồi chứ, cô Lane?”

“Rồi, cảm ơn anh.” Cô không buồn nhìn lên.

Người phục vụ rót hai ly vang cho Bond và Jeopardy, đặt chai rượu lên bàn - *thêm một loại vũ khí? Không, mấy gã vệ sĩ vẫn còn quá cảnh giác* - rồi ra ngoài. Sin trở lại với câu chuyện của mình.

“Cha tôi quyết định chúng tôi phải đi ngay. Ông biết rằng chưa đến một tuần nữa là những người Bắc Triều Tiên sẽ tiến vào thành phố - thực tế thì họ chỉ mất có ba ngày - và là một quan chức chính phủ rất có thể ông sẽ bị bắt và xử bắn. Ông là người rất cao ngạo, thường thì rất kiêu lời và không ai trong chúng tôi dám mơ tới chuyện cãi lại ông. Theo Nho giáo, quan hệ cha con là rất thiêng liêng. Ông ra lệnh cho chúng tôi đem theo rất ít đồ đạc. Ông để những thứ đồ quý giá của mình, vài tác phẩm nghệ thuật và đồ trang sức của mẹ, vào một ngăn nhỏ dưới nền nhà *ondol* [^ondol] trong phòng ăn. Có một hệ thống ống đưa hơi ấm từ bếp ra, nhưng tôi chưa từng thấy nó được mở ra bao giờ. Hoặc là chính vì thế mà tôi không bao giờ còn nhìn thấy nó lần nữa. Mẹ tôi, hai đứa em và tôi mỗi người mang theo một túi nhỏ. Chúng tôi khóa cửa trước và không nói một lời bước vào đêm tối.”

“Điểm đến của chúng tôi là làng Chu Gok Ri nơi ông bà tôi sinh sống. Bà tôi lúc đó ở một mình, ông đã mất hai năm trước. Chúng tôi bắt xe buýt tới sông Hàn, sau đó đi bộ qua cây cầu chính. Chúng tôi đã may mắn qua được. Một ngày sau, quân đội của chúng tôi đã cho nổ tung cây cầu không một lời cảnh báo, vụ đó đã giết chết hàng trăm dân thường. Và tôi cần nói rằng có rất nhiều câu chuyện về những sai lầm chết người rất kinh khủng. Máy bay Mỹ - mà chúng tôi gọi là ‘máy rú - tấn công chính quân đội của chúng tôi, nhầm họ với kẻ thù. Khi đó đã rõ ràng đây không phải một cuộc chiến theo nghĩa hiện đại. Mà là một đồng hổn tạp. Quân đội Mỹ ở Triều Tiên không được tập luyện, kỷ luật kém và ngu dốt. Nhiều binh sĩ đến huấn luyện cơ bản cũng không có được. Anh có thể muốn biết, và điều này cũng là một mấu chốt quan trọng trong câu chuyện của tôi, là họ không

phân biệt được quân Bắc Triều Tiên, những kẻ mà họ phải chiến đấu chống lại, với dân tị nạn Nam Hàn, những người đang khiếp sợ mà họ phải bảo vệ. Tiếng Triều Tiên gọi người Triều Tiên là *Hanguk-saram*, vậy nên họ gọi chúng tôi là bọn *gúc* (gook). Không quan trọng chúng tôi tới từ đâu. Với họ, chúng tôi là gúc tất.”

Hệ thống sưởi sàn được dùng trong kiến trúc nhà ở truyền thống của Triều Tiên, sử dụng hơi nóng từ bếp chạy theo hệ thống dẫn nhiệt được thiết kế bên dưới sàn nhà để làm ấm.

Sin nâng cốc uống một ngụm nước. Không như Bond, hán không được rót vang. Đồ ăn của hán nguội dần trước mặt.

“Khi chúng tôi đến được Chu Gok Ri, dòng người đổ ra từ Seoul đã trở thành một cơn lũ và đường cao tốc chính tràn ngập khối người cùng xe cộ và tài sản bị vứt bỏ vương vãi khắp nơi. Chúng tôi đã thấy vài chiếc máy bay bay qua và thậm chí thấy cả mấy đoàn tàu chở theo những người lính Đại Hàn Dân Quốc lên phía Bắc chiến đấu, nhưng ra ngoài thành phố chúng tôi vẫn cảm thấy an toàn hơn. Bà tôi có một ngôi nhà đẹp lợp ngói truyền thống, bao quanh bởi những cây hồng vàng. Tôi nhớ bà là một người phụ nữ vô cùng điên đấm, luôn tươi cười, đã rất già mặc dù bà mới chỉ hơn bảy mươi. Bà có đủ chỗ cho tất cả chúng tôi - dù cho các em gái tôi - Li-Na và Su-Min - phải ở chung phòng, còn tôi được một tấm đệm dúi vào góc mái. Chúng tôi ở với bà gần một tháng.

“Đương nhiên là rắc rối lần theo chúng tôi. Ngày càng có nhiều người tị nạn tràn về làng và vì không có chỗ nào để ở họ ngủ ngoài đường cho dù trời mưa tạnh tã. Mặt đất chẳng bao lâu đã biến thành bùn và màn đêm mang tới những đám mây muối. Ngày nào chúng tôi cũng thấy có những gia đình mới đến, những người đàn ông còng lưng thì những *chige* - một kiểu khung gỗ chữ A đeo trên lưng chất đầy mọi thứ tài sản mà họ có thể mang theo. Vài phụ nữ mang theo nôi niêu xoong chảo mặc dù những thứ đó làm họ muốn gãy lưng. Trẻ con thì phải bế em. Đồng thời, chiến sự cũng đến gần. Chúng tôi có thể nghe thấy tiếng nổ vọng đến từ phía bên kia thung lũng và tới đêm ánh lửa nhoang nhoáng trên trời, không khí tràn ngập mùi xăng. Rồi lính Mỹ tới. Họ đi trên xe tải và xe jeep, đóng quân ngay bên ngoài làng. Họ đi dạo quanh, chơi bài, vài đứa trẻ thử lại gần họ xin sô cô la hay kẹo cao su. Nhưng cha tôi vẫn sợ. Ông nghe tin đồn đã có nhiều thường dân bị giết chết. Có vẻ như một mệnh lệnh đã được ban

hành, theo đó nếu thấy đám đông tụ tập từ mười người trở lên, có thể coi cả đám là kẻ thù xâm nhập và xử bắn. Mấy chỉ huy người Mỹ sợ quân Bắc Triều giả dạng làm dân thường. Hầu hết người dân, dù người Bắc hay người Nam, đều hay mặc cùng một loại trang phục truyền thống màu trắng. Nên chỉ tụ tập thế thôi là đã đủ để bị coi là kẻ thù. Còn có nhiều tin đồn nữa cũng liên quan đến lính Mỹ, nhiều người trong bọn họ còn rất trẻ và chưa từng ngủ với phụ nữ. Mẹ tôi cắt tóc các em để họ xấu đi và bắt họ chỉ được loanh quanh gần nhà. Tôi vẫn còn nhớ nỗi sợ hãi trong mắt bà. Với bà, lính trắng cũng nguy hiểm như rắn rết.”

Bond yên lặng lắng nghe. Anh đã hình dung được câu chuyện này rồi sẽ dẫn đến đâu và anh ngạc nhiên thấy Sin vô cảm một cách lạ thường khi kể chuyện. Giọng hần nhẹ nhàng và đơn điệu. Hần không tìm kiếm sự đồng cảm hay thấu hiểu. Tựa hồ như hắn đang kể câu chuyện xảy ra với một người khác.

“Sau đó đến ngày người Mỹ bảo chúng tôi phải ra đi. Họ đã chịu nhiều thất bại ở phía Bắc và quân Bắc Triều Tiên đang lấn tới. Chúng tôi ở đúng nơi chẳng bao lâu nữa sẽ thành bãi chiến trường. Tôi còn nhớ một chiếc jeep chạy tới làng chờ theo một người Mỹ to béo mặc đồ lính, một lái xe và một người phiên dịch tiếng Triều Tiên. Họ nói rằng chúng tôi có hai giờ để rời khỏi nhà, chỉ đem theo những gì có thể mang vác. Một cơn hoảng loạn có kiểm soát lan khắp làng. Cha tôi, trong vài tuần vừa qua đã mất hết quyền lực, nói rằng chúng tôi không còn lựa chọn. Chúng tôi phải làm những gì người ta nói. Ông về nhà đón bà nội tôi. Bà không được khỏe và vừa được đưa vào giường nằm, nhưng không thể nào để bà ở lại. Ít nhất thì chúng tôi cũng nghĩ vậy. Cha đi rất lâu và cuối cùng khi ông quay lại, mặt ông vô cùng sần náo.”

“‘Bà không đi’, ông đơn giản nói. Mẹ tôi bắt đầu có ý kiến nhưng ông ngắt lời bà. Bà đã quyết định rồi. Ông quay sang tôi. ‘Bà muốn gặp con. Nhanh lên. Chúng ta phải đi ngay.’”

“Hoảng sợ, tôi vội đến phòng bà. Bà nằm trên giường, quan sát cả thế giới như bà chúa rừng mà tôi thường thấy trong các đền miếu. Có gì đó trên khuôn mặt bà khiến tôi thấy bất an. Ánh mắt bà sắc đá và tôi nhớ lại những gì cha tôi nói.”

“Bà gọi tôi lại giường và bảo tôi ngồi xuống. ‘Ta sẽ không đi với con,’ bà nói. Qua cách bà nói, tôi biết mình ở đây chỉ để nghe, không được ngắt

lời. ‘Ta không sợ lính miền Bắc. Vì sao họ lại phải làm hại ta? Người Mỹ còn tệ hại hơn. Tội nó ngu xuẩn và tàn bạo - nhưng rồi chúng cũng cuốn gói sớm thôi. Mà thôi, chuyện đó không quan trọng. Ta đã quá già cho tất cả những chuyện này, và thực tâm ta đã không còn quan tâm đến chuyện sống chết nữa rồi.’”

“‘Ta muốn cho con một thứ. Phải có ai đẩy trong gia đình có nó mà con là đích tôn nên ta chọn con.’ Bà thò tay ra khỏi chăn và tôi thấy bà cầm một chiếc phong bì lụa nhỏ. ‘Đừng nói với cha con, bà tiếp tục. ‘Cha con sẽ nghĩ ta không tin tưởng nó, mà có thể nó đúng. Nó sẽ giận dữ lắm. Nhưng ta thấy con cũng có chất thép như ta hồi còn trẻ, và ta biết con sẽ dùng nó một cách thông minh, để giúp các em và cả nhà. Đừng mở nó bây giờ. Chờ đến lúc nào con chỉ có một mình, ở xa ngôi nhà này.’ Bà ấn cái phong bì vào tay tôi, rồi ngả người ra sau, thở hắt ra chút sức lực ít ỏi còn lại. Như thể bà đã trao cho tôi linh hồn của bà vậy. ‘Để ta lại đây, bà nói. Đi nhanh lên. Đừng tin ai. Tất cả những kẻ đến với đất nước nhỏ bé này của chúng ta đều đã phản bội lại nó. Chẳng có gì thay đổi cả. Đi ngay đi!’

“Tôi để bà lại và không lâu sau tôi rời Chu Gok Ri, lột bỏ mọi danh phận, chỉ còn là một phần trong đoàn người nhà quê lộn xộn cùng các em và cha mẹ mình chật vật đi qua dải thung lũng hẹp một bên là ruộng lúa một bên là rừng thông, lính Mỹ hộ tống. Trời rất nóng, bức bối, đến chiều tối hôm đó thì mây đã chuyển thành mưa và chúng tôi ngay tức khắc ướt sũng. Chúng tôi nghe thấy văng vẳng tiếng súng nổ từ xa và cảm thấy mặt đất rung chuyển. Chưa đến đêm chúng tôi đã hoàn toàn kiệt sức và đói ngấu, nhưng không còn lựa chọn nào khác ngoài tiếp tục tiến lên. Thế rồi chúng tôi đến cái cây cầu ở làng No Gun Ri ấy.”

Đó là đi cầu Bond mong đợi. Anh đã đọc một báo cáo tình báo về No Gun Ri. Nhiều người Mỹ - các chính trị gia và tướng lĩnh - đang vờ như nơi này không tồn tại.

“No Gun Ri có nghĩa là ‘rừng’ và ‘hươu’ trong tiếng Triều Tiên cổ,” Sin giải thích. “Cây cầu này được người Nhật xây. Nó là một công trình rất vững chãi - tôi có thể nói là cực sức nữa, với hai vòm bê tông đỡ một đường xe lửa chạy phía trên. Một con đường mòn sơ khai dẫn từ cây cầu đến mấy túp lều đất của những người nông dân địa phương. Gần đó có nhiều ruộng lúa hơn. Tới lúc này chúng tôi đã quá mệt để đi tiếp và đó là nơi chúng tôi dừng lại nghỉ, với những quả cầu lửa xẹt ngang qua bầu trời

đêm, những tiếng nổ trồn đục xen giữa tiếng súng chát chúa, và sau đó là sự im lặng được lấp đầy bằng tiếng rừ rừ của ve sầu.

“Khi mặt trời lên, khoảng sáu trăm người chúng tôi túm tụm với nhau bên dưới đường ray dưới chân núi Bạch Mã cùng các lính Mỹ, lộ trong những bộ quân phục xanh, đóng công sự trên sườn núi, vài người trong số họ dùng ống nhòm quan sát chúng tôi. Mẹ tôi đã mang theo thức ăn, chúng tôi ăn vội bữa sáng qua loa và bắn khoả không biết đi đâu gì sẽ xảy ra kế tiếp. Tôi thấy dường như thật không thể tin nổi khi một gia đình bình thường vừa mới đây thôi còn đang sống rất thoải mái trong một thành phố hiện đại bỗng nhiên bị biến thành những kẻ chẳng hơn gì đám tá điền. Nhưng tôi biết là không được than phiền. Các em tôi hầu như không nói gì từ khi chúng tôi rời làng. Chúng tôi theo cha đến đây và tin ông sẽ đưa chúng tôi thoát. Ông tin rằng người Mỹ sẽ phái phương tiện vận chuyển nào đó tới cho chúng tôi và đúng là sau buổi trưa, khi trời trở nên nóng bức hơn bao giờ hết, chúng tôi đã nghe có tiếng máy bay đến gần. Tôi nhớ mình đã nghĩ đi đâu đó thật lạ lùng. Ở đó không có chỗ nào cho máy bay hạ cánh cả.

“Máy bay là của người Mỹ. Chúng bay gần tới mức tiếng gần của động cơ tràn ngập không gian. Chúng bay rất thấp. Không một ai di chuyển. Không một ai nghĩ đến chuyện bỏ chạy, cho tới khi chúng khai hỏa và bắt đầu tàn sát chúng tôi.

“Tôi không thể nào mô tả được sự kinh hoàng sau đó, anh Bond ạ. Tôi không biết cuộc tấn công kéo dài bao lâu. Tất cả những gì tôi có thể nói với anh là ngày biến thành đêm, cả thế giới nổ tung và xung quanh tôi mọi người bị xé nát vì bom, tên lửa và súng máy. Khi tôi nói tiếng nổ điếc tai là tôi nói đúng nghĩa đen của nó. Tựa như có một nắm tay khổng lồ đâm vào đầu tôi và mọi âm thanh - tiếng hét và tiếng nổ - không còn phải là từ những gì tôi đang nhìn thấy nữa. Và đó là gì? Lửa và máu, dạ dày rách nát, tay chân đứt rời. Cha chết ngay trước mắt tôi. Một phút trước ông còn là một người đàn ông trung niên, một người mà cả đời tôi vẫn hằng kính yêu, một phút trước ông còn đứng đó giận dữ cuồn cuộn, một phút sau đã mất đầu, thân người đổ nghiêng sang một bên trong khi mẹ tôi gào thét điên dại, toàn thân đầm máu của ông. Cây cầu ở ngay trước mặt chúng tôi, tôi nhìn thấy những vòm bê tông có thể thành vật che chắn duy nhất. Những người khác cũng có cùng ý tưởng - những người vẫn còn sống sót. Không thể

biết được có bao nhiêu thân thể rách nát vương vãi trên mặt đất. Có gì đó nóng kinh khủng trượt qua cổ và tôi nhận ra rằng một viên đạn vừa trượt qua tôi có vài li. Nó từ đâu đến vậy? Đó chính là lúc tôi nhìn thấy những người Mỹ trên sườn núi đang bắn vào chúng tôi, hạ không phải từng người mà mười người một. Xác chết nằm la liệt khắp nơi.

“Tôi xúc Li-Na, em út của tôi, lên. Con bé mới mười hai tuổi. Mẹ tôi và em ba, Su-Min, ở ngay cạnh. Chúng tôi chạy về phía cây cầu. Tôi cố gắng không nhìn những người xung quanh mình. Cảnh tượng quá khủng khiếp, không thể tin nổi. Tất cả năng lượng của tôi tập trung vào việc tìm nơi ẩn nấp. Có gì đó đập vào mặt tôi. Trong một phút tôi nghĩ chắc đó là một viên đạn - nhưng không phải. Đó là một mẫu xương người. Li-Na run rẩy trong tay tôi, tôi quát bảo con bé phải yên không làm rối chân tôi. Con bé không nói gì. Cây cầu đã ở trước mặt tôi. Nó choán hết tầm nhìn của tôi. Trước mặt tôi, những người dân làng hoảng sợ trông như thể đang vùng vẫy để tiến lên phía trước. Trên cánh đồng bên cạnh tôi nhìn thấy một con bò đổ vật xuống đất khi chân nó bị xén đứt. Và rồi, thật phi thường, vòm cầu bê tông vươn ra ôm lấy tôi. Tôi khóc thốn thức. Cổ tôi rất bỏng và em gái nặng trĩu trên tay tôi. Tôi ngã người vào tường, thở hổn hển. Súng máy vẫn bắn. Không khí đặc quánh khói.

“Tôi cố đặt Li-Na xuống nhưng con bé không chịu tự đứng. Tôi cố thuyết phục nó và cùng lúc đó cảm thấy có gì đó ấm và ẩm tràn xuống quần mình. Tôi buông Li-Na ra và sững sờ lùi lại trong kinh hoàng và choáng váng tột độ. Trên lưng con bé có một cái lỗ lớn, có thể do viên đạn đáng ra phải dành cho tôi, nhưng vô tình con bé trở thành tấm lá chắn, và có lẽ nó đã chết trong suốt thời gian tôi bế nó theo. Đó là cô em gái nhỏ mà tôi từng cùng chơi đùa. Là cô em gái tôi từng bịa chuyện ra kể cho nghe trước khi đi ngủ. Vậy mà giờ đây đôi mắt nó trống rỗng, máu nó dính đầy người tôi. Tôi tìm mẹ và Su-Min. Tôi biết ngay là họ không thoát được. Khắp nơi chỗ nào cũng là người, gào thét và khóc lóc. Nhiều người mang những vết thương khủng khiếp. Nhưng không có người nhà tôi trong số họ. Tôi còn lại một mình.

“Trong hai mươi bốn giờ sau, khi ngày lại chuyển thành đêm, tôi thấy mình ở trong một địa ngục ngoài sức tưởng tượng, bị bao quanh bởi một nhà thương điên của người chết và hấp hối. Tôi nhìn thấy những vết thương quá khủng khiếp ngoài khả năng mô tả: những đứa bé thịt da rách

nát. Trời rất nóng và những con ruồi đen, béo mập sà xuống thành đàn. Vậy mà những người Mỹ vẫn chưa xong với chúng tôi. Máy bay của họ tiếp tục tấn công chúng tôi. Nếu chúng tôi tìm cách rời khỏi vòm che, họ sẽ bắn chúng tôi. Nếu chúng tôi tìm cách đi lấy nước, chúng tôi sẽ chết. Tôi bị con khát giày vò. Đêm đến tôi liếm bức tường bê tông hy vọng tìm được chút hơi ẩm. Tôi nghĩ đến cha tôi và người em gái mà tôi biết là đã chết và ước gì mình có thể đến với họ, và cuối cùng thì tôi không còn chịu đựng nổi nữa. Nửa mê sảng, với chút sức lực cuối cùng, tôi ra khỏi đường hầm, chờ đợi được một tràng đạn đón hạ. Nhưng đúng lúc đó mặt trăng lặn ra sau một đám mây và thế nào đó mà tôi không bị phát hiện. Tôi đi ra từ phía cách xa đường chính và thoát được vào trong màn đêm. Một trăm người còn sống sót mà tôi bỏ lại phía sau còn phải ở trong đường hầm đó thêm ba ngày nữa.

“Tôi quay lại Chu Gok Ri, định về với bà nội. Nhưng ngôi nhà đã không còn. Người Mỹ đã áp dụng chính sách tiêu thổ, và giờ chỉ còn lại một màn khói phủ trên chôn đã từng là một ngôi làng. Tất cả nhà cửa đều bị đốt rụi, thường vẫn còn người bên trong. Có vài người vẫn đang nhặt nhạnh trên đồng đổ nát và tôi xin họ được một chút thức ăn nước uống trước khi bỏ đi, tôi đi bộ gần 25 cây số đến một thị trấn tên là Yakmok. Từ khi còn bé, tôi nhớ ở đó có một nhà ga và đúng như vậy, khi tôi đến thì một đoàn tàu đầy binh sĩ Hàn Quốc sắp chuyển bánh. Tôi cầu xin sự thương hại của những người lính ấy. Tôi kể cho họ nghe chuyện vừa xảy ra. Họ cho tôi đi cùng.

“Đoàn tàu đưa tôi tới cảng Pusan trên mũi Đông Nam Hàn Quốc, một thành phố chật cứng binh lính và dân thường, người tị nạn tràn đầy phố xá đang vật lộn tìm cách để sống sót. Vài người trong số họ tìm được việc làm, giúp đỡ hàng khối những con tàu đến từ nước Mỹ. Cầu tàu và bến cảng chật đầy đồ quân sự. Tôi không có tiền, chẳng có gì. Tôi không biết ai. Trong đầu tôi có một cảm giác trống rỗng bỏng rát, như thể não bộ đã bị nhai nuốt mất từ bên trong. Và chính lúc đó tôi nhớ đến cái gói nhỏ bà nội đưa cho. Lẩn trốn trong bóng tối của một ngôi đền gần biển, tôi mở nó ra. Một tá những hòn đá nhỏ rơi vào bàn tay tôi. Tôi biết ngay chúng là gì cho dù chưa từng nhìn thấy thứ gì tương tự. Đó là những viên kim cương xanh, anh Bond ạ, khá hiếm và đáng giá nhiều tiền hơn tôi tưởng. Bà tôi có được chúng từ đâu? Tôi có nói bà khá gần gũi với Hoàng hậu Minh Thành. Có

thể đây là đồ hoàng hậu đã thưởng cho bà. Cũng có thể bà đã lấy trộm chúng khi vương triều Choson tan rã xung quanh. Nhưng những câu hỏi này không quan trọng. Bà đã đưa chúng cho tôi và chúng là cứu tinh của tôi.

“Tôi bán một viên cho một thợ kim hoàn có cửa hàng trong khu buôn bán Gwangbok-dong. Tất nhiên là hắn lừa tôi. Hắn trả tôi chỉ một phần thực giá của viên kim cương. Nhưng thế là đủ để tôi hối lộ một lính thủy đánh bộ Mỹ giúp tôi lên một con tàu đi Hawaii. Nhiều nghìn người Triều Tiên đã di cư đến Hawaii hồi đầu thế kỷ, chủ yếu để làm việc trong các đồn điền mía, trong đó có cả họ hàng tôi và tôi chắc chắn mình sẽ được giúp đỡ và hỗ trợ khi đến nơi, nhất là với mười một viên kim cương xanh trong tay. Và đúng như vậy. Tôi sẽ không làm anh một bằng việc kể lể về chuyến đi hay những vấn đề mình gặp khi tới nơi. Chỉ cần nói rằng tôi đã sống trong cộng đồng Triều Tiên ở Hawaii vài tháng trước khi sang Mỹ, nơi tôi thành lập một công ty tuyển dụng và xây dựng mà tôi đặt tên là Kim Cương Xanh, và nó đã góp phần lớn đưa chúng ta tới thời điểm này.

“Nhưng có đi đâu anh cần phải hiểu. Đó cũng là mục đích của câu chuyện tôi kể này. Ở Triều Tiên chúng tôi tin rằng nếu anh chết tha hương, anh sẽ buộc phải lang thang mãi mãi, tức là anh sẽ không bao giờ được yên nghỉ. Đó là đi đâu đã đến với tôi. Tôi đã chết ở No Gun Ri. Thứ tôi bị tước mất không phải là tính mạng mà là tâm hồn, là nhân tính. Thậm chí khi ngẩng đầu lúc này, tôi vẫn nhìn thấy những xác chết. Tôi có thể nhìn thấy cái đầu của cha tôi khi nó bị cắt lìa khỏi thân thể. Tôi thấy cô em gái mình đã chết. Tôi ngửi thấy mùi máu. Những con ruồi đen xấu xí vẫn đang bò sau mắt tôi.

“Tôi trở nên rất giàu có. Đế chế kinh doanh của tôi trị giá gấp vài trăm lần những viên kim cương khởi nghiệp của tôi. Dù vậy con người tôi đã chết. Tôi không cảm thấy gì. Tôi đã quên ý nghĩa của khoái lạc. Với tôi, thức ăn vô vị, không khí không mùi, mặt trời không hơi ấm. Tôi không căm thù người Mỹ cho dù tôi không bao giờ tha thứ cho họ vì sự tàn bạo đã dẫn đến cái chết của gia đình tôi và nhiều người khác nữa. Tôi không có cảm xúc gì với họ, cũng như với cả nhân loại, kể cả anh và cô Lane đây. Ở khía cạnh nào đấy tôi đã trở thành chính cái chết. Tôi tổ chức tiệc tùng vì người ta kỳ vọng tôi làm chuyện đó. Tôi vẫy tay với máy quay và tươi cười khi những người bạn Mỹ giàu có gọi mình là Jason Sin, vô tư chà đạp văn

hóa và gốc gác của tôi, và trong thâm tâm tôi muốn giết sạch bọn họ. Thực ra thì tôi phải chịu trách nhiệm về cái chết của rất nhiều người. Vài người trong số đó làm việc cho tôi. Những người khác là đối thủ cạnh tranh. Nhiều người hoàn toàn xa lạ. Tôi tồn tại chỉ để hủy diệt mọi thứ quanh mình và tôi hiểu rằng điều đó khiến tôi rất có ích cho SMERSH. À, họ thì cũng có ích cho tôi. Tôi không quan tâm đến lý tưởng của họ. Tôi hoàn toàn sẵn lòng làm việc cho Mật vụ Mỹ hay bất cứ ai khác. Đơn giản là họ cho tôi lý do làm việc mình làm.

“Chỉ thêm một chút nữa thôi. Tôi biết mình đã nói khá lâu, cảm ơn anh đã chiêu tôi, nhưng tôi không có nhiều dịp để kể những chuyện này. Có thể thực ra anh quan tâm hơn đến chuyện tôi làm gì ở đây, chính xác thì tôi đang sắp xếp chuyện gì. Những chuyện này tôi cũng sẽ rất vui được kể với anh. Tôi có đang làm trò phù phiếm quá không nhỉ, tôi băn khoăn quá. Có lẽ nào tôi đang hơi quá tự mãn chẳng? Tôi không biết - nhưng tôi đoán chắc đúng thế, vì chẳng có lý do gì để kể mọi thứ với anh. Ngay cả như vậy, tôi vẫn phải nói ngắn gọn rằng...”

Sin với tay lấy bộ bài và thả nó về phía anh.

18.

‘.. một quân bài bất kỳ.’

Bond đặt dao xuống, một lần nữa trăn trăn ngẫm nhìn lưỡi thép sắc bén và cán dao bằng nhựa tổng hợp nặng nề đến thô kệch. Dĩ nhiên là nó đã xử lý món bít tết để như bở, và trong lúc Sin nói anh đã ăn xong. Ăn uống, giống như Sin nói, chỉ là một hành vi sinh hóa thuần túy. Bond cần chất dinh dưỡng, những thứ đạm và carbohydrate mà giờ đây cơ thể anh đang chuyển hóa thành năng lượng chuẩn bị cho bất cứ điều gì chờ anh phía trước. Anh không cảm nhận được mùi vị gì và thấy hơi khó chịu vì cứ phải vờ xã giao trong khi tất cả những gì anh muốn là lao thẳng vào gã chủ nhà đang chuẩn bị giết anh. Lưỡi dao thật quyến rũ, lại nằm cách tay anh có một đoạn! Nhưng bốn gã cận vệ vẫn nguyên vị. Sự chú ý của chúng không lơ lửng dù chỉ một giây. Ở đầu bàn bên kia Jeopardy hầu như không động đến thức ăn. Cô ngồi im, mặt tuyệt đối không biểu lộ gì. Còn Sin, cho dù cũng được phục vụ các món giống như họ, hẳn không ăn uống gì.

“Chuyện của anh rất hay,” Bond nói, châm điếu thuốc bằng que diêm còn lại của anh. “Mặc dù tôi vẫn băn khoăn không hiểu anh có định kể cho một chuyên gia tâm lý thạo nghề hay không? Ở Anh chúng tôi có những chuyên gia tâm lý rất giỏi. Tôi có thể giới thiệu anh với Bệnh viện Tavistock, họ có rất nhiều kinh nghiệm điều trị những cựu tù binh chiến tranh người Nhật và những bệnh nhân tương tự, mặc dù tôi có thể khẳng định với anh là không ai trong số họ bị nặng như anh đâu.” Anh nhả khói. “Như tôi hiểu, bản thân việc sống sót đã mang theo nó cảm giác xấu hổ và nhục nhã, và chúng, tới lượt mình, lại dẫn đến những vấn đề nghiêm trọng về tâm thần. Trong trường hợp của anh, đó có thể là sự hoang tưởng điên rồ và căm ghét bản thân, và nếu ở một mình lâu thì anh có thể đi đến mức tự sát. Thật buồn. Nhưng dẫu sao thì anh cũng sắp nói cho chúng tôi biết về trò điên rồ nho nhỏ mà anh đã lên kế hoạch rồi nhỉ. Làm ơn tiến hành thôi. Nhân tiện, món bít tết rất ngon.”

Môi Sin mím chặt và gần như có một làn sương mỏng lướt qua hai đĩa thủy tinh đang che và phóng đại đôi mắt hắn. Bond nhớ lại những bức chân dung anh thấy trong lâu đài ở Đức. Điều ngạc nhiên là Sin hơi giống

chúng. Hắn đã bị những trải nghiệm của mình ở Triều Tiên phá hoại. Nhìn ra sau những đôi mắt đó và ta sẽ... chẳng thấy gì.

“Tôi nghĩ anh đang cố chọc giận tôi, anh Bond. Anh hy vọng tôi giận dữ, tội sẽ phạm sai lầm. Nhưng tôi sẽ chỉ bỏ qua những nhận xét bông phèng của anh và tiếp tục câu chuyện của tôi. Trừ phi anh không muốn vậy mà muốn đi thẳng tới phần cuối của trò giải trí ngày hôm nay, phần có liên quan trực tiếp đến số phận của anh.”

“Chúng tôi biết anh định làm gì.” Người nói là Jeopardy. Giọng cô đều đều, tiết chế. Bond biết cô nhảy vào để giảm nhiệt giúp anh. “Anh đã mua chuộc một nhà khoa học tên lửa tên là Thomas Keller bằng tiền do bên Xô viết cung cấp. Họ có nói với anh đấy là tiền giả không? Hoặc cũng có thể là họ không hoàn toàn tin anh. Nếu là anh tôi sẽ lo lắng về chuyện đó đấy. NRL sẽ phóng tên lửa Vanguard tối nay và anh đang lập mưu để vụ phóng thất bại. Nhưng đấy cũng chẳng phải chuyện lớn lắm. Chỗ chúng tôi vẫn còn tương đối nhàn đấy.”

Sin nói: “Cô Lane, cô chỉ đúng một nửa thôi. Nhưng câu mà cô cần hỏi là - vì sao nó lại thất bại và kết quả sẽ là gì?” Hắn quay lại với Bond. “Những người bạn của tôi ở Mátxcova rất quan tâm đến công nghệ Mỹ, và thực ra là công nghệ châu Âu. Chuyện đó với họ quan trọng vì uy tín và lợi thế kinh tế của họ, vì họ phải được xem là người dẫn đầu trong bất cứ ngành công nghiệp nào mà anh muốn nhắc đến - và để đạt được mục đích đó SMERSH vừa thành lập một nhóm chuyên gia do Tướng Gaspanov chỉ huy.

“Một trong những chiến dịch trước đó của họ có liên quan đến chiếc xe đua Krassny, và vụ đó đã đưa họ đến một vũ đài quen thuộc của tôi. Người Nga rất muốn chiến thắng ở Nürburgring và đã bố trí để một đặc vụ của họ hạ sát tay đua người Anh. Theo quan điểm của tôi, cuộc đua này chỉ là chuyện vặt và có thể làm hại chiến dịch khác, quan trọng hơn rất nhiều của riêng tôi. Mặc dù vậy, Tướng Gaspanov đã ra lệnh cho tôi gặp ông ta ở Nürburgring. Đấy là rắc rối khi làm việc với người Xô viết. Họ chẳng tin ai, và họ thấy lo lắng sau cái chết bất ngờ của Thomas Keller, hóa ra là do bị vợ giết.

“Dẫu sao thì họ vẫn khẳng khái đòi gặp, cho dù tôi nghĩ chuyện đó là ngu xuẩn và đã nói vậy với viên tướng, một cách rõ ràng. Nhưng đáng tiếc là ông ta không nghe lời tôi. Anh dính vào việc của chúng tôi chính vì đi đầu

đó, và từ đó trở đi anh đã gây cho chúng tôi khá nhiều chuyện phiền hà. Nhưng không may cho anh tối qua anh đã có thể gây hại nghiêm trọng cho chúng tôi.

“Và đúng vậy. Vanguard sẽ thất bại. Keller đã vào được bơm tăng áp trong động cơ tên lửa tầng một khi đo nghiệm thu, đo hệ thống và cả đo tính khi nhiên liệu lỏng được đốt nhưng tên lửa chưa được phóng lên. Đến cuối quy trình ông ta đã đi đầu chỉnh một số thứ để cái bơm không thể tạo đủ áp lực để đưa Vanguard lên quỹ đạo và kết quả là phòng đi đầu khiển trung tâm sẽ phải kích hoạt một thiết bị họ gọi là Cờ Súng Tử Thần. Quả tên lửa sẽ tự phá hủy và các mảnh vỡ sẽ rơi xuống Ấn Độ Dương mà không gây thiệt hại gì.

“Nhưng thử hình dung trong một thoáng rằng vì một sự lơ là thảm họa nào đó, quả tên lửa - hay một phần của nó - lại rơi xuống một thành phố lớn ở Mỹ; New York chẳng hạn. Anh có thể hình dung ra mức độ tàn phá gây ra bởi 10 tấn kim loại, chứa đầy dầu hỏa và ôxy lỏng, rơi với tốc độ 350 ki lô mét một giờ xuống một khu vực đông dân cư không? Nó sẽ tương đương với một triệu tấn TNT, cũng không ít hơn một vụ nổ hạt nhân cho lắm. Đó mới là đi đầu tôi sẽ gây ra...” Hắn đưa một tay lên trước khi Bond kịp ngắt lời. “Ít nhất thì đó là đi đầu tôi sẽ *làm ra vẻ như thế*.”

“Tối qua khi xâm nhập vào khu này, anh đã nhìn thấy bản sao hoàn hảo của quả tên lửa Vanguard sẽ được phóng đi từ đảo Wallops tối nay. Trong lúc chúng ta nói chuyện, nó đã được đưa đến trạm trung chuyển tàu nhanh ở đảo Coney. Rất nhiều người làm việc trong hệ thống giao thông New York được Kim Cương Xanh tuyển dụng, tôi còn có xưởng của mình ở đó. Bản sao quả tên lửa sẽ được đưa lên đoàn tàu có mang theo một quả bom rất lớn mà anh có thể đã nhìn thấy ở đây tối qua. Tôi dùng C4, loại chất nổ dẻo do người Anh phát triển, một trong những vật liệu nổ có sức công phá mạnh nhất trên hành tinh này. Chỉ vài cân thuốc nổ này là đủ phá hủy một tòa nhà nhỏ, nhưng đoàn tàu của tôi mang theo hẳn ngót bảy mươi cân được nối với một dây kíp nổ tương đối thô sơ.

“Nửa tiếng trước khi phóng, đoàn tàu sẽ rời đảo Coney, chạy không nghỉ tới phố 34 và đại lộ 6. Tôi đã bố trí để tuyến đường thông suốt, và kiến thức của anh về Manhattan sẽ nói anh biết rằng đoàn tàu sẽ đến đúng trung tâm thành phố, chỉ cách tòa nhà Empire State hai khối nhà. Đây là khoảng cách tương đối - khoảng 450 mét - nhưng chúng tôi có dòng suối

ngầm giúp sức, tên của nó trên các bản đồ cũ là Sunfish Pond. Nó sẽ cung cấp một kênh chạy qua tầng đá biến chất. Các kỹ thuật viên làm việc cho SMERSH dự báo vụ nổ sẽ đủ lớn để đánh sập tòa nhà Empire State. Đây sẽ không phải là do hiệu ứng của làn sóng xung kích ban đầu mà do một quá trình gọi là hóa lỏng nền đất trong đó áp suất hiệu dụng của nền đất giảm xuống bằng không do lực của vụ nổ. Anh có thể hình dung một ông lão chống gậy nhưng lại bị đá văng cây gậy đi mất. Tôi không biết trăm hay nghìn người sẽ chết hay thiệt hại gây ra sẽ là bao nhiêu triệu đô la. Tôi không quan tâm chuyện đó, mặc dù sẽ có những hệ quả hữu ích cho công ty Kim Cương Xanh, chẳng hạn như nó sẽ được hưởng lợi rất nhiều từ những công trình xây dựng. Đây cũng chẳng phải là hành động gây chiến gì. Không hề Mục tiêu đơn giản là đảm bảo người Nga chiến thắng trong cái gọi là cuộc chạy đua không gian, và rằng cuối cùng quyền kiểm soát không gian vũ trụ - vũ khí, liên lạc và khám phá những hành tinh khác - sẽ thuộc về họ.

“Đó là điều sẽ diễn ra, anh Bond ạ. Đầu đó sau khoảng mười một giờ, quả tên lửa vũ trụ Vanguard thật sẽ hỏng. Nó sẽ bị phá hủy. Năm phút sau, một vụ nổ khổng lồ sẽ xảy ra ở giữa trung tâm New York. Tôi có dám lau tay tập quanh thành phố, chúng sẽ thề rằng đã nhìn thấy một vật thể rơi từ trên trời xuống. Cùng lúc, tôi sẽ đảm bảo có tin tức rò rỉ về cú thất bại trên đảo Wallops. Việc đó sẽ được củng cố bằng những hình ảnh bằng chứng về một vụ nổ xảy ra đầu đó khoảng hơn một nghìn mét bên trên Đại Tây Dương. Báo chí và công chúng Mỹ sẽ tự động liên kết hai sự việc này với nhau. Cái gì bay lên thì phải rơi xuống. Tất nhiên là chính quyền và Phòng Thí nghiệm Nghiên cứu Hải quân sẽ chối bỏ mọi tội lỗi - nhưng ai tin họ cơ chứ? Chính tên lửa của họ đã xóa sổ một khu vực rộng lớn của New York, bao gồm cả tòa nhà Empire State, một biểu tượng của niềm tự hào Mỹ. Và khi hồ bom được khám nghiệm, vài phần của quả tên lửa Vanguard sẽ được tìm thấy, bằng chứng cuối cùng. Việc một đoàn tàu điện ngầm bị phá hủy đồng thời sẽ chỉ là sự tình cờ không hơn không kém. Việc đó sẽ được xem như không liên quan.

“Kết quả sẽ là màn la ó từ toàn xã hội. Ở Mỹ đã có đủ người tin rằng việc thám hiểm không gian vũ trụ là một sự lãng phí tiền bạc kinh khủng, nhưng sau thảm họa này tất cả các dự án sẽ bị đóng băng và ngân sách tương lai sẽ bị cắt giảm. Và điều hay nhất ở đây là cho dù NRL có tức

điên, cho dù họ biết rằng công chúng bị đánh lừa nhưng họ sẽ hoàn toàn bất lực. Họ la càng to thì càng có nhiều người chống lại họ, thậm chí mảnh vỡ của tên lửa thật có được tìm thấy trên biển đi chẳng nữa - nếu mà chuyện này có thể - thì nó cũng chẳng tạo ra sự khác biệt nào. Tôi tin rằng những sự kiện tối nay sẽ chấm dứt vĩnh viễn chương trình không gian của Mỹ. Ít nhất thì chúng cũng đẩy nó lùi lại ít nhất là một thập kỷ, hoặc hơn, tới khi đó thì những người Xô viết đã toàn quyền kiểm soát và không thể ngăn trở. Anh có thể nói rằng chính tương lai của thế giới sẽ nằm trong tay họ.”

Bàn ăn yên lặng khi Bond suy nghĩ về những gì anh vừa được nghe. Có thể như vậy được không? Nhìn dài hạn, chính quyền Mỹ chắc chắn sẽ thuyết phục được công chúng về sự thật. Nhưng Sin đúng. Việc đó có thể mất vài năm, trong khi đó toàn bộ chương trình không gian của họ sẽ bị dừng lại. Và họ có gì để chứng minh người Nga có liên quan trong vụ này? Chỉ có ít bạc giả (có thể đến từ bất cứ đâu) và những lời nói của Bond - rằng anh đã chứng kiến cuộc gặp gỡ giữa Jason Sin và Tướng Gaspanov.

Anh phải tìm cách dừng vụ phóng. Thời gian còn lại rất ít nhưng họ cần phải bằng cách nào đó thoát được ra khỏi đây. Bond xem xét mọi khả năng. Sin đã nói gì nhỉ? Bốn tên vệ sĩ giám sát từng cử động của anh. Anh có thể cảm thấy ánh mắt chúng trên người mình ngay cả lúc này. Phải rồi. Hy vọng duy nhất của anh cũng nằm ngay trong việc ấy.

“Anh có muốn thêm gì không?” Sin trích thượng hỏi. “Chỉ có đi đâu anh đang lãng phí thời gian của mình thôi,” Bond đáp lời. “Cô Lane và tôi đều đã có báo cáo riêng của mình. Tôi có ảnh của anh với Gaspanov. Chúng tôi có những tấm ảnh lấy từ văn phòng anh và chúng cho thấy khá rõ ràng là anh đang chế tạo một bản sao của Vanguard. Chúng tôi cũng biết về Thomas Keller và chúng tôi có số tiền giả ấy. Kịch bản anh đang cố dựng lên sẽ không có người nào tin đâu.”

“Anh vẫn không hiểu tôi, anh Bond. Đây không phải kịch bản của tôi. Tôi chỉ phục vụ cho - và được trả công rất hậu bởi - người Nga. Thành thực mà nói, tôi không quan tâm nó thành công hay không. Chỉ cần làm chết nhiều người đồng thời phá hủy một phần lớn Manhattan đã đủ làm tôi hài lòng lắm rồi.” Bất ngờ hắn cần lấy bộ bài. Hắn tráo bài vài lần rồi xếp lại. “Nhân tiện nói về cái chết, giờ đã đến lúc nói về cái chết của anh rồi...”

Rất ngắn gọn, Sin mô tả những quân bài Hanafuda và cách hấn dùng chúng cho mục đích của mình. Qua khoe mắt, Bond thấy Jeopardy đang tái mặt. Thật lạ lùng khi cái chết này lại có vẻ như khủng khiếp hơn tất cả những cái chết khác mà Sin đã mô tả, anh hy vọng cô sẽ không cố làm điếu gì đó có hại cho mình. Sin nói thêm khoảng một phút nữa. Sau đó hấn trải những quân bài ra bàn cho Bond. “Tôi đã nhận vai Thần Chết,” hấn giải thích. “Cái cơ chế này hơi phiền hà một chút nhưng tôi không nghĩ ra cách nào khác để gắn sự bất định của cái chết với sự chắc chắn không lối thoát của nó. Chắc, ở đây chúng ta có cả hai. Lựa chọn là của anh. Bất cứ quân bài nào. Cách anh chết sẽ được tiết lộ ở mặt bên kia của quân bài.”

Bond nhìn xuống vòng cung đầy màu sắc với những hình ảnh hoa lá lèo lẻo. Cảm thấy dạ dày cuộn lên, anh băn khoăn không hiểu có bao nhiêu người từng bị ép phải chọn lựa như vậy, phải chọn cái chết cho riêng mình. “Anh có thể đi mà chơi một mình, Sin,” Bond đáp. “Tôi không chơi cái trò vớ vẩn bẩn thỉu này của anh.”

“Có ba quân bài trắng có thể cứu mạng anh.”

“Tôi không tin anh.”

“Tại sao tôi lại phải nói dối?”

“Tôi muốn thấy chúng.”

Sin ngần ngừ, môi hấn trễ xuống. Hấn chưa từng phải nghe yêu cầu tương tự và Bond hài lòng vì mình đã làm hỏng trò chơi, giảm được phần nào sự kiểm soát của hấn. Gần như hờn dỗi, hấn nói, “Được thôi. Anh có thể xem.”

Bond với tay lật các quân bài. Đúng thật, tất cả chúng đều có chữ in bằng tiếng Anh. Anh thấy THUỐC ĐỘC, CHẾT ĐÓI, SIẾT CỔ nhưng cố gắng không nhìn thêm quân nào nữa. Ở phía đầu kia bàn, Jeopardy ngẩng im như chết. Sin vẫn chưa nói gì về cô nàng. Bond tự hỏi không biết cô có phải là người tiếp theo. Anh tìm được ba quân bài trắng. Chúng được rải khá đều trong bộ bài. Anh đẩy chúng ra trước, rải chúng trên khăn trải bàn.

“Anh hài lòng chưa?” Sin hỏi.

Bond không nói gì. Anh gom những quân bài lại, cả những quân trắng, đảo kỹ và rải chúng ra bàn. Anh chăm chăm nhìn chúng một lúc lâu.

“Chọn đi,” Sin nói.

“Đừng, James!” Jeopardy đang cố gắng giữ bình tĩnh nhưng Bond biết

toàn bộ chuyện này hoàn toàn nằm ngoài trải nghiệm của cô và cô đang chết khiếp.

Anh không trả lời. Anh xĩa ngón tay đẩy một quân bài từ giữa bộ bài ra ngoài. “Giờ thì anh hài lòng chưa, đồ điên?” anh vui vẻ hỏi. “Sao anh không lật nó lên đi?”

Sin nghiêng người ra trước và lật quân bài. Nó trắng.

“Chà, có vẻ là trắng thật,” Bond nói. “Tôi đồ rằng anh sẽ tuân theo quy tắc của chính mình, vậy nên nếu anh để một người của mình đưa tôi ra cửa thì tôi sẽ nói chúc ngủ ngon.”

“Không!” giọng Sin ré lên ở khoảng giữa một tiếng la hét và thút thít.

“Tôi mong là anh sẽ không nuốt lời...”

“Không. Anh đã nhìn bài! Anh ăn gian!” Sin giống như một cậu học trò hay hờn, nhưng anh biết hắn đã đúng.

Không có thần bài nào trên thế giới vĩ đại hơn nhà ảo thuật Mỹ John Scarne, và Bond đã dành nhiều thời gian cho cuốn sách của ông ta, *Scarne Luận về bài*. Khi xếp lại bộ bài, việc nhặt một quân bài trắng, tráo nó xuống dưới bộ bài thật đơn giản, sau đó dùng một chiêu đơn thủ khó hơn đưa nó vào một vị trí chính xác giữa bộ bài được trải ra. Khi làm vậy, anh còn dùng móng tay bấm vào quân bài để nhận ra nó khá dễ dàng ngay lập tức, và sau đó đơn giản chỉ là rút nó ra. Anh cũng biết chuyện này không có tác dụng gì. Sin không đời nào để anh bước ra khỏi đây. Nhưng chọc tức kẻ thù thì lúc nào cũng đáng làm và ít nhất thì chuyện đó cũng làm hồng trò đùa bỡn của hắn.

Đương nhiên Sin đã quyết. “Tôi sẽ chọn cho anh!” hắn gắt lên và lật quân bài cạnh quân Bond vừa lấy.

{@class=center}**CHÔN SỐNG**

Hai từ này được quất vào mặt Bond.

Sin miễn nguyện. Hắn ngả người tựa vào ghế. “Một cái chết chậm chạp và khốn khổ. Chẳng có gì xứng đáng hơn với anh.” Hắn liếc nhìn Jeopardy. “Tôi sẽ để cô sống thêm chút nữa, cô Lane. Cô không phải là mối đe dọa với tôi và cô có thể cung cấp vài dịch vụ hữu ích cho vài người của tôi nữa.

Nhiều người Triêu Tiên thích phụ nữ phương Tây, nhưng tất nhiên trừ phi họ sẵn lòng trả tiền cho gái điếm thì đó vẫn mãi là trái cấm. Tôi sẽ thưởng cô cho họ. Còn với anh, anh Bond, anh sẽ bị đưa ra khỏi căn phòng này, nhét vào một cái hòm đóng đinh lại và chôn xuống đất. Nếu anh chống cự, người của tôi sẽ bắn vào đầu gối anh để anh không chỉ chết trong bóng tối và kinh hoàng mà cả trong đau đớn.” Hắc nhắc lại lời mình bằng tiếng Triêu Tiên cho mấy tên vệ sĩ, đám này dù bất động nhưng vẫn có vẻ như đang tiến lại gần Bond. Sin đứng dậy. “Giờ thì tôi phải đi New York. Tôi chúc anh ngủ ngon. Những lời này có vẻ phù hợp đấy.”

Bond cũng đứng dậy và ngay tức khắc hai tên vệ sĩ tóm lấy anh. Hai tên còn lại đứng đối diện, chìa súng vào bụng anh. Chính lúc đó Jeopardy không bình tĩnh nổi nữa. Nức nở, cô lao tới, ôm chầm lấy Bond, một tay vòng qua cổ, tay kia ôm ngang lưng anh. “Không Xin đừng!” cô la lớn. “Đừng bỏ em, James. Em không chịu được đâu.” Cô cố kéo anh ra nhưng những tên vệ sĩ không hề động đậy. Cô quay sang Sin. “Làm ơn đi!” Nước mắt lăn dài trên má cô. “Tôi sẽ làm bất kỳ điều gì anh muốn. Đừng hại anh ấy.”

“Đủ rồi!” Sin quát lên bằng tiếng Triêu Tiên và thêm hai tên vệ sĩ nữa vào phòng. Hắc gật đầu và chúng tiến thẳng tới chỗ Jeopardy, kéo cô ra. Bond đứng đó, hai tay bị vặn sau lưng, hai khẩu súng chìa vào người. “Chuẩn bị đi. Đưa nó đi.”

“Hôm nay anh lật bài, Sin ạ,” Bond lẩm bẩm. “Nhưng sẽ có ngày, cũng sớm thôi, bài cũng sẽ lật ra cho anh. Tin tôi đi. Lúc này bài đang được tráo rồi.”

Tên vệ sĩ đang giữ anh lẩm bẩm câu gì đó bằng tiếng Triêu Tiên rồi anh bị lôi ra khỏi phòng.

19.

Dưới hai thước đất

Đó là một cái hòm, không phải quan tài nhưng có cùng kích thước và hình dạng, được làm từ gỗ dán dày có nắp đậy. Người của Sin đã đưa nó đến chỗ miếng đất sau nhà Keats (một gã chế tạo bản sao tên lửa trong một ngôi nhà sao chép... ngay lúc này, Bond vẫn cảm thấy trớ trêu thay). Một cái máy đào, dán mác Kim Cương Xanh, được dùng để đào một con hào sâu khoảng mét tám hai mét. Điêu khiển máy là một công nhân tóc màu cát, vẻ ngoài bình thường, một người Mỹ - cậu ta lạnh lùng thực hiện hiệu quả công việc của mình. Cậu ta không thể nào hơn hai mươi tuổi. Bond tự hỏi không biết cậu ta đang nghĩ gì. Liệu cậu ta có chủ định dự phần vào chuyện này không? Và để sự việc thêm phần ghê tởm, chúng bắt Bond đứng trong bầu không khí ban đêm buồn thảm, xem hết quá trình. Huyệt mộ của chính anh đang được đào. Anh vẫn bị mấy tên vệ sĩ bao vây, chúng đã hạ quyết tâm không mắc bất cứ sai lầm nào. Cái máy đào đã làm xong việc và lùi lại. Vậy là đã đến lúc. Dù cố gắng nhưng Bond vẫn cảm thấy trống rỗng trong cổ họng và dạ dày, nỗi sợ chết bản năng - mà nhất lại là cái chết kinh hoàng đến mức này - không có chương trình huấn luyện nào có thể kìm nén.

Sin đã tới xem màn cuối vở kịch hắc đạo diễn. Kỳ quặc là hắn lại mặc trang phục như một tay đua xe máy ở New York, một bộ áo liền quần thùng thình, ủng da đen và chiếc mũ kỹ sư. Hắn đợi tới khi cái máy đào rút đi, đoạn ra hiệu về phía cái hòm. “Vào đi, anh Bond. Chắc là anh cũng muốn biết, anh sẽ mất khoảng sáu mươi phút để chết, mặc dù rất có thể anh sẽ phát điên trước đó. Anh có gì để nói không? Một lời trăng trối nào đó chẳng hạn?”

Bond chửi tục, đơn giản và đầy ý nghĩa.

“Làm đi,” Sin nói.

Bond cân nhắc các khả năng. Anh có thể chiến đấu. Có bốn gã đàn ông mang súng, nhưng nếu di chuyển đủ nhanh anh có thể kẹp cổ Sin và dùng hắn làm lá chắn sống. Thậm chí nếu anh có bị bắn chết đi chẳng nữa thì chẳng phải vẫn tốt hơn cái lựa chọn bị chôn sống kia sao? Ít nhất thế cũng

nhANH. Nhưng anh bỏ ngay ý nghĩ đó. Có một điều anh đã biết còn Sin thì không. Vẫn còn hy vọng.

Anh hít thật sâu một hơi không khí ban đêm và nhanh chóng xem xét căn bệnh đã tạo động lực cho Jason Sin. Biết đâu hẳn bị bệnh thật? Biết đâu hẳn đã mắc một dạng ung thư não nào đó, gây ra bởi những kinh hoàng từ cuộc thảm sát ở No Gun Ri? Bond gần như có thể hình dung ra những tế bào ác tính, đen và độc, đang gặm nhấm dần mô thần kinh bên trong hộp sọ gã đàn ông này. Hoặc cũng có thể đó chỉ đơn giản là để thanh minh cho hẳn? Giống như tất cả những kẻ thực sự ác độc khác, Sin biết rõ hẳn đang làm gì. Bond tự hỏi không biết hẳn đã tra tấn bao nhiêu người khác bằng bộ bài Hanafuda này. Hẳn đã khoe khoang rằng hẳn từng giết cả đối thủ kinh doanh lẫn nhân viên. Họ chưa bao giờ biết đến hiểm nguy như anh, và khi phải đối mặt với bất cứ cái chết tởn tẻ nào mà họ buộc phải chọn, hẳn họ sẽ vô cùng hoảng sợ. Đứng bên lề huyết mộ của chính mình, Bond tự hứa anh sẽ tính sổ với Sin. Nhưng anh không nói gì. Anh tiến lên vài bước, trèo vào cái thùng gỗ rởn râm xuống. Hai gã tay chân của Sin nhấc cái nắp lên. Bond nhìn lần cuối bầu trời đêm, nóc tòa nhà, và qua khước mắt anh thấy dáng Sin lừng lững bên trên. Nắp cái thùng đóng lại.

Bóng tối sập vào mặt anh. Một loại bóng tối cực đoan - choáng váng, tức khắc và toàn diện. Chưa gì Bond đã thấy mạch nhanh lên, tim đập điên cuồng và anh phải buộc mình không thở quá gấp gáp nữa. Theo bản năng anh giơ tay lên, bàn tay anh chạm phải lớp gỗ cứng chỉ cách mặt vài xăng ti mét. Một thoáng sau anh nghe tiếng búa, to và rất gần. Chúng đang đóng đinh lên rìa nắp. Có bao nhiêu cái? Có thể quan trọng đấy. Bình, bình, bình, dừng lại. Bình, bình, bình, dừng lại. Không chỉ âm thanh mới đáng sợ, mà còn cả cách thức đóng đinh rất bài bản, như người máy kia. Một chút ánh sáng luồn qua khe hở giữa hòm và cái nắp. Bond có thể lơ mơ nhìn thấy đường nét bàn tay nếu anh để nó trước mặt. Anh tập trung vào đôi tay, cố không hoảng loạn, biết rằng chẳng bao lâu nữa chúng sẽ biến mất. Bình, bình, bình, dừng lại. Bốn cái đinh mỗi bên. Một ở trên, một ở dưới, mười cái tất cả. Chúng dài ngắn thế nào? Điều ấy cũng quan trọng. Bond ước giá như mình trông thấy chúng trước khi công việc được bắt đầu.

Im lặng. Rồi một cú tròng trành khi chiếc quan tài được nhấc lên khỏi mặt đất. Anh có thể cảm thấy mình đang đưa từ bên này sang bên kia khi bị đưa tới huyết mộ và có thể hình dung nó mở ra trước mặt mình. Sau đó

là cảm giác buồn nôn, có thể là thật, cũng có thể do anh tưởng tượng ra, khi anh bị hạ vào lòng đất. Tia sáng yếu ớt đã tắt. Giờ anh đã mù hoàn toàn. Hành trình xuống dưới có vẻ như kéo dài bất tận, nhưng rồi vang lên một tiếng thịch khi tới đáy, anh cảm thấy tấm gỗ mà anh nằm trên xóc nảy dưới vai và sau gáy. Anh ấn bàn tay lên nắp và đẩy. Không có gì. Nó không hề nhúc nhích. Lại một khoảng lặng kéo dài. Yên lặng tuyệt đối. Cái máy đào đã quay lại hay chúng sẽ lấp huyết bằng tay? Điều này cũng có thể tạo ra khác biệt. Tại sao? Bond cố tập trung nhưng thần kinh anh gào thét và không thể nào tập trung được.

Anh không nhìn thấy gì. Anh không nghe thấy gì ngoài tiếng đập của trái tim mình, tiếng máu rần rập chảy trong mạch. Sao những âm thanh ấy lại có thể lớn đến như vậy? Tim đập nhanh quá. Chậm lại đi nào, anh nghĩ. Chậm lại. Một lần nữa anh thấy mình lại thở quá gấp, cứ như về lấy không khí. Hầu như không thể làm khác đi được. Anh nhận thức được khoảng không chật hẹp mà mình đang bị kẹt bên trong, những tấm ván gỗ ép vào từ bên phải, bên trái, bên trên, bên dưới, sát sạt. Từng thứ sự sống trong anh đều đang muốn đứng lên, muốn xông ra ngay cả khi não bộ đã trả lời rằng việc ấy là bất khả. Đâu đó sâu thẳm bên trong, Bond đã nhận ra kẻ thù tệ hại nhất của mình chính là cơn hoảng loạn này. Thôi nào. Nghĩ mà xem. Mình sẽ không chết đâu. Không phải đêm nay. Không phải ở đây. Nhắm mắt lại. Tốt hơn rồi. Giờ thì mình đã có lý do cho bóng tối. Thở bình thường lại. Mình không nằm dưới đất. Mình đang nằm trên ngăn của mình, trên tàu *Trepasser*. Bond đã ở sáu tuần trong chiếc tàu ngầm lớp T trong thời gian ở Hải quân Hoàng gia. Phải mất một thời gian anh mới vượt được qua nỗi sợ không gian chật, vượt qua cảm giác bị mắc kẹt, nhưng cuối cùng anh đã vượt qua. Thuyền trưởng tên gì nhỉ? Bond nhớ ông ta. Ông ta từng bắn nhầm một con cá voi chết, tưởng nó là kẻ thù. Một quả thủy lôi và một con cá voi. Cả thủy thủ đoàn phá lên cười, và nằm trong chiếc quan tài của mình Bond cũng mỉm cười với kỷ niệm này. Sau vài khoảnh khắc, tim anh đã đập chậm lại để đáp ứng. Chuyện này cần nỗ lực tinh thần khổng lồ, nhưng giờ anh đã kiểm soát được bản thân.

Nhưng rồi sau đó đất rơi xuống. Đất đập vào cái nắp. Chúng đang dùng xẻng - anh có thể đoán được từ nhịp điệu - như thể trêu chọc anh, để làm chuyện này giống đám ma thật. Hai, có thể ba tên. Và chúng làm rất nhanh. Tiếng động êm hơn khi mặt gỗ đã phủ đầy đất và đất bắt đầu rơi lên đất.

Cuối cùng anh không còn nghe thấy gì nữa và biết rằng huyết mộ đã được lấp xong. Sự im lặng có sức nặng khác thường, cả thế giới đang đè anh xuống. Bên trong hòm ấm dần lên. Mồ hôi chảy trên bụng và quanh cổ anh. Vậy là mình đã bị chôn sống, anh nghĩ. Huyết mộ đã bị lấp. Chúng đã đi khỏi, để mình lại đây. Anh có thể cảm thấy áp lực trong tai và bất chấp những nỗ lực của anh, sự điên loạn của khiếp hãi và tuyệt vọng đã lại tới sát bên, ở ngay bên kia rào chắn tinh thần có thể đổ sập bất cứ lúc nào.

Quá tầm tối trong cái không gian tí hon này. Không nhìn thấy gì. Không có chỗ để nhúc nhích. Sức nặng của đất đè xuống. Không có không khí.

Không - vậy không đúng. Kích thước cái hòm gần bằng một cái quan tài. Cứ giả sử là hai mét nhân tám mươi nhân sáu mươi phân. Tính thử xem. Như vậy là khoảng hơn chín trăm lít không khí, nhưng mình đã mất gần nửa cho thể tích cơ thể. Mình thở khoảng mười hai lần một phút. (Thở nhẹ nhàng thôi. Không cần phải gấp. Cứ nhắm mắt. Mình đang nằm trên giường. Thế thôi.) Một hơi thở của người thì hết bao nhiêu? Cứ giả sử khoảng nửa lít một phút thì mình sẽ có khoảng chín mươi phút. Nhưng còn CO₂ nữa. Mỗi hơi thở ra có mười sáu phần trăm ôxy và bốn phần năm phần trăm CO₂. Anh học được đi đâu đó từ hồi còn ở *Trepasser*. Thứ đó sẽ giết anh. Tăng anhidrit carbonic huyết, hay còn gọi là nhiễm độc CO₂. Đầu tiên sẽ là cảm giác chóng mặt và mất tỉnh táo. Nhịp tim và huyết áp của anh sẽ tăng vọt. Anh sẽ co giật. Và anh sẽ chết.

Nhưng anh vẫn còn thời gian. Chắc chắn là hơn một tiếng. Có thể tới một tiếng rưỡi. Vậy là Sin đã sai. Hắn luôn sai, toàn chỉ thông minh nửa vời.

Như lúc còn ở bàn chẳng hạn. *Bọn họ luôn dành cho anh một trăm phần trăm chú ý*. Sin đã nói như thế về những tên vệ sĩ và Bond lập tức nhận ra rằng nếu đúng như thế có nghĩa là chúng sẽ không canh chừng Jeopardy. Và cô cũng biết đi đâu đó. Bond không trộm được con dao của anh, nhưng cô thì đã lấy được con dao của cô, và đến cuối bữa, trong lúc khóc sùi sùi lao vào vòng tay anh thì cô đã lén giắt được nó vào cạp quần anh. Giờ nó đang nằm đó. Bond chặt vật lần tay lôi nó ra.

Chính con dao ấy, chính là nhờ việc biết được mình có nó, là đi đâu đã giúp anh tỉnh táo. Kể cả anh có bị kẹt, không lối thoát thì anh vẫn có thể dùng nó cho mình. Nếu anh cắt động mạch cảnh mọi chuyện sẽ kết thúc sau vài giây. Nhưng đó chưa từng là ý định của Bond. Dùng ngón tay dò

đường, anh lùa lưỡi dao vào khe hở dưới nắp đây. Rồi ấn. Con dao dễ dàng trượt vào. Gỗ dán là loại gỗ tổng hợp nhân tạo. Nó rẻ nhưng không chắc, và miếng gỗ làm nắp đã bị oằn xuống dưới sức nặng của đất. Khoảng giữa nó đã bị vỡ. Và Sin đã ra lệnh đóng đinh cái nắp, để gây ấn tượng, chắc thế. Chứ nếu bắt vít thì vấn đề chắc đã khó hơn nhiều. Bond xoay con dao. Anh phải thận trọng. Anh không muốn làm gãy lưỡi dao. Anh cảm thấy cạnh của cái nắp kênh lên, kéo cái đinh ra. Anh cũng đã gặp may vì chúng không dùng máy đào. (Đó là lý do vì sao việc đó lại quan trọng.) Đất được đổ xuống từng xẻng nhỏ nên bị nén lỏng lẻo hơn. Vẫn còn chỗ để cái nắp chuyển động.

Anh dùng tay lần sờ và chèn con dao vào lần thứ hai, lần này ở khoảng giữa thân người. Rất khó xoay xở.

Anh gần như không thể cử động. Anh không tìm được chỗ trống để cánh tay làm việc. Nhưng dần dần anh đã nhổ được ba trong mười cái đinh mà anh đếm được, sau đó chuyển con dao qua ngực, lắp lại ở bên kia bằng tay trái. Có lúc anh nghẹt thở và phải dừng lại vì tất cả những nỗi sợ hãi từng bị anh kìm nén lại trào lên. Đã hết không khí! Khí CO, chết người đang tấn công cơ thể anh. Anh nhắm chặt mắt và bắt mình thư giãn. Chiếc giường trên tàu ngầm *Trepasser*. Con cá voi chết tiệt. OK. Giờ thì làm tiếp nào.

Cả hai bên cái nắp đã được giải phóng một phần. Nó vỡ xuống ở giữa và Bond biết chính nhờ nó mà anh còn sống. Nếu không có nó anh sẽ chết ngạt, bị chôn trong đồng đất sập xuống. Anh luồn con dao vào lưng quần và cởi áo sơ mi. Phải cởi được nó ra - nhưng việc đó cũng không dễ dàng gì trong một không gian chật hẹp thế này. Bond uốn người, dùng khuỷu tay nâng mình lên và kéo áo qua đầu. Mỗi lần chạm vào cái nắp anh lại nhớ đến tình cảnh khó khăn của mình. Mình đang bị chôn dưới đất. Mình bị chôn sống. Không khí của mình đang cạn dần. Thư giãn đi. Đừng có thét lên. Phải cởi được cái áo này ra. Áo lót của anh sưng mồ hôi, dính chặt vào da thịt. Hoàn toàn mù lòa, anh sờ thấy các cổ của chiếc sơ mi và cài lại để cổ áo quấn chặt cổ anh. Sau đó anh kéo áo qua ngực trùm lên đầu, vụng vụng buộc gấu áo lại để làm thành một quả bóng. Nó sẽ ngăn đất chui vào mồm và mũi và giúp anh thở được trong lúc tìm đường lên mặt đất.

Nhưng liệu anh có lên được đến nơi? Bond cao mét tám và có thể mặt đất - không khí trong lành - đang ở cao hơn thế hai mươi xăng ti mét. Thôi

được rồi, cũng chẳng còn cách nào khác. Mặt được che vải, anh duỗi người đạp chân lên trên. Không suy suyển. Anh để chân trái nghỉ và đạp chân phải, một lần, rồi vài lần. Anh cảm thấy những cái đinh khác tuột ra và trượt lệch sang một bên. Một dòng đất, mềm và lạnh, chảy xuống chân và mắt cá phải của anh. Anh sờ tay. Cái nắp nghiêng đi. Đinh đã bung ra gần hết. Anh đạp lần nữa và một tiếng gãy giòn tan vang lên khi cái nắp toác dọc theo cạnh và đất tràn vào, lấp kín anh lần nữa, ép xuống anh, dọa sẽ đè bẹp anh bằng sức nặng của nó.

Đó chính là thời điểm quan trọng nhất. Bond phải đứng dậy được. Sau đó anh có thể vươn tay đào đường lên trên. Anh xoay người sang bên, đồng thời bắt mình đứng lên, thoát khỏi quan tài qua cái nắp đã gãy đôi. Bond không phát ra âm thanh nào dù bên trong anh đang gào thét. Đất giống như quái vật ngoài hành tinh đang nuốt chửng lấy anh. Nó đè vào mặt anh và nếu không có cái áo sơ mi thì đã giết chết anh. Anh có thể sờ thấy nó, cảm thấy hơi ẩm trên da. Anh có thể ngửi thấy nó. Dùng hết sức bình sinh, anh duỗi thẳng chân, đẩy mình lên. Giờ thì chân anh đã đặt bằng trên đáy quan tài, và khi đứng lên anh cũng đẩy mình lên mặt đất. Anh vẫn đang nhịn thở nhưng cần thêm ôxy nên anh hít vào. Bằng cách nào đó anh có được chút không khí mình đang cần được lọc qua lớp vải. Anh dấm tay lên, sau đó uốn cong bàn tay cố tìm điểm tựa để kéo mình lên. Anh hy vọng hai bàn tay duỗi lên trên của mình sẽ thoát được ra, nhưng anh vẫn đang ở quá sâu. Anh không hề nhúc nhích. Lạy Chúa! Đã xoay sở được tới đây rồi mà giờ vẫn phải chết. Không thể như thế được. Bond đã đứng được, duỗi căng người. Anh dịch chân sang hai bên, tìm thấy thành cái hòm và đứng lên đó. Một phần của cái nắp vẫn còn nguyên vị và anh dùng nó làm bệ đỡ, cho anh thêm sáu mươi xăng ti mét chiều cao. Anh đẩy lên lần nữa và cảm thấy tay mình xuyên qua bề mặt. Sinh có để tên vệ sĩ nào lại không? Nếu có thì mọi chuyện sẽ vô nghĩa. Nhưng anh vẫn còn con dao. Anh có thể cảm thấy lưỡi của nó chạm vào da mình. Hôm nay không có trăng. Anh vẫn còn cơ hội.

Bond vẫn bị lấp kín. Chỉ hai tay anh được tự do. Như hai con nhện, chúng quờ quạng khám phá bề mặt, tìm tới thành huyết mộ, chỗ đất nén chặt hơn. Anh thả hai tay xuống và ấn. Được rồi. Anh có thể kéo mình lên. Anh có dám thở một hơi nữa không? Anh đang ngạt. Cái áo không còn tác dụng. Thực sự nó đang bịt miệng anh, quấn chặt mũi và miệng anh, bị áp

lực của đất đè xuống. Đến lúc rồi. Làm thôi. Dùng hết sức lực, Bond đu mình lên - và cảm thấy đất trượt qua người anh. Cơ Delta của anh lỏng rất nhưng anh bỏ qua cơn đau. Anh đang kéo mình lên, gần giống như đang được sinh ra lần nữa. Đầu anh nhô lên mặt đất. Anh cảm thấy sự nhẹ nhõm của làn không khí ban đêm và, hỗn hển, anh xé toạc cái áo trùm mặt. Anh đã làm được! Anh đã tự do, dù vẫn còn queo với đất vẫn còn ngập đến cổ. Anh đuổi người, đè một tay xuống nền đất rồi đẩy thêm lần nữa. Khi phần cơ thể còn lại nhô lên, anh thò tay xuống rút con dao ra. Nhưng không có ai. Sín đã bỏ đi. (Quả tên lửa. Quả bom. Tòa nhà Empire State. New York. Đến bây giờ Bond mới nhớ đến chúng nhưng quyết định rằng ngay cả M hắn cũng sẽ tha thứ cho lần rời bỏ nhiệm vụ ngắn ngủi này.) Nhà Keats trống rỗng, đèn đã tắt. Toàn khu tổ hợp như thế đã bị bỏ hoang.

Bond nằm đó hít thở làn không khí ngọt ngào của màn đêm trong suốt một phút. Sau đó anh đi tìm Jeopardy.

20.

Hung hãn tr ần tr ại

Anh cần có cô. Jeopardy đã nói với anh rằng cô lớn lên ở gần khu đ ềpô ga xe lửa trên đảo Coney, và đó cũng là nơi Sin tới lấy quả tên lửa của hắn. Hắn là cô sẽ biết đường đi lối lại. Cô có thể biết lối vào. Và lại Bond cũng không có ý định để cô lại sau tất cả những chuyện họ trải qua cùng nhau, cho dù tìm kiếm cô nàng cũng lấy mất khá khá thời gian mà anh vốn đã thiếu. Còn bao lâu nữa thì đến lúc phóng Vanguard? Chỉ tới lúc này Bond mới nhận ra anh đã đánh mất đồng hồ đeo tay - chiếc Rolex Submariner chưa đầy ba năm tuổi. Chắc nó đã tuột khỏi cổ tay khi anh cố gắng ngoi lên khỏi mặt đất - thêm một thứ nữa Sin phải thanh toán với anh. Mất anh thoáng chút man rợ nguy hiểm trong lúc anh lẫn quất trong bóng tối, vai khom, cố gắng đi sát hàng rào bên ngoài, tránh xa camera an ninh. Anh đang đến khu nhà ở, nơi anh từng bị giữ hai mươi bốn giờ đồng hồ, đoán rằng Jeopardy đã bị trả về đó.

Người Bond bắn thủ. Bùn đất từ huyết mộ phủ kín người anh, tóc anh. Nó ngấm vào quần áo và phủ kín từng xăng ti mét vuông da thịt anh. Nó chui vào móng tay anh. Anh có thể ngửi thấy mùi của nó trong lỗ mũi và nó nhắc anh nhớ đến cái chết vì ngạt thở mà thiếu chút nữa anh đã là nạn nhân. Quần áo anh ẩm ướt và khó chịu, dính chặt vào cơ thể. Anh gạt mồ hôi trán và kính tởm nhìn xuống mu bàn tay. Những đường sọc nâu trên đó khiến anh tự hỏi không hiểu phần còn lại của anh trông thế nào - chắc giống thứ gì đó trong phim kinh dị.

Có nhiều nhân viên an ninh hơn anh tưởng lúc ban đầu. Sin có thể đã đi khỏi nhưng hắn để lại toàn bộ ca trực đêm: cổng ra vào vẫn có người gác, barie hạ và vài gã không mặc đồng phục vẫn lảng vảng quanh khu làm việc trung tâm, như thể có ai đó lại muốn lấy cắp những thứ rác rưởi xây dựng để trong đó không bằng. Bond đỗ xe cách đó khoảng hơn trăm mét, phía trên đường. Anh và Jeopardy có thể lấy trộm một chiếc xe khác và ra khỏi đây. Có một bãi đỗ xe được đèn pha chiếu sáng với khoảng một tá xe bên trong, nhưng khả năng ai đó để khóa xe lại sau tầm chắn nắng là rất thấp. Khi Bond đến khu nhà ở, anh thấy một chiếc xe đi ra, chạy đến cổng và

dừng lại để người lái xe xuất trình giấy tờ. Việc đó nói với anh đi đâu anh đã đoán trước. Ra khỏi đây cũng khó như đi vào.

Anh bước vào trong tòa nhà, đi dọc một hành lang dài - những bức tường trơn tru và nền nhà lát gỗ - quay lại nơi anh từng bị giam. Đèn vẫn chưa tắt nhưng có vẻ không có ai ở đó. Trong lúc rón rén tiến lên phía trước, anh bước qua một cánh cửa đang mở. Anh nhìn vào trong: một văn phòng với cái bàn và điện thoại. Rất nhanh, anh luồn vào trong và nhấn ống nghe. Có chắc là anh sẽ gọi được cho ai đó ở FBI tại New York không? Chỉ cần một lời của anh là họ sẽ đóng cửa toàn bộ hệ thống tàu điện ngầm New York, ngăn Sin lại trước khi hắn kịp ra khỏi trạm trung chuyển. Nhưng cái điện thoại đã chết. Chắc Sin đã có những biện pháp cảnh giác tối thiểu, ngắt tổng đài để bảo đảm không ai gọi điện ra ngoài. Bond chửi thề và đặt ống nghe xuống. Anh phải tự hành động thôi.

Anh tiếp tục đi dọc hành lang, dừng lại khi một cánh cửa mở ra và một người đàn ông xuất hiện, mang theo một chiếc túi thể thao đựng đưa theo từng nhịp bước. Bond đợi cho tới khi hắn biến mất sau góc hành lang, sau đó mở cửa và thấy mình đang nhìn vào phòng thay đồ của nhân viên với hàng tủ có khóa, chậu rửa và toilet, một đồng khăn mặt sạch và một dây vòi hoa sen. Chính xác là những gì anh cần nhưng liệu anh có thời gian không? Chiếc đồng hồ trên tường chỉ chín rưỡi. Chỉ còn một tiếng rưỡi nữa. Bond quyết định tức khắc. Anh có thể tắm và lấy trộm đồng hồ. Nó có thể tốn của anh năm phút, nhưng lợi ích về mặt thể chất và nhất là tâm lý thì còn hơn cả đáng giá.

Anh cởi bỏ bộ quần áo bẩn, đá chúng ra chỗ khác, thấy mừng vì thoát được chúng. Xong xuôi anh bước vào ngăn tắm gần nhất và vặn nước hết cỡ. Phần thưởng của anh là một luồng nước nóng xả bay lớp bùn bẩn trước cả khi anh lấy xà phòng. Diễn hình chất lượng của hệ thống đường ống nước Mỹ. Anh nhìn dòng nước màu nâu quẩn quanh chân mình và trong một thoáng, như có một màn trập sụp xuống mắt anh, anh lại vùi nằm trong chiếc quan tài, bị đóng đinh kín, dưới lòng đất. Anh giận dữ kỳ cọ vai và mặt, rửa hết sạch không chỉ bùn đất mà cả ký ức.

Và khi đó cánh cửa lại mở ra, có ai đó vào phòng. Bond đã kéo kín bức rèm ngăn tắm. Không ai có thể nhìn thấy anh. Nhưng khi nước chảy rào rào như thế thì rõ ràng là anh đang ở đó.

“Jack? Phải anh không?” Một giọng nói vang lên. Bond không trả lời.

“Jack?” giọng nói vẫn đeo bám. Bond cầu nhàu ậm ờ, hy vọng người đó sẽ ra chỗ khác. Nhưng người này lại thấy tò mò.

Bond thấy hình bóng của gã bên kia tấm màn nhựa khi gã lại gần. “Ai trong đó vậy?”

Bond biết anh phải làm gì. Anh tắt nước, mở rèm bước ra, sẵn sàng cho hành động tiếp theo có thể dẫn đến cái chết của gã. Anh chỉ cần lao thẳng vào gã, đẩy gã về phía trước đồng thời quét hai chân. Khi gã ngã, một cú cạnh bàn tay đánh mạnh vào thanh quản sẽ kết liễu gã. Gã sẽ không kịp là một tiếng. Y như sách giáo khoa, cho dù các tác giả cũng chưa tính đến khả năng người tấn công có thể trần như nhộng. Anh đã ôm lấy gã và làm gã mất thăng bằng, nhưng trước khi anh đánh cú gia ân thì bản năng nào đó đã gào lên bắt anh dừng tay, và anh dừng lại, cánh tay khóa chặt gã, bấp thịch tay đã căng cứng sẵn sàng.

Kẻ vừa vào phòng thay đồ, kẻ vừa thoát khỏi cái chết đầy bạo lực trong khoảnh khắc kia còn rất trẻ, có thể chỉ mười tám, mười chín. Tóc cậu ta màu cát, đôi mắt ngậy thơ mở to vì sốc. Cậu ta đang chuẩn bị tắm rửa trước khi đi ngủ. Cậu ta mặc chiếc áo phong trắng không tay, cầm theo khăn mặt và túi đồ vệ sinh cá nhân, dù chúng đã bị rơi xuống sàn nhà. Trên vai cậu ta có hình xăm đại bàng và tên một cô gái nào đó. Mọi thứ trên con người cậu ta đều kêu gào bảo Bond đừng làm hại cậu ta.

Bond biết cậu ta. Một giờ trước cậu ta đã điêu khiển cái máy đào đào huyết cho anh. Gã đàn ông này - cậu bé này - là một thành viên của nhóm người đã chôn sống anh.

“Đừng hại em anh ời!” cậu bé the thé kêu lên. Cậu ta vẫn còn đủ thông minh để nói nhỏ, không gào lên. “Em xin anh!” Cậu ta giơ hai tay, lòng bàn tay hướng ra ngoài, biểu tượng phổ quát của sự đầu hàng.

Bond buông cậu ta ra rồi cúi xuống nhặt cái khăn tắm lên quấn quanh mình. “Tôi biết cậu,” anh nói. “Tối nay cậu cũng có ở đó.” Cùng nỗi lạnh lùng dâng lên trong đôi mắt lúc nửa đêm. “Cho tôi một lý do thật tốt vì sao tôi lại không giết cậu ngay bây giờ?”

“Anh ời, thề có Chúa em không hề chủ động tham gia chuyện ấy. Em chỉ biết làm theo lệnh.” Cậu bé lục lọi trong túi lấy ra một tấm thẻ an ninh có ảnh, như thể nó là một lá bùa hộ mệnh, như thể nó bảo vệ được cậu ta trước Bond. “Em tên là Danny. Sống ở Queens. Đừng làm hại em. Em còn

có vợ con...”

“Cậu đã chôn sống tôi.”

“Không, anh ời. Không, không phải thế. Em th ề có Chúa. Tụi nó chỉ bảo em đào một cái hố.”

“Đừng có nói dối tôi.” Giọng Bond lạnh như băng. Tay anh vẫn sẵn sàng ra đòn và cậu bé rúm người lại. “Cậu cũng nhìn thấy bọn chúng làm gì rồi.”

“Ôi... em biết. Ở đây tụi nó làm nhiều việc điên rồ lắm. Em cũng có nhìn thấy vài việc, toàn việc kinh khủng, nhưng em thì làm được gì? Em tới đây vì em cần việc làm. Em từng bị bắt. Em có tiền án nên không ai muốn dây với em. Rồi em tới đây. Tụi nó trả lương cao, mà em thì phải nuôi gia đình. Nhưng em không làm những việc khốn nạn kia, em th ề đấy. Em luôn cố tránh mọi liên quan. Nếu có thể thì em đã bỏ chỗ này rồi. Bỏ ngay bây giờ cũng được. Nhưng không thể anh ạ. Không ai ra được khỏi nơi này. Tụi nó sẽ giết em trước khi để em đi. Em biết thế.” Cậu ta gần như phát khóc. “Có Chúa chứng giám, em ghét đi ầu chúng làm với anh. Trò đó khiến ruột gan em quặn thắt. Nhưng em thì làm được gì?”

Bond hạ tay xuống, nhưng vẻ mặt anh không thay đổi. “Cậu có sống ở đây không?”

“Trừ cuối tuần ra. Em có phòng ở đây.”

“Cô gái đâu?”

“Cô gái nào?”

“Cô ta tên là Jeopardy. Bị bắt cùng với tôi.”

Danny sẽ nói dối. Cậu ta sẽ chối mình không biết gì. Bond nhìn thấy đi ầu đó trong mắt cậu ta. Cậu ta biết mình không được tiết lộ bất cứ thông tin nào, cậu ta sợ Sin cũng ngang với sợ kẻ mà cậu ta đã cố chôn sống này. Nhưng rồi cậu ta nghĩ lại. Cậu ta đã thay đổi ý định. “Cuối hành lang” cậu ta nói. “Qua mấy cái cửa. Sau đó là căn phòng cuối cùng bên tay phải. Tụi em không được phép lại gần.”

“Nó có bị canh gác không?”

Cậu bé lắc đầu. “Em nghĩ là không. Cũng không có khóa đâu. Chỉ có chốt. Anh có thể mở được.”

“Tôi cần quần áo.”

“Anh lấy của em đi cũng được. Trong ngăn tủ của em có quần áo dự phòng. Anh có thể lấy chìa khóa của em. Anh có thể lấy thẻ của em. Anh có thể lấy mọi thứ. Nhưng đừng làm gì em.” Cậu bé mò mẫm lấy ra một chùm chìa khóa trong túi rồi chìa ra trước mặt anh. “Em sẽ không nói với ai,” cậu ta tiếp. “Em sẽ nói anh lấy trộm đồ của em lúc em đang tắm. Em có một đứa con. Tên nó là Frankie và nó mới được sáu tháng. Em còn có mẹ - bà ấy đang ốm. Em không phải người xấu anh ời. Việc tội nó muốn làm với anh... việc ấy không liên quan gì đến em cả.”

“Số ngăn tủ của cậu là bao nhiêu?”

“Sáu mươi tư. Trong đó có áo sơ mi, quần dài... Em còn có tiều nữa. Anh lấy hết đi cũng được.”

Bond biết anh phải giết cậu ta. Đó là lựa chọn an toàn duy nhất. Không có thời gian để trời và bịt miệng cậu ta (anh đã lãng phí bao nhiêu thời gian rồi?) Mặc dù vậy, lúc nhìn cậu ta, tái nhợt và run rẩy, anh phải tự hỏi mình - có phải chuyện lúc nào cũng như vậy không? Gã đàn ông gầy gò sửa soạn để [Le Chiffre](#) tra tấn anh, những môn đệ của Mr. Big, hai cô ả tươi cười ngó ngẩn xơ Lily và xơ Rose - những người chào đón anh đến với thế giới của Tiến sĩ No, tất cả công nhân tại nhà máy của Goldfinger ở Thụy Sĩ ... anh chưa bao giờ hỏi chúng từ đâu đến, vì sao chúng chấp nhận làm những công việc của quỷ dữ như vậy. Có phải chúng chỉ muốn kiếm sống thôi hay không? Có phải chúng cũng có mẹ ốm và con nhỏ sáu tháng? Bond giết nhiều kẻ trong bọn chúng, chấm dứt cuộc đời của chúng mà không hề nghĩ tới chúng như những con người. Và rồi đến Danny, làm ca kíp để có ba đô la một giờ. Danny Slater, tên trên thẻ an ninh của cậu ta. Cậu ta đang khóc. Những giọt nước mắt thực sự đang ứa ra từ khóe đôi mắt xanh, chảy xuống má cậu ta. Cậu ta có đáng phải chết không?

Le Chiffre, Mr. Big (còn gọi là Tiến sĩ Kananga), Tiến sĩ No, Goldfinger là những nhân vật phản diện trong các tiểu thuyết của Ian Fleming về Bond, xuất hiện lần lượt trong *Casino Royale*, *Live and Let Die*, *Dr. No* và *Goldfinger*.

Nhưng cũng chính Danny Slater đó là kẻ đào một cái huyệt sâu hai mét và là người biết rằng trong cái hòm đóng đinh là một người đàn ông còn sống sờ sờ, và rằng anh ta sắp bị chôn sống trong chính cái huyệt đó. Những ngón tay gồng cứng, tay Bond vung ra, nhắm vào cổ cậu bé. Thậm chí cậu ta còn không có thời gian để kêu lên.

Bond xem xét công việc của mình, sau đó nhặt chùm chìa khóa trên nền nhà và đi ra tủ để đồ. Trong tủ có quần áo dự phòng. Cậu ta đã không nói dối về chuyện này. Anh nhanh chóng mặc quần áo, đi giày của mình vào rồi kéo Danny vào một ngăn tủ. Nếu ai đó có đi vào thì sẽ nghĩ rằng cậu ta bị trượt xà phòng. Anh lấy chùm chìa khóa và thẻ an ninh, tắt đèn rồi khẩn trương ra hành lang.

Cuối hành lang và đi qua một cánh cửa kép... Bond thấy mình quay lại nơi mình bắt đầu mấy giờ trước. Xà lim của anh mở cửa và trống rỗng. Jeopardy chắc phải ở phòng đối diện. Anh kéo chốt, mở cửa bước vào trong, cúi đầu xuống lúc một chiếc ghế gỗ trượt qua đầu anh chỉ cách vài phân, đập vào bức tường phía sau. Jeopardy đang cằm đầu bên kia chiếc ghế. Gương mặt tràn đầy giận dữ dằn nén của cô nhanh chóng chuyển thành lo lắng khi cô thấy người vừa vào là ai.

“James!” cô lao vào tay anh. “Ôi trời! Suýt nữa thì em...”

“Em ổn chứ?” anh hỏi cô. Có kẻ đã đánh cô. Có thêm vết bầm tím thứ hai trên má cô.

Cô gật đầu. “Em làm như nổi điên sau khi chúng bắt anh đi và lờn lên khắp phòng. Em đã đập được vài cái đĩa và hất hết đồng dao đĩa xuống sàn, và cuối cùng chúng làm thế này với em đây.” Cô nàng chỉ tay. “Nhưng em không phiền. Em không muốn chúng đếm lại số dao đĩa. Em đoán việc đó có tác dụng.”

“Em quá thông minh, giúp anh quá chuẩn.”

“Lạy Chúa, em lo cho anh quá. Chúng có chôn anh thật không? Thôi đừng kể. Em không muốn biết, và đằng nào thì mình cũng phải ra khỏi đây thôi. Mình không có nhiều thời gian đâu.”

Bond cho cô xem chìa khóa và tấm thẻ an ninh. “Những thứ này có thể giúp được đây. Em nghĩ mình cách khu đề-pô ở đảo Coney bao xa?”

“Chưa đến một tiếng là có thể đến nơi.”

“Em có thể liên hệ với người của em không?” Bond đã có kế hoạch. Cách tốt nhất để ngăn Sin là cắt cầu dao ở một trạm biến thế và đóng cửa toàn bộ hệ thống tàu điện ngầm. Nếu không vận chuyển được quả tên lửa thì hắn sẽ xong đời. Nhưng liệu có bị muộn quá không? Tối khi họ tìm được điện thoại, gọi điện cho FBI hay Sở Mật vụ, xác minh nhân dạng, giải thích tình hình và tìm được ai đó có quyền làm những đi đầu cần làm thì mọi

thứ có thể đã kết thúc. Và như Bond biết, Sin đã ng ồi bên dưới New York với quả bom và quả tên lửa rỏm của h ắn.

Jeopardy đã đón đ ược suy nghĩ của anh. “Họ ở Washington,” cô nói. “Bây giờ là nửa đêm. Em có thể gọi sĩ quan trực nhưng em không chắc...”

“V ậy mình sẽ phải tự làm thôi.”

Mười phút sau đám nhân viên gác cổng nghe thấy tiếng động cơ khởi động, nhưng ngay sau đó nhận ra rằng đó không phải là tiếng xe hơi. Ngạc nhiên, chúng cẩn trọng tiến lên phía trước, đoạn quát tháo khi thấy từ phía xa chiếc máy đào đang ầm ầm lao về phía hàng rào. Vài tên kịp quay súng lại bắn nhưng chiếc xe đã ở quá xa, chạy quá nhanh qua màn đêm. Sau tay lái Bond đạp ga, gập người khi một viên đạn đập vào tấm kim loại gần đầu anh và v ăng vào bóng tối. Jeopardy ng ồi bên cạnh, hai người ép sát vào nhau trên chiếc ghế chật ch ội. Trước mặt họ hàng rào hiện ra. Bond hy vọng đây không phải hàng rào điện, nhưng bây giờ đã quá muộn để lo lắng về chuyện đó. Những chiếc lưới x ăng của xe đã đ ược nâng lên và duỗi thẳng ra trước mặt họ. Bond nhìn thấy chúng thọc qua những sợi dây thép, gi ật tung chúng ra như những sợi chỉ bông. Vài viên đạn nữa bay s ượt qua nhưng họ đã ở ngoài khu tổ hợp và những cái cây gần nhất chỉ còn cách đó vài mét. Một khi đến đ ược chỗ bụi rậm họ sẽ nhanh chóng tới đ ược xe của Jeopardy. Cô đã giấu chìa khóa trong ống xả.

Trong khi đó, trong phòng thay qu ần áo, Danny Slater mở mắt và hít một hơi dài. Đau quá. Cậu ta đang nằm một đ ồng trong cái ngăn tắm đó. Từ từ, cậu ta l ội đ ược mình đứng dậy, tập tễnh bước ra ngoài và nhìn vào gương. Cổ họng cậu ta sưng, da thịt b ầm tím. Đầu cậu ta đau như vừa ăn một gậy bóng chày. Cậu ta h ầu như không nuốt nổi nước bọt. Nhưng cậu ta còn sống.

Trong lúc Bond bỏ lại chiếc máy đào và cùng Jeopardy chạy vào rừng, anh nhớ lại giây phút cuối cùng khi anh thay đổi hướng và lực của cú đánh để làm cậu bé bất tỉnh thay vì giết chết cậu ta. Đi ều gì làm anh đổi ý? Bond là một trong ba điệp viên có mã số 00 - một giấy phép giết người. Nhưng đi ều đó không có nghĩa là anh *phải* giết hay thích thú chuyện giết ch óc. Đâu đó sâu bên trong, anh cảm thấy chút hài lòng. Kẻ khác đã làm nhi ều đi ều ác độc với anh nhưng đi ều đó không hề biến anh thành độc ác. Sin có thể nói rằng chuyện xảy ra ở No Gun Ri đã biến h ắn thành ác quỷ nhưng Bond đã thoát ra khỏi địa ngục của huyết m ộ chôn sống mà không hề bỏ lại

bất cứ thứ gì bên trong con người anh, không một chút xiu nào trong sự nhân bản của anh. Đó là sự khác nhau giữa họ. Đó là lý do vì sao anh sẽ chiến thắng.

21.

Đoàn tàu triệu đô

Hàng rào, phía trên chằng dây thép gai, trải mình sang hai phía, điểm không thể quay trở lại của cái thành phố đã trườn tới tận cùng biên giới rồi sau đó buộc phải quay trở lại, biết rằng mình đã bị đánh bại. Phía bên kia là sự hoang dã của sỏi đá, thùng dầu bỏ đi, các khối bê tông, cột điện báo rữ rươi dây và những thiết bị công nghiệp cơ hồ đã bị bỏ rơi. Và những đường ray, hàng dặm hàng dặm đường ray, một ma trận kim loại xoắn xuýt có vẻ như được đặt xuống một cách ngẫu nhiên, một bộ đồ chơi khổng lồ thoát khỏi sự kiểm soát khi ngày càng nhiều mảnh ghép khác được bổ sung. Khoảng trống này có vẻ càng gây sốc hơn khi nó lại ở ngay rìa Brooklyn. Tựa như hàng rào này đã phân thế giới ra làm hai phần hoàn toàn tách biệt. Bond có thể hình dung ra những khối nhà căn hộ ở xa, đầy những gia đình sinh sống, tất cả chen chúc trong những căn phòng nhỏ bé tối tăm, căn họ chõng lên căn kia. Họ có thể nhìn ra khu đề pô đảo Coney, với họ là khu vực cấm, và nó, dẫu chỉ là cảnh nhìn qua khung cửa sổ bụi bặm, vẫn cho họ một không gian lớn hơn mọi không gian họ từng được hưởng trong đời. Hàng rào gần giống như ranh giới giữa sự sống và cái chết - với một chị Hằng trắng lạnh tỏa đều ánh sáng lên cả hai bên.

Chỗ thùng trên hàng rào ở đúng nơi Jeopardy nhớ. Nó đã được sửa, sau đó lại bị thùng, sửa, lại bị thùng rồi cuối cùng bị bỏ quên giữa một mớ dây nhợ thừa thãi lằng nhằng. Hai người chui qua lỗ hông và xem xét kỹ xung quanh. Những tòa nhà gần nhất cách đó khoảng gần hai trăm mét: một dãy nhà xưởng cao hình chữ nhật xây bằng gạch lợp tôn, những dây đường ray mất hút vào trong chúng. Có vẻ như bên trong không có ai, nhưng khi họ tiếp tục quan sát trong lúc ngẩn trong bóng tối thì có tiếng động cơ và một người đi mô tô xuất hiện, ần ần dừng lại. Bond nhận ra vỏ động cơ quá khổ và tem bình xăng hình kèn harmonica bằng chrome của chiếc Triumph Thunderbird 650 phân khối. Anh không thể giữ nổi nụ cười. Đó là chiếc mô tô đã tiếp thêm hy vọng và tham vọng cho một thế hệ chiến binh sau chiến tranh. Nhanh và nhẹ hơn chiếc Speed Tween cũ vẫn chưa đủ, nó còn phải lèo lẹt hơn; gào lên với thế giới bằng màu sắc tươi sáng và lớp mạ chrome của nó. Anh nhìn người lái xuống xe và thoải mái bước đi qua một

cánh cửa trượt vào trong nhà xưởng. Anh ta chỉ là một nhân viên đường sắt bình thường hay làm việc cho Sin? Bond hy vọng giả thuyết đầu tiên đúng. Hãy cứ để anh ta giữ được sự ngây thơ và niềm vui đơn giản của anh ta, và đến lúc hết ngày, hãy cứ để anh ta lên lại chiếc xe máy của mình về nhà với vợ hay bạn gái. Không có anh ta thì tối nay người chết cũng đã đủ rồi.

“Chỗ nhà xưởng này đều là của các nhà thầu tư nhân,” Jeopardy thì thầm. Cô đang ngẫ lom khom bên cạnh anh, chăm chú nhìn vào bóng tối. “Bất cứ ai làm việc đêm vào giờ ở đây... chắc chắn phải là người của Sin.”

“Anh sẽ vào trong” Bond nói. “Còn em thì ra khỏi đây, đi tìm điện thoại.”

“Em không bỏ anh đâu.”

“Chúng ta không có thời gian để tranh cãi đâu Jeopardy. Không có em thì anh đã không thể đến được đây. Nhưng giờ đến lượt anh. Anh phải chặn, không cho đoàn tàu của Sin chạy.

“Bằng cách nào? Súng anh còn chả có.”

“Anh sẽ tìm ra cách. Và nếu anh thất bại, em phải nói chuyện với Sở Mật vụ và dừng toàn bộ mạng đường sắt. Các ga xếp là ga nào? Phố 59? Long Island?”

“James, em nói với anh rồi. Đã quá muộn.” Jeopardy nhìn đồng hồ. “Còn năm mươi phút nữa là phóng”

“Tìm điện thoại đi. Gọi cho người của em.”

Anh lao đi trước khi cô có thể nói gì thêm, chạy theo đường ray về phía nhà xưởng mà tay lái mô tô vừa vào. Đường ray dẫn thẳng đến những cánh cửa trượt và sau đó, chắc thế, sẽ chạy tiếp sang phía bên kia. Ít nhất thì có vẻ như không có nhiều bảo vệ - nhưng cần gì bảo vệ ở đó? Chỗ này chẳng có gì hơn là một khu đề-pô đường sắt, bụi bặm và chẳng có gì hay hóm, có thể ngoại trừ những đứa trẻ trong vùng lén vào để thám thính - như Jeopardy đã làm nhiều năm trước. Không ai nhìn thấy anh khi anh đến gần bức tường gạch với những khung cửa sổ cách đều nhau, những tấm kính được sơn phủ mờ đi để không thể nhìn từ trong ra hay ngoài vào. Bond không muốn mạo hiểm đi qua cánh cửa trượt - cho tới khi anh biết phía bên kia có gì. Một cầu thang xoắn ốc dẫn đến một cái sân trên đó có cánh cửa gỗ nhỏ hơn khuất vào một bên. Anh nép người di chuyển dọc theo bức tường và trèo lên.

Cửa khóa. Nhưng chốt cửa đã cũ và gỉ sét, và Bond đánh liều lấy vai huých nó bung ra. Hy vọng là trong nhà xưởng có đủ hoạt động để át đi tiếng động anh vừa gây ra. Anh thử ngoái nhìn. Không có dấu hiệu gì của Jeopardy và anh hy vọng cô đủ thông minh để ra khỏi đó trong khi còn có thể. Không còn thời gian để nhẹ nhàng khéo léo. Bond tông cửa và cảm thấy cái khóa bắt đầu đầu hàng. Nó mở tung. Ngay tức khắc anh nghe tiếng nhạc - một chiếc radio đang mở - tiếng kim loại va đập, người quát tháo, tiếng rên rỉ của động cơ điện. Nếu ai đó ngẩng lên thì có thể sẽ nhìn thấy anh đi vào nhưng thế này thì sẽ không ai nghe tiếng anh. Anh nhẹ nhàng luồn vào trong nhà. Người đầu tiên anh thấy là Jason Sin.

Hắn được người của mình vây quanh, nguyên một đội, lần này chủ yếu là người Triều Tiên. Chắc, chỉ có người Mỹ không bình thường mới tự nguyện tham dự âm mưu phá hoại thắng cảnh nổi tiếng nhất của New York, kéo theo cái chết của hàng trăm, thậm chí hàng ngàn người. Bọn chúng đều ăn mặc như nhân viên đường sắt, tụ tập như thể đó là cuộc họp tác chiến cuối cùng trong một nhà chứa máy bay lớn có đường ray chạy từ đầu này sang đầu kia. Đèn neon treo trên xích, hắt ra một thứ ánh sáng khắc nghiệt, không dung thứ lên đám người đang tụ tập. Mỗi người đàn ông có năm cái bóng tỏa ra dưới chân. Tất cả đều có vũ khí. Bond không nghe thấy Sin nói gì. Khoảng cách giữa họ ít nhất chín chục mét và anh còn đang trốn sau một hàng rào làm từ những thanh rằn thép kê chéo nhau. Thực sự không ai có thể nhìn thấy cánh cửa khi nó bị phá tung. Trong lúc Bond đang quan sát, Sin đã kết thúc bài diễn văn. Đồng loạt như một, cả nhóm người tiến về phía đoàn tàu đang đợi.

Bond nhận ngay ra nó. Những toa tàu R-11, được đóng từ cuối thập niên 40, là những toa tàu đẹp đẽ nhất từng chạy trên hệ thống tàu điện ngầm thành phố New York. Với thân tàu bằng những tấm thép không gỉ hàn lại với nhau và những ô cửa sổ tròn khác biệt, đèn huỳnh quang và tay vịn cùng móc nắm bằng thép, chúng đã bắt được đúng tinh thần và động lực của kỷ nguyên, và với giá thành 10.000 đô mỗi toa, hiển nhiên chúng được gọi là Đoàn Tàu Triệu Đô khi ghép lại. Tất nhiên đoàn tàu này đã bị Sin bôi bác bằng cách làm lại toàn bộ, từ đầu máy tới toa xe, để phục vụ cho chiến dịch sắp diễn ra của hắn. Chưa từng có đoàn tàu nào tương tự trong hệ thống tàu điện ngầm. Và sẽ không có đoàn tàu nào tương tự ở đây thêm lần nữa.

Trước hết là đầu máy. Người lái tàu, một gã Triêu Tiên, đã trèo lên, chui vào khoang trước cùng Sin ngồi ngay cạnh. Hắn rõ ràng sẽ đi cùng gã kia, có thể để thực hiện một mơ ước tuổi thơ nào đấy - chẳng phải ai cũng muốn lái tàu hay sao? Theo sau là toa xe bảo dưỡng, một toa xe phẳng trông giống chiếc tải lùn mà Bond từng thấy lúc trước nhưng chạy trên ray chứ không phải đường nhựa. Nó không có nóc. Một dãy cột thép thấp bao quanh một món hàng được phủ vải dầu để giấu nó đi trong hành trình cuối cùng của nó. Đó là quả Vanguard giả. Không còn nghi ngờ gì nữa. Bond nhận thấy nó đã được cố định nhờ vài chục sợi xích nhỏ, nhẹ. Có thể chúng sẽ chảy ra trong vụ nổ để xóa hết dấu vết. Nó được nối với một toa xe R-11 khác chở quả bom. Bond có thể thấy một phần của nó sau cửa sổ. Hai gã đàn ông trèo vào tháp tùng nó trong hành trình này, một gã nhỏ con và gân guốc, gã kia to béo, cả hai đều mặc đồng phục nhân viên đường sắt, cả hai đều là người Triêu Tiên.

Còn một toa xe nữa phía sau và đó là nơi chở những gã còn lại của Sin. Bond đếm khi chúng lên tàu, bảy gã, thế là mười một cả thầy, tính cả Sin và gã lái tàu, chống lại một mình anh. Tỷ lệ không đẹp lắm. Cuối cùng, ở sau đoàn tàu có một toa trống và đầu máy thứ hai. Bond ngạc nhiên, nhưng đoán ra ngay. Sin sẽ cùng vào đường hầm, người của gã sẽ kích hoạt quả bom và tách rời toa xe chở nó. Chúng sẽ quay lại đường cũ bằng đầu máy phía sau, để lại đồng đồ nát và cái xác tàu tan nát. Không ai biết chuyện gì đã thực sự diễn ra.

Và bằng cách nào đó anh phải ngăn chặn bằng được chuyện này. Đứng trên giàn cầu, nhìn xuống đoàn tàu, anh lạnh lùng đánh giá tình hình trước mắt. Chỉ còn bốn mươi phút nữa đến lúc phóng quả tên lửa Vanguard thật ở đảo Wallops. Sin trực tiếp chỉ đạo chiến dịch của hắn. Bond một mình và không có vũ khí. Jeopardy có thể đang đi tìm điện thoại và vẫn còn khả năng cô sẽ kịp cảnh báo các cơ quan có thẩm quyền, nhưng xác suất rất nhỏ, và dù sao chẳng nữa anh cũng không thể giả định được rằng họ sẽ đến đúng lúc. Toa tàu R-11 sẽ phải đi qua Brooklyn trước khi tới được mạng lưới đường hầm sẽ đưa nó chui qua dòng East River, lên trên để tới trung tâm Manhattan. Nó sẽ xuống đất ở ga nào? Phố 15? Đại lộ 7? Hay sau đó? Nếu Bond có thể vào đoàn tàu và kích nổ quả bom trong lúc nó vẫn còn đang trên mặt đất, tại Brooklyn, thiệt hại sẽ là tối thiểu (mặc dù với anh không phải như vậy). Một khi đoàn tàu đã đến Manhattan, trò chơi sẽ chấm

dứt. Bond phải đi ngay.

Anh đã quá muộn. Sin và nhóm của hắn đã lên tàu. Hắn để những gã còn lại ở xưởng và chúng đã mở cánh cửa quá khổ để lộ ra những tuyến đường ray chạy khắp khu đề-pô ở phía bên kia. Bất ngờ, không một dấu hiệu báo trước, đoàn tàu chồm tới. Bond chửi thề và cùng lúc xuất phát, chạy trở lại ra cửa xuống cầu thang xoắn ốc. Chẳng còn lựa chọn nào nữa. Anh phải đuổi kịp nó trước khi nó tăng tốc.

Nếu suôn sẻ thì hắn anh đã làm được. Nhưng khi anh tới chân cầu thang, một người Mỹ xuất hiện, hói đầu với những hình xăm trên cổ và vai, như từ trên trời rơi xuống. Đột nhiên hai người mặt đối mặt. Bằng cách nào đó gã đã phát hiện ra Bond. Có thể gã đã nghe thấy tiếng phá cửa. Gã có dao, và Bond vừa kịp thủ thế theo bản năng thì lưỡi dao đã chém xuống ngay tức khắc. Bond đã sẵn sàng. Anh dùng đòn đỡ tay đơn giản, sau đó từ dưới cánh tay cầm dao của gã anh luồn lên, tóm cổ tay gã, giật xuống cho gãy xương. Gã xăm trở gào lên. Bond mức tiếp một cú chết người vào cằm. Mắt gã tối sầm rồi gã đổ sụp. Bond cúi xuống nhặt con dao, ước gì đó là khẩu súng. Anh nhét nó vào thắt lưng, lưỡi dao chạm vào da thịt.

Anh chỉ chậm ba mươi giây nhưng thế đã đủ. Đoàn tàu đã đi qua cửa nhà xưởng và đang tăng tốc, ánh đèn hậu chìm dần vào bóng đêm. Bond bắt đầu chạy. Toa xe gần nhất - chính là đầu máy cho chuyển về - cách anh khoảng gần trăm mét và khoảng cách đó tăng lên từng giây. Ít nhất thì trên đó cũng không có ai. Không ai thò đầu ra ngoài và nhìn thấy Bond khi anh chạy trên đường ray, tất cả sức lực tập trung vào nhiệm vụ đuổi kịp đoàn tàu. Một phần trong anh lơ mơ ý thức rằng còn đường thứ ba, hơi cao hơn và nằm đâu đó bên phải đường ray này, có nhiệm vụ dẫn điện. Nếu anh tình cờ giẫm phải, nó sẽ giết chết anh ngay tức khắc. Bond toát mồ hôi vì cái nóng ban đêm. Bộ quần áo anh đã lấy trộm ấy không vừa, sợi nhân tạo chĩa vào da thịt anh. Khu đề-pô đảo Coney tựa như trải dài vô tận và dẫu anh có chạy nhanh tới đâu, toa xe R-11 cũng không hề lại gần hơn. Bond thở khò khè trong cổ họng. Chân anh giẫm phải một mẩu rác trơn tuột suýt ngã. Anh chạy qua một xe bảo trì có cần cầu vươn ra lừng lững trên đầu anh. Anh không thể chạy nhanh hơn nữa, nhưng anh cứ bắt mình phải chạy, tay vươn ra trước, mong làm sao bắt kịp con tàu. Nhưng đoàn tàu đang tăng tốc. Mũi Bond đầy bụi và mùi thất bại.

Đoàn tàu R-11 chạy xa dần, kéo dài khoảng cách giữa họ, và Bond loạng choạng dừng lại. Vô vọng. Sin đã chạy thoát. Nếu không có gã người Mỹ cần dao anh đã có thể có cơ hội, nhưng ba mươi giây bị lãng phí đó đã tạo ra mọi sự khác biệt. Giờ thì sao đây? Anh đã thất bại! Anh chấp nhận đi đâu không tránh khỏi với cảm giác tuyệt vọng dằn dặt. Làm sao anh có thể kỳ vọng đi đâu gì khác? Anh chỉ là một con người. Sau ngần ấy nhiệm vụ trong mười năm qua... Trước khi thực hiện chúng có bao giờ anh thực sự tin rằng nhiệm vụ nào mình cũng sẽ thành công? Trong lúc đứng đây, gập người thở hổn hển (hết thở những điều thuốc lá ấy - giờ anh đã bắt đầu cảm nhận được chúng), nhìn theo ánh đèn hậu của đoàn tàu khi chúng trượt xa dần anh, những đốm đen của cơn giận dữ cũng đồng thời nở ra trước mắt anh. Anh đã có thể thấy mình ngẩng sau bàn làm việc ở London. “Quyết định không báo cho các cơ quan có thẩm quyền, tôi đã tìm cách ngăn chặn Sin Jai-Seong tại khu đề-pô đảo Coney ở New York, nhưng cho dù nỗ lực hết sức, đáng tiếc là tôi đã chậm trễ. Vụ nổ sau đó, thiệt hại lớn xảy ra ở Manhattan và những thiệt hại về người đầu là hậu quả từ hành động của tôi.” Bất kể anh có nói thế nào đi nữa thì cũng không thoát khỏi chuyện này. Anh nên viết báo cáo hay đơn từ nhiệm luôn?

Đoàn tàu R-11 đã biến mất, ánh đèn bị màn đêm nuốt chửng. Sau khoảng chục ga, tất nhiên là không dừng, nó sẽ vào một đường hầm. Bond đứng thẳng lên khi nghe tiếng động cơ OHV trực dọc kếp gập lên từ phía sau và anh quay lại, thấy chiếc Triumph Thunderbird đang lao trên đường sỏi, đổ xích lại bên cạnh đường ray. Jeopardy đang ngẩng ghế lái.

“Lên đi!” cô ra lệnh.

Bond không cự lại. Anh vòng tay ôm cô, cảm nhận hơi ấm của cơ thể cô, và thế rồi họ phóng đi, không theo hướng đoàn tàu mà chéo qua khu đề-pô, về phía hàng rào. Anh lập tức nhận ra rằng Jeopardy hoàn toàn làm chủ chiếc xe và nhớ là cô đã nói với anh về kinh nghiệm của cô tại Bức tường Thần Chết. Phải rồi, giờ thì chuyện này bắt đầu hữu ích. Chúa ơi! Cô hay quá!

Nhưng họ đang đi đâu? Không mũ kính, bị gió bụi tạt vào mắt, Bond thấy tốt hơn là nên dụi đầu vào vai Jeopardy và đặt niềm tin vào khả năng phán đoán của cô. Họ tới một cánh cổng đang mở. Ở đó có một người gác nhưng gã đã dờ dặt dờ dặt trong vọng gác và chỉ biết quát với theo một cách vô ích khi họ vọt qua. Rồi họ thoát ra ngoài, cách xa đường ray, tăng

tốc trên một đại lộ bốn làn vắng tanh với những mảng cây bụi và những tòa nhà thấp tầng - chủ yếu là nhà máy ở hai bên đường. Lúc này trên đường hầu như không có xe cộ và vỉa hè cũng không một bóng người. Jeopardy tăng tốc, chiếc xe chồm lên phía trước, nhựa đường vút qua dưới những bánh xe. Bầu trời bỗng bị cắt cụt bởi một công trình bằng thép, một kiểu đường hầm có hàng cột đỡ và kéo dài thành một đường thẳng tắp ra xa. Bên trong nó là đường ray, và Bond ngẩng lên nhìn, tự hỏi liệu anh có thể nhìn thấy đoàn tàu R-11 không. Có điều kiến thức địa lý lại nói với anh rằng họ đang cách xa đêpô về phía Đông, vậy nên anh lại băn khoăn không biết có phải cô đang có kế hoạch đón đầu đoàn tàu ở đâu đó? Nếu đúng thì sau đó họ sẽ làm gì? Một chiếc mô tô không thể sánh được với một đoàn tàu đang tăng tốc. Họ có thể làm nó trượt ray không? Trước tiên họ phải tới được đường ray và đi đầu đó tùy thuộc vào việc cô biết rõ vùng này đến đâu.

Cô thì, dĩ nhiên, vẫn đang đi đầu khiến chiếc mô tô không hề nao núng. Họ bỏ đường hầm thép lại sau rồi vòng sang phải vào Bay Parkway, một khu phố có nhiều người ở hơn với những ngôi nhà trông chắc chắn và những chiếc xe hơi đẹp đẽ gọn gàng. Tới lúc này thì họ toàn gặp đèn xanh, nhưng Bond nghĩ rằng thế nào Jeopardy cũng phải dừng lại. Và anh đứng. Ở ngã tư tiếp theo, một chiếc xe rác chạy ngang đường họ. Cô thậm chí chẳng buồn đi chậm lại. Lạng sang phải, cô vòng qua chướng ngại vật sau đó quặt lại, vừa đủ tránh những chiếc xe chạy ngược chiều. Bond thầm mỉm cười. Theo bản năng, anh siết chặt hơn vòng tay quanh eo cô. Cho dù mối nguy hiểm hiện hữu đã không còn anh vẫn không buông lỏng vòng tay.

Những tòa nhà hai bên đường vẫn là loại thấp tầng. Bầu trời quang tạnh, được rửa sạch bằng ánh trắng bàng bạc. Họ đang phóng qua một ngôi làng có thêm vài dấu hiệu của sự sống: một ông già ngồi trên ghế băng, một quán ăn còn đang mở cửa, một đôi vợ chồng dắt chó đi dạo. Jeopardy vòng ra vượt lên một chiếc mui trần hai chỗ cũ nát và Bond thoáng nhìn người lái xe, một gã khổng lồ béo ị kệt cứng đờng sau tay lái. Họ gặp phải chỗ tắc đường đầu tiên tại cột đèn giao thông trên phố 60 và mặc kệ, tạt đầu những chiếc ô tô đang chờ đợi, lạng lách giữa làn xe chạy từ hướng giao cắt đang bấm còi inh ỏi. Bất ngờ xung quanh họ toàn bia mộ, hàng trăm cái, trải dài tới một đoạn đường sắt trên cao nữa, nhưng không có dấu hiệu nào của đoàn tàu. Hãy dành ra thêm hai chỗ nữa dưới kia, Bond thầm nghĩ khi Jeopardy lại tạt đầu một chiếc xe tải và tránh được một chiếc xe

khác trong gang tấc. Thế rồi họ đến Ocean Parkway, một đoạn đường đáng gờm hơn nhiều với tận sáu làn xe.

Đằng trước họ có một điểm mù tắc khác, một cảnh sát đang đi đầu khiến xe cô vòng tránh một công trường và cuối cùng thì Jeopardy cũng bắt buộc phải chạy chậm lại. Bond tranh thủ cơ hội hét vào tai cô.

“Mình đang đi đâu đấy?”

Cô quay người lại. “Đại lộ 4. Ở đấy có một ga tàu điện ngầm. Người ta đang sửa. Mình có thể tới đó trước chúng.”

“Sau đó thì sao?”

“Thì anh nói em hay!”

Viên cảnh sát giao thông vẫy cho họ đi. Họ phóng tới trước.

Chạy một mạch đến Ocean Freeway và vào đường cao tốc mới Prospect, vẫn đang làm, chạy lên phía Bắc trong chạng cuối cùng tới Manhattan. Bất kể Sin có chạy nhanh tới đâu trên đoàn tàu R-11, chiếc Thunderbird sẽ phải chạy nhanh hơn, nhưng đường hắt đi lại thẳng hơn và không có chướng ngại vật. Họ đã vượt được hắt hay chưa? Họ vượt qua dòng xe trên đường cao tốc, xuyên qua gió và ánh đèn pha của dòng xe ngược chiều. Họ ra Prospect Parkway, chạy qua công viên, sau đó quặt trái vào phố 10, một con phố hẹp xung quanh toàn nhà kho, một kết cấu thép khổng lồ lừng lững bên trên những ngôi nhà bên tay phải. Ngẩng lên Bond đã thấy đường ray. Và kia là đoàn tàu R-11! Lớp vỏ nhôm bóng loáng đang lao vun vút của nó thật không thể lẫn vào đâu được. Họ đã đuổi kịp nó và đã san bằng tỷ số. Nhưng ga tàu điện ngầm ở đâu? Chỉ cần phía trước họ đông xe cộ, chỉ cần một ngã tư bất kỳ phía trước bị chặn thì họ sẽ không kịp. Và đó sẽ là một bàn thua sát nút chết tiệt.

Họ chạy qua đại lộ 5. Một chiếc xe rít lên với họ, loạng choạng lạng sang bên tránh đường. Bond liếc mắt nhìn sang phải, nhưng lúc này, không thể tin được, đường ray đã biến mất. Nó ở đâu được nhỉ? Đoàn tàu ở đâu? Họ chạy qua một khu chung cư xấu xí và đây rồi, bất thành linh nó lại hiện ra. Một bức tường bê tông xám có đường ray bên trên và một con đường tạm được làm riêng cho công nhân xây dựng đang xây lại nhà ga. Bond thấy đoàn tàu R-11 chạy ngang ngửa với họ, kể cả lúc Jeopardy vòng ra khỏi lòng đường, xuyên qua vỉa hè và lên một con dốc sẽ đưa họ đến nhà ga. Trước mặt họ là một cái cổng thấp, đóng và khóa. Jeopardy vít ga và

thuận đà lao tới, chiếc Thunderbird bốc lên bay qua chướng ngại vật.

Bánh xe chạm đất. Bằng cách nào đó họ vẫn còn đứng thẳng. Và sau đó, thật thần kỳ, họ đã ở trong nhà ga, chạy dọc sân ga có bức tường gạch ở một bên, mái vòm che phía trên và đoàn tàu R-11 ngay bên cạnh, một vệt mờ màu bạc đang cắt qua màn đêm. Bond thấy ánh sáng trong cửa sổ. Tiếng gầm của động cơ vọng vào tai anh. Một tia lửa điện nhoáng lên khi đoàn tàu lăn bánh qua một tiếp điểm, như thể sắp nổ ra một trận bão. Jeopardy đã chạy chậm lại. Cô không còn lựa chọn. Sân ga hẹp, vương vãi những mảnh vỡ do công nhân xây dựng để lại. Và sân ga cũng không còn dài. Đoàn tàu R-11 đang lao về phía trước. Bond gồng người, biết mình cần phải làm gì. Một lần tung sức sặc tuyệt vọng cuối cùng. Đó là tất cả những gì anh còn lại. Họ đã gần tới cuối sân ga. Toa xe cuối cùng, đầu tàu phía sau đang chạy qua.

Bond buông Jeopardy ra và thận trọng lấy thăng bằng, dồn hết trọng lượng lên hai gót chân. Họ vẫn đang chạy với tốc độ 65 ki lô mét một giờ và chắc cô cũng đã đoán được anh chuẩn bị làm gì. Cô lái chiếc xe sát lề sân ga, chỉ cách thành đoàn tàu đang lao nhanh khoảng bốn mươi xăng ti mét. Cô tiếp tục chạy thẳng và đúng lúc đó Bond lao mình sang bên, dùng sức đùi bật nhảy, vươn tay nắm lấy lan can thép làm hàng rào bảo vệ chỗ của của khoang lái đằng sau. Trong một khoảnh khắc anh lơ lửng trên không. Nếu trượt, anh sẽ rơi xuống đường ray, gãy cổ hoặc bị điện giật chết tươi. Nhưng bằng cách nào đó, hai bàn tay vung vẩy của anh bắt được thanh lan can. Một cú sốc khủng khiếp khi tay anh gần như bị đà lao tới của đoàn tàu giằng khỏi khớp. Nhưng rồi anh được kéo đi, bám phía sau đoàn tàu. Anh thoáng nhìn thấy Jeopardy thêm một lần cuối, trên sân ga, phanh cứng chiếc Thunderbird. Sau đó cô biến mất. Những bức tường sân ga vụt thoáng qua. Và cuối cùng bóng tối tràn ngập khi anh bị nuốt chửng, tức thì và không lối thoát, vào miệng đường hầm.

22.

Tầm nhìn hẹp

Đoàn tàu, âm âm chạy trong đường hầm trong khi Bond bám phía sau. Nó có vẻ đã tăng tốc, một ảo giác phát sinh vì tường và trần nhà đang ép lại từ ba phía - nhưng chắc chắn đoàn tàu R-11 đang có hành trình độc nhất vô nhị. Nó không dừng ở ga nào. Nó là đoàn tàu duy nhất chạy trên tuyến đại lộ 6 từ đảo Coney, ghi được bề, đèn xanh được một nhân viên ăn tiền của Sin bật. Nó vẽ gần như một đường thẳng từ rìa Bắc của Brooklyn tới tòa nhà Empire State. Viên đạn đã được bắn ra. Không gì có thể chặn được nó.

Một phút đầu anh đứng yên, hai tay dang rộng bám chặt vào thanh lan can, hơi giống con ruồi bám vào kính chắn gió, anh chột nghĩ. Anh cần lấy sức, nhưng đồng thời anh cũng có những tính toán của mình, nhắc mình nhớ lại những gì đã thấy. Năm toa xe. Toa đằng trước anh chính là đầu máy để trở về. Sau đó là toa xe chở nhóm đặc nhiệm của Sin: bảy gã, có thể có súng. Bond chỉ có con dao, vẫn đang chạm vào lưng anh, phía bên trên thắt lưng. Không ăn thua. Nếu có thể vượt qua chúng, anh sẽ tới toa chở bom. Ở đó có hai gã khác. Sau đó là quả tên lửa giả. Cuối cùng là Sin và gã lái tàu. Nghĩ đi Bond, nghĩ đi. Mà có thể tiếp cận Sin và giết hắn. Có lẽ người của hắn sẽ hủy bỏ chiến dịch. Nhưng nếu khối thuốc nổ C4 đã hẹn giờ? Sin có nói đến kíp nổ nhưng nó có thể là bất cứ thứ gì và quả bom đằng nào cũng có thể nổ. Quên Sin đi. Hãy nghĩ tới quả bom. Mà vẫn còn nửa tiếng. Hai mươi phút là chắc chắn. Vào trong toa, gỡ kíp quả bom, giữ an toàn cho New York, sau đó hăng lo cho bọn còn lại. Mười chọi một. Mà từng gặp tỷ lệ chọi gât hơn thế nhiều mà.

Đoàn tàu vọt ra khỏi đường hầm vào một nhà ga. Ánh sáng chói chang cắt vào mắt Bond. Anh nhìn thấy những viên gạch lát trắng, một sân ga không người, một tấm biển - PHỐ CARROLL - những chiếc ghế dài, cửa quay thép. Anh thấy mình lao qua khoảng không gian mở ấy, rồi bất thành linh bóng tối lại ngập tràn. Thận trọng, anh xem xét quanh mạn tàu và nhận được một luồng không khí ẩm trộn bõ hóng tối tằm mặt mũi. OK. Đến lúc đi rồi. Treo mình trên một tay, anh khua khoảng tay kia thử mở tay nắm cánh cửa phòng lái tàu chuyển về. Nó bị khóa.

Vậy tức là anh sẽ phải trèo lên nóc. Moneypenny thường xuyên buộc anh tội này. Bond từ từ kéo mình lên. Anh được bảo vệ khi đứng sau đoàn tàu, nhưng anh biết mình sẽ bị gió nghiền nát ngay lúc cố bò trên nóc tàu - và lại chẳng nào cũng không đủ chỗ. Phần lớn hệ thống tàu điện ngầm được xây dựng theo phương pháp đào lấp, đào xuống nền đất mềm càng sát với mặt phố càng tốt và sau đó hoàn trả lại mặt phố bên trên đường hầm vừa xây xong. Càng nông càng rẻ - và những người thi công hiển nhiên đã không để tiền bạc bị lãng phí. Những đoàn tàu cao ba mét một. Nóc đường hầm chỉ cao hơn thế vài phân và cho dù khó mà nhìn rõ trong bóng tối, Bond vẫn cảm nhận được những thanh rằn thép, những vũ khí chết người, vụt qua bên trên. Nếu anh ngẩng đầu lên không đúng lúc, nó sẽ bị hất văng khỏi vai anh. Dù có nằm sát xuống sàn thì vẫn luôn có khả năng một sợi cáp lỏng hay bất kỳ một chỗ lồi nào đó cũng có thể gạt anh bắn ra, đưa anh tới một cái chết máu me, tức khắc. Bond quan sát nóc toa xe dù bị gió quạt vào đầu. OK. Có lẽ sẽ làm được.

Nóc toa xe uốn cong. Đó là một phần tích hợp của thiết kế, làm cho R-11 mượt mà, ít cản gió hơn. Nếu Bond bò theo rìa nóc, một nửa cơ thể anh thực sự sẽ chạm vào sườn tàu, chỉ trên cửa sổ một chút, và anh sẽ tránh được nguy hiểm. Nhưng muốn bám chắc được thì sẽ vô cùng khó khăn. Nóc tàu bằng nhôm có gờ, anh có chỗ bám ngón tay. Nhưng anh hoàn toàn phụ thuộc vào lực cánh tay phải. Nếu đoàn tàu rung rinh, thậm chí rất nhẹ, anh sẽ bị văng ra. Nếu anh lơ lửng dù chỉ một giây, anh sẽ trôi vào quên lãng. Còn nếu có tàu đi ngược chiều thì sao? Luồng khí nén có thể đủ để hất văng anh. Bond có thể nhìn thấy mình rơi xuống giữa hai con quái vật màu bạc. Một luồng ánh sáng bùng lên. Một tiếng thét của kim loại. Sau đó bị nghiền nát giữa các bánh xe.

Nhưng không có cách nào khác mà Bond thì đã lãng phí quá đủ thời gian lơ lửng ở đây. Đường hầm bị ánh sáng đập tan khi họ vào ga kế tiếp - phố Bergen - rồi lao vụt qua. Lại thêm một chuyện nữa cần cân nhắc. Nếu có ai đó đứng trên bất cứ sân ga nào, họ có thể nhìn thấy anh khi anh di chuyển giữa các toa xe. Tốt nhất là nên bắt đầu khi còn đang trong bóng tối. Đoàn tàu lại đi vào đường hầm và Bond lại kéo mình lên nóc, chắc chắn mình ở bên rìa của đường cong, thấp hơn điểm cao nhất vài phân. Tay phải anh bám vào gờ, tay trái dè lên thành toa. Ít nhất ma sát cũng đỡ được cho anh một chút. Rồi anh nhắm mắt nhích dần lên, cảm nhận luồng

gió đập vào đầu và vai, quyết tâm tìm cách đẩy anh lùi lại. Việc này khó hơn anh tưởng. Nếu như có thể đuổi thẳng người trên một mặt phẳng, anh có thể bò lên với tốc độ ổn định. Nhưng anh bị nghiêng, ngoài lề nóc toa xe. Anh phải dùng đến một nửa sức lực và toàn bộ sự tập trung chỉ để giữ cho mình khỏi ngã. Nhìn lên, anh chỉ có thể nhận ra nóc đường hầm, vùn vụt lao qua, nhắc anh biết mình đang di chuyển nhanh thế nào. Một tiếng nổ bất ngờ vang lên cùng tia lửa điện chói lòa. Bond như mù đi trong vài giây, như thể hai mắt anh đã bị đốt cháy. Đoàn tàu không quan tâm. Đường như nó còn quyết tâm lao đi nhanh hơn.

Một nửa cơ thể lơ lửng bên ngoài, Bond kéo mình tiến lên. Tốc độ của anh chậm đến đau đớn. Anh cảm thấy có gì đó cứng kinh khủng sượt qua đỉnh đầu. Có thể là một vòng dây cáp bị thông xuống. Nếu vô tình ngẩng lên đúng lúc đó và để cho nó quấn lấy thì anh có thể đã bị treo cổ. Một ý nghĩ nữa sượt qua tâm trí anh. Anh còn bao nhiêu thời gian? Anh còn qua mấy ga nữa trước khi đoàn tàu chui qua sông vào Manhattan? Như để trả lời cho anh, đoàn tàu lao vào phố Jay. Bond nhìn thấy tên phố, những chữ cái đen trên nền trắng. Đoàn tàu chạy càng lúc càng nhanh. Không phải anh tưởng tượng ra mà đúng là như vậy. Vừa vào ga đoàn tàu đã ra ngay, một đường hầm khác lại vươn ra nuốt lấy nó.

Anh tới cuối toa xe thứ nhất và đưa mình qua khoảng hẹp giữa hai toa. Giờ anh phải thận trọng hơn. Người của Sin ở ngay bên dưới anh, mặc dù tiếng ồn của đoàn tàu sẽ át đi mọi tiếng động, nhưng vẫn có khả năng có một động tác vụng về, chân anh đá phải kim loại chẳng hạn, có thể khiến anh bại lộ. nỗ lực giữ mình trên một mặt nghiêng đã cho thấy tác động của nó: tay phải, phải đỡ hầu hết sức nặng của anh, đang bắt đầu đau. Cơn đau lan dần lên vai. Rất khó thở. Cảm giác như bồng bóng chui vào cổ họng cũng nhiều như không khí và mắt anh nhức nhối. Anh kéo người. Anh tiến lên. Anh lại kéo. Nhưng phải thêm hai ga nữa vụt qua thì anh mới thấy mình đến được khoảng trống giữa hai toa xe tiếp theo, phía bên kia toa chở người của Sin.

Khoảng cách này rộng chừng bốn chục phân. Bond phải uốn mình mới vào được. Có một cửa sổ tròn ở giữa cánh cửa ra vào toa và anh thận trọng tránh nó để người của Sin không tình cờ nhìn thấy anh luồn xuống. Anh liếc nhìn đường ray, nhấp nháy bên dưới những bánh xe quay tít, rồi đặt chân lên khớp nối. Rất chật chội. Anh bị kẹt giữa hai bức tường kim loại,

cả hai đều đang dao động, xê dịch, như thể đang chuẩn bị đè nát anh.

Anh tìm thấy tay nắm cửa và ấn xuống. Lần này thì nó chuyển động. Cánh cửa không khóa. Anh liếc nhìn qua cửa sổ và thấy đám vệ sĩ đang ngỗ khoảng giữa toa, nhìn nhau với những khuôn mặt vô hồn của hai hành khách đang trên đường đi làm. Quả bom nằm cuối toa, phía sau chúng. Bond kiểm tra lại con dao vẫn đang nằm trong lưng quần. Rồi anh ấn tay nắm, mở tung cửa và nhào vào.

Anh chỉ lơ mơ nhận thức được nội thất của toa tàu trong lúc lao mình về phía trước: sàn tàu đỏ tươi với những chiếc ghế trống, màu xám ánh xanh, rải rác xung quanh anh, quay về các hướng khác nhau. Ba dãy đèn neon. Những tấm biển quảng cáo. Những sợi dây mảnh màu bạc chạy từ sàn lên trần toa xe. Hai gã vệ sĩ không nghe thấy tiếng anh vào. Làm sao mà nghe được trong tiếng gầm rú của đoàn tàu trong đường hầm? Nhưng giờ chúng đã nhìn thấy anh và đứng dậy, quờ tay tìm vũ khí.

Bond xử lý tên nhỏ con trước, đoán rằng gã có thể là tên nhanh nhẹn hơn. Tay anh vòng sau lưng lấy con dao và trong lúc gã rút khẩu súng từ bao súng đang đeo bên ngoài bộ áo liền quần, anh thọc lưỡi dao vào ngực gã, nhắm vào nút tắt/bật là tim gã. Máu phụt ra và gã lỉnh canh ngã ngửa, kéo theo con dao. Gã thứ hai cũng đã rút được súng, di chuyển nhanh một cách đáng ngạc nhiên so với thân hình nặng nề của gã. Gã quay súng lại bắn. Bond cảm thấy viên đạn sượt qua đầu khi anh lao tới, thúc vai vào bụng gã. Gã vặn người tìm cách thoát ra. Đoàn tàu lao tới và, theo đà của nó, hai người họ bị đẩy vào một điệu nhảy ma quỷ, xoáy tròn xuống cánh cửa Bond vừa vào.

Họ đập vào bề mặt kim loại. Tên vệ sĩ cố quay súng nhằm vào Bond, nhưng góc bắn sai và Bond ghì gã quá chặt. Thay vì bắn, gã đập súng xuống đầu và gáy Bond. Bond chọn đúng lúc để bật lên, một tay vươn ra tóm cổ tay còng súng của gã, tay kia đánh vào họng gã. Cả hai bị kẹt trong một hốc thụt vào của toa tàu, phía sau là cánh cửa. Có vẻ như người của Sin trong toa xe bên cạnh không nghe thấy tiếng súng nổ nhưng dĩ nhiên luôn có khả năng một trong số chúng đã ngẩng lên và nhìn thấy cảnh đánh nhau qua ô cửa sổ tròn. Bond cố dùng một tay đánh bật khẩu súng, trong lúc tay kia tìm kiếm thanh quản qua những nếp gấp da thịt quanh cổ gã. Đây rồi! Bond ấn hết sức lực, chặn luồng không khí của gã. Gã hoảng loạn, tóm lấy cổ tay anh. Ngay tức khắc Bond đánh bay khẩu súng và đứng

thăng lên, duỗi ngón tay thọc thật ác vào cổ họng gã vệ sĩ ba lần. Gã ngã gục. Bond bõ thêm một cú. Gã sẽ chẳng còn đứng dậy nổi. Chắc chắn.

Tay nắm cửa lạch cạch và một khuôn mặt Triêu Tiên giận dữ xuất hiện ngoài cửa sổ. Rốt cuộc người của Sin đã thấy chuyện gì đang xảy ra. Chúng mở cửa toa xe của chúng và tìm cách vào toa này, nhưng chúng phản ứng quá chậm. Thân thể gã vệ sĩ - chết hoặc bất tỉnh - đã trượt xuống sàn nằm trong cái hốc, chặn cánh cửa thứ hai. Chậc, quá hữu ích. Cho chúng tha hồ đấy. Không có cách gì để mở cánh cửa đó. Nhưng đó chỉ là một khoảng dừng ngắn. Một gã rút súng bắn và Bond chỉ đủ thời gian tránh sang bên trước khi luồng mảnh kính theo gió tràn vào. Một cánh tay thò xuống tìm tay nắm cửa. Bond chộp khẩu súng của gã béo bắn ba phát. Cánh tay biến mất. Chúng đã bị cảnh cáo! Cánh cửa bị kẹt và khung cửa sổ tròn quá chặt để chúng có thể nhắm và bắn đồng thời. Ngay khi lộ mặt, chúng sẽ trở thành mục tiêu dễ dàng. Chúng cũng không thể trèo qua. Chúng phải vòng đường khác mới tới được chỗ anh.

Bond không nghi ngờ gì chuyện chúng có thể tìm được cách. Nhưng anh sẽ có vài phút để xử lý quả bom, xử lý Sin và dừng cả đoàn tàu đang chạy này lại. Thận trọng tránh cửa sổ, anh lao qua toa xe, giật con dao ra khỏi cơ thể gã đàn ông anh vừa đâm. Trong lúc anh tiến lên, các bảng quảng cáo như trêu chọc anh với những thông điệp ngớ ngẩn, không liên quan của chúng. *CÁ LÀ BẠN SẼ LÀM TỐT HƠN KHI ĐỘI MŨ. 84 TRONG SỐ 100 PHỤ NỮ THÍCH ĐÀN ÔNG ĐỘI MŨ. SUNNY BROOK WHISKEY. VUI NHƯ TÊN GỌI. CHANH SUNKIST CALIFORNIA. THAY CHO THUỐC NHUẬN TRÀNG.*

Phía trước anh, quả bom uy nghi như một cái bệ thờ. Nó lạ lùng đến cùng cực, thống trị không gian quanh nó, cảnh báo anh không được tới gần.

Bond rút dao, rồi quay lại khi âm thanh bên trong toa xe thay đổi. Phải chăng bọn Triêu Tiên đã tìm cách mở được cửa? Phải chăng Sin đã nghe tiếng và tự mình đến đi điều tra? Không phải. Bond hướng sự chú ý sang quả bom. C4. Sin đã tiết lộ thông tin, và như mọi khi hắn đã tiết lộ quá nhiều. Bond biết gì về nó? Đây là phát minh của người Anh. Cyclotrimethylene-trinitramine. Còn được gọi là RDX. Anh từng có lần xử lý một titanium của nó trong thời gian chiến tranh và anh vẫn còn nhớ cảm giác như chạm vào ma tít, mùi hạnh nhân. Nó rất ổn định và ít nhạy cảm. Anh có thể đốt

nó. Chẳng có gì xảy ra. Anh có thể bắn nó. Cũng vậy thôi.

Anh lấy dao cắt sợi dây buộc tấm vải dầy, kéo nó xuống để lộ ra khối thuốc nổ. Nó có màu trắng bầm, Bond có thể thấy nửa tá kíp nổ được cắm vào nó, dây điện nối chúng với một khối ắc quy duy nhất. Đó là loại kíp nổ được phát triển lần đầu ở Đức nhưng đang được sử dụng trên khắp thế giới. Về cơ bản, chúng nhỉnh hơn que diêm to một chút. Một tia lửa điện từ ắc quy sẽ kích hoạt đầu nổ - bạc axetilua hay chì styphnic. Kết quả là một vụ nổ nhỏ mà ngay lập tức sẽ gây ra phản ứng dây chuyền, làm nổ quả bom. Sin không cần tới sáu kíp nổ. Hắn chỉ muốn chắc chắn. Một cái là đủ.

Nhưng lần đầu tiên sau bấy lâu, may mắn đã đến với Bond. Sin dự kiến kích nổ quả bom không gặp trở ngại nào. Không ai biết nó ở đó. Đường hầm trống rỗng và hắn có thừa thời gian. Vì thế hắn không cần hệ thống kíp nổ phức tạp với dây dẫn giả hoặc giấu tụ điện vào bên trong khối C4. Thực tế là nó được nối với một cái đồng hồ báo thức đơn giản, rẽ tiêng đặt giữa mấy cái kíp nổ và khối ắc quy. Sin sẽ đặt kim phút sao cho hắn có đủ thời gian để rời đi, thế thôi. Đó là thiết bị thô thiển nhất Bond từng thấy và gỡ nó khá đơn giản... miễn là anh tập trung và không run tay. Nhưng vấn đề của kíp nổ là chúng hoạt động theo kiểu không biết đường nào mà lần. Trong chiến tranh, Bond từng thấy vài điệp viên tập sự dùng răng kẹp kíp nổ trước khi đặt vào hỗn hợp thuốc nổ. Chuyện đầu họ bị nổ tung cũng chẳng phải hiếm gặp.

Anh liếc nhìn cánh cửa. Nó lắc lư tới lui, đập vào thân hình gã đàn ông đang nằm chắn ngang. Nhưng gã không nhúc nhích. Một khuôn mặt xuất hiện sau khung cửa sổ vỡ và Bond bắn phát thứ tư, cười thầm khi cái đầu ngật ra sau với một lỗ thủng mới đổ tươi giữa hai mắt.

Rất nhanh, anh tháo rời bộ ắc quy. Sau đó, lom khom trước cái bệ thờ, anh nhẹ nhàng rút kíp nổ thứ nhất và đặt nó lên sàn. Anh ước gì đoàn tàu không chạy như thế. Anh có thể cảm nhận từng cú xóc, từng đợt rung và biết rằng kể cả không có tia lửa điện, những cái kíp kia cũng có thể dễ dàng nổ tung. Đoàn tàu rầm rầm chạy qua ga phố York. R-11 đang chạy nhanh hơn hay các ga đang gần nhau hơn? Bond tập trung vào việc, nhưng không quên để ý cánh cửa. Anh tháo những kíp nổ khác, từng cái một, đoạn nhẹ nhàng đặt chúng lên ghế ngỗ gần nhất. Cái cuối cùng đã được tháo ra. Để chắc chắn, Bond ném cái đồng hồ báo thức xuống sàn và đập nó vỡ tan.

Anh nhìn ra sau. Đám Triêu Tiên đã thôi cố mở cửa. Chỗ cửa sổ đã

không còn ai. Bond có thể hình dung chúng đang tìm cách khác. Chúng có kéo phanh khẩn cấp không? Không. Dừng đoàn tàu là chuyện chúng không hề muốn làm. Liệu anh có nên tự kéo phanh không? Anh bỏ qua ý tưởng này. Nếu đoàn tàu dừng lại thì anh sẽ biến thành mục tiêu dễ dàng hơn. Nhưng cho dù đã tháo hết kíp nổ, anh vẫn bắt mình phải nhận thức rằng tình huống này thực sự là như thế nào. Tháo kíp quả bom vẫn chưa đủ. Để Manhattan và tòa nhà Empire State được an toàn tuyệt đối, anh phải loại bỏ được khối thuốc nổ dẻo.

Anh chỉ có một cách để làm việc đó. Đồng thời anh có thể tách mình khỏi những gã Triêu Tiên trước khi chúng tìm được cách vồ lấy anh. Và anh có thể cho Sin cú sốc nhớ đời. Anh gần như mỉm cười trong lúc vạch ra chiến lược này. Không chỉ đơn thuần tháo kíp khối C4. Anh sẽ tận dụng nó.

Anh lấy dao cắt hai mẫu, lưỡi dao dễ dàng cắt qua khối ma tít mềm. Làm nhanh hết mức có thể, lấy tay nắm chúng thành những quả bóng to gần bằng quả lựu đạn. Và đương nhiên đó chính là thứ mà chúng sẽ trở thành. Anh nhét hai kíp nổ nhét chúng vào trong khối ma tít. Nó có tác dụng không nhỉ? Sao không? Tất cả những gì nó cần là áp lực của hơn ba vạn sáu cân sắt thép đè lên và một đôi mắt thiện xạ.

Họ đang ở bên dưới lòng sông. Bond biết được nhờ áp suất thay đổi trong tai anh. Họ đã rời khỏi Brooklyn và đang trên đường tới Manhattan. Anh cắt tạm một miếng vải dầy làm thành một kiểu tay nải, thận trọng cho hai quả tên lửa bên trong rỗi khoắc lên vai. Thế này vẫn cực kỳ nguy hiểm nhưng anh không có cách nào khác để đem chúng theo. Anh bảo đảm chúng được buộc chắc chắn rỗi vợi và chạy tới cánh cửa ở đầu kia của toa xe. Có tiếng súng - anh hầu như không nghe thấy tiếng nổ trên nền âm thanh này của đoàn tàu - và một viên đạn bắn vào lưng chiếc ghế gần sát chỗ anh vừa đứng. Bond xoay người bắn trả nhưng kẻ vừa nhắm vào anh đã biến mất. Anh chỉ còn lại ba viên đạn. Liệu có nên tìm khẩu súng khác không? Anh quyết định không làm thế. Nếu muốn việc này có tác dụng thì phải làm ngay bây giờ.

Bond mở cửa. Lần này trước mặt anh không phải một toa xe bình thường. Thay vào đó, anh thấy mình nghiêng vào một khoảng trống của đường hầm, gió thổi qua phần phật, bánh xe và khung toa xe gõ nhịp, những bức tường của đường hầm tạo thành một dải màu đen bất tận. Toa

xe bảo dưỡng chờ theo quả tên lửa được xích chặt đang ở trước mặt anh. Phía trước nữa là toa chờ theo Sin và gã lái tàu. Chà, một chút nữa thôi, nếu Bond thành công, chúng sẽ phải chia tay với món hàng quý giá của chúng. Anh gần như thấy thích thú khi nghĩ tới cảnh Sin đến được tòa nhà Empire State mà chẳng có gì ngoài động cơ và toa xe hấn ng ồi.

Bond dứt súng vào túi quần, biết rằng anh có thể cần tới nó. Anh tiến lên, nhích nhanh hết mức có thể trong khoảng không gian chật hẹp giữa quả tên lửa - bị che kín dưới lớp vải d ầu - và rìa của toa xe thấp. Anh tới được toa xe của Sin khi đoàn tàu lao vào East Broadway, ga đầu tiên ở Manhattan. Chỉ còn sáu ga nữa là tới ga phố 34, nơi Sin định thực hiện vụ nổ giả của quả tên lửa Vanguard. Bond bám lấy thanh lan can chạy dọc theo cánh cửa. Anh muốn nhìn qua ô cửa sổ tròn, chỉ để kiểm tra xem Sin có bên trong hay không. Nhưng anh không cần phải li ều lĩnh như vậy. Anh đã thấy đoàn tàu chuyển bánh. Anh đã biết từng người trong bọn chúng ở đâu. Bond lại bị bắn từ đầu đến chân. Gió đã tạt vào anh cả đồng bụi bẩn và bồ hóng tích tụ nhiều năm trời. Anh có thể nếm được vị của nó trong miệng. Nó thấm qua da anh. Quần áo anh mặc đã chuyển sang màu đen. Nhưng anh không quan tâm. Anh cười, hàm răng l ốe trắng trong bóng tối. Đã đến lúc thanh toán nợ n ần.

Anh đã lên được nóc tàu l ần nữa và suýt bị ch ệ đôi đầu khi một cái r ầm kim loại treo thấp vụt lao qua. Anh thực sự cảm thấy nó sượt qua tóc và tự rửa th ần bản thân vì một thoáng quá tự tin khiến anh suýt mất mạng. Gần xong r ồi. Giờ thì đừng mắc sai l ầm nữa. Anh xoay người lại sao cho hai chân duỗi về phía trước động cơ còn đầu và vai anh thò ra ngoài rìa nóc tàu, bên trên bản sao của quả tên lửa Vanguard. Anh vòng tay ra sau, lấy một quả lựu đạn tạm ch ế ra khỏi tay nải. Việc này không thể nào quá khó được. Anh chỉ cần thả nó xuống đường ray. Toa tàu bảo dưỡng chờ theo quả tên lửa sẽ đề lên khối C4 và áp suất khổng lồ sẽ làm nó phát nổ. Nếu anh làm đúng, sẽ có một vụ nổ nhỏ phá vỡ chỗ nối giữa quả tên lửa và toa tàu chờ Sin và gã lái tàu. Tới khi đoàn tàu dừng lại, khoảng cách giữa đầu tàu và món hàng nó kéo theo đã là cả cây số. Và bọn người của Sin cũng sẽ bị bỏ lại ngoài cuộc.

Thật là dễ dàng. Đường ray nằm ngay bên dưới anh. Nhưng r ồi trước khi anh kịp làm gì, trong bóng tối l ốe lên ánh lửa và một viên đạn đập vào khối thép không gỉ văng ra, cách tay anh có vài phân. Anh ngẩng lên và

thấy một gã Triêu Tiên ở phía đầu kia của quả tên lửa, cũng đang nằm dài trên nóc toa xe anh vừa rời khỏi. Hai tên khác ở phía sau gã. Chúng đã nhận ra rằng cách duy nhất để vòng qua cánh cửa bị chặn là trèo qua nóc tàu. Lúc này chúng đang bò tới phía anh. Gã đàn ông nhắm bắn lần thứ hai.

Bond phải lựa chọn. Bắn trả hay dùng quả lựu đạn. Anh ngắm cẩn thận, rồi ném quả thứ nhất trong hai quả tên lửa của anh xuống đường ray.

23.

Những giây cuối cùng

Còn bốn phút nữa. Đã khởi động chu trình tự động giai đoạn một và giai đoạn hai.

Một đêm hoàn hảo để phóng tên lửa. Đối với những khán giả đã đỗ xe và đang đứng dọc bờ biển chờ ngắm một đêm pháo hoa hoành tráng - và đất đỏ - nhất hành tinh, bầu trời đen như mực đầy sao lấp lánh phản chiếu lên làn nước bên dưới, vẫn tĩnh lặng và uể oải như thể đang mong chờ sự kiện sắp xảy ra. Các nhà khoa học và kỹ thuật viên trong bãi phóng đảo Wallops có thể mô tả nó khác đi một chút. Dự báo thời tiết tối ưu, nhiệt độ 39 độ, tốc độ gió thích hợp khoảng cấp 5, giật cấp 2. Có báo cáo về sấm chớp, nhưng bên ngoài giới hạn an toàn 10 hải lý. Trời quang mây.

Quả tên lửa Vanguard đứng trên bệ phóng, nhỏ nhắn và hiên ngang trên nền trời đêm, ba luồng ánh sáng chiếu từ ba phía gắn chặt nó vào vị trí. Một ngọn đèn đỏ nhấp nháy trên đỉnh. Từ trước lúc phóng 65 phút giàn đỡ đã được từ từ gỡ ra, và giờ chỉ còn lại ba sợi cáp, còn được gọi là dây rốn, hơi hột nú nó xuống mặt đất. Hỗn hợp ôxy lỏng và dầu hỏa đã được đổ đầy bình nhiên liệu ôxy hóa, đế của quả tên lửa bị bao bọc bởi một lớp gói trắng dày làm cho nó có vẻ vừa thiêng liêng vừa nguy hiểm chết người. Chỉ vài phút nữa động cơ sẽ khởi động, tạo ra lực đẩy 12.000 cân - đủ để đưa quả tên lửa lên đường với tốc độ thẳng đứng 4.283 ki lô mét trên giờ. Nếu mọi việc suôn sẻ. Mọi thứ đã được kiểm tra đi kiểm tra lại, nhưng vẫn còn hàng ngàn vấn đề có thể phát sinh.

Còn ba phút. Các máy thu tín hiệu điều khiển và theo dõi từ xa đã chuyển sang nguồn nội bộ.

Có khoảng ba mươi người, cả đàn ông và phụ nữ, trong phòng điều khiển trung tâm, nhiều người trong số họ ngồi sau bàn làm việc đặt trước một cửa sổ dài và hẹp nhìn ra bãi phóng. Vây xung quanh họ là khoảng vài chục màn hình, tất cả đều hiển thị thông số từ thiết bị đồng bộ dữ liệu IBM 709 mới tinh, nó lại được nối trực tiếp với hệ thống radar AN/FPS-16.

Mọi dữ liệu liên quan đến việc xác định quỹ đạo sẽ được ghi lại tức thì và đồng thời được truyền về Washington. Bất đắc dĩ, trong trường hợp lỗi

hệ thống nghiêm trọng, vụ phóng có thể bị hủy bỏ hoặc trong trường hợp xấu nhất, quả tên lửa có thể bị phá hủy. Đó là trách nhiệm của nhân viên an toàn bãi phóng... một người đàn ông mặc vét, trên ba mươi tuổi, nhợt nhạt và lặng lẽ, đứng ở giữa tất cả các hoạt động nhưng có vẻ như bị cách ly khỏi chúng. Anh ta có bàn làm việc với một lô máy móc và một công tắc đỏ trong một cái hộp xám. Thật kỳ lạ khi biết bao nhiêu năm nghiên cứu, bao nhiêu triệu đô la từng được bỏ ra, có thể bị xóa sạch bởi một thứ đơn giản như vậy. Vì cái công tắc và cái hộp đó là cơ chế tự hủy của Vanguard, được vài kỹ thuật viên của VOG, với óc hài hước đen tối, đặt tên là “Cò Súng Tử Thần”.

Còn một phút hai mươi giây...

Rồi đồng hồ đếm ngược chuyển sang giây và sự căng thẳng trong phòng điều khiển cũng tăng lên tương ứng. Trong phòng tối om. Những cánh cửa lô cốt đã đóng lại và ánh sáng trên trần đã giảm xuống. Phần lớn ánh sáng lúc này đến từ những chiếc màn hình và từ biển báo KHÔNG HÚT THUỐC nhấp nháy khi vòng đếm ngược cuối cùng bắt đầu. Đại tá Eugene T. Lawrence đang ngồi - quân phục chỉnh tề - gần trung tâm nhất có thể, lo lắng việc ông ta là người duy nhất trong phòng tuyệt đối không có việc gì để làm. Ông ta đang xoay điều thuốc chưa đốt giữa các ngón tay, từ từ xé vụn nó ra. Quản lý căn cứ, Johnny Calhoun, đứng sát bên, thận trọng quan sát ông ta. Cả hai đều chưa từng nhắc lại chuyển thăm của Bond kể từ lần ấy nhưng đều bị nó tác động. Và bọn họ cũng biết vậy. Một điệp viên không bay ngàn ấy đường đất từ tận châu Âu sang đây để bịa chuyện, và cho dù lúc đó Lawrence đã nói gì đi chăng nữa thì giờ đám mây do dự vẫn lơ lửng treo trên đầu họ, tệ hại hơn cả là họ không thể làm được gì. Nếu có chuyện gì sai, nếu lần phóng này thất bại thì đó sẽ là lỗi của họ. Nhưng giờ thì quá muộn để dừng nó lại. Quá muộn.

Không ăn thua.

Cục C4 có kíp nổ đã rơi trúng đường ray nhưng lại văng đi vô hại trước khi những bánh xe kịp đề lên nó. Và như thế nhận thức được điều đã xảy ra, gã Triều Tiên trên nóc toa xe kia bắn phát thứ hai. Bond với súng và bắn hai phát. Gã đàn ông la lớn và lăn sang bên, biến mất vào bóng tối. Nhưng

phía sau hắn, gã đồng hành đã đứng lên để có đường ngắm tốt hơn. Khẩu súng của gã chĩa thẳng vào Bond và anh không còn nơi ẩn nấp. Thời gian tựa như bị cắt thành chuỗi những hình ảnh. Đó là một cảm giác mà anh đã biết rõ trong những khoảnh khắc tột cùng nguy hiểm, khi adrenalin trào khắp cơ thể anh. Bằng cách nào đó mọi thứ chậm lại và anh có thể tách nó thành những khoảnh khắc riêng biệt.

Gã Triều Tiên lấy đích.

Thứ gì đó đập vào vai Bond. Không phải đạn. Dù có là gì chẳng nữa thì nó cũng đến từ phía sau.

Gã Triều Tiên mỉm cười. Gã biết mình không thể bắn trượt.

Bond không nhúc nhích. Anh biết cuối cùng thì anh sẽ ổn. Anh biết viên đạn sẽ không được bắn ra.

Sợi dây buông xuống từ trên nóc đường hầm quấn lấy cổ gã Triều Tiên và kéo tung gã ra sau, thật khủng khiếp, bẻ gãy cổ gã, quét gã vào quên lãng. Đó chính là thứ mà Bond cảm thấy chỉ một giây trước đó. Anh đã may mắn khi sợi dây không làm thế với anh.

Vẫn còn ba gã trên nóc tàu phía sau gã kia. Nhưng chúng sẽ không tiến tới. Không phải bây giờ. Chưa phải bây giờ.

Bond lấy quả lựu đạn thứ hai. Một ga nữa lao vụt qua, bất thành linh tới mức anh không có thời gian đọc tên. Broadway? Phố 4 Tây? Đoàn tàu không thể hiện dấu hiệu nào cho thấy nó sẽ chậm lại nhưng họ đang đến gần mục tiêu.

Nằm bẹp trên rìa nóc tàu, lòng không khí tù đọng của đường tàu điện ngấm thối qua vai, Bond đưa viên thuốc nổ xuống thấp nhất có thể trước khi thả nó ra, nửa thân trên của anh gập hẳn qua rìa nóc tàu. Anh tự hỏi mình còn bao lâu trước khi những gã Triều Tiên khác bắn anh. Anh phải tập trung vào việc đang làm. Anh không dám nhìn lên. Nhưng anh có thể hình dung ra chúng đang bò tới, trèo xuống toa xe chở tên lửa. Từ đó chúng có thể bắn dễ dàng. Anh phải cẩn thận. Anh chỉ chế được hai quả bom tạm. Anh mà trượt lần này nữa là xong chuyện.

Anh buông tay, nhanh chóng thu người lên ngay khi quả tên lửa rơi xuống, dùng mặt ngang nóc tàu làm lá chắn. Nó có ăn thua không nhỉ? Bond không nhìn thấy đoàn tàu đề lên khối C4, đề nát nó hoàn toàn. Anh không nhìn thấy cạnh thép của bánh xe nghiêng xuống, kích hoạt kíp nổ.

Nhưng anh nghe và cảm thấy vụ nổ. Ánh sáng đỏ tươi bùng lên chói lòa và trong một thoáng đường hầm chợt bùng sáng như thể đoàn tàu đang lao qua một vòng tròn lửa. Sóng xung kích dội lên, bật lại từ tường và trần đường hầm và Bond phải duỗi thẳng, bám chắc gờ kim loại để không bị thổi bay. Anh cảm thấy cả toa xe rung lên và sau đó là tiếng động khủng khiếp khiến anh biết kế hoạch của mình đã diễn ra không hoàn toàn như dự định - mà, thực ra, anh đã quá tay hơn dự kiến. Vụ nổ đã cắt đôi đoàn tàu. Toa xe bảo dưỡng đã biến mất (anh chỉ kịp thoáng nhìn thấy nó) và những gã còn lại của Sin cũng biến mất cùng với nó. Chắc, thôi chúc bọn mày ra đi mát mẻ. Nhưng phần đầu của đoàn tàu đang gặp rắc rối. Bond cảm thấy nóc tàu nảy lên rồi nghiêng sang bên. Hàng triệu tia lửa lóe lên quanh anh. Rung chấn khủng khiếp như có động đất.

Đoàn tàu trật bánh. Anh chỉ hiểu ra khi cả đoàn tàu oằn lại rồi đứt đoạn. Bond văng ra. Vai anh đập vào một miếng sắt. Không phải một phần của đoàn tàu. Một phần của nóc đường hầm. Anh bay qua bóng đêm, toa xe không còn bên dưới anh. Cả người anh nhũn ra. Anh nghe tiếng kính vỡ, kim loại bị xé đôi, tiếng máy gầm rú, mất kiểm soát. Thứ gì đó đập vào đầu anh. Anh cảm thấy cổ mình gãy còn hốc mắt mình chịu một cú sốc điện mãnh liệt. Anh bất tỉnh trước khi chạm đất.

Trên đảo Wallops, còi báo động hú lên những lời cảnh báo cuối cùng, âm thanh lúc đầu còn thấp nhưng dần vọt lên bầu trời đêm. Đám đông đứng ở phía xa của khu tổ hợp biết rằng thời điểm đã tới và đó là lý do thực của báo động. Tất cả những người có thể thực sự gặp nguy hiểm đã rút lui từ lâu.

Còn ba mươi giây. Tách đất...

Những sợi dây rốn đứt rời. Giờ thì quả tên lửa thực sự đứng một mình và bầu trời đêm có vẻ tối hơn bao giờ hết, hoảng sợ trước cuộc tấn công sắp diễn ra. Một tia lửa bất ngờ, sáng chói, nguyên sơ. Khi chỉ còn sáu giây nữa là đến lúc cất cánh, bộ đánh lửa đã được kích hoạt. Đó là thời khắc chân lý. Bên trong phòng điều khiển không một ai nhúc nhích. Loa phóng thanh cũng im lặng. Thậm chí cả màn hình vô tuyến cũng dường như đông cứng.

Phóng...

Một giây sau, tia lửa bắt vào ôxy và hơi dầu hỏa rồi bùng nổ, nuốt chửng bóng tối, nổ tung thành một quả cầu ánh sáng rực rỡ như mặt trời. Đằng sau quả tên lửa, mặt biển chuyển thành trắng xóa. Giàn đỡ tên lửa, những tòa nhà khác... cả hòn đảo như bị nhấn chìm, còn quả tên lửa Vanguard gần như không thể trông thấy khi dòng xoáy khói bụi cuộn lên. Đi cùng với nó là tiếng nổ lớn nhất trên thế giới, không bất ngờ nhưng kéo dài, rung động qua không khí, rung động qua những bức tường gạch, làm điếc tai tất cả những ai có mặt quanh đó hai cây số. Nền đất rung chuyển. Rung chấn xé nát từng sợi của tấm màn đêm.

Vanguard vươn lên, vô cùng chậm chạp, ngẩn ngừ, lơ lửng trên mặt đất như thể không muốn bắt đầu hành trình của mình. Trong phòng điều khiển, kỹ thuật viên Phòng Cháy tập trung chú ý, tay anh ta để lên cần xả nước có thể xả ra hàng ngàn ga lông nước nếu quả tên lửa rơi xuống đất. Cảm giác như nó lửng lơ ở đó mãi mãi, rồi nó bắt đầu chuyển động, một thanh đao bạc cắt lên bầu trời. Giàn đỡ tên lửa run rẩy, uốn éo vặn vẹo khi quả tên lửa vọt qua.

Tất cả hệ thống ổn định. Chuyển bay diễn tiến bình thường.

Đại tá Lawrence mỉm cười, một nếp nhăn mỏng lan trên khuôn mặt, ánh sáng chói lóa phản xạ trong mắt ông ta. Đó chính là lúc mà ông ta được minh oan, khi tay điệp viên người Anh sai lầm. Quả Vanguard đang tăng tốc, lúc này đang thoải mái lao đi, để lại phía sau một đám khói và ánh sáng cuộn cuộn. Tiếng gầm rú của động cơ lớn hơn bao giờ hết. Năm mươi giây nữa nó sẽ bay với tốc độ siêu âm. Lúc đó nó sẽ đi vào quỹ đạo được tính toán trước, tận dụng đường cong của trái đất. Tầng đầu tiên sẽ cháy hết và tách ra để tầng thứ hai tiếp quản. Quả tên lửa chỉ có hành trình 120 ki lô mét. Sau đó nó sẽ ra khỏi bầu khí quyển. Nó sẽ lên vũ trụ. Giờ nhìn nó đã rất bé, chỉ lớn hơn ngôi sao sáng một chút xíu, vươn lên bầu trời, đẹp đẽ và câm lặng.

Lỗi hệ thống. Tạm ngưng. Nhắc lại. Lỗi hệ thống.

Xôn xao bất ngờ. Nhân viên An toàn Bãi phóng nhìn quanh như thể vừa bị ăn tát. Trong phòng bên cạnh, đội Viễn trắc Điện tử gấp gáp thẩn thò, kiểm tra dữ liệu xuất hiện trên màn hình. Có gì đó đã sai. Có gì đó chặn đường cung cấp ni tơ vào thùng nhiên liệu và chất đốt không được bơm đủ vào buồng đốt. Số đo cho thấy lực đẩy chỉ đạt khoảng 9.500 cân. Không

đủ để hoàn tất hành trình. Quả tên lửa sẽ không đến đích - và bất ngờ nó trở thành một mối đe dọa.

Gần tám tấn sắt thép với hàng ngàn lít dầu và ôxy lỏng. Nó không còn là một quả tên lửa. Nó là một quả bom, hiện đang cách mặt đất hơn một cây số rưỡi. Nếu nó rơi xuống. Nếu tầng hai đã được đánh lửa. Nếu nó mất kiểm soát...

Hủy bỏ nhiệm vụ.

Đó là bốn từ nhân viên an toàn bãi phóng sợ nhất.

Nhưng anh ta được huấn luyện để không nghi ngờ chúng, không chần chừ. Tay anh ta chạm tới công tắc hệ thống tự phá hủy mà họ gọi là Cò Súng Tử Thần. Anh ta lấn sờ nó. Không có cảm giác gì trên cánh tay. Nhưng rồi sau đó những ngón tay anh ta bao lấy nó và gạt lên, gửi đi một tín hiệu vô tuyến có nghĩa là hãy chết ngay lập tức. Có một khoảng lặng chừng nửa giây trong đó có vẻ mọi thứ đã trở lại bình thường, nhưng rồi một tiếng nổ lớn vang lên khi Vanguard nổ tung thành từng mảnh, ngôi sao bung ra tứ phía, nhân đôi, nhân ba kích thước trước khi hoàn toàn biến mất. Sau đó là bóng tối toàn diện, tuyệt đối. Bên trong phòng điều khiển các nhà khoa học trân trối vì sốc và không sao tin nổi. Vài người còn rơi lệ. Calhoun bắt gặp ánh mắt Lawrence, nhưng sĩ quan hải quân kiêm người quản trị dự án này nhìn ra chỗ khác. Ông ta thấy khó ở.

Nhóm phóng, nhóm phóng. Chú ý. Giữ nguyên vị trí...

Trên bờ biển, người xem la hét khi chứng kiến chuyện vừa xảy ra. Nhiều người chụp được cảnh đó vào máy ảnh. Tất cả bọn họ sẽ nói về chuyện này ngày mai và tất cả những ngày còn lại trong cuộc đời mình. Trong bóng tối không một ai nhìn thấy những mảnh vỡ của quả tên lửa Vanguard khi chúng rơi về trái đất, vô hại đáp xuống làm bắn tung mặt nước Đại Tây Dương.

Tất nhiên chúng có thể rơi xuống bất cứ đâu. Trà trộn trong đám đông, người của Sin lên xe và lái đi, mang theo những chiếc máy ảnh của chúng. Những bức hình sẽ được in trắng trong đêm. Mọi tờ báo trong nước sẽ nhận được chúng sau thảm họa dự kiến sẽ xảy ra hai phút sau đó tại một thành phố cách đó 530 cây số về phía Bắc.

Bond đau đớn. Cả cơ thể anh đau đớn. Anh không bị gãy cổ nhưng anh tiếp đất thật vững về một chân bé quặt bên dưới thân hình, xương sườn đè trên một thanh ray. Sơ mi của anh rách nát. Anh có thể cảm thấy vị máu trong miệng. Nhưng anh ngửi thấy mùi cháy. Có gì đó đang cháy. Anh cảm thấy một cú đánh mạnh, một vật thể nặng phang vào bụng anh, và khi nào bộ h ồ tnh, nó báo cho anh rằng đó đã là lần thứ ba hay thứ tư gì đó chuyện này diễn ra, rằng dù người đánh anh là ai đi chăng nữa thì hẳn ta sẽ làm tiếp và rằng đó chính là thứ đã đánh thức anh.

Anh mở mắt và thấy Jason Sin đang đứng bên trên. Mái tóc đen của hắn rủ xuống mắt, đôi mắt kính lệch sang một bên vì vậy chúng xộc xệch một cách nực cười trên mũi hắn. Trên mặt hắn có những vết đen và một vết thương sâu, đang chảy máu trên trán. Bộ đồng phục nhân viên đường sắt hắn đang mặc bao gồm cả đôi ủng da nặng nề và này giờ hắn vẫn lấy hết sức đá Bond liên tục, khuôn mặt hắn hoàn toàn vô cảm, chỉ có hai chấm nhỏ đen đại lấp lánh trong mắt hắn. Hắn cầm súng, một khẩu Browning .22 Compact, nhưng hắn chưa có ý định dùng đến nó. Khẩu súng vẫn đang treo lủng lẳng, xiên sang bên và chĩa xuống đất. Tất cả chú ý của hắn đang dồn vào thân hình nửa trần trước mặt hắn. Bond biết hắn chỉ ngừng đá khi anh đã chết.

Những gì còn lại của đoàn tàu nằm cách đó khoảng 90 mét trên đường ray, lật nghiêng sang một bên đúng chỗ đường h ần nối với một ga khác. Sắt thép rúm ró, đầu máy đang cháy. Khói ngùn ngụt tuôn ra ngập ngựa đường h ần mà mắt Bond thì đang nhức nhối. Anh quay sang bên kia. Không có dấu hiệu nào của toa xe chở bom hay quả tên lửa. Người của Sin có lẽ đã chết hết. Chỉ còn lại hai người bọn họ.

Sin thấy anh mở mắt. Hắn đá thêm một lần cuối cùng và Bond cảm thấy một xương sườn bị gãy khi mũi giày da đập vào xương. “Sao mày lại ở đây?” Sin hỏi. Giọng hắn the thé. Hắn gần như sắp khóc. “Làm thế nào mày đến được đây? Mày phải chết rồi chứ. Ai đã giúp mày?”

“Kết thúc rồi, Sin.” Bond nói. Nói chuyện là anh thấy đau. “Mật vụ Mỹ sẽ đến đây ngay bây giờ. Kế hoạch của mày trật bánh rồi. Cũng như đoàn tàu vậy.”

“Ai đã giúp mày?”

“Mày đấy. Cái tôi và sự ngu xuẩn của mày.” Trong khi nói, Bond với tay ra sau lưng, tự hỏi không hiểu chuyện gì đã xảy ra với khẩu súng của anh.

Nó rơi khỏi tay anh khi đoàn tàu bị lật nhưng liệu có cách nào đó mà nó lại ở gần đầu dây được không? Những ngón tay anh lướt qua lớp sỏi lỏng lẻo, sau đó chạm phải một đoạn dây xích. Anh rên lên, trong lúc đó kéo nó về phía mình, cố gắng nghĩ xem nó từ đâu đến. Có thể đó là một phần của đoàn tàu. Những sợi xích được dùng để buộc quả tên lửa Vanguard giả. Có thể đây là một trong những sợi xích đó bị đứt ra. Anh đoán có khoảng trên dưới một mét xích nằm trên mặt đất bên dưới anh. Một vũ khí chăng?

Anh nhắm mắt khi Sin đá thêm cú nữa, nhưng lần này anh đã đoán biết và xoay người để nhận phần lớn lực của cú đá vào phần lưng dưới. Anh kéo sợi xích về phía mình, đồng thời vận động cơ thể để nằm ra giữa các thanh ray, không chạm vào thanh nào. “Nhân lúc còn có thể mày nên trốn đi thì hơn,” Bond nói. Anh không quan tâm đi đâu mình nói có ý nghĩa gì hay không. Anh phải nói, chỉ đơn giản để che giấu đi điều anh đang làm. “Và nếu bọn Nga tóm được mày trước thì mày sẽ không cần phải lo về người Mỹ nữa. Sẽ rất thú khi biết thực sự ai sẽ giết mày.”

“Không!” Sin nhớ ra khẩu súng hắc đang cầm. “Tao sẽ không chết, Bond ạ. Mày mới là người phải chết.” Hắc từ từ nâng súng lên. “Ngay cả bây giờ tao cũng có thể khiến mày phải chết từ từ,” hắc nói tiếp. “Một phát vào dạ dày hoặc háng. Tao sẽ để mày lại đây, như con chuột, trong bóng tối...”

“Mày mới là chuột, Sin ạ.” Bond vung tay. Anh gần như không còn sức. Vị trí đang nằm khiến anh không thể vận lực vào cú đánh. Sợi xích trúng mắt cá Sin và quấn lấy chân hắc. Nhưng không làm hắc đau. Hắc nhìn xuống, và rồi cuối cùng có gì đó gần như một nụ cười xuất hiện trên môi hắc. “Chỉ có thể thôi sao, anh Bond?” hắc hỏi. “Không” Bond đáp. “Cái này cơ.”

Anh ném đầu kia của sợi xích lên đường ray dẫn điện. Anh cũng không chắc chắn liệu hệ thống tàu điện ngầm còn có điện hay không. Có thể nó đã tự tắt khi đoàn tàu trật bánh. Nhưng ngay lập tức anh biết rằng, khi cần nhất, các vị thần đã ở bên anh. Có một tiếng nổ đanh, một trận mưa tia lửa nữa và cùng với nó là tiếng thét kinh hoàng của Sin khi điện áp bảy trăm năm mươi vôn giạt tung người hắc. Những ngón tay hắc choãi ra. Da mặt hắc như nứt toác. Cặp kính rơi mất và đôi mắt, cuối cùng thì cũng lộ ra, chuyển sang màu trắng dã. Tóc hắc dựng đứng. Chắc chắn hắc đã chết ngay tức khắc nhưng vẫn còn đứng đó, co giật và giãy giụa cho tới khi, bất

thình lình, như thể phích cắm bị rút ra, dòng điện thả hẳn ra khỏi cái ôm ghê sợ của nó. Khói chảy ra từ miệng hắn. Mùi thịt cháy ngọt ngào chạm vào mũi Bond và Sin ngã vật sang bên rồi nằm im.

Bond loạng choạng đứng lên. Anh cố gắng không chạm vào những thanh ray kim loại. Đoàn tàu vẫn đang bốc cháy nhưng nếu đi nhanh anh có thể vòng qua nó và đến ga. Súng của Sin rơi dưới đất. Anh nhặt nó... để đề phòng.

Nghệt thở, mắt cay sè vì khói, Bond ra ngoài.

24. Đến lúc ra đi

Mưa quét qua London như một cô dâu giận dữ. Nó rào rào trên phố, cuộn quanh ống máng và đẩy bất cứ ai đang ở ngoài đường vào nhà. Giao thông chậm lại, rồi dừng hẳn. Mọi thứ đèn đóm - đèn pha, đèn hậu, đèn giao thông và đèn neon quảng cáo nhòe vào nhau thành một khối đơn sắc hỗn độn. Những đám mây dày in bóng xuống các vũng nước, trôi trên mái nhà. Không có đường thoát. Mọi ký ức về năng tháng Tám đã bị gột sạch sẽ. Đó là một ngày chim chóc sẽ chực bay về phương Nam và lá bắt đầu chết. Chẳng bao lâu nữa trời sẽ trở lạnh. Lại một năm nữa đang trôi xuống cống.

Bond thích tiếng mưa gõ nhịp trên nóc chiếc Bentley của anh. Khi cần gạt nước mở ra vô vàn những tấm rèm, anh nhìn ra khoảng không đêm nước của công viên Regent và thấy đúng mình đã ở nhà. Đã mười hai tiếng trôi qua từ khi chiếc máy bay “Super 7 Clipper của hãng Pan American thả anh xuống Heathrow. Bay về vé hạng nhất, quà cảm ơn của CIA, Bond đã tận dụng hết mức quầy cocktail trên máy bay, tán tỉnh một cô tiếp viên xinh đẹp nhưng nghiêm nghị quá mức trên độ cao mười ngàn mét trước khi duỗi mình trên chiếc ghế Sleeperette dài như một cái giường và chìm vào giấc ngủ êm dịu. Anh có thừa thời gian nhớ lại đêm cuối của mình ở New York.

Tôi không muốn xa em

Tha lỗi cho tôi vì làm em buồn

Đã đến lúc ra đi và tôi phải tiếp tục lên đường.

Bài hát của Frank Sinatra được phát trong máy bay trước khi cất cánh. Lựa chọn không thể tốt hơn.

Khi Mật vụ Mỹ vào cuộc thì mọi thứ ở New York đã diễn ra thực sự nhanh chóng, mặc dù khi còn ở đề-pô trên đảo Coney thì Jeopardy đã đứng. Tìm được đúng người trong đúng cơ quan ở Washington đã ngốn mất nửa đêm và nếu Bond không tự mình đi theo đoàn tàu R-11 thì mọi thứ đã kết thúc rất khác. Như vậy cả hai đều biết rằng họ đã thành công trong gang tấc. Đoàn tàu dừng lại ngay phía Nam phố 23 và theo các chuyên gia giám định, nó chứa lượng chất nổ đủ để gây thiệt hại nghiêm trọng cho trung tâm Manhattan. Khả năng nó đánh sập được tòa nhà Empire State là rất cao.

Chắc chắn nó có thể phá hủy một số lượng đáng kể văn phòng, căn hộ và khách sạn trong vùng lân cận, mang tới hỗn loạn, chết chóc và những hóa đơn tái thiết hàng tỷ đô la cho thành phố. Mất quả tên lửa Vanguard thực sự đáng tiếc nhưng nó chỉ là một cái giá rất nhỏ phải trả khi so sánh và Đại tá Eugene T. Lawrence đã được thông báo là sự phục vụ của ông ta không còn được NRL cần tới nữa. Vẫn chưa rõ Thomas Keller đã làm cách nào để phá hoại đường dẫn nhiên liệu tới bơm tăng áp sao cho không ai nhận ra tới phút cuối. Nhưng có sự khác biệt khổng lồ giữa khi đo kiểm tĩnh và khi phóng thật, và dĩ nhiên Keller quá am hiểu những gì gã làm. Toàn bộ sự thật sẽ được phơi bày khi động cơ được tìm thấy nhưng vì nó đang nằm đâu đó dưới đáy Đại Tây Dương nên việc đó sẽ cần thời gian.

Jason Sin đã chết. Các cơ quan có thẩm quyền của Mỹ - CIA, FBI và Mật vụ - chẳng thể nào vui mừng hơn với kết cục đó. Họ vẫn đang tiếp tục đi điều tra vụ Goldfinger và có thể chính phủ - nhất là chính phủ Cộng hòa - sẽ gặp khó khăn khi phải giải thích vì sao bỗng nhiên nhiều triệu phú như vậy lại tụ tập ở Hoa Kỳ. Người của Sin đã tan nát. Một cuộc lùng sục trong khu đề pô của Kim Cương Xanh bên ngoài Paterson cho thấy khu này đã trống rỗng. Nhưng có một phát hiện kinh khủng. Thêm hai cái quan tài nữa đã được tìm thấy ở nơi Bond bị chôn sống. Cái nào cũng chứa cơ thể những người bị chết một cách khủng khiếp, tìm cách cào cấu tìm đường ra. Họ là những nạn nhân kém may mắn hơn của bộ bài ghê sợ của Sin.

Jeopardy vắng mặt hai ngày, trải qua đủ kiểu thẩm vấn tường trình, và trong lúc đó Bond nghỉ ngơi dưỡng thương. Anh chỉ bị bầm dập nghiêm trọng và gãy một xương sườn nhưng cảm thấy như mình bị cho qua máy vắt quần áo. Anh biết mình may mắn. Trong những phút cuối cùng ở đường hầm ấy Sin đã mất hết trí khôn hoặc sự tỉnh táo. Mấy củ đá của hắn khá đau. Nhưng vẫn may là hắn đã gờn như quên mất mình có súng.

Bond vui vì được ở một mình để có một hai ngày yên tĩnh. Anh sắp xếp để ăn tối với Jeopardy, chỉ hai người bọn họ, khi cô về lại Manhattan. Anh đã bố trí mọi thứ. Anh ở khách sạn Plaza trên đại lộ 5 - không phải chỗ mà bình thường anh sẽ chọn. Với gu của anh nó có chút gì hơi quá tự mãn, hơi quá phô trương. Một khách sạn có thể có bao nhiêu đồ sứ mạ vàng? Và cái chúc đài với 1.650 viên pha lê kia có hơi nhiều? Nhưng một lần nữa, các cơ quan có thẩm quyền Mỹ lại thanh toán - “Mọi thứ do chúng tôi trả, anh Bond. Cứ ghi mọi thứ vào tiền phòng.” Anh có một phòng suite nhìn ra

Công viên Trung tâm và anh đã gọi một chai sâm banh Clicquot Rosé ngâm đá, hai cái ly đặt bên chiếc giường cỡ lớn, vài trái giường xa hoa Frette 300 sợi (cùng loại vải trái giường được dùng trên tàu *Titanic*, tay xách hành lý tự hào giới thiệu). Anh đã đặt bữa tối - bàn sang nhất - trong phòng Rendezvous. Sân khấu chắc chắn là đã sẵn sàng.

Jeopardy đến muộn, vội vàng bước qua những dãy bàn. Cô có tí chùng diện và trông tuyệt đẹp trong bộ đồ dạ hội nhung tơ đen - Christian Dior, Bond đoán - vai vuông, dài tay, vòng eo được thắt chặt gầy như thô bạo bằng một sợi thắt lưng da đen. Những vết bầm trên mặt cô đã tan hay cô đã khéo léo trang điểm để che chúng đi. Cô đeo một cái vòng cổ đơn giản với ba hạt sapphire đính liền nhau. Gọi nhắc Kim Cương Xanh, chắc thế. Bond đứng lên kéo ghế cho cô và, khi ngồi xuống vai cô trượt trên ngực anh, anh biết tối hôm nay chỉ có một kết cục duy nhất.

Bond chọn đồ ăn cho cả hai: xa lát Caesar khai vị, sau đó là cá bon nướng. Anh giải thích, “Anh không tin thực đơn tiếng Pháp trừ khi ở Pháp. Một nửa số món là rơm hoặc quá lửa, vậy nên tốt nhất là chọn thứ gì đó đơn giản.”

“Anh chọn đi,” Jeopardy nói. “Nhưng nhớ chọn loại vang nào thật xịn. Em ít khi đến những chỗ sang trọng như thế này bằng tiền của mình. Còn về thực đơn thì thậm chí em chưa bao giờ đọc hết chỗ chữ viết ngoằn ngoèo ấy. Thế có nghĩa là người ta có thể nâng giá gấp đôi.” Cô cười và những đường nét thiếu hài hòa kỳ lạ trên khuôn mặt cô bỗng tự sắp xếp lại khiến cô bất ngờ trở nên xinh đẹp. “Gặp anh tuyệt quá, James. Sườn thế nào rồi?”

“Nếu ý em không phải là sườn trong thực đơn thì sườn anh ổn.”

Người phục vụ đem đến đồ uống Bond vừa gọi: hai ly Negronis pha từ Vermouth ngọt, Campari, gin và một lát cam. Anh quyết định bỏ qua món martini thường lệ vì anh không muốn nhắc Jeopardy về lần cuối cùng họ uống thứ đồ uống này. Họ chạm ly. Trong góc phòng, khuất một nửa sau dãy cột và những chậu cây, một nhạc công dương cầm bắt đầu chơi.

Họ thoải mái khi bên nhau. Cả hai đều biết họ đang nói lời tạm biệt. Bond sẽ về London sáng mai còn Jeopardy quay lại Washington. Cô đã được giao nhiệm vụ tiếp theo, một chiến dịch dọn dẹp bao gồm theo dõi tất cả các khoản thanh toán bằng tiền mặt của Sin trong năm qua để xem có đồng nào của Bernhard trong đó hay không. Trong vòng hai mươi bốn

tiếng nữa họ sẽ ở cách xa nhau hơn 5.600 cây số. Thế có nghĩa là chẳng có gì ràng buộc. Đêm nay là đêm nay, đơn giản thế thôi.

Chính Jeopardy là người đã nói ra, sau khi cà phê được đem ra và Bond đang hút điếu thuốc thứ ba của buổi tối. “Anh có phòng ở đây nhỉ,” cô nói.

“Phòng suite. Người của em đã chăm sóc cho anh.”

“Đấy là chỗ mình sắp lên đúng không?”

“Em có muốn thế không?”

“Chắc là cũng có.” Cô tò mò nhìn anh. “Thế nên anh mới mời em, đúng không? Không phải là chỉ đến thưởng thức mấy món ăn sang trọng này đâu nhỉ.”

“Anh nghĩ em rất tuyệt vời, Jeopardy. Em luôn có mặt lúc anh cần. Không có em, anh có thể đã ăn đạn ở Starlite hoặc bị bỏ lại đảo Coney. Anh có thể nói chúng ta còn hơn cả bạn bè.”

“Và anh định bỏ em mà không để lại thứ gì kỷ niệm?”

“Ừm...” Bond vẫn chưa thực sự đoán được ra giọng điệu của cô.

“Anh có thể mua cho em món gì đó của Tiffany.”

“Em thích thế à?”

“Không.” Lại một nụ cười tinh quái. “Em đùa anh thôi. Được rồi, vậy thì thưa ngài James Bond. Hãy đưa em lên phòng suite của ngài. Sau mọi chuyện mình đã qua cùng nhau, chẳng phải mình xứng đáng được hưởng hạnh phúc?”

Lúc bắt đầu Jeopardy gần như miễn cưỡng. Cô để Bond cởi quần áo cho mình và khi anh làm xong, cô nằm trên giường bắt chéo hai mắt cá chân, một tay nhẹ nhàng đặt giữa hai chân như thể đang tạo dáng thần Vệ nữ cho một bức tranh cổ điển. Cô nhìn anh tự cởi quần áo và chỉ khi ấy anh mới thấy ham muốn thức dậy trong mắt cô. Bond cúi xuống và nhẹ nhàng hôn môi cô. Tay anh khám phá hai bầu vú rồi tiếp tục đi xuống phần bụng mềm mại. Anh cảm nhận sự run rẩy của làn da như lụa. Rồi cô tóm chặt cổ tay anh. Với sức mạnh khiến anh bất ngờ cô kéo anh sang bên, đồng thời lăn lên để thân hình cô đè trọn lên người anh. Cô vòng tay quanh anh và siết thật chặt, ép hai người vào nhau.

“Quý tha ma bắt nhà anh,” cô nói. “Anh muốn làm gì thì làm luôn đi.”

Sau đó, khi mọi việc đã xong, cô lại trở nên yếu đuối. Bond nghĩ thậm chí cô còn thấy buồn. Ôm sát cô vào mình, anh quay sang với cô. “Sao thế?” anh hỏi. “Có chuyện gì vậy?”

“Em chỉ nghĩ rằng đây là cách anh nói lời tạm biệt.”

“Cũng không nhất thiết.”

“Có, đúng là thế đấy.” Cô co mình vào lòng anh, ép sát cơ thể mình vào cơ thể anh.”Thật tuyệt vời vì được biết anh, James ạ. Chứ toàn bộ vụ vừa rồi thì không. Bữa ăn tối với Sin ấy em đã suýt chết - nhưng không hiểu sao em cứ biết chắc bọn mình sẽ qua được.”

“Mình bên nhau ổn mà.”

“Mình may mắn thôi - anh cũng biết thế. Nhưng chuyện đến đây là hết phải không? Anh sẽ bỏ em thôi. Và em phải nói với anh là cuộc đời sẽ bớt thú vị đi rất nhiều khi không có anh.”

“Mình có thể gặp lại.”

“Em thì không nghĩ thế.” Cô nằm yên lặng một lúc. Sau đó cô nói tiếp, giọng đều đều. “Em nghĩ là em phải nói trước với anh. Em biết một anh chàng làm việc cho Bộ Ngân khố ở Washington. Anh ta ngọt ngào, đáng tin cậy và bọn em có hẹn hò một chút với nhau. Anh ta muốn em đến gặp bố mẹ mình và có thể cuối cùng em sẽ lấy anh ta, bọn em sẽ có hai con và sống với nhau đến già. Em không chắc đây có phải là điều em muốn không nhưng em đoán là nó phù hợp với em. Còn anh thì không bao giờ như thế, đúng không? Điều tốt nhất cho anh là sáng mai anh thức dậy và thấy em đã ra đi.”

“Jeopardy...”

“Không sao đâu James. Mọi việc phải như thế mà. Em muốn anh yêu em lần nữa, ngay bây giờ. Sau đó bọn mình ngủ và anh sẽ hứa với em rằng anh không mở mắt ra cho tới khi nghe tiếng em ra về”

“Em lại chạy trốn anh lần nữa sao?”

“Phải rồi. Chính xác là thế đấy.” Cô quay lại vòng tay qua cổ anh. Cô cười với anh, ánh mắt lấp lánh. “Anh có thể nhớ đến em như một cô nàng chuyên chạy trốn.”

Anh làm điều cô muốn. Anh ngủ rất sâu đêm hôm đó. Sáng hôm sau,

anh nằm đó, nghe tiếng có mặc quần áo và không mở mắt cho tới khi cô đi.

Trở lại với giao thông London, trong cơn mưa, Bond nhớ lại tiếng cửa đóng. Sau khi Jeopardy ra đi, anh vẫn còn nằm thêm một lúc với mùi hương của cô chưa tan trên cơ thể. Sau đó anh dậy tắm, mặc quần áo và đi ăn sáng một mình. Khi taxi đến, anh đã quên cô. Tất nhiên là cô đúng. Làm thế nào mà họ có thể có ý nghĩa gì với nhau khi cách xa nhau hơn 5.000 cây số?

Tòa nhà của Sở Mật vụ đã ở trước mặt. Mưa vẫn chưa tạnh và anh nhận ra mình sẽ bị ướt sũng trước khi tới được cổng trước. Anh ít khi đem ô theo; đây là một phát minh ngu xuẩn và vụng về và đằng nào thì nó cũng vô dụng trong một cơn mưa rào xối xả thế này. Anh chạy xe vào chỗ đỗ thường lệ và ngồi đó một lúc, nghe tiếng mưa gõ trên nóc xe. Trước mặt anh là một ngày dài. Trước hết anh phải chuẩn bị một báo cáo về mọi chuyện xảy ra từ khi rời London. Loelia Ponsonby sẽ đánh máy. Và M sẽ khẳng định rằng anh phải gặp bác sĩ quân y để kiểm tra kỹ lưỡng. Có thể anh sẽ hẹn bác sĩ buổi chiều.

Bond nhận thấy một người đàn ông đang lê bước trên vỉa hè về phía anh. Hắn mặc một chiếc áo mưa có vẻ như không có cúc. Tay hắn rút trong túi áo để khếp nó lại. Đầu hắn cúi, và khó mà nói chắc được khi hình ảnh của hắn qua khung kính bị mưa làm biến dạng thế này, nhưng có vẻ hắn đang bị đau. Một kẻ lang thang vô gia cư? Giờ thì quá sớm để có thể là một tay bộm nhậu. Bond mở cửa và ngay tức khắc gió và nước mưa tạt vào bên trong. Cùng lúc hắn bước xuống đường như thể định đi vòng qua chiếc xe. Ý nghĩ của Bond đang trôi dạt. Thời tiết xấu làm anh phân tán. Tới lúc anh nhận ra mình gặp nguy hiểm thì đã quá muộn. Anh đứng thẳng lên. Cánh cửa đang mở ngăn giữa anh và hắn. Hắn rút một tay ra khỏi túi. Nó cần một khẩu súng. Hắn ngẩng lên và Bond thấy lớp bông băng ướt sũng và bắn thủ chẳng chịt khắp mặt hắn. Hắn đang chằm chằm nhìn bằng đôi mắt bị những vết bông tím bầm xung quanh làm cho thêm cuồn cuộn. Vài sợi tóc không màu bám vào trán hắn. Hắn đeo găng tay nhưng Bond có thể nhìn thấy cổ tay hắn cũng quấn băng. Rõ ràng hắn vừa ra khỏi phòng chăm sóc tích cực của bệnh viện nào đó. Bond nhận ra ngay hắn là ai.

Dimitrov. Tay đua Nga. Số Ba.

“Bond,” gã nói. Không thể bỏ thêm nhiều nọc độc hơn nữa vào một từ duy nhất.

Bond không nói gì. Anh đã bắt cần một cách không thể tha thứ được, đỗ xe ngay nơi anh thường đỗ, cho dù quy tắc số một của điệp viên hiện trường là không bao giờ được lặp lại mình, không bao giờ được rơi vào khuôn mẫu hành vi mà kẻ thù có thể phát hiện. Tệ hơn, anh thậm chí đã nhìn thấy hắn bước tới chỗ mình. Đáng ra anh đã phải suy đoán rằng hắn có thể là bất cứ gì ngoại trừ một khách qua đường vô tội. Đáng ra anh đã phải hành động - luôn luôn như vậy - như thể mọi chuyện đều có thể xảy ra. Và lúc này thì anh không có gì tự vệ. Trừ phi...

Đầu óc anh tăng tốc, đánh giá mọi khả năng. Súng của anh, khẩu Walther PPK, đang nằm trong ngăn đựng găng tay của chiếc Bentley. Từ chỗ anh đứng tới đó chỉ một tấc với tay và toàn bộ thiết bị này được thiết kế để nhả nó ngay lập tức vào tay anh. Như thể để đứng cho vững, anh cho tay vào xe và ấn lên mặt bảng điều khiển gỗ óc chó.

“Dừng lại! Chìa tay tao xem.” Dimitrov nâng súng, đứng sừng sững trong mưa.

Sao không ai đi ngang qua nhỉ? Không. Đó là điều Bond hoàn toàn không mong muốn. Nếu có ai đó lại gần, gã người Nga sẽ bắn và thế là xong. Tốt hơn là hai người bọn họ có chút thời gian riêng với nhau. Rõ ràng Dimitrov đang có điều gì muốn nói. Điều hắn không biết là Bond đã bấm một cái nút tí hon trên bề mặt bảng điều khiển. Cái ngăn bí mật đã tự động mở ra. Anh đã có thể liếc nhìn thấy khẩu súng của mình. Anh đang đứng bên phải xe. Anh phải lấy súng bằng tay trái. Nhưng giảng viên khẳng định cho rằng Bond phải thuận cả hai tay trong trường bắn. Sau nhiều giờ thực hành, anh đã có thể bắn bằng tay trái nhanh như tay phải. Đó là kỹ năng anh sẽ cần đến - với điều kiện anh thực sự có thể với được khẩu súng.

“Mày làm tao ra nông nổi này,” Dimitrov nói. Hắn nói thứ tiếng Anh học trò. Kiểu tiếng Anh mà mọi điệp viên của SMERSH vẫn được học trong một căn phòng tối tăm nào đó sau lưng Mátxcova, và nó được thoát ra méo mó qua đôi môi bông rộp. Thở âm của hắn nặng như cơn mưa.

“Tôi cứu sống anh,” Bond trả lời. “Tôi có thể bỏ mặc anh chết cháy.”

“Tao cháy r ồi!” Gã người Nga điên cu ờng. “Tao cháy hết!”

“Anh mất kiểm soát. Đó là tai nạn.” Bond nói gì không quan trọng. Đẳng nào thì hắn cũng sẽ giết anh. Nhưng đối thoại là tốt. Để câu giờ. Để anh lên kế hoạch.

“Tao biết mày là ai, ngài James Bond.” Gã phát âm James là “Shems”. Thời khắc quyết định đến rất nhanh. Bond có thể nhận ra. Gã người Nga nâng súng, nước nhỏ giọt từ nòng.

“SMERSH có biết anh ở đây không?” Bond hỏi. Không có nhiều khả năng. Ngay cả người Nga cũng không hay cử điệp viên của mình ra đường phố London và mọi bản năng đầu mách bảo với anh rằng chính mong muốn trả thù cá nhân đã đưa Dimitrov đến đây. “Họ sẽ không định cảm ơn anh vì việc này đâu.”

“Đây không phải vì SMERSH. Mà là vì tao.”

Bond biết thế là hết. Hết r ồi. Nhưng anh cũng biết mình sẽ làm gì. Trong khi nói, anh đã d ần thấp người xuống thật chậm, từng xăng ti mét một, đơn giản bằng cách gập d ần đầu gối. Cơn mưa đã giúp anh. Nước mưa bay vào mắt gã người Nga. Hắn không thấy Bond làm gì.

Gã người Nga nổ súng từ khoảng cách g ần. Hắn nhắm thẳng vào ngực Bond.

Nhưng Bond đã đứng sau cánh cửa của chiếc Bentley. Khi viên đạn bắn ra, mục tiêu rõ nhất nằm sau tấm kính. Và dù gã người Nga không biết, cửa sổ chiếc Bentley chống được đạn, một sửa đổi mà Q đã khẳng khẳng bắt phải làm và chuyện đó từng khiến Bond khó chịu. Kính nứt toác nhưng viên đạn không bay qua và cùng lúc đó Bond lao vào trong xe, tay trái anh l ần tìm súng. Anh đã lấy được nó, và lúc này được nửa dưới của cánh cửa bảo vệ, anh xoay lại và chúi xuống. Tới lúc Dimitrov nhận ra thì đã quá muộn. Hắn lại ngắm bắn nhưng Bond đã nổ súng. Ba viên đạn sửa lên câu vĩnh biệt xấu xa, găm vào ngực và cổ họng gã người Nga. Bond nằm dưới đất, ướt sũng, cái xương sườn gãy r ần r ập. Mưa trút xuống người anh. Một chiếc xe chạy qua, hắt thêm nước lên người anh, nhưng người lái xe không nhận thấy và không dừng lại.

Cuối cùng Bond đứng dậy. Anh thả khẩu Walter PKK vào túi và bước tới chỗ gã người Nga đã chết đang nằm trên lớp nhựa đường trong một vũng nước mưa và máu. Hắn vẫn c ần súng, khẩu Makarov 9x18mm, một

vũ khí tinh vi nhưng xấu xí vẫn được quân đội và cảnh sát Nga sử dụng. Chút nữa thì hắn đã bắn được phát thứ hai. Ngón tay hắn vẫn quấn quanh cò súng, đã cứng lại khi các bắp thịt của hắn bắt đầu co rút.

Cò Súng Tử Thần.

Bond nhớ lại cụm từng anh nghe được tại bãi phóng trên đảo Wallops. Có vẻ mọi chuyện kết thúc như thế này là phù hợp. Đứng phía trên Dimitrov, Bond tính rằng, dù có kính chống đạn đi nữa, nhưng chỉ có vài micro giây giữa phát súng giết chết gã đàn ông này và phát súng để giết Bond. Có lẽ anh đã nhanh hơn một chút. Và anh cũng may mắn hơn.

Không phải lúc nào cũng sẽ như thế. Bond biết rằng sẽ có lúc, một thời điểm trong một nhiệm vụ, khi vận may của anh kết thúc. Đó là sự chắc chắn toán học. Không điệp viên nào sống sót được lâu ở phòng 00 này và một ngày, ai đó, ở đâu đó sẽ có lợi thế và anh sẽ là người chết, nằm bẹp trong mưa.

Nhưng không phải ngày hôm nay.

LỜI CẢM ƠN

Cho phép tôi giải thích vì sao có cuốn sách này.

Tôi rất vui mừng khi The Ian Fleming Estate tiếp xúc với tôi vào mùa hè năm 2014 và mời tôi theo chân một số tác giả rất nổi tiếng viết một tiểu thuyết James Bond mới. Nhưng ngay từ đầu tôi đã có thứ mà họ không có.

Tìm kiếm trong số di cảo của Ian Fleming nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày mất của ông (12 tháng Tám năm 1964), gia đình ông đã tìm lại được một vài đề cương cho một series truyền hình dài tập mà ông từng trao đổi ở Mỹ. Thành công trên toàn thế giới của bộ phim Bond đầu tiên, *Dr. No*, năm 1962 đã khiến cho series truyền hình này chưa thực hiện đã trở nên thừa thãi. Sau đó Fleming đã dùng lại một số câu chuyện trong series đang dở này trong hai tập truyện - *For Your Eyes Only* và *Octopussy*. Nhưng vẫn còn lại năm câu chuyện. Tôi được phép đọc chúng và một câu chuyện ngay tức khắc thu hút tôi.

Câu chuyện tên là “Án mạng trên xe” - tôi dùng nhan đề này cho chương bảy của cuốn sách này - và nó đưa Bond vào thế giới vô cùng nguy hiểm của giải đua Grand Prix. Khi đọc nó tôi đã thực sự ngạc nhiên rằng dù Bond đã chơi bài bridge rất hay trong *Moonraker*, đánh golf trong *Goldfinger* và bài bacara trong *Casino Royale*, anh chưa bao giờ, trong bất

cứ cuốn tiểu thuyết nào, tham gia thế giới Grand Prix nguy hiểm và chết chóc hơn rất nhiều. Hay hơn nữa - và đi đầu này thực sự làm tôi phấn khích - trong di sản của Fleming có một cảnh Bond gặp Bill Tanner và M tại trụ sở chính của Sở Mật vụ. Đi đầu đó có nghĩa là một số đoạn miêu tả và đối thoại trong chương hai là của chính Fleming. Dù chỉ thêm bốn năm trăm từ gì đó, nhưng với tôi thực sự đó là cảm hứng và bàn đạp xuất phát. Sự thật là nỗ lực nắm bắt phong cách của Fleming hoàn toàn không dễ dàng và tôi biết ơn mọi sự giúp đỡ mà tôi nhận được.

Như đã nói, cốt truyện gốc của Fleming về Stirling Moss là mục tiêu của SMERSH tại Nürburgring. “Chuyển sang một đường đua nước Anh. Bond được Moss hướng dẫn, ta sẽ có nhiều cảnh hướng dẫn đua xe với Moss thật, hoặc bất cứ người nào được chọn đóng vai Moss, cung cấp một số thông tin nội bộ thực sự về đua xe ngoại hạng.” Mặc dù rất khâm phục ngài Stirling nhưng tôi quyết định không đưa ông vào truyện - nhưng nhân vật nổi tiếng ngoài đời thực thường không xuất hiện trong các tiểu thuyết Bond và dù sao đi nữa, có thể ông cũng không thích thú lắm.

Rất nhiều người đã giúp tôi viết *Cò Súng Tử Thần* - không có thời gian và chuyên môn của họ tôi đã không thể viết được cuốn sách. (Mặc dù vậy, tất nhiên mọi lỗi kỹ thuật thì đều hoàn toàn là của tôi.) Trước tiên, anh bạn Nick Mason đã giới thiệu tôi với thế giới Grand Prix, cho tôi tiếp xúc với thư viện tuyệt vời của anh và cho tôi xem bộ sưu tập xe cổ đáng kinh ngạc của mình tại Ten Tenth's gần Cirencesters. Khi ở đó, tôi được Mike Hallowes và Ben de Chair chăm sóc, họ cho tôi xem chiếc Maserati 250F của Nick chạy và giúp tôi hiểu được đi đầu gì làm cho chiếc xe này trở thành kinh điển.

Tôi đến Nürburgring với Marino Franchitti, một trong những tay đua xe thể thao nhanh nhất thế giới và nhà vô địch giải Sebring 12-Hours, được coi là tay đua cứng thứ hai chỉ sau Le Mans. Anh cho tôi những thấu hiểu tuyệt vời về đua xe chuyên nghiệp và lái xe đưa tôi chạy hai vòng quanh đường đua 20,8 ki lô mét - một trải nghiệm tôi sẽ không bao giờ quên!

Doug Miller tại Bảo tàng Khoa học Quốc gia và Dave Wright, chuyên gia kỹ thuật tên lửa quốc phòng và là đồng giám đốc Union of Concerned Scientists, đã khai tâm cho tôi về khoa học tên lửa. Tiến sĩ Tony Yang, Đại học British Columbia chia sẻ những suy nghĩ của ông về thiết kế cấu trúc và chống động đất. Tôi tới thăm phòng trưng bày đầy ấn tượng tại Bảo

tàng Giao thông thành phố New York và nhân viên ở đây đã ân cần cho phép tôi truy nhập kho lưu trữ của họ.

Và những cuốn sách. Tôi thường tự hỏi liệu các tác giả viết sách phi hư cấu và các học giả có cảm thấy phiền không khi những người như tôi sử dụng kiến thức của họ cho một cuốn sách hành động giật gân. Dù sao thì, tôi vẫn phải làm ở đây một việc nhỏ bé, ấy là cảm ơn một số tác phẩm đã giúp đỡ tôi.

War and Peace in the Space Age - James Gavin

Countdown: A History of Space Flight - T.A. Heppenheimer Vanguard: A History - NASA Historical Series

Space Race: The Battle to Rule the Heavens Deborah Cadbury

The Limit - Michael Cannell

Maserati 250F, Owner's Manual - Ian Wagstaff

The Technique of Motor Racing - Piero Taruffi

Remembering Korea 1950: A Boy Soldier's Story - H.K. Shin The Bridge at No Gun Ri - Charles J. Hanley

The Korean War - Max Hastings

Working Class New York - Joshua B. Freeman

Ian Fleming - Andrew Lycett

James Bond: The Man and his World - Henry Chancellor The James Bond Dossier - Kingsley Amis.

Cuối cùng là một vài lời cảm ơn mang tính cá nhân. Tại một buổi đấu giá từ thiện gây quỹ mua máy bay cấp cứu cho London, hai người đấu giá - Nigel Wray và Bernardo Hertogs - đã trả số tiền rất lớn để được làm một nhân vật trong truyện, tiền thu được sẽ dùng để mua chiếc máy bay trực thăng thứ hai đang rất được cần đến. Thực sự sốc khi biết rằng dịch vụ tuyệt vời, cứu mạng này lại cần đến tiền từ thiện. Ngoại hình của Henry Fraser, người xuất hiện trong chương hai, chính là được lấy từ Nigel Wray.

Tất nhiên, tôi rất biết ơn Ian Fleming Publications Ltd và The Ian Fleming Estate vì đã tin tưởng giao cho tôi nhân vật mang tính biểu tượng này - đặc biệt cảm ơn Corinne Turner, người tiếp xúc với tôi đầu tiên. Quá trình hợp tác này diễn ra thật tuyệt, một phần cũng nhờ sự trợ giúp của hai người đại diện: Jonny Celler tại Curtis Brown, đại diện cho Ian Fleming và

Jonathan Lloyd, con người luôn thận trọng, đại diện cho tôi. Tôi rất may mắn có cô Moneypenny riêng, là Lauren Macpherson, trợ lý của tôi và một lần nữa tôi phải cảm ơn nhà xuất bản của tôi, Orion Books; Kate Mills (biên tập viên của tôi), Jon Wood và Malcolm Edwards.

Bất cứ ai đọc công trình của tôi sẽ biết James Bond có ý nghĩa thế nào với tôi trong suốt cuộc đời mình và cuối cùng tôi xin được tri ân thiên tài của Ian Fleming, người đã khiến cho một cậu bé vị thành niên là tôi ham thích đọc và tưởng tượng, đồng thời cũng là người đã ảnh hưởng đến tôi suốt từ khi đó. Khi viết *Cò Súng Tử Thần*, tôi cố giữ cách nhìn nguyên gốc của ông và thể hiện nhân vật như anh được sinh ra vào thập niên năm mươi, trong khi vẫn hy vọng không khiến cho những độc giả nhạy cảm hiện đại khó chịu. Tôi phải thành thực thú nhận rằng viết cuốn sách này là một niềm vui.

IAN FLEMING

Ian Lancaster Fleming sinh ngày 28 tháng Năm năm 1908 tại London và theo học trường Eton trước khi sang châu Âu nghiên cứu ngôn ngữ. Công việc đầu tiên của ông là tại hãng thông tấn Reuters, sau đó là một khoảng thời gian ngắn làm môi giới chứng khoán. Khi Thế chiến thứ hai bùng nổ, ông được bổ nhiệm làm trợ lý giám đốc Tình báo Hải quân, Đô đốc Codfrey, ở đó ông đóng vai trò quan trọng trong các chiến dịch tình báo của Anh và quân Đồng minh.

Sau chiến tranh, ông làm việc cho Kemsley Newspapers với vai trò người phụ trách bản tin quốc tế của tờ Sunday Times, đi đầu hành một mạng lưới phóng viên tích cực tham gia đưa tin về Chiến tranh Lạnh. Tiểu thuyết đầu tay của ông, *Casino Royale*, được xuất bản năm 1953 và giới thiệu James Bond, điệp viên 007, với thế giới. Lần in đầu tiên bán hết trong vòng một tháng. Tiếp theo thành công ban đầu này, mỗi năm ông xuất bản một đầu sách Bond cho tới khi ông mất. Những chuyến đi, mối quan tâm và kinh nghiệm chiến tranh của ông đã đem lại sức nặng cho mọi thứ ông viết. Raymond Chandler ca ngợi ông là “nhà văn viết tiểu thuyết gián điệp mạnh mẽ và lôi cuốn nhất nước Anh”. Đầu sách thứ năm *From Russia with Love* được đón nhận đặc biệt nồng nhiệt và doanh số tăng vọt khi tổng

thống Kennedy gọi đó là một trong những cuốn sách yêu thích của ông. Tiểu thuyết về Bond đã bán được hơn sáu mươi triệu bản trên toàn thế giới và đã tạo cảm hứng cho một loạt phim đồng thương hiệu vô cùng thành công, bắt đầu từ năm 1962 với bộ phim Dr. No do Sean Connery thủ vai 007.

Các đầu sách về Bond được viết tại Jamaica, đất nước Flemming yêu quý trong thời gian chiến tranh và ông đã xây nhà ở đó, ngôi nhà “Coldeneye”. Ông lấy Ann Charter năm 1952. Câu chuyện của ông về một chiếc xe hơi thần kỳ, viết năm 1961 cho đứa con duy nhất của họ, đã trở thành một cuốn tiểu thuyết được yêu thích và được dựng thành bộ phim mang tựa đề Chitty Chitty Bang Bang.

Flemming mất vì trụ tim ngày 12 tháng Tám năm 1964.